

The illustration depicts a cozy library filled with tall wooden bookshelves packed with books. In the center, an elderly man with glasses, wearing a grey sweater and light-colored trousers, sits in a red upholstered armchair, engrossed in reading a blue book. To his left, a young boy in a red baseball cap and a colorful striped sweater stands holding a stack of books. A large stack of books is piled on the floor next to him. In the background, a window with a grid pattern allows light into the room. The overall atmosphere is quiet and studious.

Miyabe Miyuki

Lê
Hồng
dịch

chuyện
kỳ lạ ở
tiệm sách cũ
Tanabe

1980
NOVEL



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

SABISHII KARYUDO

Copyright © Miyuki Miyabe 1997
Vietnamese translation rights arranged with RACCOON AGENCY,
Inc. through Japan UNI Agency, Inc., Tokyo and Squirrel
Communication and Culture JSC.
All rights reserved.

Chuyện kỳ lạ ở tiệm sách cũ Tanabe

Bản quyền tiếng Việt ©2022,
Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books.

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Chuyện kỳ lạ ở tiệm sách cũ Tanabe**
Nguyên tác: **Sabishii Karyudo**
Tác giả: **Miyuki Miyabe**
Dịch giả: **Lê Hồng**
Phát hành: **1980Books**
Xuất bản: **NXB Thanh Niên**
ISBN: **978-604-322-842-7**
Số trang: **360 pgs**
Khổ giấy: **13 x 20.5 cm**
Giá bìa: **179.000 đ**
Ngày phát hành: **08/2023**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**
Hoàn thành: **02/2025**



MIYABE MIYUKI sinh năm 1960 tại Tokyo, được biết đến như “Tác giả quốc dân của nền văn học Nhật Bản”. Sau khi ra mắt công chúng lần đầu vào năm 1987, bà tiếp tục viết sách và nhận được rất nhiều giải thưởng ở nhiều thể loại khác nhau như tiểu thuyết trinh thám, tiểu thuyết thời đại, tiểu thuyết giả tưởng... Bên cạnh đó, 11 năm liền bà được bầu chọn là “Tác giả nữ được yêu thích nhất” và được xem là “Kỳ tích của

lịch sử văn học Nhật Bản”.

Mất tích, nhìn trộm, bắt nạt, giết người...

Dưới bờ kè sông Arakawa, trên một con phố cổ ở Tokyo, có một tiệm sách cũ tên là Tiệm sách Tanabe. Lão Iwa, quản lý cửa tiệm và cháu trai Minoru, nhờ những trang sách nên đã có dịp tương ngộ với nhiều kiếp người khác nhau. Trong hành trình giải quyết từng bí ẩn của hai ông cháu, những lớp vỏ bao quanh bản chất con người cũng dần được lột bỏ...

“Một tác phẩm chính luận phê phán những mặt trái của xã hội đồng thời cũng ẩn chứa tinh thần nhân văn sâu sắc.”

– *Booklist*

Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

CHUYỆN KỶ LẠ Ở TIỆM SÁCH CŨ TANABE

- 01 • Thằng sáu hữu danh vô thực
- 02 • Thầm lặng ra đi
- 03 • Tuổi nguyệt đầu biết lỗi lầm
- 04 • Chiếc kèn khoác lác
- 05 • Mặt gương méo mó
- 06 • Thợ săn cô đơn

MIYABE MIYUKI
Lê Hồng dịch

**Chuyện kỳ lạ
ở tiệm sách cũ
Tanabe**

1980Books & NXB Thanh Niên



01

•

**THĂNG SÂU
HỮU DANH VÔ THỰC**

“Ông ơi, ông có khách này!” Minoru từ khe cửa nhà kho thò đầu vào hét lên. Cậu đội ngược chiếc mũ bóng chày như mọi khi, miệng nhóp nhép nhai kẹo cao su.

“Ông mau lên đi, là mỹ nữ đó nhé,” nói dứt lời, Minoru hào hứng quay trở vào tiệm.

Lão Iwa đặt lại bộ mười cuốn “Tuyển tập danh tác thế giới dành cho thiếu nhi” lên giá sách, vỗ nhẹ để phủi đi đám bụi trên quần rồi rời khỏi nhà kho.

Trời đã vào tiết mưa dầm tháng Sáu. Dù có dọn dẹp cỡ nào thì không khí trong kho vẫn ngợp mùi ẩm mốc. Cách đó một cánh cửa, bầu không khí trong tiệm lại có mùi mưa trong trẻo. Khách hàng đã mang theo những giọt nước từ bên ngoài vào tiệm.

Bên cạnh bờ sông Arakawa, trên một con phố cổ ở Tokyo, tiệm sách nằm ở tầng một trong tòa nhà thương mại nhỏ, được chia thành mặt tiền có diện tích vón vẹn mười mét vuông và phòng làm việc kiêm nhà kho ba mét vuông nữa, sách vở bày bán đều là sách cũ. Đúng thế, Tiệm Tanabe của lão Iwa chính là một cửa tiệm chuyên bán sách cũ. Tiệm mở cửa mỗi ngày, từ sáng sớm tới 12 giờ đêm, cuối tuần vẫn làm việc như thường, lễ tết chỉ nghỉ từ mùng Một tới mùng Ba và nghỉ thêm ngày 15 tháng Sáu, chính là ngày giỗ của người đã gây dựng cửa tiệm này, cũng là người bạn thân thiết nhất của lão Iwa. Lịch làm việc cần mẫn chính là đặc trưng của cửa tiệm. Một điểm độc đáo khác là cửa tiệm này có địa thế thấp dưới mực nước biển, và Minoru vẫn luôn đùa cợt về

chuyện này. Cậu thường cười nhạo tiệm sách này lùn vô địch trên cả đất nước Nhật Bản.

Lão Iwa bước tới quầy thu ngân, Minoru đang bận rộn thu tiền của một người đàn ông hơi đứng tuổi. Anh ta tỉ mỉ đếm ba tờ một vạn yên. Lão Iwa lặng lẽ bước tới sau lưng Minoru, chờ cậu nhận tiền và đưa hàng cho khách xong rồi cùng cất tiếng chào lớn:

“Cảm ơn vì đã ghé qua!”

Có lẽ do phản ứng tâm lý, bóng lưng gầy gò của người khách hơi giật mình. Mái tóc thưa thớt của đối phương căng thẳng rung rung. Minoru thấy vậy liền bụm miệng lại để không bật cười.

Người khách đi rồi, lão Iwa chọc chọc cái mũi của Minoru rồi hỏi: “Đã bán được thứ đó rồi hả?”

“Vâng, bán được rồi ạ,” Minoru phồng mũi vui vẻ.

“Anh ta tự chui đầu vào rọ rồi, đúng chưa?”

“Ông thông minh quá. Mà sao ông biết được vậy?”

Thứ đó trong lời của lão Iwa và Minoru chính là một bộ gồm năm tập tự truyện. Tác giả của bộ sách này là Sakae Kodaka, giáo chủ của một giáo phái vô danh nào đó.

Tuy đây là bộ sách bìa cứng được in tới lần thứ 46, bên trong có nhiều hình ảnh nhưng tính ra giá bìa vẫn còn rất đắt. Một vạn chín nghìn yên. Trang đầu của tập 1 in hình tác giả, phía dưới còn đề thêm dòng “Ngọc chiếu^[1] của tác giả”.

“Trong cửa tiệm của chúng ta, chỉ có thứ đó mới có thể khiến người ta phóng tay rút ra ba tờ một vạn yên mà thôi.”

“Đáng lẽ có thể bắt chẹt thêm một ít tiền ấy,” Minoru cười trộm, “người đó nhìn thấy tờ quảng cáo đã vội vã xông tới tiệm.”

Một tuần trước, bộ sách gồm năm tập kỳ quái này được bọc

gọn gàng trong túi giấy, bị người ta vớt lại trước cánh cửa sắt của tiệm. Điều này chứng tỏ chủ nhân của bộ sách không cần bán sách lấy tiền mà chỉ muốn tống tiền cho khuất mắt, thường thì loại sách kiểu này ít khi nào là sách hay. Lúc mở túi giấy ra, họ mới ngã ngửa khi biết rằng đây là tự truyện về cuộc đời của một vị giáo chủ nào đó, thậm chí còn có chữ ký của tác giả.

Lão Iwa cho rằng người ta đã để lại sách trước tiệm sách cũ như vậy thì có lẽ không phải người xấu. Bởi vì họ biết rằng bán cho các hàng sách thì ắt các ông chủ cũng chẳng vui về gì, trong khi người này chắc cũng không nỡ vứt đi hoặc là đem đổi lấy giấy vệ sinh. Nói cách khác, kẻ này cũng có chút ít lòng kính trọng với sách vở.

Lão Iwa không cho rằng chỉ có sách trong vạn vật mới đáng kính trọng. Mọi thứ được tạo ra từ những giọt mồ hôi của con người đều đáng quý và sách chỉ là một trong số đó.

Quay lại chuyện chính, “cuộc đời của vị giáo chủ” bị bỏ lại ngoài cửa theo lý mà nói sẽ không được tiệm sách Tanabe hoan nghênh. Tiệm vốn không bán các loại “cổ thư” danh xưng với thực như thế này, sách để trên giá quá nửa là sách tiêu khiển hoặc các loại sách giải trí thuần túy: tiểu thuyết, sách kỹ năng hay các cuốn truyện thiếu nhi... Khách tới tiệm mua sách cũ đều vì muốn tìm tới niềm vui và mơ ước. Thế nên kiểu sách “cuộc đời của vị giáo chủ” không thể nào được tiệm sách này ủng hộ.

“Đây là dạng sách mang ra chợ bán cũng không ai mua,” lão Iwa thở dài.

Minoru ở bên cạnh lật vài trang rồi nói: “Bên trong còn có một tấm bưu thiếp.”

Đó là loại bưu thiếp của cơ quan thuế dùng để gửi lời nhắc nhở

nộp thuế cho tài sản cố định.

“Hay thật, người đó lại còn để lại thứ có ích như này. Họ tên và địa chỉ đều rõ mồn một!”

Minoru tức cười, đề nghị: “Vậy chúng ta gọi điện bảo người đó tới mang về đi.” Nhưng lão Iwa lại nghĩ khác. Hôm đó, lão dán một tờ giấy quảng cáo ngoài cửa tiệm:

Một bộ gồm năm tập danh tác “Đường đời tôi đi” của Đại sư Sakae Kodaka đã có mặt ở bốn tiệm. Đây là bản đặc biệt có chữ ký của tác giả. Nếu trong vòng 10 ngày không có người mua thì bộ sách sẽ được hoàn trả lại cho nhà xuất bản. Xin đừng bỏ lỡ cơ hội có một không hai này!

Nơi được gọi là nhà xuất bản chính là văn phòng của giáo phái nọ. Nếu như trả lại họ cuốn sách được tác giả ký tặng thì văn phòng ấy chắc chắn sẽ cáu lắm. Rốt cuộc ai lại dám đem tự truyện do đích thân giáo chủ ký tặng bán cho tiệm sách cũ, họ nhất định sẽ tra tới cùng để biết được danh tính của tín đồ không biết điều ấy. Người bỏ lại bộ sách chắc cũng hiểu rõ vấn đề này nghiêm trọng ra sao.

Và thế là ngay ngày hôm nay, họ đã có kết quả. Không còn nghi ngờ gì nữa, vị khách nam vừa tới mua chính là người đã vứt lại bộ sách.

“Tại sao ông biết anh ta sẽ tới? Anh ta vượt đường xa gian khổ tới đây để vứt những cuốn sách này đi thì lẽ ra sẽ không quay lại nữa chứ.”

Lão Iwa nghe câu hỏi của Minoru xong, không nhin được cười: “Anh ta chắc chắn sẽ để ý xem những cuốn sách này đã được bán hay chưa nên ắt còn quay lại thám thính tình hình. Tội phạm luôn

quay lại hiện trường gây án mà.”

“Ông ơi, ông nói chuyện giống cảnh sát quá.”

“Nhưng người khách mà cháu bảo có phải mỹ nữ đâu. Tiêu chuẩn của cháu thật kỳ cục.”

Minoru đang ngồi trên ghế nhảy dựng lên: “Đâu có, ông nhầm rồi! Khách tới tìm ông là mỹ nhân thật mà, chỉ là không phải khách hàng của tiệm. Cô ấy tới tìm ông đó.”

“Thế người đâu rồi?” Lão Iwa hoảng hốt hỏi.

Minoru nhìn quanh tiệm, chỉ vào dãy sách tiểu thuyết trinh thám.

“Chính là cô ấy.”

Một cô gái có dáng người mảnh mai, tầm hơn hai mươi tuổi, đang đứng ở đó. Không, nếu để hình dung phong thái khiến người khác rung động như thế kia thì cần tả là cô ấy đang chờ đợi.



“Ngại quá, đã để cô phải chờ lâu.” Sau khi mời cô gái vào phòng làm việc, ngồi trên chiếc ghế dành cho khách, lão Iwa mới mở lời.

Cô gái tới thăm lão Iwa tên là Sasaki Mariko. Cô nói rằng mình làm cho một ngân hàng lớn trong thành phố, còn đưa cả thẻ nhân viên, cười chân thành để chứng minh mình không phải kẻ khả nghi. Lão Iwa hồi tưởng, tuy chưa từng nghe tên của cô gái này nhưng hình như đã từng nhìn thấy ở đâu đó. Cô nói tháng trước còn sống ở quanh đây và cũng từng tới tiệm sách này.

“Cảm ơn cô đã động viên,” lão Iwa cúi đầu cảm tạ. Theo như

lời của Minoru miêu tả, cái đầu của lão Iwa “bên ngoài thì tròn xoe nhưng bên trong lại cứng như đá”.

“Có phải vì kết hôn nên cô chuyển nhà không?”

Lão Iwa vừa hỏi xong, Mariko lập tức cười rạng rỡ.

“Đúng thế, chúng tôi mới vừa tổ chức hôn lễ vào tuần trước.”

Lão Iwa nhắm trong bụng, thì ra là vậy. Cô ấy xem ra là cô dâu tháng Sáu^[2] rồi.

Mọi người vẫn thích du nhập những tập tục từ phương Tây vào Nhật Bản nhưng lại vừa mong muốn những điều này không ảnh hưởng tới người khác. Lão Iwa cho rằng, tháng Sáu là mùa mưa, thời tiết như thế mà bị thúc giục đi tham dự hôn lễ thì cũng chẳng vui vẻ gì. Cô gái này có vẻ ngoài rất thông minh, lanh lợi nhưng xem chừng không tránh khỏi thói nữ nhi thường tình, lão Iwa thầm chứng hững.

Mariko không biết tâm tư của lão Iwa, sau khi thôi cười đã lấy lại vẻ nghiêm túc.

“Ông Iwanaga, tôi có thể gọi ông như vậy không?”

“Được chứ, tôi tên là Iwanaga Kokichi.” Cái tên này được viết lớn trên tấm giấy chứng nhận buôn bán cổ vật được dán ngoài cửa tiệm. Bên cạnh giấy chứng nhận còn bày di ảnh của chủ tiệm trước kia - Kawano Yujiro. Lão Iwa hy vọng làm vậy có thể giúp Kawano luôn ở bên mình, hai người cùng nhau tiếp tục kinh doanh cửa tiệm này.

“Nhưng tên của cửa tiệm lại là...”

“À, vì nơi này là Tanabe.”

Lúc này, Minoru mang trà tới. Mariko hỏi: “Đây là...”

“Đây là đứa cháu độc tôn bất tài của tôi.”

Minoru lập tức trề môi: “Bất tài là lời thừa thôi rồi ông ơi. Em tên là Iwanaga Minoru, mời chị dùng trà.”

Minoru nhanh nhẹn bưng trà, Mariko cảm ơn xong thì đỡ lấy chén trà, hỏi: “Em là học sinh cấp ba đúng không?”

“Đúng thế, tháng Tư năm nay em mới nhập học.”

Mariko tò mò nhìn chiếc mũ mà Minoru đang đội trên đầu: “Tại sao lại đội ngược thế?”

“Vành mũ sẽ cản trở tầm nhìn ở trong tiệm.”

“Thế tại sao còn phải đội?”

“Em sợ bụi hoặc rận bám vào.”

“Trong tiệm đâu có bẩn thế.”

“Cho nên em mới nói là sợ bám vào thôi,” Minoru thở hắt ra, đáp lời, “hơn nữa em là thành viên đội bóng chày.”

“Ồ, giỏi quá,” Mariko cười mỉm, “em giữ vị trí nào vậy?”

“Cánh trái, tay đập số 5.”

“Em có phải chốt gôn không? Ở gần gôn 3 không phải là chốt gôn sao?”

“Cũng không còn cách nào khác, sân thể thao của trường bé quá ấy mà.”

Sau khi Minoru ngại ngùng rời đi, lão Iwa nói: “Cô đừng tin lời thằng bé đó, đội bóng chày trường học của chúng chỉ dùng bóng mềm^[3] để chơi bóng chày mà thôi.”

Mariko vui vẻ, thả lỏng người: “Đừng nói vậy, cháu của ông rất dễ thương. Tiếc là cậu ấy không nhận ra tôi nữa rồi.”

Lão Iwa nghiêng đầu hỏi: “Ý của cô là...”

“Hai vị từng cứu tôi.”

Mariko nhắc lại sự việc xảy ra vào một đêm hai tháng trước.

“Hôm đó, tôi tan làm đi về nhà, bỗng có một thanh niên lạ mặt bám theo. Lúc ấy, tôi đã rất sợ hãi và trốn vào cửa tiệm này. Ông không nhớ sao? Tôi vẫn còn nhớ rất rõ.”

Cô kể, khi ấy, lão Iwa đã bảo cô trốn tạm vào trong tiệm còn lão ra ngoài nghe ngóng. Minoru cũng có mặt ở tiệm, Mariko vì chạy như điên mà thở hồng hộc, Minoru còn rót cho cô một cốc nước.

“Không lâu sau, ông đã quay lại. Ông bảo bên ngoài có một người đàn ông hành tung khả nghi, đang muốn gọi hắn lại thì hắn đã chạy mất rồi. Sau khi đóng cửa tiệm, hai ông cháu còn tiến tới về đến gần nhà mới thôi. Tôi còn nhớ khi đó ông bảo là xung quanh đây không có đồn cảnh sát nên không an toàn chút nào.”

Trong đầu lão Iwa, những ký ức mơ hồ dần được khơi lại rõ ràng.

“Ồ, hình như đúng là có chuyện như vậy thật.”

“Cháu cũng nhớ ra rồi,” Minoru lại lộ đầu ra, “đúng thế, đúng thế, chính là chị. Bởi vì chị thay đổi kiểu tóc nên em không nhận ra.”

“Đừng đứng đó nghe trộm,” Lão Iwa mắng cậu, Mariko thì vui vẻ gật đầu.

“Cậu ấy nói không sai, hồi đó tôi còn để tóc dài.”

Giờ cô cắt tóc ngắn gọn gàng để lộ cần cổ, vàng trán trắng trẻo nõn nà rất thu hút ánh nhìn.

Lão Iwa khép miệng lại, chăm chú nhìn dung mạo của Mariko: “Đúng rồi, tôi đã nhớ ra rồi. Nhất thời hồ đồ quá.”

“Thật sao? Ông chẳng từng bảo, tới tuổi ông bây giờ xem như

đang chết dần theo từng ngày rồi nên quên quên nhớ nhớ mà.”

Lão Iwa lườm Minoru: “Lo mà coi cửa tiệm đi! Chẳng may có ai trộm sách thì ông sẽ trừ lương của cháu!”

“Ông có kiếm được tiền từ cháu thì cũng không mang theo được đâu!” Minoru nói xong liền chuồn ngay vào trong tiệm.

“Cô biết tại sao tôi lại nói nó không ra gì rồi đấy.” Lão Iwa nói xong, uống một ngụm trà lớn.

Mariko cười không ngớt, rút chiếc khăn tay từ trong túi lau khóe mắt, sau đó bình tĩnh lại, nhìn thẳng vào lão Iwa.

“Tôi lại cười thất thố vậy, thật ngại quá. Bởi cũng lâu rồi tôi chưa gặp chuyện vui nào.”

“Cô mới cưới chưa được bao lâu, sao lại nói như vậy?”

Gương mặt của Mariko đột nhiên ảm đạm. Trong chốc lát, nét mặt vốn tươi tỉnh bỗng dưng héo úa và u ám.

“Hôm nay tôi tới thăm ông, thực ra là có chuyện muốn nhờ vả.”

Cô nhìn chăm chăm vào vai trái của lão Iwa, sau đó đột ngột ngẩng lên, cất tiếng: “Ông còn nhớ người đàn ông đuổi theo tôi hôm đó trông như thế nào không? Có thể nhận ra tướng tá anh ta ra sao không? Những gì ông nhớ được rất quan trọng đối với tôi.”



Tối hôm đó, sau khi đồng hồ điểm 12 giờ, tiệm đã đóng cửa, lão Iwa và Minoru trở về căn hộ, ăn lẩu sukiyaki^[4]. Họ kiếm được một khoản béo bở nhờ “Cuộc đời của vị giáo chủ” nên không ngại ngần mua rất nhiều thịt bò về làm bữa ăn đêm linh đình.

Bữa tiệc còn có thêm một vị khách, Kawano Toshiaki. Đây là người con độc đinh của vị chủ tiệm trước kia, Kawano Yujiro, anh giờ đã 32 tuổi, vẫn đang độc thân. Kawano Yujiro kết hôn khá muộn, người con cũng chần chừ chưa muốn lập gia đình nên ông ấy chưa được ẵm cháu thì đã ra đi.

Bạn bè thân thiết và đồng nghiệp đều gọi Kawano Toshiaki là “anh Hà Mã^[5]”. Người chưa gặp nghe tới “anh Hà Mã” đều dễ liên tưởng tới ngoại hình xấu xí nhưng khi gặp rồi thì mới biết đây là một anh chàng điển trai, nhã nhặn, thế nên mọi người đều ngạc nhiên không thôi. Toshiaki cũng vui vẻ với chuyện này.

“Kéo miếng thịt bò thành góc 38 độ nào.” Minoru chỉ chăm chăm vào nồi lẩu nói, “Ông ơi, đừng xâm phạm vào lãnh địa của cháu nhé!”

Toshiaki vừa rót rượu cho lão Iwa vừa cười: “Không cần phải thế đâu, thịt còn nhiều mà.”

“Ấm ức thì về ăn cơm nhà mình đi!” Lão Iwa đáp, hơi ngà ngà say nên lớn giọng hùng hổ.

“Cháu không muốn, về nhà lại phải ăn cơm một mình.”

Cha của Minoru là trưởng phòng kinh doanh của một nhà máy chuyên sản xuất máy móc, mẹ là nhà thiết kế nội thất. Hai người đều bận rộn với công việc của riêng mình. Minoru là đứa con trai duy nhất của họ, là đứa trẻ sinh ra đã thiếu thốn tình thương. Nhưng nhiều khi chỉ cần cha mẹ đường hoàng, thì con cái một mình vẫn có thể lớn lên bình yên. Ngược lại những bậc cha mẹ quá nhàn rỗi, cả ngày chỉ dính lấy con cái có khi lại không hay chút nào.

Một năm trước, khi lão Iwa tiếp quản tiệm này, hầu như mỗi

tuần Minoru đều tới giúp đỡ. Hơn nữa, lão Iwa cũng cần thẳng bẻ vì hai người họ vốn hợp tác rất ăn ý.

Kawano Yujiro mở tiệm sách Tanabe khi đã 60 tuổi, mọi sự đều là tự mình xoay sở. Năm ngoái, khi ông 64 tuổi, và trước khi nói lời tiễn biệt cõi tạm vì bệnh tật, ông đã gọi con trai Toshiaki tới bên giường, phân phó lại việc kinh doanh trong tương lai của cửa tiệm. Chính bản thân Toshiaki cũng mong có thể hoàn thành được di nguyện của cha mình.

Song Toshiaki không có cách nào tự kinh doanh được, bởi khi ấy không dễ dàng gì anh mới trở thành cảnh sát, nghề nghiệp mà anh hằng mong ước bấy lâu.

Thế là di nguyện được ủy thác lại cho người bạn thân của Kawano Yujiro, lão Iwa. Toshiaki đã tới nhờ lão Iwa làm chủ tiệm sách Tanabe theo hợp đồng.

Tuy nhiên, dù cho là lời nhờ cậy từ người bạn thân thiết và con trai của người bạn ấy, lão Iwa cũng không dám khinh suất nhận bừa. Khác với Kawano Yujiro, lão không phải người đam mê văn nghệ, cũng không thích văn học. Văn thơ mà lão từng đọc cũng chỉ dừng lại ở báo chí. Lão từng làm bốn mươi năm tại một đại lý bán gỗ, sau khi nghỉ hưu, lão cũng không muốn làm phiền gia đình con trai nên ở một mình, chơi với cây cối cho qua ngày tháng.

Ngay lúc này, Minoru lại lên tiếng:

“Tốt quá! Ông ơi, ông thử đi! Cháu sẽ giúp ông mà.”

“Nhắc tới tiểu thuyết, cháu còn giỏi hơn ông đấy!”

Khí thế của những lời nói này áp đảo mọi thứ, sự việc từ đó mà thành.

Lão Iwa tuyệt nhiên là người ngoại đạo với đồng sách cũ này.

Ban đầu, lão đành vừa học vừa làm. Cán bộ của công hội các cửa hàng sách cũ từng tới giúp đỡ không ít khi Kawano mới mở tiệm thì lúc này cũng tới giúp sức. Sau nửa năm, việc kinh doanh xem như đi vào quỹ đạo. Công việc buôn bán trong thời kỳ này không xảy ra tổn thất lớn nào, việc này cũng đều nhờ ông Kawano trước kia đã tạo được nhóm khách hàng trung thành, hơn nữa các kế sách kinh doanh của ông cũng đánh trúng được tâm lý khách hàng. Phương châm kinh doanh của ông chính là: “Chỉ bán loại sách giải trí có thể mang lại niềm vui.”

Tới nay, lão Iwa cũng đã ra dáng một vị chủ tiệm. Lão vốn sống cùng gia đình con trai ở Yokohama nhưng giờ thấy xa xôi quá, liền thuê một căn chung cư ở gần cửa tiệm. Minoru cuối tuần nào cũng tới giúp đỡ, tiện thể ngủ qua đêm cùng ông nội.

Chủ tiệm trên danh nghĩa vẫn là Kawano Toshiaki, anh hiện đang làm ở Tổ Điều tra số 1, Phòng Hình sự, trực thuộc Sở Cảnh sát Thủ đô. Anh tuy là một cảnh sát ưu tú, chuyên truy bắt tội phạm hung ác, nhưng đối với sách vở, anh hoàn toàn mù tịt, hầu như không có chút tài hoa nào trong khoản kinh doanh, hoặc là có nhưng vẫn đang ngủ yên. Vì vậy, lão Iwa đành phải thân chinh lo toan tiệm sách Tanabe. Vạn nhất gặp phải chủ tiệm giáo hoạt, lấy của công chiếm làm của riêng thì Toshiaki cũng chưa chắc đã phát giác ra.

“Vô vị quá, ba người đàn ông lại cùng nhau ăn lẩu sukiyaki thế này.”

Minoru than phiền, Toshiaki nói với cậu: “Thế thì mang bạn gái tới đây.”

“Anh Hà Mã mới cần mang tới chứ! Anh cũng tới lúc lập gia đình rồi đấy!”

“Thế mà không ai giục mình tái hôn,” lão Iwa độc thoại.

“Ông dám tái hôn ư, ông không sợ bà hiện hồn về trong giấc mơ sao. Nhân quả báo ứng đó ông ơi.”

“Đừng nói mấy lời xui xẻo thế!” Toshiaki mắng Minoru, quay người lại nói với lão Iwa: “Tạm thời bỏ qua chuyện này đã, cháu muốn nghe tiếp chuyện ban nãy. Câu chuyện của cô gái kia.”

Lão Iwa kể lại chuyện liên quan tới Sasaki Mariko.

“Nhưng cô gái này đã là vợ của người ta rồi.” Minoru vừa liếm đĩa vừa nói, “anh Hà Mã muốn ngoại tình cũng được đấy, nhưng mà anh làm gì còn thời gian để lãng phí đạ? Phải nhắm chuẩn được mục tiêu đã rồi...”

“Minoru, cháu im mau.”

Lão Iwa nhấp thêm một ngụm rượu, cảm nhận được dư vị sảng khoái nơi đầu lưỡi, đồng thời sắp xếp lại thông tin trong đầu, bởi câu chuyện của Mariko hơi rối rắm phức tạp.

“Ông nói với cô ấy rằng chắc còn nhớ được người đã theo đuôi hôm đó, cũng có thể nhận dạng được.” Lão Iwa cầm đĩa lên, “và cô Sasaki định ngày mai sẽ tạo cơ hội, tìm một địa điểm để ông có thể nhận dạng được người đàn ông đó.”

“Ở đâu vậy?”

“Trong khu chung cư mà chị cô ấy sống.”

“Chị gái? Không phải nhà của chính cô ấy sao?”

“Chuyện này kể ra có hơi phức tạp.”

Lão Iwa rất khó xác định cơ sự do đâu từ “câu chuyện” của Mariko, tuân theo tuần tự trong lời kể của cô ấy thì từ bốn tháng trước, bắt đầu từ ngày cô chị gái Misako mất tích.

Misako năm nay 34 tuổi, lớn hơn Mariko mười tuổi, hai chị em

mồ côi từ nhỏ, từ đó, người chị đã kiêm thêm vai người mẹ để săn sóc cho cô em gái Mariko.

Mariko nói: “Chị ấy là người vô cùng chu đáo. Tuy thỉnh thoảng tôi cũng không chịu nổi phương pháp kỷ luật nghiêm khắc của chị ấy...”

Có lẽ vì thế, sau khi trưởng thành, Mariko lựa chọn công việc ở ngân hàng, nhân cơ hội này, hai người cũng rời nhau ra. Mariko sống ở chung cư trong khu phố nhỏ này, còn Misako thì chuyển tới Shimokitazawa^[6].

“Cô ấy bảo chuyện này giống như con cái rời xa cha mẹ ấy, họ không chia tay do cãi vã, bình thường vẫn hay liên lạc với nhau.”

Misako đã mất tích trong hoàn cảnh như vậy, không thể liên lạc được và chuyện đã xảy ra bốn tháng rồi.

“Trước khi mất tích, Misako gọi điện tới công ty của Mariko nói rằng: ‘Cẩn thận răng sặc và móng nhọn.’”

Mắt Toshiaki mở to: “Vậy nghĩa là gì?”

Lão Iwa lắc đầu: “Ông cũng không biết, Minoru đã đưa ra rất nhiều cách giải thích.” Minoru muốn mở miệng, lão Iwa lập tức giơ tay chặn lại, “Cháu lát nữa hãy nói, lúc này đừng làm câu chuyện phức tạp hơn.”

“Vâng ạ.” Minoru ngoan ngoãn gật đầu. Lão Iwa tiếp tục: “Đó là lần cuối cùng cô ấy nghe thấy giọng nói của chị mình. Khi ấy, cô ấy định đi tới Shimokitazawa ngay, nhưng hôm đó là thứ Năm, ngày làm việc bình thường nên không thể muốn đi là đi. Do chị gái rất hiếm khi gọi điện tới công ty vào ban ngày nên sau khi tan làm, cô ấy đã đi tới Shimokitazawa luôn, tuy nhiên...”

“Chị gái đã không còn đó nữa?”

“Đúng thế.” Lão Iwa gật đầu, nét mặt nghiêm trọng.

“Anh Hà Mã chắc cũng biết cảnh sát sẽ không muốn bỏ phí thời gian để đi tìm người mất tích. Đặc biệt là những phụ nữ làm công việc đặc biệt.”

“Nếu đương sự chưa từng phạm tội thì đúng là bất lực,” Toshiaki ngẩng đầu nói, “sự thực là, phần lớn những người này đều là tự bỏ nhà đi hoặc là đột nhiên mất tích.”

“Cũng đúng,” lão Iwa thở dài, uống nốt chén rượu, “mối quan hệ khác giới của Misako kể cũng rắc rối, trước đó cô ấy từng ngoại tình với một người đàn ông đã có vợ, khi ấy sự việc rất ồn ào. Hơn nữa, Mariko kiểm tra phòng của Misako còn phát hiện thiếu mất một chiếc vali da và vài bộ quần áo, chưa kể sổ tiết kiệm cũng không cánh mà bay. Những dấu hiệu này đều củng cố thêm giả thiết cô ấy tự rời nhà đi, thế nên cảnh sát không thêm quan tâm, thậm chí còn nhạo báng: ‘Chắc lại bỏ trốn cùng người ta rồi đấy.’ Tuy đã báo mất tích nhưng tới tận hôm nay vẫn chưa tìm thấy Misako, cô ấy chưa từng xuất hiện lại. Mariko cũng tức giận nói thái độ của cảnh sát quá lạnh lùng.”

Toshiaki rút cổ lại, giống như chính mình bị ăn mắng.

“Nhưng,” lão Iwa nói tiếp, “tuần trước trong hôn lễ của Mariko, đã xảy ra một chuyện không thể ngờ tới...”

Nghe nói hôn lễ và bữa tiệc đã kết thúc thuận lợi, khách mời sau khi về nhà mở quà cưới^[7] ra mới thấy những chữ viết nguệch ngoạc kỳ lạ trên đó.

“Món quà bên trong vẫn bình thường, đó là một cuốn tiểu thuyết.”

“Rất ít ai chọn sách làm quà cưới,” Toshiaki nhướn mày, “chú

re hoặc là cô dâu có ai muốn trở thành nhà văn sao?”

“Không phải. Chỉ là chú re Sasaki Yusuke là người viết lách tự do, chính là kiểu nghề nghiệp tự do mà những vị cảnh sát như anh Hà Mã rất không thích ấy.”

“Nào có không thích, chẳng qua là những người này rất khó tìm ra thôi,” Toshiaki cười.

“Cô dâu cũng là một sách. Hai người muốn có một món quà độc đáo, vì thế mới chọn mấy cuốn tiểu thuyết cả hai đều tâm đắc để đem tặng.”

“Thế thì cực quá không? Bọn họ phải mua đủ số lượng để tặng tất cả các khách mời đấy.”

“Tiểu thuyết chỉ có bốn tựa. Họ vốn mời bạn bè thân thiết thôi, tiệc cưới cũng nhỏ, khách khứa chỉ có 60 người, mỗi tựa chỉ cần mua 15 cuốn là đủ rồi. Họ muốn mua đủ 15 cuốn của một tựa sách bán chạy thì cũng không khó đâu.”

Minoru đáng lẽ đang chuyên tâm ăn uống thì lúc này lại cất tiếng, vừa nhai vừa kể tên bốn tựa tiểu thuyết đó.

“Anh Hà Mã, anh đã từng đọc qua cuốn nào trong đó chưa?”

“Chưa từng,” anh cam chịu thừa nhận, “nghe tên thôi đã thấy lạ hoắc rồi.”

“Đây đều là những tựa sách mới nổi bên Mỹ, em có đọc lướt qua nhưng thấy không hay lắm. Ý tưởng của hai người họ thú vị đấy nhưng tiểu thuyết xem chừng đâu hợp làm quà cưới? Anh không thấy tặng quà thực ra là hành vi rất miễn cưỡng sao? Nếu người nhận nhận được món quà mà mình không thích thì có khi lại thấy phiền. Thường người thích đọc sách sẽ muốn giới thiệu các cuốn mình tâm đắc cho người khác, tuy nhiên đâu có đem tặng

sách để ép buộc người ta cầm đầu.”

“Nhưng quà tiệc cưới còn có ý nghĩa khác, đó là vật kỷ niệm của cô dâu chú rể.” Toshiaki nhắc Minoru, sau đó quay lại câu chuyện, hỏi lão Iwa: “Vừa nãy ông bảo có chữ viết nguệch ngoạc trên sách, đó là gì vậy?”

Lão Iwa vội nuốt miếng đậu phụ nướng rồi trả lời: “*Răng sặc và móng nhọn.*”

“Gì cơ?”

“*Răng sặc và móng nhọn*, chính là những lời cuối cùng Misako đã nói trong điện thoại.”

“Nếu đúng thế thì những lời này thật không phù hợp để xuất hiện trong tiệc vui. Dòng chữ xuất hiện ở đâu trên cuốn sách?”

Nét mặt lão Iwa nghiêm túc: “Bìa sách.”

“Thế thì thật quá đáng.”

“Cháu cũng thấy thế đúng không? Hơn thế lại còn ác ý dùng mực màu đỏ máu để viết. Cô dâu chú rể hoặc họ hàng thân thích đều không làm chuyện như vậy nên sự việc này chắc chắn không có ý tốt gì. Tuy nhiên vấn đề là họ không biết kẻ đó đã viết lúc nào.”

60 cuốn tiểu thuyết này ắt không thể bị lẫn với các món quà do nhà hàng chuẩn bị. Họ đã mua đủ 60 cuốn sách, sau đó để ở nhà riêng của Mariko, cô ấy tự lựa chọn loại giấy gói ưng ý rồi nhờ hai người bạn nữa qua nhà giúp gói lại tất cả các món quà này. Sau đó, cô ấy đã thuê chuyển phát tới nhà hàng trước hôn lễ một ngày, nhà hàng đã cất giữ chúng.

“Nhà hàng còn thu phí lưu kho nên họ cho rằng nhà hàng sẽ không để xảy ra những sơ sót như vậy, cũng không thể để người

ngoài vào kho. Trong hôn lễ, nhân viên nhà hàng còn xếp sách và các món quà khác với nhau. Họ chắc chắn 60 cuốn sách khi ấy không hề có gì khác thường cả.”

“Văn tự ma quái...” Toshiaki nghiêng đầu, “khi sách để trong nhà Mariko, quả thực không có gì khác thường sao?”

“Cô ấy bảo không. Đó là quà cô ấy dùng cho tiệc cưới, đương nhiên sẽ giữ cẩn thận.”

“Cô ấy dùng gì để dán giấy bọc? Hồ dán hay là băng dính?”

Lão Iwa không nhớ rõ, thế là Minoru trả lời thay: “Em cũng để ý tới điều này nên đã hỏi chị Mariko, chị ấy bảo dùng băng dính hai mặt cho nên cũng dễ bóc hơn hồ dán.”

Toshiaki nói: “Tuy nhiên trong một thời gian ngắn không thể nào bóc hết toàn bộ được, sau đó còn phải gói lại để trả về nguyên trạng mà?”

“Em cũng nghĩ thế.” Minoru đáp, “Cho nên không kể nghi phạm là ai, sự việc này có lẽ phát sinh từ nhà của Mariko. Nghi phạm không thể ra tay trong kho của nhà hàng bởi không có nhiều thời gian để làm chuyện phiền phức như vậy.”

Toshiaki gật đầu: “Cô ấy không hề ra khỏi nhà trước hôn lễ sao?”

“Ý anh là có người đột nhập vào nhà sao?”

“Đúng thế, nghi phạm nhân cơ hội này mở gói bọc từng hộp quà ra. Chỉ có giả thuyết này khả thi thôi.”

“Không thì còn một đáp án khiến người ta phải sửng sốt nữa.” Minoru nghiêm nghị nói, “chị Mariko sau khi tự viết lên mới bọc giấy gói vào.”

Lão Iwa lắc đầu: “Cháu ngay lúc đó cũng đã nghe thấy lời của

Mariko rồi mà? Cô ấy nói còn mời hai người bạn nữa tới để giúp đỡ, ba người cùng nhau gói quà. Chẳng lẽ cả bạn của cô ấy cũng là nghi phạm sao?”

Minoru lè lưỡi: “Cháu biết điều này, chỉ là đoán mò thôi mà.”

Toshiaki cười khỏ, lão Iwa nói tiếp: “Việc ai là nghi phạm, chúng ta để sau đã. Mariko rất quan tâm tới nội dung của dòng chữ nguệch ngoạc đó: Răng sặc và móng nhọn. Cô ấy cho rằng việc chị mình mất tích cùng chuyện tác quái lần này có liên quan tới nhau. Răng sặc và móng nhọn, đây đâu phải những từ hay xuất hiện trong các cuộc trò chuyện hàng ngày, vì thế cô ấy đoán hai sự việc này không thể nào chỉ là trùng hợp thuần túy được.”

“Nói cũng đúng...” Toshiaki trưng ra nét mặt nghiêm túc của một vị cảnh sát.

“Chưa kể tới nguyên nhân chị cô ấy mất tích, Mariko còn nói cô ấy đã đoán ra được ai làm chuyện tác quái đấy.”

“Là ai?”

“Một người đàn ông biến thái bị Mariko đá,” Minoru đáp lời, “nghe nói người đàn ông này cứ bám lấy Mariko không thôi.”

“Trước hôn lễ mấy ngày, cô ấy tận mắt thấy người đàn ông này lang thang xung quanh khu chung cư cô ấy sống. Hai tháng trước, cũng chính người này nửa đêm đã theo dõi cô ấy, lúc ấy cô ấy cũng không nói chi tiết về người đàn ông đó với bọn ông.”

“Cô ấy chỉ bảo người đó có lẽ là tên biến thái nào đó.”

“Nửa đêm hôm đó, cô ấy xác nhận đã nhìn rõ tướng mạo của người đàn ông. Chẳng qua đây chỉ là lời nói của một mình cô ấy, thiếu đi độ tin cậy, thế nên cô ấy chạy tới tìm ông. Cô ấy mong ông sẽ đứng ra làm chứng, nếu như người mà ông nhìn thấy và người

cô ấy hoài nghi là một thì có thể đi báo án rồi. Cảnh sát chắc sẽ hứng thú với vụ án được xâu chuỗi như vậy. Nếu không chỉ vì một màn tác oai tác quái với món quà hôn lễ thì cảnh sát sao có thể quan tâm được?”

“Đừng chạm vào nỗi khổ của cháu mà,” Toshiaki nói, “có chuyện gì đều có thể tìm cháu giúp đỡ, cháu sẽ hết lòng phối hợp.”

“Nói như vậy nghe còn được.”

Minoru no nề một hồi, lười biếng nằm trên chiếu tatami, đột nhiên hét lớn: “Ôi! Nóng quá đi!” rồi đứng dậy mở toang cửa sổ.

“Nói thừa, có ai đi ăn lẩu sukiyaki vào tháng Sáu không hả?”

“Cháu có thể ăn sukiyaki cả năm cũng được.”

Làn gió từ cánh cửa sổ mở toang thổi tới từng cơn mát lạnh, còn ôm theo chút bụi mưa. Minoru nằm trên đất thư thái nhắm mắt lại, Toshiaki nhìn thẳng bé hỏi: “Em nghĩ sao về *Răng sắc và móng nhọn*? Nói nghe thử xem nào.”

Minoru nhắm tịt mắt mở miệng: “Ngay trong khoảnh khắc đầu tiên, em lập tức nhớ tới một cuốn tiểu thuyết trinh thám.”

Toshiaki quay đầu nhìn lão Iwa, lão Iwa gật đầu với anh.

“Quả là có một cuốn như vậy.”

“Tác phẩm tiêu biểu của Bill S. Ballinger^[8], tên là *Răng sắc và móng nhọn*^[9].”

“Em cho rằng có liên quan tới vụ án lần này sao?”

“Rất khó nói...” Minoru mở to mắt nhìn trần nhà, “cuốn sách đó tường thuật lại một câu chuyện báo thù. Nhân vật chính là nhà ảo thuật, vì vợ bị sát hại dã man nên đã bắt đầu con đường truy tìm hung thủ.”

“Đó là một câu chuyện khiến người khác phải thương tâm hay

là kiểu chuyện đọc cho vui?”

Lão Iwa chậm chậm đứng dậy đi tới phòng cách vách, cầm ra một cuốn sách có bìa màu xanh lam đưa cho Toshiaki.

“Là cuốn này? Chà, một cuốn sách kỳ lạ.”

Tác phẩm *Răng sắc và móng nhọn* của Ballinger được bán theo phương thức “bảo đảm hoàn tiền”. Nếu khoảng một phần tư cuối cuốn sách vẫn được bọc trong giấy niêm phong chưa bị xé thì có thể trả lại cho nhà xuất bản và nhận tiền hoàn trả.

“Ông định mở ra đọc thử...” Lão Iwa nói.



Chung cư Misako ở nằm cách ga Shimokitazawa khoảng mười phút đi bộ. Tường của tòa nhà có ốp một lớp gạch đỏ, cây cối xung quanh tầm thấp nhưng tươi tốt, còn có cả cấm tú cầu màu tím nhạt tô điểm.

Hôm nay lại là một ngày mưa, nước mưa giống như được phun ra từ máy phun sương, xịt mờ mịt lên nền trời xám tro.

Lão Iwa ngẩng đầu nhìn tòa chung cư, phát hiện ban công của mỗi hộ còn chưa lắp cả thanh hay giá phơi quần áo, vì thế nên cũng chẳng có bộ quần áo nào được phơi bên ngoài cả. Đây có lẽ không chỉ vì thời tiết. Điều này cho thấy tòa chung cư này vì giữ mỹ quan và khung cảnh sang trọng nên đã quy định không được phơi quần áo hoặc chần ga bên ngoài.

Nói cách khác, đây là một tòa chung cư cao cấp.

Căn nhà của Misako là căn số 3 tầng bốn, vị trí đông bắc hướng tây nam. Tuy ánh mặt trời từ hướng tây chiếu vào nóng rẫy

nhưng lại rất đầy đủ ánh sáng. Cảnh sắc bên ngoài cũng đẹp, căn nhà này chắc chắn không hề rẻ.

Lúc 11 giờ 30 phút, Mariko và người chồng Sasaki Yusuke đã lái xe tới tiệm Tanabe để đón lão Iwa. Minoru cũng muốn đi nhưng lão Iwa không đồng ý, thằng bé phải ở lại coi tiệm.

Đôi vợ chồng trẻ lộ vẻ mặt căng thẳng. Sasaki Yusuke sở hữu gương mặt đẹp trai nhưng khóe mắt cứng đờ, giống như một diễn viên trẻ vừa bị đạo diễn lên lớp. Xung quanh đôi mắt của Mariko có quầng thâm nhàn nhạt, lớp trang điểm cũng không được chìn chu.

Lão Iwa cũng cảm thấy căng thẳng cực kỳ, cơ thể lão bị kẹp giữa cặp vợ chồng nhà Sasaki giống như đang đi trên hành lang của đồn cảnh sát, chịu đựng những ánh nhìn tra xét. Không khí bao quanh hai vợ chồng cực kỳ nghiêm túc. Nếu lão không nhận ra nỗi gã đàn ông hôm đó thì xem chừng thật ngại ngùng.

Mariko nhấn chuông căn hộ số 3, lập tức có người ra mở cửa. Một cô gái dễ thương trạc tuổi Mariko lộ đầu ra: “Mọi người quay lại rồi.”

“Cô ấy là đồng nghiệp của tôi,” Mariko giới thiệu cô gái với lão Iwa, “đây là Iguchi Setsuko, tôi cũng cần cô ấy làm chứng nên gọi cô ấy qua cùng.”

Lão Iwa im lặng cúi đầu, thái độ hơi khúm núm. Lão nghĩ trong lòng: Chỉ là làm chứng thôi đúng không? Căng thẳng quá, việc này có lẽ ngày càng nghiêm trọng rồi.

Họ vừa bước vào căn nhà một phòng khách hai phòng ngủ liền người thấy mùi ẩm mốc thoang thoảng. Mùa này chỉ căn nhà không có người ở là sẽ tỏa ra mùi lạ.

Mariko cũng đã ngửi thấy, cô ấy làm động tác như muốn mời lão Iwa ngồi ở sofa phòng khách, đồng thời nhướn đôi mày xinh đẹp của mình.

“Tôi thì thoáng có tới don dẹp để căn phòng được thông thoáng hơn nhưng xem ra không ổn rồi.”

“Mariko, hay các cậu chịu khó ở đây luôn đi. Ở đây chờ chị gái về,” Iguchi Setsuko vui vẻ nói. Cô gái này giống như một chú thỏ nhỏ, nhìn kĩ thì thấy hai mắt đỏ lừ, có lẽ tối qua đi chơi tới khuya.

“Không được,” Sasaki lên tiếng. Giọng của anh cao hơn tông giọng trung bình của đàn ông một chút, nhưng vẫn có nhịp điệu rõ ràng, nghe rất dễ chịu, có lẽ do ảnh hưởng từ nghề nghiệp.

“Đây là nhà của Misako, chúng tôi không thể tự tiện vào được. Hôm nay là ngoại lệ.”

Setsuko hơi lè lưỡi, cười mỉm với lão Iwa. Nên nói cô ấy dễ thương hay là thiếu tế nhị đây?

“Căn nhà này chắc có giá thuê không rẻ đâu nhỉ?” Lão Iwa hỏi. Bất kể hai người họ đều có công ăn việc làm nhưng đối với một cặp vợ chồng trẻ mà nói thì ngoài chi phí ăn ở đi lại mà còn phải trả tiền thuê căn nhà này thì quả là chuyện không dễ dàng gì.

“Đây là căn nhà của chị ấy.”

Nghe câu trả lời của Mariko xong, lão Iwa sững sốt.

“Thế thì tiền vay mua nhà chắc chắn rất lớn!”

Mariko và chồng nhìn nhau, sau đó cúi đầu ngại ngùng nói: “Tiền vay để mua nhà đều trả xong rồi. Người bao dưỡng chị tôi trước khi chia tay đã tặng lại căn hộ này xem như quà tạm biệt...”

“Hóa ra là vậy,” lão Iwa vội vàng, “thế thì ổn rồi.”

Mọi người ngồi uống cà phê Mariko pha, không khí trong

phòng trở nên khó xử.

“Chúng tôi đã hẹn lúc 2 giờ,” Mariko nói xong, tựa vào chiếc ghế nhỏ ở phòng bếp, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ rồi bất động. Chồng Mariko thì đọc báo.

Setsuko hiếu kỳ ra mặt, nhìn ngó khắp căn nhà. Các cô gái trẻ chắc hẳn sẽ rất thích căn hộ như thế này. Lão Iwa thì thoảng có lật giở mấy cuốn tạp chí thiết kế nội thất trong tiệm, những khung cảnh được thiết kế trang hoàng trong cuốn tạp chí ấy hóa ra lại có thật, thậm chí còn ở ngay trước mắt lão. Đây quả thực là lần đầu lão thấy có người sống ở những nơi như thế này ngoài đời.

Trên tường treo nhiều bức họa nổi tiếng, có lẽ là hàng giả nhưng cũng tạo được khí thế giàu sang cho căn nhà, nói không chừng trong đó có một hai bức là đồ thật.

Bệnh nghề nghiệp của lão Iwa lại tái phát, ánh nhìn của lão chuyển tới giá sách. Nhìn giá sách là có thể đoán ra được cá tính của chủ nhân. Lời này có hơi khoa trương nhưng chỉ ít người ta cũng hiểu được thị hiếu và đoán được tuổi tác.

Vừa nhìn đã biết ngay Misako thích đọc tiểu thuyết trinh thám. Trên chiếc giá sách cửa trượt hai ngăn bày đầy các tác phẩm của tác giả trong nước và các cuốn sách được dịch từ tiếng nước ngoài. Nếu như Minoru ở đây sẽ có thể đoán ngay sở thích của Misako với tiểu thuyết trinh thám. Lão Iwa lại không có khả năng này. Ồ, tiệm sách của chúng tôi cũng bán cuốn kia, cuốn kia cũng có kìa. Lão nhiều nhất cũng chỉ có thể nói tới vậy.

Lão nhớ tới cuốn *Răng sắc và móng nhọn*.

“Hôm qua, tôi và đứa cháu có nhắc tới cuốn tiểu thuyết kia.” Lão Iwa nói với Mariko, “nghe nói *Răng sắc và móng nhọn* là tiểu

thuyết trình thám rất nổi tiếng?”

Mariko ra sức gật đầu: “Đúng thế, chính là vậy.”

“Chị cô có vẻ thích đọc tiểu thuyết trinh thám. Tôi muốn hỏi xem trên giá sách này có *Răng sắc* và *móng nhọn* không?”

“Có ạ,” Mariko rút ra một cuốn sách trên giá đưa cho lão Iwa. Giấy bọc nửa sau của cuốn sách đã bị bóc ra nhưng bề ngoài vẫn còn như mới.

Lúc này, giống như đã có tính toán, chuông cửa vang lên. Mariko đáp lại: “Tới đây,” rồi đứng dậy bước ra phòng ngoài. Lão Iwa lâu lắm rồi chưa được cảm nhận không khí căng thẳng đến như vậy.

Một lát sau, Mariko dẫn hai người đàn ông bước vào phòng khách. Đôi dép của hai người này lê lên sàn gỗ tạo ra âm thanh chói tai. Khi âm thanh ma sát tiến vào phòng khách, lão Iwa hoảng hốt ngẩng đầu lên.

Mọi do dự đều tan biến, bởi lão ngay lập tức nhận ra người đàn ông trẻ đứng bên trái chính là người tối hôm nọ. Người đàn ông tầm tuổi Mariko, cơ thể gầy yếu nhưng có đôi tai rất to, hình thể yếu đuối không ăn khớp lắm với đôi vai ngang rộng, nước mưa làm ướt đẫm chiếc áo mưa giá rẻ trên vai. Dưới lớp áo mưa là bộ vest, anh ta có lẽ không quen lắm với việc mặc vest bởi cổ áo trông rất cầu thả.

Còn người đàn ông bên phải, lão Iwa chưa từng gặp qua. Ngoài lão Iwa ra, có lẽ anh ta là người lớn tuổi nhất ở đây. Bộ vest nhã nhặn của anh ta được phối khéo léo với chiếc cà vạt, hai bên thái dương có vài sợi tóc trắng được chải chuốt cẩn thận.

Mariko nhìn lão Iwa chằm chằm, cô hiểu ra mọi chuyện từ nét

mặt của lão. Mariko mời hai người khách ngồi, rót cà phê cho họ.

“Có chuyện gì thì giải quyết mau lên được không?” Người đàn ông trẻ tuổi nói. Âm thanh của anh ta rất đặc trưng, giống như có đờm trong cổ họng.

“Cô muốn gặp riêng tôi cơ mà, sao giờ mọi chuyện lại thành ra thế này?” Người đàn ông bắt mắt bĩu môi.

Mariko đặt cốc cà phê lên bàn, nhẹ nhàng thở dài, đứng lên rồi nhìn thẳng vào mắt người đàn ông trẻ tuổi: “Sự việc đã được giải quyết một nửa rồi.”

“Cô có ý gì đây?”

Mariko quay lại nhìn lão Iwa, đặt tay lên vai người đàn ông còn lại: “Đây là người của nhà hàng tới điều tra về sự cố xảy ra trong hôn lễ của chúng tôi. Tôi mời anh ấy và người đàn ông kia cùng tới đây hôm nay.”

“Xin chào.” Người đàn ông cúi chào lão Iwa, “ngài chắc hẳn là Iwanaga tiên sinh, tôi đã nghe vợ chồng nhà Sasaki nhắc tới ngài. Tôi tên là Motohashi Yukio.” Lão Iwa gật đầu với anh ta, Mariko quay sang người đàn ông khả nghi: “Và, đây là Yoji Reiki tiên sinh. Ông Iwa chắc hẳn đã nhận ra anh ấy?”

“Rốt cuộc là nhận ra cái gì?” Người đàn ông trẻ lại bĩu môi. Thái độ này cho thấy anh ta còn ấu trĩ hơn cả Mariko.

“Anh không nhớ ông Iwa sao?” Giọng Mariko trở nên sắc sảo, “vào buổi tối hai tháng trước, anh đã theo dõi tôi, lúc ấy chính ông chủ tiệm sách này đã cứu tôi.”

“Chủ tiệm sách cũ,” lão Iwa đế vào, “lúc ấy tôi gọi anh lại nhưng anh đã chạy mất rồi.”

Cơ mặt của Yoji Reiki căng cứng, chỉ còn đôi môi run rẩy: “Có

chuyện như vậy sao...”

“Đừng nói là anh không nhớ!” Mariko nói.

Yoji không dám lên tiếng, vai anh ta cứng đờ, hai tay nắm chặt lại thành quyền để trên đùi.

“Tôi rất ấn tượng với giọng nói của anh,” Motohashi mở lời. Yoji đột nhiên ngẩng lên.

“Trước hôn lễ của vợ chồng nhà Sasaki một ngày, tôi còn nhớ anh đã gọi điện tới văn phòng của chúng tôi, hỏi hôn lễ có phải đã đặt lịch chính xác vào ngày mai không. Bởi giọng nói của anh khá đặc biệt nên tôi nhớ rất rõ.”

Yoji không kháo mà xưng đáp: “Người nghe điện thoại đâu phải là anh!”

Motohashi để lộ nụ cười chuyên nghiệp: “Khi chúng tôi nhận được cuộc gọi đáng ngờ, tôi đều sẽ nghe lén ở bên cạnh.”

Lão Iwa tự nhủ, quá đủ rồi, không thể chịu nổi thêm nữa. Tâm trạng của lão nặng trĩu xuống theo câu chuyện.

“Người giở trò với món quà hôn lễ chính là anh!”

Yoji nghe anh chồng Sasaki nói vậy, mở to đôi mắt ra vẻ vô tội.

“Anh nói gì cơ?”

“Đừng giả ngu nữa!”

Sasaki thuật lại đầu đuôi câu chuyện với anh ta, trong khi Yoji tỏ ra kinh ngạc.

“Sao tôi có thể làm ra những chuyện như vậy...”

“Anh còn dám phủ nhận? Dối trá! Tại sao anh biết tôi sắp kết hôn cùng người khác rồi mà còn theo dõi tôi?”

Yoji cúi đầu im bật, không dám thở mạnh. Lúc này, lão Iwa

thấy hơi thương hại anh ta.

“Anh đã làm cách nào? Có phải anh đã đột nhập vào nhà tôi không?”

Yoji không nói gì, chỉ một mực lắc đầu.

“Tôi đã thấy anh ở gần nhà, hàng xóm cách vách cũng nhìn thấy một người giống anh lang thang trước cửa nhà tôi, lại còn là trước lúc chúng tôi tổ chức hôn lễ một tuần. Khi đó, tôi đã bọc xong các món quà rồi cất trong nhà. Cuối tuần đó, tôi tới nhà anh Sasaki ở nên suốt hai ngày liền nhà của tôi không có một bóng người.”

Yoji ôm đầu im lặng, lão Iwa bình tĩnh hỏi: “Có khi nào hàng xóm nhìn nhầm không?”

“Không thể nào nhầm được,” Sasaki lập tức trả lời, “hàng xóm của Mariko nhớ rất rõ đã nhìn thấy một người đàn ông lạ mặt, cũng thấy có một chiếc xe khả nghi đỗ trước khu chung cư của chúng tôi. Tòa căn hộ đó chỉ cho nữ thuê cho nên đối với sự việc như vậy cực kỳ nhạy cảm, cô ấy còn nhớ được biển số xe nữa.”

Sasaki chậm rãi nói to biển số xe, sau đó hỏi: “Reiki, đó là biển số xe của anh đúng không?”

Yoji chần chừ không đáp, đến khi trả lời cũng không được mạch lạc.

“Đúng là tôi có đi qua...”

“Cái gì?”

“Tôi nói tôi có đi qua! Tôi thừa nhận!” Anh ta đột nhiên gầm lên, “tôi thừa nhận, tôi đã theo dõi Mariko, gọi điện cho nhà hàng, lờn vờn trước căn hộ của cô ấy. Những điều này tôi đều thừa nhận!”

Lần này, Mariko hét chói tai: “Đừng gọi tên tôi!”

Sasaki nhảy khỏi ghế, chạy tới ôm lấy vợ mình an ủi.

“Nhưng trước hôn lễ một tuần có người đã đến tìm tôi.”

“Ai tìm anh?”

“Mariko.”

“Anh nói dối!” Mariko giận dữ mắng, “Tại sao tôi phải tìm loại người như anh!”

“Tôi cũng không biết tại sao! Nhưng bạn tôi đã chuyển lời lại, bảo là Mariko có chuyện muốn nói với tôi.”

Lão Iwa từ tốn lên tiếng: “Hay là có người đã mạo danh cô Mariko để gọi điện cho bạn của anh?”

“Sao có thể...”

“Tuy nhiên, xem như anh ta đã đến nhà cô, thế làm sao anh ta vào được nhà? Trước khi cô ra khỏi cửa chắc hẳn không quên khóa cửa đúng không?”

Mariko khịt mũi khinh bỉ.

“Tòa nhà tôi ở rất cũ, khóa cửa cũng không an toàn.”

“Vậy cô không đề phòng sao?”

“Dĩ nhiên tôi phải cẩn thận chứ. Nếu ở trong nhà thì chắc chắn tôi sẽ chốt cửa. Nhưng khi tôi ra ngoài thì làm sao chốt trong được? Ất hẳn anh ta đã tính kế đột nhập vào nhà tôi!”

“Cô cho rằng anh ta ngay từ ban đầu đã định giở trò với món quà hôn lễ của hai người rồi? Nói cách khác là, anh ta đã sớm biết quà được cất ở trong nhà?”

Lão Iwa tung ra câu hỏi về Yoji, Iguchi Setsuko lên tiếng trả lời.

“Tôi nghĩ anh ta biết. Mọi người ở chi nhánh đều biết, nhất

định anh ta đã nghe ngóng được từ các đồng nghiệp.”

“Yoji là đồng nghiệp của các cô?”

Sasaki ôm lấy Mariko đáp: “Anh ta là nhân viên của cửa hàng tiện lợi, hay lui tới chi nhánh của các cô ấy.”

“Đúng thế,” Iguchi Setsuko nói tiếp, “chi nhánh của chúng tôi không có nhà bếp nên phải đặt cơm. Anh ta là người giao hàng, thường xuyên ra vào chi nhánh, từ đó có ý với Mariko. Có lẽ bắt đầu từ một năm trước rồi, anh ta cứ đeo bám cô ấy...”

“Anh ta đã làm những chuyện gì rồi?” Lão Iwa hỏi, dần mất kiên nhẫn.

“Anh ta từng đứng tại lối ra vào, có khi xin một đồng nghiệp nữ nào đó số điện thoại của Mariko, một ngày gọi mấy cuộc cho cô ấy, còn nhiều chuyện nữa, đúng không?”

Setsuko ngẩng đầu nhìn Mariko, Mariko gật đầu, vẻ mặt thần thờ nói: “Tôi nhận được rất nhiều thư do anh ta gửi tới, trong đó viết đầy những lời lẽ bẩn thỉu, anh ta còn đi khắp nơi nghênh ngang nói: Mariko là của tôi.”

Lão Iwa nhìn Yoji chăm chăm: “Đúng như vậy không?” Anh ta chỉ cúi gằm mặt không đáp.

Giọng nói của Mariko run run, ai oán: “Người này không biết bằng cách nào còn tìm ra nhà chị tôi, chắc chắn là do lúc theo dõi tôi. Anh ta lại còn lấy lòng chị tôi, nói với chị ấy rằng: “Tôi nguyện làm trâu ngựa cho cô, xin cô hãy gả em gái cho tôi.” Nhưng chị ấy biết tôi không thích anh ta nên cũng không để ý. Chị ấy luôn chặn anh ta ở ngoài cửa, còn dọa báo cảnh sát.”

Lão Iwa nghĩ thầm: Yoji quá đáng như vậy, chẳng trách họ đều sợ anh ta.

“Có chuyện tôi chỉ từng nói với chồng mình. Thực ra hai tuần trước khi chị tôi mất tích, tôi và chị gái, và cả Reiki, đã ngồi đây để nói chuyện. Lúc ấy, tôi đã đính hôn với Yusuke nhưng Reiki vẫn bám dính lấy tôi, tôi vô cùng lo lắng. Thế là tôi tìm tới chị gái khóc lóc, chị ấy đã thay tôi ra mặt giải quyết. Chị gái tôi là người từng trải, chị ấy cho rằng Reiki có khi đã lần ra tòa nhà này rồi nên cũng không cần phải trốn nữa, chấp nhận để anh ta tới chỗ chúng tôi nói chuyện, thế nên đã gọi Reiki qua đây.”

Nghe nói lúc ấy, Misako còn mang rượu Whisky ra mời anh ta để hòa hoãn, còn rất nhẫn nại khuyên nhủ anh ta.

“Nhưng con người này nghe gì cũng không lọt tai, giữa chừng còn bỏ đi. Hai tiếng sau, anh ta say xin gọi điện cho tôi, hét lên: Hãy chờ xem!”

“Anh còn nhớ việc này không?” Lão Iwa hỏi Yoji, anh ta nghiêng đầu không đáp.

“Xem ra anh hết thuốc chữa rồi.”

“Mariko, chuyện này là thật sao?” Setsuko rụt cổ lại sợ hãi, “lần đầu tiên tớ nghe thấy chuyện này. Thực sự là có việc như vậy sao? Đó là lý do vì sao chị gái cậu mất tích ư?”

“Đúng thế,” Mariko cắn môi đáp, “tớ cũng vô cùng sợ hãi. Cho nên tớ luôn tự trách bản thân, còn không dám nghĩ tới một chuyện. Nói sao đi nữa, tớ cũng không dám tin Reiki lại làm ra chuyện như vậy...”

Yoji hơi ngẩng lên thì thào: “Cô muốn nói gì?”

Sasaki lên tiếng: “Chúng tôi muốn hỏi anh, có phải anh đã giết chị Misako không?”

Không khí trầm mặc lúc này đang nuôi nấng những chiếc răng

nanh sắc nhọn, khiến Yoji bối rối.

“Sao có thể... Tôi sao có thể làm ra chuyện như thế.”

“Vì anh cay cú chị gái tôi đã cản đường anh!” Mariko bùng nổ hét lên.

“Vì anh không vui khi nghe chị ấy khuyên ngăn anh buông tha cho tôi! Thế là anh đã sát hại chị ấy, còn đem thi thể, quần áo và vali mang đi, giả trò mất tích, đúng không? Anh đã ra tay khi nào? Khi nào hả? Anh đã nói gì để dụ chị tôi tới gặp anh? Hay anh lại gọi cho chị ấy? Trước khi anh ra tay, chắc chắn chị gái tôi đã nói chuyện với anh đúng không? Nếu không tại sao chị ấy lại gọi cho tôi, bảo tôi phải ‘Cẩn thận răng sắc và móng nhọn’? *Răng sắc và móng nhọn* chính là ám chỉ anh đúng không?”

“Tôi không hiểu cô nói gì.”

Mariko òa khóc, Sasaki trầm giọng tiếp lời: “Nghe nói anh từng tự nhận mình giống nhân vật chính trong truyện *Răng sắc và móng nhọn*.”

Trước khi Yoji kịp đáp, Setsuko cướp lời: “Không sai. Tôi đã nghe thấy anh ta nói vậy. Sau khi chị của Mariko để lại lời nhắn *Răng sắc và móng nhọn*, khoảng mười ngày hay hai tuần sau đó, lúc chúng tôi nghỉ trưa uống cà phê tán gẫu về chuyện này, anh ta còn chen lời bảo: Tôi biết cuốn *Răng sắc và móng nhọn* này, nội dung kể về một người đàn ông vì người phụ nữ của mình nên đã phạm tội giết người. Tôi giống nhân vật chính trong câu chuyện đó, tôi nguyện vì người mình yêu đi vào nơi nước sôi lửa bỏng. Anh đã nói thế còn gì? Tôi còn nhớ tất cả!”

Lão Iwa ngẩng lên nhìn Mariko: “Cô Mariko, sau khi cô nhận được điện thoại của chị gái thì có từng nói nội dung cuộc trò

chuyện cho tất cả mọi người không?”

“Có chứ. Bởi tôi muốn biết được ý nghĩa của *Răng sắc và móng nhọn*...”

“Vậy có ai biết ý nghĩa của câu đó không?”

“Có. Trưởng thu ngân biết, anh ấy nói với tôi đó là tiểu thuyết của Ballinger.”

Yoji nuốt nước bọt nói: “Sau khi tôi nghe được chuyện này thì mới tìm đọc *Răng sắc và móng nhọn*. Trước lúc ấy, tôi không hề biết gì hết! Cho tới trước khi chị của Mariko mất tích, tôi không hề biết tới cuốn sách này!”

“Ai tin được anh!”

Yoji suy sụp: “Tôi, tôi không giết ai hết!”

Gương mặt Mariko giàn giụa nước mắt, lớp trang điểm trên mắt nhòe nhoẹt, cô ấy nói: “Tôi cũng hy vọng như vậy, tôi muốn tin việc chị tôi mất tích có ẩn tình gì đó. Nhưng không thể cứu vãn được rồi, tôi không chịu nổi nữa. Chưa kể anh còn làm trò nực cười với món quà hôn lễ, rốt cuộc anh muốn gì hả? *Răng sắc và móng nhọn* nghĩa là gì? Lúc anh viết ra câu này thấy tự mãn lắm phải không? Sự việc không dễ dàng như thế đâu. Tôi nhìn thấy dòng chữ xấu xí này thì lập tức nhận ra ngay. Anh có thể vì đeo bám tôi mà làm ra những hành vi cực đoan như vậy thì anh cũng có thể giết chị tôi. Hôm nay, tôi mời mọi người tới đây để thu thập chứng cứ về những hành vi của anh. Tôi sẽ tìm ra chứng cứ của từng việc một, sau đó giao anh cho cảnh sát. Chị ấy trước khi bị sát hại đã nhắc nhở tôi, chắc chắn tôi sẽ không phụ lòng chị ấy!”

Trước khi Mariko hét lớn “Cút đi!” Yoji đã sớm quay lưng lại rồi lao ra cửa. Trong phòng chỉ còn âm thanh thổn thức của

Mariko và bầu không khí rã rời...

Sau một lúc, Motohashi vốn luôn trầm mặc cuối cùng cũng lên tiếng: “Tốt nhất là nên điều tra mọi hành tung của anh Yoji vào cái ngày mà cô Misako mất tích.”

“Chúng tôi đã định làm như vậy rồi,” Sasaki đáp.

“Tôi có thể giới thiệu cho mọi người văn phòng thám tử. Nếu mọi người muốn báo cảnh sát thì việc thu thập càng nhiều bằng chứng, kể cả là chứng cứ chung chung về tình hình sẽ càng tốt.”

Sasaki quay đầu nhìn lão Iwa nói: “Đến lúc ấy ông hãy giúp chúng tôi làm chứng?”

Lão Iwa chậm chạp đáp: “Ồ, được chứ.”



Lão Iwa nghe diễn biến tiếp theo của vụ án qua điện thoại.

Kết quả điều tra ngày càng bất lợi đối với Yoji, anh ta không có bằng chứng ngoại phạm vào hôm Misako mất tích. Công việc ở cửa hàng tiện lợi kết thúc vào lúc hai giờ chiều, sau đó anh ta đi chơi pachinko^[10] hay xem phim, đều là những hành động một mình. Xem ra người thanh niên này tuy nhàn rỗi nhưng cũng không kéo bè kết đảng làm chuyện xấu, chỉ là vô tri vô giác sống qua ngày đoạn tháng. Bố mẹ ở quê còn cho rằng anh ta đang học đại học nên mỗi tháng đều gửi một khoản tiền cố định. Giả như khoản tiền sinh hoạt phí này dư dả thì có lẽ anh ta cũng sẽ chẳng đi làm thêm ở cửa hàng tiện lợi.

“Loại sâu gao này, không ngờ lại nhiệt tình với chuyện yêu đương thế.” Minoru nhìn thấu được tính cách của Yoji. Hôm nay

không phải ngày nghỉ, cho nên cuộc nói chuyện này được trao đổi qua điện thoại.

“Mẹ đang nghe trộm ở bên cạnh, mẹ hỏi chúng ta đang nói về cái gì.”

“Nói với mẹ là cháu đang trau dồi môn Nhân sinh học.”

“Ôn luyện môn Nhân sinh học với ông chắc sẽ đạt được điểm tối đa đó ạ. Nhưng chắc các môn chính khác đều trượt hết.”

Lão Iwa qua ống nghe nghe thấy tiếng người mẹ mắng mỏ: “Đồ ngốc, không được ăn nói linh tinh!” không nhịn được cười ha hả.

“Bố à, thật ngại quá,” người mẹ giật lấy ống nghe từ tay Minoru gấp gáp giải thích.

“Không sao, không sao,” lão Iwa nói, “gần 20 năm rồi, con ngày càng giống người nhà Iwanaga rồi. Giọng ngày càng to là minh chứng rõ nhất.”

Minoru lấy lại ống nghe nói: “Ông ơi.”

“Chuyện gì?”

“Ông có cho rằng Reiki giết chị Misako không?”

Lão Iwa sau một hồi suy nghĩ đáp chân thành: “Không biết nữa.”

“Nếu như anh ta là hung thủ thì mọi chuyện đều trở nên dễ hiểu rồi.”

“Chắc là vậy.”

“Tuy cháu vẫn còn vài nghi vấn,” Minoru xì mũi, chắc do cảm cúm, “giả dụ Reiki giết Misako, sau khi hành hung thì bỏ quần áo của chị ấy vào vali mang đi, giả vờ là chị ấy rời khỏi nhà. Ông nghĩ xem, khi cháu 25 tuổi thì cháu có nhanh trí được như Reiki

không?”

“Đây là nan đề vĩnh viễn không có đáp án,” lão Iwa đáp, “hơn nữa Yoji Reiki năm nay mới 23 tuổi.”

“Đúng thật. Như thế... như thế càng quái lạ. Chị Misako không phải làm việc ở quán rượu sao? Cách ăn mặc của chị ấy chắc chắn khác rất nhiều so với nữ sinh đại học bình thường, nhưng Yoji Reiki lại có thể chọn ra chính xác quần áo chị ấy hay mặc trong tủ quần áo có cả đồ của Mariko. Nếu anh ta chọn sai thì sau khi chị Mariko kiểm tra ắt sẽ nhận ra điều lạ thường...”

Lão Iwa im lặng suy nghĩ.

“Ông ơi, ông tình nguyện lao vào vụ án này đúng không? Tại sao vậy?”

“Ông không lao vào, ông bị cuốn vào.”

“Vậy là ông muốn biết kết quả?”

“Ừ...”

“Ông à, có phải ông không vui vì có người viết bậy lên bìa sách không? Cho nên ông mới quan tâm kết quả của vụ việc này như thế, chắc chắn là vậy rồi.”

Lão Iwa đang do dự xem nên trả lời như nào, lúc này, Minoru lại nói: “Mẹ cháu nói phải cúp máy rồi.”

Lão Iwa tuy vẫn rất nhanh nhẹn nhưng cứ đến giữa tuần sẽ bị mệt mỏi. Tiệm sách Tanabe có hai nhân viên nhưng những đứa trẻ ấy lại không chăm chỉ như Minoru, vì thế, gánh nặng trách nhiệm trên vai lão Iwa càng thêm nặng nề.

Những lúc như này, vì mệt mỏi nên sau khi đóng cửa tiệm, lão cũng ngại quay về căn hộ, ngủ luôn tại phòng làm việc. Chính vì thế, nửa đêm thứ Tư giữa tuần, lão mới đủ may mắn bắt được tên

trộm.

Không, nói anh ta là trộm cũng không phải, tự ý đi vào cửa tiệm rồi mang sách đi mới được gọi là kẻ trộm, nhưng người âm thầm bỏ sách lại cửa tiệm thì nên gọi là gì đây?

“Cửa sắt của tiệm chúng tôi hỏng rồi, chỉ cần chạm nhẹ cũng sẽ vang lên tiếng động rất to.” Lão Iwa ném quả bóng chày chơi vào cánh cửa, nói với người đàn ông đó: “Tôi cũng rất đồng cảm với anh, lần này anh có nhớ bỏ tờ bưu thiếp giục trả thuế tài sản cố định ra không?”

Anh ta chính là người đàn ông hôm nọ đã mua bộ toàn tập “Cuộc đời của vị giáo chủ”. Đêm nay anh ta lại ôm tới bộ sách còn nguyên đai nguyên kiện đó. Anh ta luống cuống, gượng cười: “Lần này tôi cắt phần chữ ký đi rồi...”

Anh ta nói vợ mình quá đắm chìm trong giáo phái mới này.

“Cô ấy rất nhiệt tình với các hoạt động tôn giáo, ngày ngày ngủ ở đền, hầu như không về nhà.”

Người đàn ông tầm ngoài 40 tuổi, mái tóc bạc rủ xuống cặp lông mày đầy nếp nhăn trông thật xót xa, lão Iwa không thể không thương hại anh ta.

“Vợ tôi sau khi mua những cuốn tự truyện này đã bày chúng trang trọng trên giá sách, muốn chúng tôi vừa cúng bái vừa đọc sách, còn nói hạnh phúc chính là như vậy. Thánh thần ơi! Con cái bên cạnh đã không bảo ban nổi nữa, vậy mà cô ấy còn không thêm về nhà mà ở lại đền thờ.”

“Vậy nên anh mới cầm những cuốn sách này tới tiệm sách cũ, chỉ vì anh nhìn là thấy ghét đúng không?”

Người đàn ông yếu đuối cúi đầu.

“Anh thật thà quá, đem ném đi có phải xong rồi không?”

“Nhưng tôi không thể ném sách đi được, dù sao đó vẫn là sách mà,” anh ta lắc đầu, “cho nên tôi mới không tức giận nổi, tại sao họ có thể làm ra loại sách như này. Sách cũng đã ra mắt, tôi không còn cách nào khác.”

Lão Iwa thích nhất những người như vậy, còn muốn mời anh ta ăn sáng. Người đàn ông bụng đói còn cào liềm nhận lời, bình thường anh ta cũng không được ăn bữa sáng nào tử tế cả.

“Đừng mong chờ cô vợ nữa, anh hãy tính cách phân chia việc nhà với con cái đi.”

“Vâng,” anh ta đáp, lại muốn xin thêm bát thứ ba. Sau khi no nê, anh ta trở nên nhiều lời hơn.

“Tôi làm kỹ thuật, chuyên phụ trách các công việc như lắp đặt đường ống. Trước kia từng làm ở các nhà máy điện lớn, kho chứa của nhà máy lọc dầu, thường xuyên đi công tác hoặc là được phái tới các địa điểm khác, không thể thường xuyên ở bên vợ, nhưng tôi cũng không còn cách nào khác. Đây là công việc, cả nhà chúng tôi đều dựa vào đó để sống.”

“Không sai,” lão Iwa phụ họa, tuy là lão trước kia làm nghề gỗ và cũng ít phải đi công tác.

“Nguyên nhân khiến vợ tôi mê mẩn giáo phái đó đến thế cũng do tôi một nửa. Nhưng cô ấy không biết gì về sự hiểm ác của xã hội này. Không chỉ cô ấy, các tín đồ khác cũng như vậy, bị lừa trong mơ hồ, sau đó thờ cúng những thứ không đáng giá thành ‘Thần minh giáng thế’. Tôi nói với ông, trong đền của họ có một tế đàn lớn, vợ tôi luôn khoe nơi ấy đẹp vô cùng, phiền tới mức tôi cũng phải tới xem tận mắt. Khi tới xem, tôi thấy tất cả các tín đồ

đều đang quỳ trên chiếu tatami, bái lạy một miko^[11] mặc đồ giống kiểu shiromuku^[12], trước tế đàn tạo ra lửa. Lát sau, trên bức tường của ngôi đền dần xuất hiện hình ảnh của tượng Phật A Di Đà, chúng tín đồ bắt đầu diên cuồng, ngây ngất chúc tụng. Thật là hài hước.”

“Thật thế ư... trong đó có huyền cơ chăng?”

Người đàn ông vỗ đầu gối nói: “Có chứ! Chắc chắn phải có huyền cơ! Thứ đó là lớp màu chức năng, cảm ứng nhiệt độ, dựa vào nhiệt độ tăng cao dẫn đến biến đổi màu sắc. Sự việc chỉ đơn giản như vậy thôi.”

Lão Iwa bỗng nhiên tỉnh ngộ, gấp gáp hỏi: “Loại màu chức năng mà anh nói, người bình thường có thể mua được không?”

“Mua được chứ, người ngoài ngành cũng có thể mua được, chỉ cần biết cách sử dụng thôi.”

“Vậy còn có loại nào khác không? Ví dụ như là dạng màu gặp nhiệt độ thấp mới hiện lên, hoặc là gặp ẩm mới lên được màu.”

“Có nhiều loại lắm. Nhà máy hóa chất cần kiểm soát chặt chẽ nhiệt độ thì mới có thể bảo vệ được đường ống, cho nên chúng tôi thường xuyên sử dụng màu chức năng. Khi sơn lên thì có thể nhìn thấy bằng mắt thường sự biến hóa của nhiệt độ. Loại sơn sử dụng trên thân máy bay là sắc tố được lấy từ gan của con mực. Vì các hạt màu này rất rất nhỏ, có thể hấp thụ được hoàn toàn ánh sáng, cho nên vừa nhìn là thấy được ngay vị trí rệu rã của kim loại trên thân máy bay.”

Lão Iwa không nghe thêm được bất cứ lời nào của anh ta nữa, lão kinh ngạc nghĩ: Chà chà, không lẽ đây là chỉ dẫn của giáo chủ chăng?



Mấy ngày sau, lão Iwa giao lại tiệm cho hai nhân viên, tự mình đi khắp nơi tìm người. Mưa dầm dề không ngừng, ô phôi còn chưa kịp khô.

Đầu tiên, lão Iwa tới nhà hàng tìm Motohashi. Anh ta đã ở địa bàn của mình nên thái độ bên ngoài lịch sự nhưng thực ra lại cực kỳ cao ngạo. Anh ta nghe lời giải thích của lão Iwa xong, nửa tin nửa ngờ mang ra cuốn sách bị viết bậy lên do Mariko cung cấp, cùng với lão Iwa đi tìm người đàn ông bỏ rơi bộ tự truyện của giáo chủ kia.

Người đàn ông là giám đốc nhà máy, rất có địa vị trong công ty. Anh ta đã sớm liên hệ với phòng nghiên cứu, giúp lão Iwa thuận lợi kiểm tra cuốn sách bị viết bậy.

Kết quả không nằm ngoài dự liệu.

Bước tiếp theo là tìm đến Kawano Toshiaki. Tìm kiếm chàng trai này thì cần mất thiên la địa võng, bởi vì bình thường cũng rất hi hữu mới có thể tiếp cận hoặc gặp được anh. Thứ Năm đó cuối cùng đã bắt được cậu chàng, lão Iwa đợi cả ngày mới tóm được.

“Ông nói gì cơ?” Đây là câu đầu tiên Toshiaki thốt lên, anh nhìn bộ dạng quyết không đáp lời của lão Iwa đành chịu thua: “Được rồi, bỏ qua thôi. Coi như cháu bị ông lừa một vỏ điều tra giúp ông lần này vậy.”

Thứ Sáu, lão Iwa đợi ở tiệm, nghe Toshiaki báo cáo tình hình, lúc này vợ chồng nhà Sasaki bỗng tới ghé thăm. Họ nói giấy tờ tố cáo Reiki đã chuẩn bị xong nên sắp đi báo án.

“Nhưng tôi hy vọng vẫn có thể cho anh ta một cơ hội cuối

cùng.”

“Cơ hội?” Đối mặt với câu hỏi của lão Iwa, Mariko nghiêm nghị gật đầu, “Đúng thế. Tôi hy vọng anh ta có thể tự ra đầu thú. Như vậy sẽ được giảm án đúng không?”

Sau khi vợ chồng nhà Sasaki ra về, Toshiaki gọi điện tới, lão Iwa gạt đồng sách ra để với lấy điện thoại.

“Tìm được rồi,” Toshiaki nói, “trong vùng núi phía nam tỉnh Niigata^[13], mưa xuân hạ tuần tháng Ba dẫn tới một trận lở đất quy mô nhỏ cho nên giờ mới tìm được.”

“Không thể nào là tất cả được, phía cảnh sát đã tìm được bộ phận nào rồi?”

“Đầu tiên là tay trái, sau đó là phần đầu,” giọng Toshiaki thay đổi, có lẽ đang nhúu chặt mày. “Răng của thi thể bị đập vỡ thành từng mảnh, lẽ nào hung thủ muốn che dấu danh tính của thi thể?”

“Cách làm đó có hiệu quả thật sao?”

“Không, chẳng có ích gì. Trừ phi bắn vào trong miệng ở cự ly gần, nếu không thì sẽ để lại manh mối. Pháp y bây giờ rất tiến bộ rồi.”

Lão Iwa lẩm nhẩm một mình, hỏi: “Mọi người tìm ra được thân thể của thi thể chưa?”

“Chưa, nhưng sẽ tìm được, chỉ là vấn đề sớm muộn thôi.”

Có lẽ vậy, lão Iwa cũng cho là như thế.

Tối chiều ngày thứ Bảy, Minoru tới tiệm làm việc. Vẫn đang giữa mùa mưa nhưng bầu trời lại quang đãng, thời tiết rất đẹp, lâu lắm mới được nhìn thấy ánh mặt trời đã trốn mất từ bao lâu, tuy vậy lão Iwa lại ngủ không ngon giấc, mang gương mặt mệt mỏi tiếp đón người cháu.

Minoru ngờ vực: “Ông sao vậy?”

“Cứu người.”

Sau đoạn hội thoại khó hiểu này, hai người chụm đầu thì thầm. Đêm hôm đó, hai người làm ra hành động không thể tin nổi.

Hai người mặc bộ đồ đen từ đầu tới chân, mang theo đèn pin rời nhà.

“Ông ơi, ông có kế hay gì chưa?”

“Cứ tin ông!”

Nhưng cho tới tận sáng sớm, hai người vẫn phải lắc đầu ra về. Ngày Chủ nhật, cửa tiệm mở cửa muộn một tiếng so với bình thường, cả lão Iwa ngồi sau bàn thu ngân lẫn Minoru đang sắp xếp ở quầy sách đều lừ đừ mỗi một.

Đêm Chủ nhật ấy, họ lại ra ngoài.

Hôm đó lại là một ngày đẹp trời, những vì sao sáng lấp lánh trên nền trời khuya. Theo lý thì lúc này Minoru phải về nhà trước khi chuyển tàu điện cuối cùng rời ga, nhưng không thể thoát khỏi công chuyện, kết quả lại bận tới lúc trời sáng, hai người lại lê thân thể mệt mỏi về nhà.

“Cháu xin nghỉ hai ba ngày không sao đâu ạ, không thể bị cho thôi học được,” Minoru nói vậy, nhưng để duy trì mối quan hệ tốt với con dâu nên ngay buổi chiều đó, lão Iwa đã bắt Minoru đón tàu tuyến Yokosuka về nhà.

Sau khi Minoru đi về, bầu trời lại trở cơn. Mưa to xối xả giống như bồi lại cho đủ mấy hôm trời quang mây tạnh, rồi lại chuyển sang mưa nhỏ rả rích như nhắc nhở mọi người rằng tiết trời vẫn đang ở mùa mưa dầm.

Ngày hôm nay, khách tới tiệm sách Tanabe cứ nhìn thấy trời

mưa là lại nghe thấy lão Iwa lầm bầm: “Đúng rồi, mình ngốc thật. Nhất định là đêm nay, không thể nào khác được.”

Buổi đêm, Toshiaki mang theo đèn pin hộ tống lão Iwa ra ngoài, anh là người duy nhất có thể thay thế Minoru.

Nhưng anh lại không ngừng chất vấn: “Thật hay giả vậy?” Duy có câu này là khác với Minoru.

Đêm ấy, nếu có người ở trước cửa tiệm Tanabe chờ lão Iwa quay lại thì ắt phải chờ tới sáng. Hôm đó, cuối cùng họ cũng trúng giải độc đắc, bắt quả tang hung thủ tại hiện trường.

Họ bắt được cặp vợ chồng Sasaki Yusuke và Mariko, hai người đang lảng vảng ở gần căn hộ của Yoji Reiki, mưu đồ đẩy anh ta xuống nước.

Yoji yếu ớt đã ngất lịm, mưa bụi ướt đẫm người anh ta. Bên cạnh Yoji còn có một đôi giày thể thao bị người ta cởi ra, bên trong còn nhét một bức “di thư” bút tích bị nước mưa làm nhòe đi.



Cuối tuần sau, Minoru châm chọc: “Ông ơi, công lao của ông lần này không kém gì thám tử đâu nhé.”

Sau khi phá án, lão Iwa chịu sự vặn hỏi của cảnh sát, rồi lại gặp phải đám ký giả nhanh tay lẹ mắt truy đuổi, hại lão cả ngày không làm ăn được gì. Lão Iwa gõ nhẹ đầu đứa cháu, cười nhạo báng: “Lão già đây tự biết lượng sức mình, không dám giẫm vào vũng bùn như này nữa đâu.”

Tuy nhiên được người khác khen ngợi cũng không phải chuyện xấu gì, dù vậy lão vẫn cố tình giả và không quan tâm.

“Có vài việc cháu vẫn không hiểu được. Rốt cuộc sự việc là như nào vậy? Ông làm sao biết được tất cả việc này đều do hai vợ chồng họ dàn dựng?”

“Cũng không có gì to tát. Cháu từ từ suy luận thì sẽ hiểu được.”

Người đàn ông bán cuốn tự truyện của giáo chủ nhắc tới lớp màu chức năng, lão Iwa đột nhiên nhận ra điểm lạ lùng của vụ án này, tất cả đều bắt nguồn từ đây.

“Lúc đó ông bỗng nghĩ tới dòng *Răng sắc* và *móng nhọn* viết trên món quà có lẽ cũng dùng cách như vậy nên đã nhờ phòng thí nghiệm kiểm tra xem, kết quả là *bingo*! Những chữ đó đã sử dụng loại màu chức năng hiện màu khi nhiệt độ thấp để viết lên.”

“Hiện màu khi nhiệt độ thấp?”

“Đây chính là mấu chốt của vụ án.”

“Cháu vẫn không hiểu,” Minoru cười, “ông đừng giở trò nhé.”

“Sau đó, ông đã nhờ Motohashi xác nhận. Quà tiệc cưới không chỉ có một món, tất cả có ba món. Trong đó có...” Lão Iwa không nhịn được cười, “có bánh kem. Quà tiệc cưới sao thiếu bánh kem.”

“Đúng thế. Nhưng như vậy thì sao...” Nói được một nửa, Minoru hét lớn, “Ồ! Đúng rồi! Đá khô đúng không ạ?”

Mùa này, mọi người thường để một túi đá khô nhỏ vào trong hộp bánh kem. Đá khô lạnh sẽ khiến chữ được viết bằng màu chức năng hiện lên trên bì sách.

“Trò phức tạp như vậy thì chỉ có người biết được bên trong hộp quà có gì mới làm được thôi. Nếu như vậy, đáp án đã rất rõ ràng rồi, Mariko là người khả nghi nhất.”

“Nhưng tại sao chị ta phải làm như vậy? Có lợi gì với chị ta sao?”

“Cháu thử nghĩ xem, sau khi bày ra trò quái ác đó sẽ phát sinh tiếp chuyện gì?”

“Yoji Reiki bị người ta nghi ngờ là kẻ đã sát hại Misako.” Minoru đang xác nhận lại từng từ mình nói ra, chậm rãi nhả chữ: “Không, đây cũng là do Mariko bày ra. Là cô ta đã nói chị mình bị Yoji Reiki sát hại, sau đó chúng ta bị cuốn vào.”

“Không sai.” Lão Iwa gật đầu. “Đây là mục đích của cô ta, cô ta mưu đồ đổ tội cho Yoji Reiki.”

“Cho nên, hung thủ thật sự đã sát hại Misako chính là...”

“Đúng thế, người ông nghi ngờ là Sasaki Yusuke và Mariko. Nếu thực là như vậy, thì bước tiếp theo chính là giết người diệt khẩu. Cho nên nửa đêm mới đi ngăn họ lại.”

Dựa vào lời khai của vợ chồng Sasaki: “Ban đầu là do Mariko gợi ý việc giết chị để chiếm đoạt tài sản, nhưng người lập ra kế hoạch mưu sát là Yusuke.”

“Lúc đầu, bọn họ nghĩ rất đơn giản. Chỉ cần sát hại Misako, sau khi giấu thi thể xong, biến cô chị thành người đã mất tích, họ chỉ cần giả vờ lo lắng đi báo án là được. Bởi vì trước kia Misako từng ngoại tình với chồng nhà người ta nên kể cả khi báo án tìm người thì cảnh sát cũng không ưu tiên tìm kiếm, họ đã sớm có tính toán cả rồi. Họ chỉ cần đợi đến khi thời gian qua đi, mà còn có cả thời hạn hản hoi nhé. Sau bảy năm, đợi đến khi cảnh sát tuyên bố mất tích, Misako trên giấy tờ pháp lý sẽ thành người đã chết, Mariko được đường đường chính chính thừa kế gia sản. Kế hoạch này sao có thể toàn vẹn hơn được nữa?”

Minoru mở to mắt: “Đúng thế, nhưng tại sao họ muốn chờ lâu như vậy? Nếu như giết người vì tiền thì làm vậy kém hiệu quả

quá? Không thể lập tức giành được gì.”

“Sự việc đâu có đơn giản như vậy. Misako là người có tài, ngoại trừ căn hộ, còn có tiền tiết kiệm và các tài sản tích lũy khác, thậm chí cả tiền mặt. Đằng sau bức tranh được treo trên tường có một cái kết ẩn, cô ấy cất tiền mặt trong đó. Mariko biết điều này.”

“Có bao nhiêu vậy?”

“Hiện giờ thì chưa biết chính xác là bao nhiêu nhưng khi cảnh sát điều tra, số tiền mặt còn lại là 4 triệu yên. Vợ chồng Sasaki đã dùng tiền trong kết để tổ chức tiệc cưới, chi phí tuần trăng mật và cả tiền đặt cọc mua nhà, nhưng tới giờ vẫn còn nhiều như vậy thì chắc ban đầu phải có khoảng 10 triệu yên rồi.”

“Siêu thật,” Minoru huýt sáo, “nếu có nhiều tiền như vậy thì cháu hiểu rồi. Cầm trước 10 triệu yên, bảy năm sau là toàn bộ gia sản, lại còn không bị ai nghi ngờ, kế hoạch này chín chu quá. Nhưng tại sao sau đó sự việc lại trở nên phức tạp như vậy?”

“Đến đây thì lại thật hài hước.” Lão Iwa nhin không được cười khổ não, “Sasaki và Mariko tuy biết chị mình có kết sắt nhưng lại không biết làm sao để mở ra. Cho nên trước khi giết Misako, cô ta phải hỏi bằng được cách mở kết, cô ta cần biết chỗ cất giấu chìa khóa và mật mã kết sắt.”

Kẻ giết người là Yusuke, anh ta bức cung Misako, nhưng muốn Misako nói ra cũng đâu dễ thế.

“Misako có lẽ đã cố thoát ra.”

Yusuke dần mất kiên nhẫn, Misako chỉ lặp đi lặp lại câu nói: “Chìa khóa ở trong *Răng sắc* và *móng nhọn*.” Nhưng Yusuke không hiểu, tra hỏi cô ấy điều đó nghĩa là gì nhưng cô ấy chỉ lặp lại: “Ở trong *Răng sắc* và *móng nhọn*.”

“Cô ấy muốn kéo dài thời gian, tìm cách thoát thân. Nhưng Yusuke lại mất đi lý trí nên sự việc giống như bây giờ, tất cả đã không thể quay đầu. Anh ta trước khi hỏi được điều quan trọng thì đã giết hại Misako.”

Sau đó, Yusuke đã vội vàng gọi điện tới văn phòng của Mariko.

“Mariko nói hôm chị mình mất tích đã gọi điện nói rằng: ‘Cẩn thận *răng sặc* và *móng nhọn*’, toàn bộ đều là nói dối. Cuộc gọi đó do Yusuke gọi đến sau khi đã giết Misako. Anh ta chắc gọi tới để hỏi: Mariko, Misako nói chìa khóa để trong *Răng sặc* và *móng nhọn*, em có biết cô ta đang nói gì không?”

Mariko sau khi nghe cũng không hiểu gì nên mới nói với các đồng nghiệp bên cạnh: “Chị tôi gọi tới nói những lời khó hiểu.” Cô ấy muốn mượn cớ đó để hiểu hàm ý của *Răng sặc* và *móng nhọn*.

“Kết quả là chìa khóa và mật mã của Misako đều cất ở trong cuốn *Răng sặc* và *móng nhọn*.”

Răng sặc và *móng nhọn* khác với những cuốn tiểu thuyết khác. Khi xuất bản, phần giải án được bọc lại. Cuốn *Răng sặc* và *móng nhọn* trên giá sách của Misako đương nhiên đã được bóc ra từ lâu rồi nhưng giấy niêm phong vẫn còn được kẹp trong cuốn sách, mà chìa khóa và mật mã thì được dán ở bên trong tờ giấy niêm phong đó.

Việc này giống với cách mọi người vẫn hay giấu tiền riêng. Ai cũng cố gắng giấu tiền ở chỗ tránh bị người khác phát hiện nhưng sau đó lại quên mất mình đã cất ở đâu. Misako cũng lo mình sẽ quên nên khi giấu chìa khóa và mật mã đã chọn một cuốn sách có bề ngoài đặc biệt, để kể cả khi quên tên sách hoặc vị trí thì vẫn có thể tìm ra ngay được.

Vợ chồng Sasaki đã tìm ra chìa khóa, sau khi lấy được tiền thì bắt đầu những ngày tiêu pha vô độ. Dĩ nhiên, họ đã vứt cuốn *Răng sắc và móng nhọn* của Misako đi rồi.

Sau đó, do mưa nhiều ngày dẫn tới lở đất, người ta đã tìm thấy thi thể của Misako.

Hai người hoảng hốt, chỉ cần phát hiện ra thi thể thì bên cảnh sát thế nào cũng tìm ra danh tính của người chết. Ban đầu chỉ đề phòng vạ nhất, họ đã đập vỡ răng của Misako nhưng vẫn không yên tâm, thế là...

“Họ nghĩ trước khi danh tính của thi thể bị tiết lộ thì nên nặn ra một hung thủ khác.”

Người bị nhắm tới, trở thành nhân vật bi thảm trong câu chuyện này chính là Yoji Reiki, người đeo bám Mariko. Mariko ban đầu ra tay với các món quà trong buổi tiệc cưới, sau đó lợi dụng lão Iwa, vì vừa hay lão đã nhìn thấy Yoji.

“Hôm mọi người tề tựu ở nhà của Misako, họ đưa ra những thông tin thật giả lẫn lộn, đưa Yoji lên đoạn đầu đài. Yoji đúng là một thằng nhóc hết thuốc chữa, không chỉ theo dõi Mariko mà còn lảng vảng xung quanh căn hộ của cô ta, có lẽ định đột nhập lúc cô ta vắng nhà, việc xấu đã làm kể đến tối cũng không hết. Lại thêm việc anh ta là kẻ du thủ du thực, không thể nào cung cấp được chứng cứ ngoại phạm. Thế là vợ chồng Mariko đã thay đổi trình tự thời gian, ngụy tạo hành tung cho anh ta. Sự việc lần này chắc là bài học lớn nhất đối với Yoji rồi.”

“Bị người khác hất nước bắn trở thành hung thủ giết người, lại còn suýt nữa bị giết hại.” Minoru cười, “Anh ta nói Mariko từng gọi anh ta tới nhà, điều này có thật không?”

“Thật. Đó là màn bày binh bố trận của Mariko, cô ta định tạo ra chứng cứ bất lợi cho Yoji.”

“Đáng thương quá.”

“Còn nữa, Yoji biết tới *Răng sắc và móng nhọn* cũng là do Mariko đi khắp nơi kể chuyện. Sau khi anh ta nghe được còn tìm đọc. Yusuke sau khi giết Misako đã gọi cho Mariko, Mariko lúc đó bối rối, không kìm được đã hỏi mọi người: “*Răng sắc và móng nhọn* nghĩa là gì?” Hành vi này dẫn tới việc họ phải bỏ công ra để xâu chuỗi Yoji với *Răng sắc và móng nhọn*.”

Giá sách của Misako hôm đó có một quyển *Răng sắc và móng nhọn* đã mở bọc, hơn nữa còn là sách mới. Cuốn này là cái bẫy do vợ chồng họ tạo nên.

“Ông ơi, nói lại thì...” Minoru nghiêng người hỏi, “Vợ chồng Mariko tại sao không giết luôn Yoji mà còn phải đợi tới thứ Hai? Nếu như kế hoạch của họ là đợi tới sau khi có được tất cả các lời khai, hy vọng Yoji sẽ bỏ việc tự thú và đi tự sát trước khi họ báo án, có khi họ đã định giết anh ta vào đêm thứ Sáu rồi đúng không? Họ chẳng phải đã tới gặp ông và nói chuẩn bị xong hồ sơ báo án rồi sao?”

Lão Iwa day day nhân trung.

“Đêm thứ Sáu không phải là quá sớm sao? Ông nghĩ kế hoạch của họ là vào thứ Bảy.”

“Tại sao sau đó lại trì hoãn tiếp vậy ạ?”

“Bởi vì thứ Bảy và Chủ nhật đều không mưa.”

Bọn họ âm mưu giết Yoji, ngụy trang thành tự sát nhưng màn tự sát của Yoji bắt buộc phải tới từ việc thú nhận tội ác và cảm giác tội lỗi chứ không phải để chứng minh sự vô tội. Thế nên, vợ chồng

họ phải chuẩn bị trước di thư của Yoji. Yoji từng viết hàng trăm bức thư cho Mariko nên việc Mariko giả tạo bút tích của anh ta là chuyện dễ như trở bàn tay.

“Nhưng bọn họ vẫn không an tâm. Lo rằng nếu không có nước mưa làm nhòe bút tích thì sau khi kiểm định, e rằng sẽ bị phát giác. May bây giờ đang là mùa mưa, đợi mấy ngày nữa chắc chắn sẽ có mưa.”

Minoru ngả vào lưng ghế, nhìn ra bên ngoài cửa kính: “Mưa đúng là không ngớt thật.”

“Đúng là tháng Sáu hữu danh vô thực,” lão Iwa nói.

“Ý ông là gì vậy ạ?”

“Ấy? Cháu không biết sao? Tháng Sáu còn được gọi là thủy vô nguyệt^[14].”

Minoru suy nghĩ một lúc rồi nói: Chị Mariko là “cô dâu tháng Sáu”, cũng có nghĩa là hữu danh vô thực rồi^[15].

Lão Iwa không đáp, Minoru nói tiếp: “Thực ra *Răng sắc* và *móng nhọn* trong tiếng Anh còn có ý nghĩa khác.”

“Vậy sao?”

“Dịch sang tiếng Nhật có nghĩa là ‘liều mình’.”

“Ông không thích từ này lắm.”

“Vâng, cháu cũng thế.” Minoru nói, “Cháu nghĩ là việc gì cần liều mạng để làm, phàm cũng không phải việc tốt đẹp gì.”

“Ông cũng nghĩ vậy.”

“Tuy nhiên...” Minoru nói tiếp, “Không phải ông cũng muốn liều mạng để sống lâu hơn một chút sao?”

Trước khi lão Iwa giơ tay đánh Minoru thì cậu đã nhanh nhẹn

chạy biển. Lão Iwa đánh vào không khí, xô đổ đồng tạc chí bên cạnh quỳ thu ngân.

Mối quan hệ một già một trẻ của họ cứ như vậy, cả ngày rộn ràng không dứt.

Tuổi trẻ ôm hoài mộng tráng chí

Lão niên mang ẩn tình ra đi...

[1]Ngọc chiếu (tấm ảnh đẹp như ngọc) là từ tôn kính chỉ bức ảnh của người khác.

[2]Cô dâu tháng Sáu (June bride) dùng để chỉ những cô dâu kết hôn vào tháng Sáu, theo văn hóa Âu Mỹ, họ tin rằng kết hôn vào tháng 6 thì cặp vợ chồng mới cưới sẽ hạnh phúc suốt đời.

[3]Bóng mềm là một biến thể của bóng chày, dùng một quả bóng to hơn và chơi trên sân nhỏ hơn bóng chày.

[4]Lẩu sukiyaki là một món ăn hay được thưởng thức vào mùa đông, thường xuất hiện trong bàn tiệc cuối năm của người Nhật Bản. Nguyên liệu chính là thịt bò thái mỏng và nấm, đậu phụ, hành, shirataki...

[5]Trong tiếng Nhật, họ Kawano đồng âm với “Hà Mã”.

[6]Đây là một trong những khu phố trung tâm của Tokyo, vẫn còn giữ được nhiều nét văn hóa cổ xưa.

[7]Nhật Bản có một tập tục trong hôn lễ, đó là cặp vợ chồng sẽ tặng quà cho khách tới chung vui để thể hiện lòng biết ơn.

[8]William Sanborn Ballinger (1912-1980) là nhà văn, nhà biên kịch người Mỹ.

[9]Tên gốc là *The tooth and the nail*, được xuất bản năm 1955 tại New York.

[10]Pachinko là một trò chơi giải trí có thưởng mà người Nhật thường chơi để giải trí.

Trong đó “Pachin” chỉ âm thanh co giãn của cao su và “Ko” có nghĩa là trái bóng. Hiểu một cách đơn giản, Pachinko chính là trò chơi mà người chơi điều khiển những viên bi vào ô điểm thưởng.

[11] Là danh từ chỉ người giữ đèn, phục vụ tại các thần xã của Nhật Bản.

[12] Là lễ phục có màu trắng của cô dâu thường mặc trong đám cưới với phần đuôi áo dài và tảo tròn ra.

[13] Đây là một tỉnh duyên hải của Nhật Bản.

[14] Một cách gọi khác của người Nhật về tháng Sáu. Chữ “Vô” trong tiếng Nhật có nghĩa là “của” nên có thể được hiểu là “tháng của nước”. Tháng Sáu là thời điểm người nông dân cần mẫn dẫn nước tưới tiêu cho ruộng vườn hàng năm. Tác giả tận dụng để chơi chữ, liên hệ với “tháng Sáu hữu danh vô thực”, có thể hiểu là “sự thật của tháng Sáu” chứ không có nghĩa là “hữu danh vô thực” (Có tiếng tăm nhưng thật ra lại không có gì).

[15] Hàm ý là sự thật về cô dâu tháng Sáu (ở đây là Mariko).

02

•

THẦM LẶNG RA ĐI

Nagayama Michiya nhận được tin cha mình đột tử lúc chín giờ hơn tối. Anh quay lại căn phòng trong khu ký túc xá dành cho công nhân, phát hiện có một tin nhắn thoại để lại.

Anh nhất thời không thể nào hiểu được nội dung lời nhắn, nghe lại tới lần thứ hai mới nắm được tình hình.

Cha đã mất rồi.

Anh lẩm bẩm trong miệng, tránh xa điện thoại, đi ngang qua gian phòng rộng chừng sáu chiếc chiếu tatami^[1], vào nhà vệ sinh, chậm rãi rửa sạch hai tay.

Việc đầu tiên anh thực hiện khi tan làm đi về nhà chính là rửa tay, sau khi đảm nhận công việc hiện tại, việc này đã trở thành thói quen của anh. Cả ngày anh đều phải đeo găng tay làm việc, sau đó, cảm giác dính dớp vẫn lưu lại trên đôi tay, tới cả mùi ngọt lịm ấy cũng ám cả vào.

Anh luôn để sẵn hai loại xà phòng. Đầu tiên anh sử dụng loại xà phòng có khả năng sát khuẩn, sau đó dùng loại có chứa tinh dầu hương thảo, có thể làm mềm mịn da tay. Mới đầu, anh chỉ sử dụng loại xà phòng đầu tiên, tay bị nứt nẻ kinh hoàng, da tay tróc hết, móng tay cũng bị gãy, do đó anh mới nghĩ ra cách rửa tay bây giờ. Michiya lựa chọn xà phòng giống như các cô gái lựa chọn dầu gội đầu, anh rửa tay hai lần cũng giống như các cô gái thích gội đầu hai lần.

Sự cố tới quá đột ngột, khiến Michiya hoảng loạn. Trong lời nhắn, người đàn ông tự xưng là chủ nhà của căn hộ cha đang ở:

“Hình như là bệnh tim tái phát.” Nhưng anh không nhớ cha mình có bệnh gì, cha chết ở trong căn hộ hay là bên ngoài?

Ba năm trước, sau khi mẹ qua đời, trong nhà chỉ còn anh và cha. *Một người và một người khác nữa.* Michiya vào ở ký túc xá dành cho công nhân, người cha Taeko thì ở lại khu nhà cũ, sống cô độc trong căn hộ hai phòng.

Bà con thân thích nhiều chuyện cứ gặp Michiya là giục anh lấy vợ, đón cha tới ở chung.

“Sao cháu có thể để cha sống một mình chỉ dựa vào tiền lương hưu được. Bất hiếu lắm đấy. Cháu mau lấy vợ lập nghiệp đi, để ông ấy sớm được bế cháu!”

Michiya rất sợ nghe họ hàng ca thán, cho nên mấy năm nay, anh đều không tham gia lễ lạt gì của họ hàng. Trong lòng anh nghĩ, khi làm tang lễ cho cha lại phải nghe họ căn nhắc: “Vì cháu không chịu lập gia đình nên cha cháu mới phải ra đi thâm lặng như thế...”

Cháu còn phải làm chủ đám tang nữa... Còn chưa làm được hôn lễ thì đã làm chủ đám tang rồi. Michiya cảm thấy sự thực này có hơi trào phúng, một phát trúng đích chỉ ra được vận hạn cho tới cuộc đời vô vị của bản thân.

Suy cho cùng, anh phải tới căn hộ của cha đã. Michiya từ tốn đứng dậy. Tại sao mình không khóc nhỉ, tại sao lại bình tĩnh đến vậy? Anh vừa nghĩ vừa mặc thêm chiếc áo khoác.

Khi nhận được tin về sự ra đi của cha mình, điều đầu tiên bạn làm là gì? Nếu như có người hỏi như vậy, Michiya chắc chắn sẽ thấy phần nào xấu hổ. Điều đầu tiên tôi làm là đi rửa tay, tôi phải rửa tay thật sạch đã.

Bước ra ngoài, vẫy tay gọi taxi, ngồi lên xe, báo với tài xế địa

điểm mình cần tới. Ngả người dựa vào ghế sau, nhìn ánh đèn hắt ra từ các căn hộ gia đình cho tới biển hiệu của các cửa hàng tiện lợi vùn vụt trôi qua, lúc này, nước mắt cũng gần trào lên.

Cha tới thời khắc cuối cùng vẫn không để lại ký ức vui vẻ gì cho mình.

Michiya nghĩ tới những việc này và nước mắt đã chảy rơi.

Địa điểm ông Taeko ngắt xiù rồi tử vong là phòng thay đồ của nhà tắm công cộng ngay gần khu chung cư. Sau khi ông ra khỏi bồn tắm, chỉ quấn một chiếc khăn tắm trên người đứng sấy tóc, tiếp đó bịch một tiếng, ông bất tỉnh. Ông chủ tận mắt nhìn thấy hiện trường, vội vã xử lý tình huống khẩn cấp này. Ông nhớ lại: “Cha anh hoàn toàn không có biểu hiện đau đớn nào. Tội ông ấy, vẫn chưa già lắm đâu... Mới 65 tuổi đúng không? Tuy thật đáng tiếc, nhưng cũng coi như là chết trong yên bình.” Ông cục mịch an ủi, vỗ vai Michiya.

“Có thể chết bình yên như thế, chắc ông bố này bình thường cũng dịu dàng với con cái lắm đây.”

Đúng là như thế, Michiya nghĩ vậy. Cha không phải nằm liệt dài ngày, cũng không trở thành người mất trí cần chăm sóc, cách ông ra đi giống như người ta đột nhiên biến mất.

Nghe nói ông chủ nhà tắm đã gọi xe cứu thương đưa tới bệnh viện, tuy đã cấp cứu rồi mới chở tới bệnh viện, nhưng nửa tiếng sau đã thông báo tử vong rồi. Người nghe tin vội vã tới bệnh viện đầu tiên chính là ông chủ nhà, ông ấy gọi điện mấy lần tới công ty và ký túc xá của Michiya nhưng không liên lạc được, chỉ đành lưu lại lời nhắn thông báo. Lúc chủ nhà kể lại quá trình này, đôi mắt lộ ra hai cảm xúc rất khác nhau, áy náy và trách móc. Michiya không hề phản ứng lại trước cảm xúc của ông chủ nhà tắm và chủ nhà,

cũng không nói hiện tại mình đang ở đâu.

Ông Taeko cũng có mối quan hệ qua lại với những hộ gia đình khác nhưng vẫn thân thiết với ông chủ nhà nhất. Phần nhiều vì tuổi tác của họ tương đồng. Ba tháng trước, ông Taeko bắt đầu cảm thấy sức khỏe bất thường, chuyện này do chủ nhà kể lại với Michiya.

“Ông ấy nói ngực đau âm ỉ, tôi khuyên ông ấy nên đến bệnh viện thăm khám sớm.” Chủ nhà âu sầu nói.

“Cha không thích tới bệnh viện.”

“Đúng thế. Ông ấy vốn không thích đi ra ngoài, không đi xem phim, cũng không tản bộ. Nhưng ông ấy vẫn có lịch cố định đi tới phòng khám nội ngay gần đó, chủ yếu là để lấy thuốc.”

Ông ấy đúng là có lấy thuốc từ phòng khám. Bác sĩ của phòng khám bảo rằng ông Taeko có biểu hiện đau thắt ngực ban đầu, khuyên ông nên cai rượu chè thuốc lá, tránh tắm nước nóng và vận động mạnh, sau đó kê một ít thuốc cho ông.

Không còn nghi ngờ gì nữa, ông ấy ra đi vì bệnh tật. Michiya cảm khái, tác phong này thật giống cha, hôn mê trong phòng thay đồ của nhà tắm công cộng, chuyện này giống cách mà cha hay làm.

Michiya nhìn thấy thi thể của cha mình trong nhà xác bệnh viện. Sau một đêm ở bệnh viện, hôm sau, anh mang quan tài về căn hộ. Vừa về tới nhà đã nhận ra rèm trong phòng buông hết xuống, mọi người bắt đầu chuẩn bị canh đêm^[2] rồi.

Michiya là chủ đám tang nhưng lại không cần làm bất cứ việc gì. Em trai của ông Taeko, cũng là chú của Michiya, thích đứng đầu ngọn gió, tính hống hách, mọi chuyện đều được nhanh chóng hoàn thành dưới sự chỉ huy của người chú. Trong lúc mọi người đang

phân chia công việc để làm, Michiya chỉ lẳng lặng tới lò hỏa táng. Kể cả lời phát biểu trước tang lễ cũng là do ông chú viết, Michiya chỉ cần đọc theo là được.

Michiya nghĩ tới chuyện mẹ từng kể lúc còn sống. Có một lần, bà tham dự tang lễ của họ hàng, lúc quay lại thì phấn khích một cách khó hiểu: “Mẹ chưa từng thấy một đám tang nào mà không có cãi vã.”

Bà bảo: “Mọi người thích tranh cãi. Ví dụ như thứ tự thấp hương, ai đọc lời phát biểu, ai ngồi xe lễ, ai ngồi xe to, v.v... Bất kỳ chuyện bé con con nào cũng có thể lôi ra tranh cãi được. Tuy nhiên, nhìn ở góc độ khác, tranh cãi cũng là một cách tri ân người đã khuất.”

Trong tang lễ của bà, quả thực có xảy ra vài vụ cãi vã. Họ hàng của mẹ nói rằng: “Tại sao không đưa bà ấy tới bệnh viện tốt hơn?” Người khác đáp: “Giờ nói thì muộn rồi, ban đầu sao không đi khám sớm hơn?” Hai người vì thế mà cãi nhau.

Cha Taeko trầm mặc đứng nhìn cảnh tượng này, không góp thêm lời nào. Michiya nhớ ông chỉ đứng sang một bên hút thuốc và ăn bánh bao tang lễ^[3].

Ông không góp lời có phải là vì ông nhớ tới lời bà từng nói: “Tranh cãi cũng là một cách tri ân người đã khuất” không, hay chỉ vì không muốn dính vào phiền phức? Cho tới tận hôm nay, Michiya đã không còn cách nào biết được nữa rồi.

Đến đám tang của mẹ còn có người cãi và thì có lẽ đám tang của cha cũng không tránh được. Michiya trong lúc làm nghi thức từ biệt, nhìn lên di ảnh bỗng thấy xúc động.

Cuộc đời của cha thật bình đạm.

Cuộc đời của cha yên bình và phẳng lặng, giống như đại dương làm từ bột thạch. Ông sống một cuộc đời lười biếng, sau đó cứ thế mà ra đi. Michiya nghĩ tới nghĩ lui, đột nhiên thấy cơn giận bốc lên khi nhìn những gương mặt thương tiếc của đồng nghiệp và cấp dưới của cha khi tới thắp hương.

Cha đâu có làm gì cho mấy người, không làm việc xấu, cũng chẳng làm việc tốt, các người còn không rõ sao? Đã biết rồi thì còn giả vờ buồn thương làm gì!



Lúc mang theo tro cốt về tới căn hộ là quãng năm giờ chiều. Căn hộ của ông Taeko rất hẹp, không hợp để tiếp đãi những người hàng xóm và họ hàng đã tới giúp đỡ, thế là địa điểm bữa ăn được chuyển tới một nơi khác. Sự vụ này cũng là nhờ ông chú sắp xếp.

Sắp xếp chỗ đặt hũ tro cốt, dọn dẹp căn phòng, để lại các món đồ về đúng vị trí. Sau đám tang, trưởng ban tang lễ gọi Michiya lại. Ông vừa gấp rèm cửa hai màu xanh trắng lại vừa nói: “Anh này, anh có biết cái này không?”

“Cái gì?”

Ông chỉ vào góc phòng ngủ của ông Taeko, có một tủ sách. Không gian của nơi canh đêm và nghỉ thức từ biệt có chiếc rèm. Chiếc rèm che khuất phần đầu của tủ sách.

Vẻ mặt ông ấy lộ chút hiếu kỳ, Michiya cảm thấy thật lạ lùng.

“Thứ gì vậy?”

Michiya quỳ xuống, cúi nhìn giá sách để thấy được rõ hơn. Đó là loại tủ sách tự lắp giá rẻ. Anh thốt lên “Ồ”.

“Thấy chưa, lạ lùng quá.” Trưởng ban nói, “Là sách cha anh viết sao?”

“Gì cơ?”

“Tôi nói là, sách ở trong đó là do cha anh viết à? Cho nên ông ấy mới cất giữ ở chỗ này.”

Michiya chết lặng khi nhìn thấy tủ sách.

Ông Taeko trước giờ chưa từng có sở thích nào đáng hoàng như vậy, tuy thi thoảng ông có đọc sách, nhưng đa phần là loại bìa mềm giá rẻ, nội dung tạp nham. Sau khi ông nghỉ hưu, mất đi người vợ, thì lại bắt đầu thích đi tiệm sách mua sách về.

Khi cha còn sống, lần cuối Michiya bước vào căn hộ này là ngày thứ Ba sau hôm mẹ mất, khoảng tầm một năm trước. Lúc ấy, giá sách còn nhét đầy các cuốn sách bìa mỏng và tạp chí, vô cùng hỗn tạp, không hề được sắp xếp gọn gàng.

Nhưng bây giờ, đồng sách đó bay biến rồi, đổi lại là hình dạng như bây giờ.

Tủ sách không có khoảng trống nào, độ cao và gáy của tất cả các cuốn sách đều được sắp xếp rất chỉnh tề. Michiya quét mắt qua một lượt, đếm số sách, tổng cộng có 302 cuốn. Nhiều sách như vậy mà sắp xếp không hề có kẽ hở nào, đều nhau chẵn chẵn.

Cũng đúng thôi, bởi vì sách trong tủ đều chung một kiểu dáng. Trong đó xếp đầy 302 cuốn sách hoàn toàn giống nhau.



Công ty của Michiya có bốn ngày nghỉ phép đối với trường hợp cha mẹ của công nhân qua đời. Canh đêm và nghỉ thức từ biệt

đã mất hai ngày, còn lại hai ngày nghỉ phép. Hai ngày nghỉ này bỗng có tác dụng bất ngờ. Sau khi những người họ hàng quay về, Michiya quyết định ở lại căn hộ của cha Taeko.

Chỗ sách đó tới từ đâu? Hơn nữa đều chỉ là cùng một tựa, tại sao lại mua nhiều như vậy?

Cuốn sách có kích thước thường thấy ở dạng sách phổ thông, nhưng giấy bìa khá mỏng. Độ dày của cuốn sách chỉ khoảng một phân. Sách có 125 trang, nhẹ khỏi phải nói.

Tên sách là “Nhật ký của chú vầy cờ”, tác giả là Nagara Yoshifumi. Đằng sau bìa sách in hình của tác giả. Người này trạc tuổi cha Taeko. Không, có lẽ trẻ hơn một chút. Tác giả là nam. Tướng mạo của ông ta khiến người ta dễ liên tưởng tới một củ khoai tây. Trên đầu không còn sợi tóc nào càng khiến ấn tượng đó thêm đậm sâu. Anh nghĩ tác giả đã tự chọn một bức ảnh dễ nhìn rồi, tuy có nụ cười hiền nhưng gương mặt hình chữ quốc^[4] đó chỉ khiến người ta liên tưởng tới một ông già cứng đầu.

Trường ban hỏi anh đó có phải sách do cha anh viết không, Michiya hiểu rất rõ, cha mình không thể viết nổi sách, vì cuộc đời của ông chẳng có gì để viết cả.

Nagayama Taeko cả đời chỉ là một nhân viên công vụ nhỏ. Ông làm việc cho chi nhánh văn phòng của Cục Đăng kiểm, tuy thi thoảng có điều động nhưng trong suốt bốn mươi hai năm làm công chức, với quãng thời gian hai mươi năm về cuối, ông chỉ chuyên đảm nhiệm kiểm tra đăng ký xe. Bàn làm việc nhỏ và chiếc bàn tiếp khách trầy trụa vì đã tiếp đón quá nhiều lượt khách hàng, cha Taeko di chuyển như con thoi qua lại giữa hai cái bàn này, tranh thủ từng tờ tiền lương mỏng lét.

Ngoài công việc được giao phó ở Cục Đăng kiểm, thời gian

nghỉ ngơi thì ông hút thuốc, uống trà thô^[5] do đồng nghiệp nữ pha, đi hồng mấy chục đôi giày. Không, phải mấy trăm đôi dép y tế^[6]. Bốn mươi năm này, hiệu dép y tế ông mua chưa từng thay đổi. Cuối cùng, ông cũng chẳng được thăng quan tiến chức, cấp trên cũng khéo léo đề đạt cho ông lên chức “trưởng phòng”, nhưng sự thực thì lúc ấy ông đã nghỉ hưu bằng thân phận một nhân viên nhỏ rồi.

Cha đã sống một cuộc đời cô độc như vậy thì có gì hay để viết đây? Công việc của ông ở Cục Đăng kiểm cứ đều đặn như việc hít thở. Buổi sáng bắt chuyến xe buýt lúc tám giờ hai mươi, chiều tan làm lên chuyến xe năm giờ rưỡi để về nhà. Một năm chỉ có hai lần về muộn, tiệc chào mừng nhân viên mới vào mừng ba tháng Tư và tiệc cuối năm vào mừng một tháng Mười hai. Kể cả vào hai ngày này, ông cũng không về nhà sau mười giờ.

Cuộc đời như vậy thì có gì đáng để viết?

Lúc ba mươi tuổi, cha đi xem mắt và kết hôn với mẹ, cùng ở trong ký túc xá dành cho nhân viên có một phòng khách và hai phòng ngủ. Cho tới tận khi nghỉ hưu, ông chưa từng nghĩ tới việc có riêng một căn nhà. Không, thực tế là, mẹ từng hy vọng có thể tận dụng lương hưu và tiền tiết kiệm để mua nhà nhưng cha Taeko lại nói: “Sao lại phải phiền phức như thế.” Kế hoạch bị treo lơ lửng một thời gian, sau khi mẹ nằm viện rồi mất, ý tưởng này cũng đi vào ngõ cụt.

Ông không có sở thích gì, ngày nghỉ chỉ ngồi nhà xem tivi. Michiya không có hồi ức nào về việc cha có từng chơi ném bóng với mình hay không, hoặc từng dẫn anh đi xem bóng chày, càng không nhớ nổi có ngày nào họ từng cùng nhau đi chơi và ăn vặt ở các lễ hội. Ngày nghỉ, cha chỉ lười biếng nằm ườn, tuy rõ ràng làm

ở Cục Đăng kiểm nhưng ông lại không có bằng lái xe.

Cả đời cha chưa từng tình nguyện chủ động làm điều gì. Hoặc ông cho rằng, đã sinh ra trên đời này thì cứ thế mà sống tiếp thôi, tiếp tục làm việc vì cuộc sống, không còn dư thừa sức lực để thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào nữa.

Cuộc sống như vậy thì có điểm nào khiến người khác thấy cảm động rồi cần phải viết thành sách để lưu lại hậu thế sao? Có người từng nói: “Cuộc đời của ai cũng có thể viết được thành một cuốn tiểu thuyết.” Nếu thật như vậy thì thời khắc cha Taeko sinh ra đã lập tức nhường cái quyền đó cho người khác rồi, để đổi lấy cuốn sổ ghi chép ghi lại cuộc sống đơn điệu. Cha trong mắt Michiya là người như vậy.

Không sai, suy đoán của trưởng ban tang lễ rất phù hợp với tình huống thông thường. Một người có thể nhét đầy những cuốn sách giống nhau vào tủ sách thì thường nếu không phải tác phẩm của mình thì là tác phẩm của người nhà. Nhưng lần này lại không như vậy. Cha Taeko trình trọng bày những cuốn sách của người này vào tủ sách, trân quý như bảo vật, rốt cuộc là sự tình gì đây?

Anh dùng cái bình méo mó của cha Taeko đun nước, sau khi uống cốc cà phê hòa tan, anh bắt đầu đọc “Nhật ký của chú vầy cờ”. Đầu tiên, anh lật tới trang cuối sách, *phát hành ngày một tháng Năm năm nay*, chưa được nửa năm, cũng xem như là sách mới.

Nội dung sách khá bất ngờ, cuốn sách không phải loại nhật ký ghi chép lại cuộc sống của tác giả, chủ chốt nằm ở cái tên “chú vầy cờ”. Tác giả Nagara Yoshifumi vào mùa xuân năm kia, sau khi về hưu năm 60 tuổi, mỗi ngày từ ba giờ đến bốn giờ chiều, tối từ tám giờ đến mười giờ, ông đều sẽ đứng canh gác ở một chỗ gần nhà.

Ông đứng ở giao lộ của khu phố cạnh Arakawa, tay cầm một lá cờ màu vàng tự làm, giúp đỡ bọn trẻ qua đường.

Nói thẳng ra, ông là một ông chú làm tình nguyện. Tuy nhiên, ông đứng ở ngã tư chứ không phải con đường cần canh chừng đám học sinh tiểu học do nhà trường chỉ định, đoạn đường được chỉ định đã có một bác gái khác phụ trách nên không cần ông ấy tới nữa. Ngã tư đó dễ xảy ra tai nạn, nằm trên con đường đi học về hoặc lên lớp học thêm của tụi trẻ, cho nên thời gian ông đứng canh gác hơi muộn cũng do đó mà ra.

Khu vực này có hai lớp luyện thi lớn và một lớp dạy toán sobaran^[7]. Đường đi tới ba lớp học thêm đều cần đi qua ngã tư này, hơn nữa giao lộ còn nằm ở khu vực sầm uất trước ga tàu, vì thế mỗi ngày, đều có rất nhiều trẻ đi qua đây. Nhưng trường tiểu học lại không thể đặc biệt cử người tới địa điểm nằm ngoài con đường đi học để đảm bảo an toàn cho bọn trẻ được. Lớp học thêm tuy chiêu mộ rất nhiều học sinh nhưng lại không chịu trách nhiệm về an toàn cho lũ trẻ khi tan học.

Mà ngã tư ấy lại là một đoạn đường nguy hiểm, thường hay xảy ra tai nạn. Hai con đường giao nhau là đường một chiều, mọi người đều phải đi ở lề đường bên trái^[8] mà con đường đó không sắp xếp đường dành riêng cho người đi bộ, chỉ sơn màu trắng để vẽ tạm đường kẻ cho mọi người đi qua.

Sau khi Nagara Yoshifumi về hưu, mỗi ngày đều sẽ đi dạo một tiếng. Chẳng cần mất nhiều thời gian, ông nhận ra con đường này nguy hiểm như thế nào, và bắt đầu lo lắng cho sự an toàn của tụi trẻ.

Sau một thời gian, con đường ngày càng đáng sợ hơn. Một chương trình truyền hình nào đó đã giới thiệu về trục đường

hướng Nam Bắc đi qua ngã tư này, họ giới thiệu đây là cung đường thuận tiện hướng tới trục chính chạy về phía Bắc, khiến lưu lượng giao thông tăng đột biến.

Thế là ông Nagara quyết tâm làm tình nguyện, trở thành một ông chú vấy cờ.

“Một đời của tôi đã bình yên từ hồi còn đi làm kiếm kế sinh nhai. Tuy căn nhà của tôi không lớn, tích lũy cũng không được gì nhiều, nhưng vợ tôi và tôi đều mạnh khỏe, hai người con trai lớn lên thành người, có cuộc sống riêng, đóng góp cho xã hội. Tôi có thể đi du lịch ở nơi mà tôi muốn tới, mua được quá nửa những thứ tôi muốn mua. Tôi đã rất mãn nguyện rồi. Xã hội này đã ưu ái tôi nhiều rồi nên tôi muốn tận dụng chút hơi tàn còn lại để trả ơn.”

Một số độc giả có lẽ sẽ nghĩ thấy mùi khoe mẽ của tác giả. Michiya không có nhà riêng, cũng không năng động trong xã hội. Anh chỉ nghĩ thấy mùi khoe khoang của đoạn văn này, sau đó nghĩ kỹ hơn, tại sao cha lại mua cuốn sách này?

Phần mở đầu đi kèm với tiền đề trên, sau đó mới đi vào vấn đề chính. Từ tháng Tư năm ngoái đến cuối tháng Hai năm nay, cuốn sách ghi lại những gì chú vấy cờ đã mắt thấy tai nghe trên ngã tư ấy, cuộc nói chuyện cùng những đứa trẻ, sự tức giận đối với những người dùng giấy phép lái xe bất hợp pháp, những gì quan sát được những chiếc xe ô tô chạy trên đường và cảm nhận đối với chủ nhân của chúng... các chương nói quá nhiều vấn đề, lời tường thuật lại không hề mạch lạc. Có phần ghi lại ngày tháng chính xác xảy ra sự kiện đó nhưng cũng có vài chỗ tới cả mùa nào trong năm cũng không thể đoán ra nổi. Thành thực mà nói, Michiya bắt đầu thấy chán, tại sao cha lại cố chấp mua loại sách này. Nếu không phải để tìm lời giải đáp thì anh đã không đọc tiếp nữa rồi.

Sau khi Michiya đọc xong, nhìn lên chiếc đồng hồ duy nhất trong phòng của cha Taeko, đó là loại đồng hồ báo thức nhỏ, bên cạnh các con số có thể nhìn thấy rõ dòng chữ quà tặng rút thăm trúng thưởng của cửa hàng trên phố. Đã quá trưa, anh thấy đói, quyết định ra ngoài ăn.

Bên ngoài khu chung cư chỉ có một hàng ăn có vẻ tươi tắn, đó là cửa hàng bán đồ theo suất, trên cửa trượt bằng kính đã mờ cũ có dòng chữ viết bằng thể khải “Ngọc thực đường”. Michiya kéo cửa, bên trong chật ních khách hàng là tài xế taxi hoặc là công nhân của công trường gần đó, anh phải chờ khoảng mười lăm phút.

Hương vị đồ ăn ngon ngoài sức tưởng tượng, phần ăn cũng rất nhiều. Sau khi ăn hết suất, Michiya bỗng nảy ra một ý tưởng. Anh xin một cốc nước từ bác gái phục vụ trong tiệm, tiện hỏi thêm bác có biết cha Taeko không. Bác gái nhất thời không hiểu được ý anh, một lúc lâu sau mới nói: “Ồ ồ, là đám tang hôm qua ở khu chung cư bên kia đây mà, anh hỏi người đó hả?”

“Đúng thế, ông ấy có hay tới đây không?”

“Không có đâu. Tôi nhớ hầu hết các khách hàng, tôi chưa từng gặp ông ấy bao giờ.”

Ngoài cửa hàng còn có rất nhiều khách đang chờ, bên trong tuy là một cửa hàng ăn đáng để bỏ thời gian xếp hàng chờ đợi, nhưng chắc cha Taeko không thích những nơi ồn ào và náo nhiệt như này, ông vẫn dành phần lớn thời gian ở một mình. Có lẽ ông không thích phiền nhiễu, không thích ngồi cùng người khác trong hàng ăn. Michiya rời khỏi chỗ ngồi và đi ra.

Anh quay lại căn hộ, không tìm được lại chú ý tới tủ sách xếp đầy những cuốn sách giống nhau kia, nhưng lại không biết nên

làm sao mới ổn thỏa. Vốn Michiya có ít hy vọng rằng có lẽ đọc xong cuốn sách này thì sẽ biết được nguyên nhân cha Taeko đã điên cuồng mua sách, ví dụ như là cha có thể đã xuất hiện ở đâu đó trong cuốn sách chẳng hạn...

Michiya tự cho rằng anh đã xem rất kỹ càng rồi nhưng vẫn không phát hiện tình tiết nào như vậy. Từ xưởng in cho tới tên công ty đã đóng cuốn sách này, tên của họa sĩ thiết kế bìa sách, anh đều đã kiểm tra, bên trong không có cái tên nào Michiya có thể nhận ra ngay tức khắc. Trong sách không có người quen hay người thân nào...

Anh tìm trong nhà bếp, tìm được ấm trà đã chuyển sang màu nâu do cặn trà, cho tới hộp trà còn chưa được vặn chặt nắp, còn lấy ra được cốc trà vẽ hình Bồ Đề Đạt Ma chuyên dành cho khách. Anh bỗng nhận ra điểm khác biệt.

Trong bộ năm cốc trà, bốn cái vẫn trắng sáng như mới, chỉ có một cốc trà còn lưu lại cọng trà.

Lẽ nào có người ghé thăm thường xuyên sao? Tất cả đều là những phỏng đoán.

Michiya vừa uống trà thô vừa lật lại “Nhật ký của chú vầy cò”. Trang cuối cùng có giới thiệu về tác giả. Anh còn chưa đọc kỹ, chỉ ngơ ngẩn nhìn dòng chữ. Anh quyết định thử dùng phương pháp đơn giản nhất để tìm ra đáp án. Anh muốn hỏi trực tiếp tác giả Nagara Yoshifumi có biết cha Taeko hay không.

Dòng cuối cùng trong lời giới thiệu tác giả là địa chỉ nhà, có được địa chỉ thì việc tìm ra số điện thoại của ông ấy không khó. Nghĩ nhiều quá lại dễ bàn lùi, cho nên Michiya hạ quyết tâm gọi điện luôn, thái độ của người nhận điện thoại sẽ quyết định bước tiếp theo.

Điều làm anh kinh ngạc là điện thoại vừa đổ chuông đã có người nghe máy, đó là giọng nữ. Cô ấy có lẽ không còn trẻ nữa, nghe giọng có vẻ là người vợ nội trợ tiêu chuẩn.

“Alo, đây là nhà Nagara.” Michiya giới thiệu tên của mình, sau đó hỏi thăm tác giả Nagara Yoshifumi của cuốn sách “Nhật ký của chú vầy cờ” có ở đó không? Không ngờ đối phương lại rơi vào im lặng.

“Alo? Alo?”

Michiya gọi đối phương, kết quả lại nhận được ngữ khí cần trọng đề phòng.

“Xin hỏi... Anh có việc gì?”

“Ông ấy không có ở đó sao?”

“Tôi hỏi anh có chuyện gì vậy?”

Michiya nghĩ một lát, ngay lúc này chưa cần đột ngột nói nguyên nhân phức tạp làm gì, vì thế anh mở lời: “Vâng, sau khi đọc tác phẩm Nhật ký của chú vầy cờ của ngài Nagara Yoshifumi, vì thấy rất cảm động nên có chút mạo muội. Nhưng tôi rất muốn gặp ngài ấy nói chuyện.”

Đối phương thở dài nhẹ, sau đó hòa hoãn hơn: “Hóa ra là vậy. Cảm ơn anh đã đọc cuốn sách đó. Anh mua cuốn sách đó ở đâu vậy?”

“Ở hiệu sách...”

“Thật sao? Hiệu sách nào vậy?”

Michiya căng đầu suy nghĩ: “À, tôi chỉ vô tình bước vào một tiệm sách, cho nên...”

“Ở Ikebukuro sao?”

“À, vâng, đúng vậy, đúng là ở đó.”

“Vậy chắc chắn là tiệm Rinrindo rồi, có phải chủ tiệm là một ông lão không?”

Michiya phụ họa: “Đúng thế, đúng thế.”

“Chúng tôi có ký gửi 50 cuốn ở tiệm. Ông lão chủ tiệm cũng là bạn học của bố tôi.”

“Ồ, cô là con gái của ngài Nagara Yoshifumi sao?”

Đối phương cười: “Tôi là con dâu ông ấy.”

Đúng thế. Sách viết ông Nagara có hai người con, hai người này sau khi trưởng thành đều rất năng nổ trong xã hội.

“Vậy xin cho tôi hỏi ngài Nagara Yoshifumi, ông ấy...”

Michiya lịch sự nhắc lại câu hỏi, nhưng đối phương lại ngắt lời anh rồi hỏi ngược lại.

“Anh không biết sao? Chuyện này từng lên báo rồi.”

“Ý cô nói là sách của ông ấy lên báo ư?”

“Không phải.” Giọng của đối phương trầm xuống, hơi khàn khàn.

“Bố chồng tôi đã qua đời rồi. Cuối tháng Tám năm nay, sự việc xảy ra sau khi cuốn sách xuất bản được chừng ba tháng.”

Michiya nhất thời cảm lạnh, đến cả lời an ủi cũng không nghĩ ra được.

Sau đó, anh mãi mới mở miệng được: “Vì bệnh tật sao?”

“Anh thật sự không biết gì rồi.”

“Tôi không biết, cô có ý gì?”

“Bố chồng tôi bị người ta sát hại. Bị đánh chết, cho tới bây giờ vẫn chưa bắt được hung thủ.”

Nagara Yoshifumi bị giết rồi. Cuối tháng Tám năm nay, khoảng mười giờ tối, ông ấy cầm lá cờ màu vàng như thường ngày đứng ở ngã tư, sau đó bị người ta tấn công ở đó.

Con dâu nhà Nagara có lẽ đã phải giải thích rất nhiều lần rồi, cô ấy nói như học thuộc lòng, thuật lại đầu đuôi câu chuyện.

“Sau khi phân tích thời gian gây án, cảnh sát khẳng định đây không phải là vụ giết người có dự tính từ trước.”

Trước ga tàu có ba lớp học thêm, vào mười giờ tối, lớp học sinh cuối cùng sau khi tan học sẽ đi qua ngã tư đó, ông Nagara quan sát những đứa trẻ này băng qua đường an toàn rồi mới quay về nhà.

Nếu có người rắp tâm mưu đồ sát hại ông Nagara thì không thể nào chọn thời gian đó được, bởi không biết được bọn trẻ sẽ xuất hiện lúc nào. Đây là lời giải thích của cảnh sát. Thực tế, người phát hiện gáy của “chú vầy cờ” bị đập chảy máu chính là những đứa trẻ nọ. Đây quả thật là câu chuyện khiến người ta thấy lạnh sống lưng.

Michiya cũng tán đồng quan điểm này, đây có lẽ là sự việc mang tính chất bộc phát. Có lẽ vì ông Nagara hay giáo huấn mấy người lái xe nên bị người ta báo thù. Hành vi bộc phát này khiến việc truy tìm hung thủ của cảnh sát rơi vào ngõ cụt.

Tuy nhiên, cha Taeko sao lại liên quan tới việc này được?

Dựa vào lời nói của cô con dâu ông Nagara, “Nhật ký của chú vầy cờ” là do tác giả tự bỏ tiền túi ra để xuất bản, in tổng cộng 500 bản. Việc đóng sách giao cho công ty trước kia ông Nagara từng làm. Những cuốn sách này đem tặng cho bạn bè thân thích, có một số được ký gửi ở Rinrindo, còn vài cuốn ông Nagara tự quảng cáo bán ở ngã tư, bán được chừng 150 đến 200 cuốn. Nói như vậy, tất

cả sổ sách “Nhật ký của chú vầy cờ” còn lại đều ở nhà cha Taeko.

Điều này khiến người ta kinh ngạc, Michiya vội vã hỏi thêm: “VẬY xin hỏi khoảng 300 cuốn còn lại bây giờ ở đâu?”

Con dâu của ông Nagara đáp: “Có người mua hết rồi. Ông ấy thường xuyên tới thăm nhà chúng tôi, nghe nói là ông chủ của một công ty vận chuyển quy mô lớn, ông ấy hy vọng những cuốn sách này sẽ giúp ích cho những tài xế.”

Michiya căng thẳng, không kìm được nuốt một ngụm nước bọt, hỏi tiếp: “Cô có thể cho tôi biết danh tính của ông chủ đó không?”

“Tôi không nhớ nữa, hình như tên là Nagai hay là Nagayama gì đó. Thực ra tôi cũng chưa từng gặp ông chủ này bao giờ, chỉ có bố chồng và chồng tôi từng gặp thôi.”

“Chồng của cô là...”

“Con trưởng, anh ấy làm ở một công ty bất động sản.”

Michiya hỏi han khá nhiều, đối phương cuối cùng cũng thắc mắc: “Ngại quá, anh có thể nhắc lại quý danh không?” Thế là Michiya vội vàng cúp điện thoại.

Tiếp theo đó, anh dành cả buổi chiều để lật tung căn phòng của cha Taeko lên hòng tìm manh mối.

Đằng nào cũng tới lúc phải dọn dẹp căn phòng này, đồ cần xử lý thì vẫn cần xử lý, đồ cần vứt thì vẫn phải vứt. Nếu như Michiya tự tung tự tác tìm hiểu những việc này thì không chừng lại có ai đó đứng ra chỉ trích anh. Chỉ là sự việc đã tới bước này, Michiya cũng không thể cân nhắc nhiều được nữa.

Cha ơi, rốt cuộc cha đã làm gì?

Anh không có manh mối nào nhưng lại có linh cảm khó giải

thích, phải lục lọi khắp phòng để tìm ra lời giải. Trong tủ quần áo âm tường có mấy hộp giày rỗng để lộn xộn, trong hộp có hơn chục tờ tiền giấy một vạn yên. Lúc Michiya phát hiện ra chúng thì một tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ lúc bắt đầu tìm kiếm.

Michiya ngây ngốc, nhất thời không trấn tĩnh nổi. Cha từ khi nào bắt đầu dùng cách này để cất tiền? Thử đếm xem, tổng cộng có mười hai vạn, số tiền ít hơn rất nhiều so với ấn tượng ban đầu.

Anh quyết định thay đổi cách làm, bắt đầu đi tìm sổ tiết kiệm của cha. Chú nói rằng thủ tục thừa kế sẽ hơi phức tạp, Michiya nên sớm liệt kê ra danh sách đồ thừa kế.

Anh tìm ra hai cuốn sổ tiết kiệm còn đang sử dụng, cha cất chúng ở trong ngăn kéo dưới cùng của tủ quần áo. Một cuốn là sổ tiết kiệm của ngân hàng, cuốn còn lại là sổ tiết kiệm của bưu điện. Tài khoản ngân hàng dùng để nhận lương hưu, tài khoản bưu điện được mở để trả tiền điện nước.

Khoản tiền nhận được không có chỗ nào khả nghi cả. Tiền vào tài khoản chỉ có lương hưu, số chi ra cũng phù hợp với cuộc sống của một người già. Nhưng số tiền tích góp gửi quả thực rất lớn, tuy bất kính với người cha đã chết nhưng quả thực Michiya thấy phấn chấn hơn. Cha không hề động tới khoản tiền về hưu, anh từ trước đã đoán được cha mình có lẽ tiết kiệm được không ít tiền, nhưng không tài nào ngờ được lại là khoản tiền cực lớn như vậy. Anh tính thử, cha đã tiết kiệm được khoảng gần 20 triệu yên.

Sau đó, cũng vì vậy, anh càng không hiểu được 12 vạn yên trong hộp giày là gì. Dù nói thế nào thì đây không thể nào là cách cha hay cất tiền được.

Người sống một mình quen giữ khoản tiền nhỏ bên người để phòng lúc bệnh tật, Michiya hiểu được điều này, bởi vì anh cũng

thế. Anh luôn kẹp sẵn 5 vạn yên giữa đệm và ga trải giường. Nhưng anh lại không nghĩ là 12 vạn yên này có mục đích tương tự.

Michiya để chỗ tiền ra một bên, bắt đầu kiểm tra xem cha có thói quen ghi chép chi tiêu không. Anh nhớ ngày thứ ba sau khi mẹ mất, cha đã ghi chép kĩ càng số tiền thu chi cuối cùng vào cuốn sổ nhỏ. Đối với tiền bạc, cha anh là người khá tỉ mỉ, vì vậy Michiya đoán rằng ông sẽ để lại một vài ghi chép liên quan tới chi tiêu trong cuộc sống.

Michiya đoán không hề sai. Tuy không phải là một cuốn sổ kế toán hẳn hoi nhưng cha có ghi lại trong một cuốn sổ bình thường các khoản thu chi mỗi tháng. Thu nhập dùng bút đỏ, chi tiêu dùng bút đen. Bên cạnh mỗi con số còn ghi chú ngắn gọn tên các danh mục, ví dụ như “tiền bảo hiểm”, “tiền thuê nhà”..

Sau khi mẹ mất, cha bước vào cuộc sống một mình đã bắt đầu ghi chép. Cuốn sổ bắt đầu từ mùa xuân ba năm trước, dĩ nhiên, đã được kết thúc vào tháng rồi.

Michiya đọc cuốn sổ, ngạc nhiên vì một việc, cột thu nhập rất khác thường.

Sau khi cha rời Cục Đăng kiểm, thu nhập đáng lẽ chỉ có tiền lương hưu nhưng từ tháng Sáu năm nay cho tới tận tháng trước, chính là kết thúc vào tháng Chín, mỗi tháng ông dùng ghi chú bằng bút mực xanh ba vạn yên thu về.

Ba vạn yên này không ghi tên là hạng mục gì. Michiya dùng tay đếm, sáu, bảy, tám, chín, tổng cộng là bốn tháng.

Tất cả là 12 vạn yên, khớp với số tiền mặt ở trong hộp giày.

Khoản tiền này tới từ đâu? Anh tiếp tục quay lại với các ghi

chép trong cuốn sổ, bỗng một tờ biên lai mỏng rơi ra từ bên trong. Đó là tờ giấy phô tô có in tên của cửa tiệm.

Tiệm sách cũ Tanabe

Địa chỉ nằm ở số 7, cụm 5, khu phố 2, thị trấn Tanabe, phía dưới còn có số điện thoại.

Biên lai có cột “Sách mua lại”, ghi lại giá tiền của từng cuốn sách. Dưới cùng là tổng tiền 3400 yên, đóng thêm con dấu “Đã thanh toán”. Ngày tháng là ngày 15 tháng Năm năm nay.

Michiya lần gỡ cuốn sổ quay lại tháng Năm, cha dùng bút đỏ ghi lại khoản 3400 yên ở trên đầu, phía dưới chú thêm “Tiền vào từ tiệm sách Tanabe”. Michiya ngẩng đầu nhìn tủ sách của cha.



Michiya dựa vào địa chỉ tìm ngay ra tiệm sách Tanabe. Từ căn hộ của cha Taeko đi bộ khoảng mười lăm phút là tới.

Tiệm sách nằm trong một con hẻm yên tĩnh, đi vài bước là ra tới đường lớn có xe buýt đi lại thường xuyên. Chiều rộng con ngõ chỉ đủ hai chiếc xe đi qua, tiệm sách ở mặt tiền của con hẻm, nằm ở tầng một trong tòa nhà thương mại nhỏ. Trên lầu hình như không có ai sử dụng, một băng rôn quảng cáo cho thuê rất lớn chiếm hết cả bức tường. Do tầng trên trống không nên nhìn tiệm sách cũ ở dưới tầng một lại càng trở nên chật chội, những giá sách to cao xếp kín tới tận hai bên cửa ra vào.

Đứng bên cạnh cửa có một cậu bé có lẽ đang học cấp ba, động tác thành thạo sắp xếp đồng tạt chí chất cao như núi. Cậu bé đội ngược chiếc mũ bóng chày, túi sau của chiếc quần bò có nhét một chiếc khăn, găng tay dính đầy mực đen.

Trước cửa tiệm không thấy ai khác. Michiya vừa tới gần, cậu bé lập tức thấy bóng người, Michiya còn chưa kịp chào hỏi, cậu bé đã ngẩng đầu lên trước.

“Mời quý khách!” Cậu bé chào mừng với năng lượng dồi dào, nói xong mau mắn đi làm việc của mình, Michiya lưỡng lự một lúc mới mở lời.

“Tôi muốn tìm chủ của em.”

Cậu bé ngẩng lên lần nữa, kéo kéo cái vành mũ đang đội ngược, hành động này tạo ấn tượng đứa trẻ nghịch ngợm với người đối diện.

“Ồ, anh tới bán sách sao?”

“Không, không phải thế. Tôi muốn hỏi chuyện liên quan tới việc mua bán sách trước kia...”

“À, hiểu rồi ạ. Mời anh đợi chút.”

Cậu bé nhanh nhẹn đứng lên, cẩn thận vượt qua đồng榻 chỉ, đi tới cạnh giá sách ở cửa tiệm hét to: “Ông ơi! Có khách!”

Cánh cửa ở chỗ sâu nhất trong cửa tiệm mở ra, có người đã nghe thấy tiếng cậu bé. Bên trong có lẽ là phòng làm việc hoặc là kho chứa. Một ông già mặc trang phục lao động nhăn nhúm, tay đeo găng, tầm 65 hay 66 tuổi. Ông ấy có đôi vai thẳng và rộng, nhanh chân bước ra.

“Là vị này.” Cậu bé chỉ tay vào Michiya, ông già bỗng vỗ đầu cậu bé.

“Đau quá!”

“Đồ ngốc! Ông phải nói bao nhiêu lần thì cháu mới hiểu? Có ai lại chỉ thẳng tay vào khách hàng không hả?”

Giọng của người ông trầm nhưng vang, sau đó cúi đầu với

Michiya.

“Chúng tôi làm trò cười rồi, xin hỏi có chuyện gì vậy?”

Khí thế của Michiya giống như quả bóng bị bọn họ làm cho xì hơi, nhưng cũng có thể nói họ đã cổ vũ anh. Ngắn gọn thì cuộc đối thoại của một già một trẻ đã làm loạn cảm xúc ban đầu của Michiya.

Người đàn ông hào sảng này là chủ tiệm sách Tanabe, tên là Iwanaga Kokichi. Thiếu niên vừa nãy bị gõ đầu được giới thiệu là “đứa cháu độc tôn bất tài của tôi”, tên Minoru, học sinh năm đầu cấp ba.

Michiya giới thiệu qua về bản thân, sau đó giải thích lý do mình tới đây: “Sau khi cha tôi đột nhiên qua đời, lúc tôi dọn dẹp phòng của ông ấy đã phát hiện ra biên lai của tiệm sách này.”

Trong căn phòng tiếp khách chật hẹp ở đằng sau tiệm sách, Michiya ngồi đối diện với chủ tiệm. Trong này cũng có một đồng lớn tạp chí, tuy lộn xộn nhưng được lau chùi rất sạch sẽ.

“Tiệm sách này chỉ có hai người thôi sao?”

Chủ tiệm Iwanaga hươ bàn tay to phủ nhận.

“Không, không, Minoru chỉ tới giúp đỡ. Chúng tôi có hai nhân viên nữa, nhưng vì mấy ngày nay thời tiết không tốt, cả hai người đều bị cảm rồi. Không còn cách nào khác nên đành phải nhờ người nhà tới giúp thôi.”

Lúc này, Minoru đang là đối tượng của đề tài nói chuyện đã xuất hiện với một cái khay và hai chiếc cốc.

“Ông nói gì vậy, nếu không có cháu thì việc buôn bán đã không trụ nổi rồi!”

Cậu bé vừa nói “Mời dùng trà”, vừa đặt cốc lên bàn. Minoru đã

cởi găng tay, Michiya chú ý tới tay phải của cậu, phát hiện cả bàn tay đều bị tróc da. Michiya không nhìn được hỏi cậu: “Tay của em khô quá. Lúc rửa tay có đau không?”

Minoru mở to mắt ngạc nhiên, sau khi nhìn hai bàn tay của mình, cậu gật đầu cười.

“Có ạ. Nhưng em không để ý lắm, giấy sẽ hút hết nước trên tay thôi.”

“VẬY sao? Anh nghĩ có lẽ không phải do giấy đâu. Vì cả ngày em đeo găng tay, chất liệu của găng tay rất thô ráp nên hại da tay.”

Minoru lộ vẻ khâm phục, vừa nhìn ông chủ tiệm. Ông chủ tiệm cũng thấy hiếu kỳ với Michiya.

“Ngại quá, tôi thật phiền nhiễu,” Michiya ngượng ngùng đáp nhưng lại không có cách nào kết thúc được đề tài này nên đành tiếp tục: “Ngài Iwanaga, tay của ngài có phải cũng hay tróc da không?”

Ông Iwanaga đáp: “Thường xuyên ấy.” Nụ cười lộ ra hàm răng chắc khỏe, “nếu như anh không phiền thì cứ gọi tôi là lão Iwa nhé. Khách hàng đều gọi tôi như vậy.”

“Thực ra mọi người nên gọi ông là lão già ngoan cố, nhưng gọi vậy lại lộ hết nên mọi người đã thay cách gọi khác,” Minoru giải thích.

Michiya đoán ông chủ tiệm lại chuẩn bị đánh Minoru rồi, nhưng lần này, trước khi ông chủ ra tay thì Minoru đã lanh lẹ né được.

“Thằng nhóc này chỉ biết ba hoa, thật đau đầu. Quay lại câu chuyện thì anh có tìm hiểu về găng tay hay sao?”

Michiya bật cười: “Nào có, chỉ là công việc của tôi phải thường

xuyên dùng tới găng tay thôi.”

“Thật sao? Anh làm công việc ở lĩnh vực nào vậy?”

Michiya không muốn trả lời nhưng vẫn nói: “Tôi làm ở công ty nước giải khát, chuyên phụ trách bổ sung đồ cho máy bán hàng tự động.”

“Cũng mệt đấy.”

“Đúng thế, tuy nhiên cố gắng thì vẫn được. Gần đây, mọi người hay bàn tới bảo vệ môi trường nên ngoài việc bổ sung hàng hóa ra thì tôi còn phải thu chai rỗng từ khách hàng nữa. Các chai nước vừa bán vừa dính dớp, không cẩn thận sẽ cửa đứt tay nên không thể thiếu găng tay được,” Michiya nói một hơi, đồng thời tự cảm khái nỗi đắng cay của bản thân.

Một người đàn ông không nên chọn loại công việc như này làm sự nghiệp cả đời, lúc Michiya làm việc, trong lòng luôn có suy nghĩ như vậy. Công việc vốn rất đơn giản, một người vừa làm vừa học cũng chỉ cần một ngày là nắm được hết. Nếu như bản thân có chút tài năng kinh doanh chắc chắn sẽ không làm công việc giao hàng theo đơn đặt hàng như này. Nếu có khả năng thuyết phục khách hàng thay đổi loại sản phẩm, hoặc là đề ra phương pháp sắp xếp mặt hàng mới thì đã chẳng như bây giờ.

Ngày mà cha qua đời, Michiya không ở ký túc xá, hôm đó địa điểm anh tới có liên quan tới những rắc rối trong công việc. Anh hy vọng có thể học thêm kỹ năng xã hội, thế là trộm đăng ký đi học “Lớp giao tiếp”.

Anh sẽ rất xấu hổ nếu nói với ai khác chuyện này. Chẳng may họ hàng hoặc đồng nghiệp biết được thì sẽ trở thành trò cười.

“Đừng nói chuyện công việc của tôi nữa.” Michiya vội vã

chuyển đề tài. Anh rút ra tờ giấy tìm được trong phòng của cha, đặt lên bàn.

“Đây có phải biên lai ngày cha tôi tới đây để bán sách không?”

Lão Iwa xem tờ biên lai, lập tức gật đầu: “Đúng vậy. Nhưng không phải là cha anh tới đây mà là tôi trực tiếp ghé thăm nhà. Ông ấy nói muốn bán hết tất cả số sách trong tủ sách.”

“Tất cả?” Michiya mở to mắt, “Cho nên ông ấy đã thanh lý sạch tủ sách rồi?”

“Đúng thế. Chúng tôi đã dọn sạch tủ sách của ông ấy.”

“Cha tôi có nói tại sao lại làm vậy không?”

Lão Iwa cau mày nhớ lại.

“Hình như không, ông ấy không nhắc gì đặc biệt cả.”

Tháng Năm chính là tháng cuốn sách “Nhật ký của chú vầy cò” được xuất bản. Michiya nắm chặt phần vải đầu gối của chiếc quần dưới gầm bàn.

Lúc ấy, cha Taeko đã định mua lại chỗ sách đó, ông ấy muốn dọn sạch không gian để có chỗ cất trữ cho nên đã bán hết tất cả sách vở của mình, tủ sách cần được làm trống.

“Anh có thắc mắc gì về việc này sao?”

Lão Iwa hỏi như vậy, Michiya mới định thần lại được. Lão Iwa nghiêng đầu nhìn Michiya chăm chăm.

“À... Không có gì.” Michiya trả lời vụng về. Chiếc ghế vang lên tiếng lách cách, anh vội vã đứng dậy rời khỏi tiệm sách cũ này.



Tại sao cha lại muốn thu mua đồng “Nhật ký của chú vầy cò”

ấy? Còn nói dối mình là ông chủ của công ty vận chuyển, tại sao thế?

Đêm đó, Michiya và lọ tro cốt của cha cùng ngủ trong một căn phòng, anh nằm trên một tấm chăn suy nghĩ. Tại sao thế? Cha à, rốt cuộc là vì sao vậy? Còn 12 vạn đó là gì đây?

Mỗi tháng ba vạn yên, bắt đầu từ tháng Sáu. Cũng có thể nói là từ sau tháng cuốn “Nhật ký của chú vầy cò” được xuất bản, mỗi tháng cha đều nhận được ba vạn yên.

Trong đầu đột nhiên lóe lên một ý nghĩ viễn vông, Michiya bật dậy ngồi trên chiếc chăn bông.

Trong cuốn “Nhật ký của chú vầy cò” có miêu tả ngã tư có vô số người bộ hành và xe cộ qua lại. Nếu tự tiện chụp lại ảnh của người khác mà chưa được phép, lại còn công bố cho nhiều người xem thì đây xem như là xâm phạm nghiêm trọng tới quyền riêng tư. Nếu chỉ nhắc đến qua ngôn từ, không chỉ đích danh hoặc ghi rõ biển số xe thì cũng không thành vấn đề.

Nhưng mà...

“Nhật ký của chú vầy cò” là sách tự bỏ tiền túi để xuất bản, hơn nữa còn là do tác giả Nagara Yoshifumi hoàn thành ở công ty đã làm việc trong nhiều năm, xưởng in cũng chọn công ty quen biết.

Vì thế cuốn sách này có thể xem như sở hữu cá nhân. Cuốn sách chưa từng qua tay nhà xuất bản nào cho thấy nó rất có khả năng chưa được kiểm duyệt chính thức.

Nếu như trong trường hợp chưa được kiểm duyệt, tác giả lại không nề hà gì thì vạn nhất xuất hiện lời miêu tả bất lợi hoặc không thể để cho ai biết, sẽ có hậu quả gì đây?

Cha có phải đã phát hiện ra cái gì nguy hiểm trong đó không?

Michiya không hiểu sách tự bỏ tiền ra xuất bản trên thị trường sẽ lưu thông ra sao. Anh chỉ biết “Nhật ký của chú vầy cờ” ít nhất cũng được bày bán chừng 50 bản tại nhà sách lớn như Rinrindo ở Ikebukuro. Có lẽ cha Taeko đã ngẫu nhiên phát hiện ra cuốn sách này rồi mua về đọc. Chuyện cũng có thể là vậy.

Những lời miêu tả ghi chép lại đó, đối với ngài Nagara không hiểu gì về xe cộ mà nói sẽ không có bất kỳ ý nghĩa gì. Ông ấy chỉ vô tình viết ra, viết xong rồi quên sạch, cũng không cảm thấy có gì bất ổn cả.

Nhưng cha lại khác. Nagayama Taeko đã làm việc lâu năm ở Cục Đăng kiểm, ông là nhân viên kiểm tra cao cấp. Nếu như là cha, có lẽ ông đủ khả năng phát giác ra vấn đề mà ông Nagara không thể nhận ra được.

Vấn đề là gì? Biển số xe giả hay sao? Hay liên quan tới tập đoàn bán xe ăn trộm?

Nói chung, cha đã nhận ra một vài sự thật, hiểu được hàm ý trong đó. Thế là...

Có điều gì đó được mô tả trong cuốn sách này gây bất lợi cho ai đó, lẽ nào cha đã đi tìm đương sự hoặc người đứng đầu tổ chức, sau đó tống tiền đối phương?

Khoản tiền mỗi tháng ba vạn yên cũng vì lẽ đó mà có.

Michiya thấy máu nóng trào lên, không phải vì lo lắng sợ hãi, cũng không phải vì hoảng hốt.

Là hưng phấn.

Cha không phải vì chỗ tiền đó. Tuyệt đối không phải. Ông có tiền, tiền tiết kiệm của ông là quá đủ cho cuộc sống một thân một

mình rồi.

Cha khao khát sự kích thích, muốn tận hưởng cả cảm giác nằm trên cơ. Ba vạn yên chỉ là tượng trưng, cho nên ông mới cất tùy tiện như vậy.

Michiya thấy bản thân đang run lên, nước mắt giàn giụa.

Cha của mình, một người cả đời bình yên, hóa ra lại ngang ngược đến thế...



Michiya từ nhỏ đã quan sát người cha không có chỗ nào đáng học hỏi, sống cuộc đời vô vị, thậm chí anh còn hạ quyết tâm không bao giờ lặp lại con đường của cha mình.

Tuy nhiên, sự thật là như thế nào? Bản thân anh tốt nghiệp đại học nhưng lại không có năng lực hoặc tài cán đặc biệt gì, tìm được một công việc ai cũng có thể làm được, ngày lại ngày sống cuộc đời tẻ nhạt, không kết giao với cô gái nào. Ngay cả xem mắt, ít ra cha Taeko còn có thể lập gia đình thuận lợi, tuy nhiên theo tình hình hiện tại, Michiya có lẽ cả chuyện này cũng chẳng làm nổi.

Cho nên Michiya có nhu cầu bức thiết muốn thay đổi bản thân. Anh cũng từng nỗ lực tìm kiếm đam mê ở bản thân nhưng cho tới lúc này vẫn chưa có sở thích nào khiến anh toàn tâm toàn ý dốc sức. Tay của anh không đủ linh hoạt, không thích hợp làm những công việc tỉ mỉ. Vận động cũng không xong. Anh cũng không thấy những công việc thiên về di chuyển có gì thú vị.

Cuối cùng, anh lại đang lặp lại chính cuộc đời của cha mình, khuôn mẫu mà bấy lâu nay anh ghê tởm. Bình tâm mà nói, thực ra Michiya giống cha mình, anh ép mình đi làm chỉ vì kiếm sống, còn

lại thì lười nhác.

Nhưng cha còn có một bộ mặt khác chưa ai biết thì sao? Nếu cuộc đời cha không chỉ có công việc với ăn uống ngủ nghỉ? Nếu trong lòng ông từng quan tâm sâu sắc tới mọi người, thì mọi thứ sẽ ra sao?

Nếu quả thực là vậy, Michiya cũng còn hy vọng. Chỉ ít bản thân anh không phải kẻ sinh ra đã thất bại, sẽ không còn là người đứng bên lề trong khán phòng. Nếu có chí, mình có thể tiến lên!

Michiya bỗng phát hiện ra mình đang cười. Tuy nước mắt rơi nhưng miệng lại cười lớn. Cha Taeko, đến cả trong ảnh chụp nhìn cũng thật nhạt nhẽo. Michiya nhìn di ảnh, nói từng từ một: “Cha à, hóa ra cha là người đáng sợ như thế.”

Michiya đoán rằng cha có lẽ mỗi tháng đều gặp mặt đối phương, phí bít miệng là ba vạn yên, đồng thời giao “Nhật ký của chú vầy cò” là bằng chứng cho đối phương.

Khi ông và bên kia chạm mặt, nhất định sẽ phải cẩn thận để không làm lộ chỗ ở với đối phương. Chẳng may chỗ ở bị người ta phát hiện thì vị thế của hai bên sẽ đổi chỗ cho nhau. Cha chắc chắn sẽ không được ngủ ngon giấc.

Tuy nhiên, quá trình này đã có một số sơ sót.

Cha Taeko nhất định sẽ giải thích với đối phương rằng tác giả Nagara Yoshifumi không hề can dự vào hành vi tống tiền này, ông Nagara thậm chí còn không biết mình đã làm gì. Nhưng đối phương lại không nhẹ dạ tin lời cha.

Muốn tìm ông Nagara lại quá dễ dàng. Cuốn sách đề rõ địa chỉ, mỗi tối ông đều đứng một mình ở ngã tư đó.

Bên bị đe dọa sẽ tìm tới ông Nagara. Có lẽ đối phương cho rằng

chỉ cần dọa ông Nagara thì có thể tìm ra chỗ ở của cha Taeko, hoặc đối phương có lẽ chỉ muốn trả thù ông Nagara, căn nguyên của mọi chuyện.

Vì thế ông Nagara bị sát hại đã man. Hung thủ lựa chọn thời gian như vậy vì làm thế sẽ đánh lừa được cảnh sát, họ sẽ cho rằng đây là vụ án giết người bộc phát. Cảnh truyền thông chắc chắn sẽ loan tin đi khắp nơi, đủ để dọa được cha.

Cha đáng sợ quá. Michiya nói với di ảnh. Đủ rồi, xem cha đã làm được việc hay ho gì.

Sáng sớm tỉnh dậy, sau khi ăn mặc chỉnh tề, anh nên lập tức tới đồn cảnh sát thôi. Chỉ cần nói ra chân tướng, báo cảnh sát nghiêm túc kiểm tra nội dung của “Nhật ký của chú vầy cờ” thì sẽ biết cha đã nắm giữ bí mật gì. Từ đó, họ có thể truy bắt được hung thủ đã giết hại ông Nagara.

Cha dính vào một vụ tổng tiền đề hèn, theo lý mà nói, hẳn giờ tâm trí của anh phải hỗn loạn không thể ngủ nổi.

Nhưng Michiya lại ngủ rất ngon, và sớm hôm sau tỉnh dậy với tâm trạng phấn chấn.



“Trùng hợp đáng sợ.”

Trong phòng tiếp khách của tiệm sách Tanabe, một người đàn ông vừa thu dọn tờ báo, vừa nói với lão Iwa. Tướng mạo của anh ta khiến người ta dễ liên tưởng tới củ khoai tây.

“Thế nên thế giới này mới thú vị đấy.”

Lão Iwa đáp, mời vị khách uống cà phê. Bình thường, lão Iwa

chỉ mang trà thô mời khách, nhưng đây là khách quen, lão biết rõ anh ta thích uống cà phê thế nên mới đặc biệt chuẩn bị.

Nagara Yoshihiko vui vẻ cầm lấy cốc cà phê. Thêm mười năm nữa, đợi cho tới khi đầu loáng bóng, anh ta sẽ giống y xì người cha của mình.

“Nagayama Michiya không biết sẽ ngạc nhiên tới cỡ nào,” anh nói, “phán đoán của anh ta thật ngông cuồng, tuy nhiên...”

“Nếu nhìn vào kết quả thì hành động đi báo án của anh ta còn có tác dụng khác. Như vậy mới có thể truy bắt được hung thủ sát hại cha anh,” lão Iwa tiếp lời anh ta.

Ý tưởng mà Nagayama Michiya đã suy luận ra khi đối diện với di ảnh của người cha, ở góc độ nào đó đã hơi tiến gần tới chân tướng.

Nagara Yoshifumi quả thực đã phạm phải một “sai lầm” vô ý. Trong cuốn “Nhật ký của chú vầy cờ”, ông đã miêu tả rất rõ màu và loại xe ô tô, còn viết thêm cả biển số xe, trong đó có một chiếc xe mà chủ xe không muốn người khác biết anh ta tại ngã tư trong thời gian này.

Tuy nhiên, chiếc xe đó lại không liên quan gì tới việc ngụy tạo biển số xe hay là xe ăn cắp. Kỳ thực, vấn đề rất đơn giản, là chuyện nam nữ.

Đó là xe của một người đàn ông. Anh ta lấy được cô gái có gia thế giàu có, sau đó ngoại tình sau lưng vợ mình. Trong một đêm xui rủi, khi chở tình nhân trên xe, anh ta lại dừng ngay ở ngã tư chú vầy cờ.

Khi ấy, anh ta cũng không để ý. Cho tới một ngày tháng Năm, trước khi lại nhìn thấy ông Nagara lần nữa, anh ta cũng không

phát hiện ra điều gì lạ thường. Hôm đó, anh đi qua ngã tư đó lần nữa, thấy ông Nagara đang vừa quảng cáo cuốn “Nhật ký của chú vầy cò”, vừa huơ huơ lá cờ vàng.

Người đàn ông vụng trộm cảm thấy có điều gì đó không hay sắp xảy ra, nên đã mua một cuốn “Nhật ký chú vầy cò” về. Đúng như dự đoán, cuốn sách miêu tả rất rõ chiếc xe của anh ta, cho tới sự việc anh và người tình ngồi trên cùng xe.

Dù là sách tự xuất bản, các kênh bán hàng đều hạn chế, song anh ta vẫn không an tâm. Người đàn ông vụng trộm thấy thấp thỏm bất an nên đã tìm tới ông Nagara trong một đêm tháng Tám, yêu cầu mua hết tất cả số cuốn “Nhật ký của chú vầy cò”. Ông Nagara rất lý trí, không tin có người vô duyên vô cớ muốn mua sách của ông, thế nên đã tìm tận gốc nguyên do. Sau đó...

“Sau đó, ông Nagara biết đối phương muốn mua sách của mình để tiêu hủy thì đương nhiên một cuốn cũng không bán.” Lão Iwa nói, “nhưng đối phương không thể thỏa hiệp. Trên người anh ta có giấu một chiếc cờ lê lục giác, vốn chỉ muốn dọa ông Nagara nhưng lại không kiểm soát được cảm xúc, dùng sức đập xuống đầu ông Nagara.”

“Thật đáng sợ,” Nagara Yoshihiko uống hết cà phê, thở một hơi dài nồng đậm hương cà phê.

“Cũng thật khó cho bên cảnh sát, họ phải tìm hết các biến số xe xuất hiện trong cuốn sách đó.”

“Đây cũng là vì suy tính nông cuồng của Nagayama Michiya.” Lão Iwa nhớ lại ánh mắt chân thành khi ấy của anh.

“Sự việc lần này sẽ giúp anh ấy thay đổi suy nghĩ về cha mình, và cả bản thân anh ấy nữa. Tôi nghĩ đó có lẽ là việc tốt. Thực ra

anh ấy đã có khả năng và sức hấp dẫn của riêng mình rồi.”

Trên thực tế, Minoru sau khi làm theo gợi ý của Michiya về cách chăm sóc hai bàn tay thì tình trạng tróc da đã hết hẳn rồi.

“Cháu có công trong vụ lần này không?”

Nagara Yoshihiko rút rè hỏi, lão Iwa cười mỉm:

“Chuyện đó là đương nhiên. Nếu không phải cậu là người quản lý tòa nhà này, không tới tiệm chúng tôi lúc đó thì cậu cũng sẽ không biết chuyện ông Nagayama Taeko, mọi việc sẽ không thể bắt đầu được.”

Hôm đó là một ngày cuối tháng Năm, Yoshihiko dẫn khách thuê tới xem tòa nhà, tiện thể ghé thăm tiệm sách Tanabe. Trước đó, anh vẫn hay tới đây mua sách cũ.

Khi ấy, lão Iwa và nhân viên đang tán gẫu chuyện của vị khách Nagayama Taeko, nhắc tới việc Taeko muốn bán hết toàn bộ sách.

“Mắt của ông ấy bị đục thủy tinh thể, thị lực giảm dần, tuy không cản trở cuộc sống bình thường nhưng không thể đọc sách dễ dàng được nữa, cho nên mới muốn dọn sạch tủ sách...”

Trong khi đó Nagara Yoshihiko thì lại đang đau đầu tìm chỗ để đóng sách tự xuất bản của người cha.

“Nếu như chất đóng sách đó ở nhà thì tôi thấy có lỗi với cha quá. Tôi sợ ông sẽ thấy hổ thẹn. Hơn ba trăm cuốn sách chiếm không gian không hề nhỏ.”

Thế là lão Iwa nghĩ ra một cách. Lão đề nghị trả một ít phí cất giữ và bảo quản, sau đó nhờ ông Nagayama Taeko cất hơn ba trăm cuốn “Nhật ký của chú vầy cò” trong tủ sách của ông ấy.

Ông Taeko cũng đồng ý. Ông ấy nói không cần trả phí đâu

nhưng Yoshihiko khẳng định trả một số tiền nhất định, anh ta nói trong đó bao gồm phí giữ kín miệng.

Thế là chi phí bắt đầu được trả từ tháng Sáu, mỗi tháng ba vạn yên. Nagara Yoshihiko mỗi tháng đều đặn tới khu phố nhỏ này, xử lý việc quảng cáo cho thuê ở lầu trên tiệm sách Tanabe. Anh chắc chắn cũng sẽ ghé thăm ông Taeko, tiện thể gửi luôn phí mỗi tháng. Lúc Yoshihiko chuyển đi hơn ba trăm cuốn “Nhật ký của chú vầy cò”, đã nói dối rằng một ông chủ công ty vận chuyển muốn mua lại số sách này, đây là lời nói dối Yoshihiko bịa đặt vì cha của mình.

“Chuyện của cha cậu khiến người ta phải thốn thức.”

Nhận được lời an ủi của lão Iwa, Nagara Yoshihiko chỉ gật đầu nhẹ: “Lúc xuất bản, đáng lẽ tôi nên xem kỹ một lần, kiểm tra xem có động chạm gì tới sự riêng tư của người ta không. Cha tôi đã dốc lòng viết ra, có lẽ ông ấy cũng không nghĩ nhiều tới vậy.”

Sau khi Yoshihiko trở về, vừa vặn lúc Minoru “đi làm”. Sau khi bàn về vụ việc với lão Iwa, cậu nói: “Ông ơi, lúc anh Michiya lần đầu tới tiệm chúng ta, sao ông không nói về việc cha anh ấy vì đục thủy tinh thể, thị lực giảm sút nên mới phải bán hết sách đi?”

Lão Iwa gãi gãi cái đầu tròn vo: “Ông ấy nhờ ông giữ bí mật.”

“Hả? Ông nói ông Nagayama Taeko sao?”

“Đúng thế, người con trai bao năm nay đều khinh thường ông ấy nên ông ấy không muốn con mình biết điểm yếu của ông.”

Taeko nhận được yêu cầu của Nagara Yoshihiko, sau khi cầm hơn ba trăm cuốn “Nhật ký của chú vầy cò”, đã nói nhỏ: “Tôi sẽ bảo quản chỗ sách này, nếu ngày nào đó tôi mất đi, con trai tôi chắc sẽ lấy làm lạ. Đến lúc đó nhất định sẽ rất thú vị cho mà xem, nên nếu tôi đột ngột qua đời, ông cũng đừng nói chân tướng cho nó

nhé.”

Bây giờ nghĩ lại, lúc đó trái tim ông ấy hẳn giống như một quả bom hẹn giờ rồi, ông ấy biết cái chết không còn xa nữa nên mới nói những lời như vậy.

“Tuổi trẻ ôm hoài mộng tráng sĩ, tuy nhiên...” Minoru nói, lộ ra ánh mắt tinh nghịch nhìn lão Iwa.

“Tuy nhiên thế nào?”

“Lão niên mang ẩn tình ra đi... Á! Đừng đánh cháu mà!”

Minoru vội vã bỏ chạy, lão Iwa nhắm chuẩn môn cật, vung mạnh cây chổi lông gà.

[1]Người Nhật có thói quen dùng chiếu tatami để làm đơn vị đo diện tích phòng. Một chiếc chiếu tatami có diện tích là 1,8 mét vuông, sáu chiếc chiếu là 10,8 mét vuông.

[2]Tang lễ của người Nhật chủ yếu bao gồm hai phần: nghi thức canh đêm và tang lễ chính thức. Nghi thức canh đêm có ý nghĩa là canh giữ linh hồn của người đã khuất trước tang lễ. Người thân của người đã khuất sẽ ở lại để bầu bạn trong đêm cuối cùng.

[3]Bánh bao này là một loại điểm tâm của người Nhật, trong tang lễ, họ sẽ phát bánh bao tới những người tham dự đám tang.

[4]Chữ 国, ý là gương mặt vuông.

[5]Đây là loại trà làm từ lá trà tương đối già, chứa nhiều caffein.

[6]Đây là loại dép chuyên dụng cho những môi trường như bệnh viện, spa, trung tâm y tế... Loại dép này thường có trọng lượng rất nhẹ, có khả năng chống trượt.

[7]Bàn tính soroban Nhật Bản là một loại bàn tính cổ xưa được làm bằng gỗ và đặc điểm của loại bàn tính này là không hiển thị các chữ số. Bàn tính sẽ gồm những khoen tròn biểu thị cho những con số và trẻ có thể thực hiện tính toán bằng thao tác ngón tay nhanh nhẹn để đưa ra kết quả chính xác trong thời gian nhanh nhất.

[8] Năm 1900, xe hơi bắt đầu xuất hiện ở Nhật, năm 1902, cảnh sát Tokyo ban hành văn kiện thông báo người đi bộ sẽ đi ở bên trái lề đường. Đến năm 1924, việc này đã trở thành luật chính thức ở Nhật.

Ngày 10 tháng 3 năm Chiêu Hòa^[i] thứ 20, trận đại không kích oanh tạc Tokyo^[ii]

03



TUẾ NGUYỆT ĐÀU BIẾT LỖI LẦM

^[i]Thời kỳ Chiêu Hòa (25/12/1926 - 7/1/1989) là một giai đoạn trong lịch sử Nhật Bản, tương ứng với thời gian tại vị của Thiên hoàng Chiêu Hòa. Năm Chiêu Hòa thứ 20 là năm 1945.

^[ii]Đây là sự kiện một loạt các đợt không kích của Không lực Hoa Kỳ trên mặt trận Thái Bình Dương trong Thế chiến II. Đây là một trong những trận ném bom khủng khiếp nhất lịch sử. Ngày 9 - 10/1945, Tokyo hứng chịu cuộc dội bom khủng khiếp và tổn thất vô cùng lớn.

Tiệm tạp hóa nhà Kakizaki có ma quỷ lộng hành.

Người ta đồn đại như vậy từ hồi đầu mùa hè năm ngoái, rí tai nhanh chóng giữa những người hàng xóm và trở nên sốt dẻo đối với một vài người. Đầu năm nay, khi hội phụ nữ của ủy ban khu phố thuê sảnh tầng trên của siêu thị Fujiya để tổ chức tiệc xuân, mọi người đã biến câu chuyện này thành đề tài bát quái lúc trà dư tửu hậu.

Cái tên “Tiệm tạp hóa” chỉ tính là biệt danh, bởi nhà Kakizaki đã lâu rồi không còn buôn bán gì nữa. Gia đình họ từ sau Thế chiến II đã xây một tòa hai tầng bằng gỗ, cho tới nay cũng không thay đổi hoặc tu sửa gì đặc biệt, nhìn từ chính diện sẽ thấy cả tòa nhà đang nghiêng về bên phải, cửa trượt phía trước thì luôn khóa chặt. Mấy năm trước, trên nóc còn treo biển hiệu, mọi người vẫn nhìn thấy cái tên “Kakizaki” từ cái biển cũ nát vốn ghi là “Tiệm nhà Kakizaki”. Nhưng cho tới tận bây giờ, biển hiệu này cũng chưa từng được tháo dỡ.

Có một giai thoại liên quan tới cái biển này. Năm nọ, trấn bên cạnh có một ông chủ của công ty bất động sản muốn tranh cử chức Ủy viên Hội đồng, ông ta ngồi trên xe đi khắp nơi hô hào tên mình, lúc chạy qua cửa nhà Kakizaki, vừa hay có trận gió thu thổi

manh tới, ông ta phát hiện ra tấm biển “Kakizaki” bị gió thổi rung rung chực chờ rớt xuống, trong lòng thầm nghĩ đây là tuyến đường chính mà trẻ con thường đi học, ông ta nhanh chóng bước xuống bảo: “Chẳng may tấm biển rơi xuống những đứa trẻ đang

trên đường đi học thì không thể chấp nhận được. Mọi người hãy để tôi gỡ cái biển hiệu này xuống nhé!”

Sau khi nhận được sự đồng ý của bà cụ nhà Kakizaki, ông ta tự trèo lên chiếc thang, hai tay dính đầy gỉ sắt, tốn rất nhiều sức lực mới gỡ tấm biển xuống được.

Ứng viên đó cuối cùng vẫn không trúng cử. Ông ta đã gỡ được tấm biển “Tiệm nhà Kakizaki” nguy hiểm xuống, hành động này tuy tạo ấn tượng tốt với mọi người nhưng trong thời gian tranh cử lại liên tiếp có tin đồn về các hành vi phi pháp của ông ta, nghe nói ông ta đã làm ra những chuyện ti tiện độc ác trong giới bất động sản. Suy cho cùng xã hội này luôn duy trì một cán cân nào đó. Chuyện này giống với việc ông ta xuống địa ngục rồi, khi Diêm Vương chỉ vào ông ta và nói: “Cho hắn vào hồ máu!” ông ta gấp gáp trình bày: “Ngài đợi thêm một lúc đã ạ!” Sau đó hăng hái bước lên, bóc giúp Diêm Vương chỗ khốe ngón tay bị tróc da khá đau ra. Hành vi gỡ tấm biển nguy hiểm của ông ta khi cân lên cũng chỉ tạo ra từng đó công đức mà thôi.

Tiệm sách Tanabe và nhà Kakizaki đều ở thị trấn Tanabe. Chủ tiệm sách này là ông già Iwanaga Kokichi vốn sống một mình và hiếm khi xuất hiện trong khu phố, mọi người đều gọi ông là lão Iwa. Một nhân viên xã hội phụ trách người già của khu phố này đã kể lại câu chuyện ma quỷ nhà Kakizaki lộng hành cho lão Iwa nghe. Bác gái làm nhân viên xã hội năm nay đã 55 tuổi, tên là Yoshie Miyoshi, trước là y tá hộ sinh. Hơn chục năm nay, bác ấy đã ôm không biết bao nhiêu đứa trẻ sơ sinh, giặt vô vàn chậu quần áo giúp các sản phụ. Bác ấy có cánh tay chắc khỏe và đôi gót chân nứt nẻ.

Hôm đó là ngày 18 tháng Một, vừa hay là một chiều thứ Bảy,

bác gái Yoshie lần đầu tiên tới thăm căn hộ của lão Iwa. Khi lão Iwa biết bác là nhân viên xã hội do phường cử tới để hỏi han “ông già cô độc Iwanaga Kokichi”, lão đã chịu đả kích to lớn.

“Tôi đâu có già tới mức cần người chăm sóc.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Bác Yoshie nhìn vào căn phòng nói. Lão Iwa thích sạch sẽ, mọi thứ được sắp xếp có trật tự, lão cũng thường xuyên nấu ăn nên khá tự tin với tay nghề của bản thân. Lão vừa đi bộ chừng năm phút từ tiệm sách Tanabe để về nhà ăn trưa.

“Chỉ là...” Bác Yoshie chạm nhẹ vào gọng kính màu hồng nhạt, “chúng tôi dựa vào sổ hộ khẩu để lập một danh sách cần ghé thăm, ông Iwanaga, ngày 13 tháng Một năm nay ông đã tròn 65 tuổi rồi, hơn nữa địa chỉ này chỉ đăng ký một mình ông lưu trú cho nên hệ thống sẽ tự động xếp ông vào đối tượng cần nhân viên xã hội đến hỏi han.”

Lão Iwa thấy không vui vẻ gì: “Mới 65 tuổi mà đã bị xếp vào danh sách rồi sao?”

“65 tuổi là được trợ cấp hưu trí tuổi già rồi.” Bác gái Yoshie bình tĩnh trả lời.

“Đúng là tôi sống một mình, nhưng là để tiện cho việc buôn bán. Hơn nữa, tôi cũng có con trai và con dâu, nếu như không có gì ngoài ý muốn xảy ra, tôi tin là một khi tôi đổ bệnh, bọn chúng chắc chắn sẽ chăm sóc tôi tử tế. Cho nên tôi nghĩ mình không phải ông già đơn độc đâu.”

Con trai và con dâu của lão Iwa đều có công việc riêng, đây là một gia đình có hẳn hai nguồn thu nhập. Bởi thế, từ mười năm trước họ đã mua được một căn nhà riêng ở Yokohama. Còn lão Iwa vì lời phó thác của người bạn thân đã mất năm kia nên đã một

mình chuyển tới Tokyo, sống trong khu dân cư nhỏ ở thị trấn Tanabe, nằm bên bờ sông Arakawa để chăm sóc cửa tiệm sách cũ này. Trước khi tới đây, ông vẫn chung sống với con cháu mình.

Người ngoài có lẽ sẽ thấy ngạc nhiên nhưng con dâu của ông lại là người phản đối mạnh mẽ nhất lúc lão Iwa quyết định ra ở riêng.

“Bởi vì món cơm chan trà^[1] do cha làm không gì có thể sánh được!” Đây là lý do phản đối của cô con dâu. Cô là một nhà thiết kế nội thất, có công ty riêng nên thi thoảng bận việc sẽ về nhà muộn. Sau mỗi lần đi tiếp khách về trễ, cô sẽ thấy có lỗi với gia đình, còn lão Iwa thì luôn chuẩn bị riêng cho con dâu một chén cơm chan trà, vì thế cô thường bảo chén cơm chan trà này là một trong những niềm vui lớn nhất của cuộc đời mình.

“Mình à, hay chúng ta bán nhà rồi chuyển tới Tanabe. Cha đã già rồi, không nên ở bên ngoài một mình.”

Chồng của cô, cũng là con trai lão Iwa, đang là trưởng phòng kinh doanh của một nhà máy lớn chuyên sản xuất máy móc, cũng thường xuyên phải đi tiếp khách nên không nghe đề nghị của vợ, không thể đặt căn nhà còn mười lăm năm vay thế chấp với chén cơm chan trà của bố lên bàn cân rồi chọn bỏ hay giữ được.

Anh giải thích với vợ mình: “Để anh nói cho em hiểu, cha còn lo tiệm sách cũ, tới lúc đó vừa bận vừa mệt nên không thể để cha lo thêm việc trong nhà được.”

“Vậy sau này cha không thể đợi chúng ta đi làm về nhà được rồi?”

“Nói thừa.”

“Thế là một mình tôi chuyển tới khu phố nhỏ này.” Lão Iwa

nói rõ duyên cớ với bác gái Yoshie, lão hơi lơ đãng vì Minoru sắp tới rồi.

Iwanaga Minoru, cháu của lão Iwa, hiện đang là học sinh trung học. Cậu bé sống cùng cha mẹ ở Yokohama và cuối tuần nào cũng tới tiệm sách Tanabe giúp đỡ, sau đó qua đêm ở nhà lão Iwa rồi mới về.

Không thể chờ Minoru tới và phát hiện ra nhân viên xã hội tới phỏng vấn lão Iwa về chuyện người già sống một mình được. Cậu bé chắc chắn sẽ trêu chọc lão Iwa tới nửa năm sau vì chuyện này.

“Chà! Hóa ra ông già hơn cháu nghĩ rồi!” Chắc chắn cậu bé sẽ rêu rao như vậy để chọc tức lão Iwa.

“Hơn nữa tôi còn có một đứa cháu rất ngoan.” Lão Iwa nói, “mỗi tuần nó đều tới thăm tôi nhưng không ở lại cùng. Cơ mà tôi vẫn thường xuyên giữ liên lạc với người nhà cho nên không cần Nhà nước lo lắng đâu. Cô nên tới những nơi thật sự cần giúp đỡ.”

“Ra vậy.” Bác gái Yoshie gật đầu cười nhẹ, không hề có ý định rời đi. Bác ấy không những không muốn rời đi mà còn định cởi giày để vào nhà.

“Cháu của ông năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

“Mười sáu ạ.” Một âm thanh khác bỗng vang lên từ phía sau lưng bác Yoshie, lão Iwa bất giác nhắm mắt lại.

Bác Yoshie quay đầu, ngẩng lên nhìn Minoru cao hơn mình ba mươi phân.

“Ài chà!”

“Cháu chào bác ạ,” Minoru nói. Chiếc quần bò nhàu nhĩ phối với áo khoác kaki, trên áo dán đủ loại huy hiệu màu sắc, còn cả chiếc mũ bóng chày đội ngược trên đầu. Vừa nhìn đã đoán ra đây

là một thiếu niên nhanh nhẹn, thông minh. Hơn nữa, Minoru nhìn rất dễ thương, luôn nhận được sự ưu ái của nữ chủ tịch câu lạc bộ kịch, cô bé đã nhiều lần mời cậu gia nhập hội. Lão Iwa cũng có lúc nghĩ cậu bé mà giả trang thành nữ chắc không tệ.

“Ông nhà cháu đã làm gì xấu xa hay sao ạ?”

Câu hỏi này làm cho lão Iwa thấy không thoải mái nhưng đồng thời cũng chứng minh Minoru coi lão là người có năng lực chịu trách nhiệm về các hành vi.

Nếu như Minoru xem lão Iwa là “ông già yếu đuối” thì câu hỏi đã không phải là “ông cháu đã làm việc gì xấu” mà sẽ là “bác đã làm gì ông cháu rồi”.

“Bác là nhân viên xã hội,” bác Yoshie bắt đầu tự giới thiệu. Minoru vừa chăm chú nghe, gương mặt vừa hiện lên nét cười, lão Iwa chỉ có thể đứng bên cạnh chứng kiến sự thay đổi này. Minoru lên lớp giấu trộm cuốn truyện tranh trong sách giáo khoa cũng sẽ có vẻ mặt như này. Cậu bé liếc một mắt nhìn trộm lão Iwa, mắt còn lại nhìn bác Yoshie chăm chăm, khóe miệng đang cố gắng nhin cười.

Sau khi bác Yoshie giải thích xong, Minoru định mở miệng nhưng lão Iwa đã tiên phát chế nhân.

“Cháu cầm cái gì vậy?”

Minoru vừa vào nhà, lão Iwa đã ngửi thấy mùi thơm ngọt ngào. Mùi thơm bay ra từ gói giấy báo mà Minoru đang ôm trước ngực.

“Cái này ạ?” Minoru bóc gói giấy báo ra, “đây là taiyaki^[2] cháu mua từ nhà Hamanaga. Ông ơi, tuy sinh nhật đã qua mất rồi nhưng cháu vẫn chúc ông sinh nhật vui vẻ ạ.”

Chúc mừng sinh nhật bằng taiyaki quả đúng là tiện lợi cho thằng bé quá. Nhưng bánh taiyaki của hai nhà Hamanaga và Tsuki là loại lão Iwa thích nhất, Minoru thật hiểu người khác.

“Chà! Nhìn ngon quá.”

Bác Yoshie ngó nhìn món taiyaki, rồi ngại ngùng đỏ mặt, xem ra bác gái này là người rất thật thà.

“Cháu mua rất nhiều nên bác ăn cùng nhé? Ông cháu bị huyết áp cao, lẽ ra không nên ăn mấy thứ này.” Minoru mời bác Yoshie vào phòng, bác Yoshie ban đầu từ chối nhưng cuối cùng vẫn cởi giày ra. Cả ba người cũng ăn taiyaki, uống trà thô, nói chuyện trên trời dưới bể, sau đó bàn tới công việc của bác Yoshie.

“Đúng rồi, trong danh sách tới thăm của tôi còn có một nhà...” Ba người họ cứ thế nói tới chuyện nhà Kakizaki.

“Bà Kakizaki sống cùng người nhà, về lý mà nói thì chúng tôi không cần tới thăm. Nhưng bà cụ nhà này mắc chứng mất trí nhớ tuổi già nhẹ, hơn nữa đi lại cũng khó khăn cho nên Sở Vệ sinh vẫn cần chúng tôi tới để bàn thêm về chuyện chăm sóc. Kết quả thì...”

Nghe nói, bà cụ 80 tuổi mỗi tối đều nhìn thấy một cặp mẹ con không quen biết đứng cạnh giường nên vì thế hay bị mất ngủ.

“Việc này đã dọa bà cụ hoảng hồn, khiến bà ấy ăn không ngon, ngủ không yên.”

Trái tim Minoru một nửa đã chạy đến bên món taiyaki rồi, lão Iwa cũng muốn mau chóng quay lại cửa tiệm, cho nên họ không quá chăm chú nghe câu chuyện của bác Yoshie. Suy cho cùng thế gian này cũng có vô số chuyện ma quái. Minoru nói: “Có bao nhiêu gian nhà vệ sinh thì sẽ có bấy nhiêu chuyện ma quỷ.” Cho nên họ không hề để tâm nghe, hai người lại chẳng phải học sinh cấp hai,

không cần tới mức trợn mắt dỏng tai ngóng chuyện.

“Ôi chà, căn nhà Kakizaki đã rất cũ rồi, tường thì không kín gió, cột nhà nghiêng ngả, có lẽ đây mới là nguyên nhân khiến bà cụ gặp ác mộng. Nhưng nghe nói họ định cải tạo lại, bà cụ chịu đựng thêm một thời gian nữa thì sẽ ổn thôi.”

“Đúng thế,” lão Iwa cùng với Minoru phụ họa. Sau khi bác Yoshie đi về, hai người lập tức quên sạch chuyện này, chưa từng nhớ lại, cho tới tận một ngày của hai tuần sau.



Chủ nhật hai tuần sau, họ nghe nói nhà Kakizaki vì xây lại nhà nên đã gọi người tới san nền, kết quả lại phát hiện ra một cái hầm trú ẩn phòng không^[3] cũ.

Bên trong hầm có hai bộ xương, một bộ vừa nhìn là biết hài cốt của trẻ con, bộ xương còn lại có lẽ là của một người phụ nữ gầy yếu.

Hai bộ hài cốt sớm đã cháy đen, giống như bị thiêu.

Hai bộ hài cốt được khai quật từ nền nhà Kakizaki, tin tức này bằng tốc độ của trẻ con chạy xe ba bánh đã lan truyền khắp thị trấn. Chưa đầy nửa tiếng sau khi phát hiện ra hai bộ xương, tin tức đã truyền tới tai lão Iwa và Minoru.

“Hầm trú ẩn phòng không à...” Lão Iwa đang sắp xếp tủ sách dừng tay lại, lẩm bẩm.

“Nó liên quan tới thời chiến tranh ạ?” Minoru mơ hồ hỏi.

“Đúng thế. Cháu biết ‘hầm trú ẩn phòng không’ viết như thế nào không?”

Minoru ngược nhìn lên với vẻ mặt lưỡng lự như đang học thuộc bảng cửu chương, sau một hồi đáp: “Cháu không biết ạ.”

Nhà của lão Iwa vốn ở Yokohama, hiện tại thì lão ở một mình nhưng nơi lão sinh ra vốn là một khu phố cổ ở Tokyo, giống với thị trấn Tanabe. Lão lớn lên ở khu phố cổ đó, lập gia đình, lập nghiệp và làm việc ở đó cho tới lúc về hưu.

Nơi lão Iwa sinh ra gần biển hơn so với ở đây, xe đạp dễ bị gỉ sét nên cha của Minoru lúc nhỏ thường rất ám ức với lão Iwa.

Khu phố nhỏ đó giống với thị trấn Tanabe, vào thời điểm Thế chiến II, đều chịu những đợt không kích liên tiếp.

“Hóa ra Minoru lại không biết gì về hầm trú ẩn phòng không,” lão Iwa đập đập hai tay đang đeo găng rồi đứng lên.

“Dậy thôi nào, chúng ta tới nhà Kakizaki xem có nghe ngóng thêm được gì không. Cháu cũng đứng dậy đi.”

Minoru tròn mắt: “Thật hiếm thấy đây, có mấy khi ông lại nảy ra ý tưởng muốn tham gia vào các cuộc ồn ào đâu?”

“Vì ông không muốn rách việc.” Lão Iwa nói. “Ông cho rằng hiểu thêm về chuyện này sẽ có ích cho cháu nên mới bảo cháu đi.”

Khách cuối tuần rất đông, nhân viên cũng tất bật. Lão Iwa dặn nhân viên trực quầy: “Bọn ông đi nửa tiếng nữa sẽ về.” Lão cởi găng, rửa sạch tay, chỉnh trang lại bộ dạng rồi bảo Minoru cũng đi rửa tay, sửa sang lại quần áo xong mới ra ngoài.

Họ không ngờ ở hiện trường lại có xe cảnh sát. Vị cảnh sát trẻ cao to vẫn hay đi tuần quanh khu vực này cũng xuất hiện, anh ấy trông hơi kích động, đang điều phối đám đông tụ tập và dòng xe qua lại.

Nghe thấy tin xương người được đào lên từ hầm trú ẩn phòng

không cũ, mọi người trong khu phố đoán ngay đây là những nạn nhân của cuộc không kích trong Thế chiến II. Suy đoán này không chỉ từ những người già đã kinh qua chiến tranh mà nhóm người trẻ hơn, những cư dân hơn hai mươi đến quá ba mươi tuổi cũng nghĩ như vậy. Khu phố cổ của Tokyo đã đi qua một giai đoạn lịch sử thảm khốc, mọi người gợi ý đám trẻ nên tiếp cận với những cuốn sách hoặc các bộ phim có ghi lại tường tận thảm họa ấy. Họ cùng có chung suy nghĩ: “Kể cả thêm một trăm năm nữa thì Quốc gia sẽ vẫn thế. Nếu đã như vậy thì chúng ta phải tự tìm ra cách để kể lại lịch sử cho đời sau.” Lão Iwa rất thích khí khái này của họ.

Nhưng quan niệm này đã không còn truyền được đến đám trẻ ngày nay nữa. Sau cuộc bại trận hơn 30 năm trước, trường học trong khu phố đã không còn truyền đạt lại những kinh nghiệm rút ra từ chiến tranh. Hoặc có lẽ là do áp lực từ các gia đình, các bậc phụ huynh cho rằng “thay vì dạy những chuyện đó chẳng thà dồn sức dạy phương trình toán học”, cuối cùng phía trường học đã khuất phục trước áp lực của hiện thực.

Căn nhà Kakizaki đã bị san bằng, mọi người từ xa lén lút nhìn ngó khoảng đất trống lộ ra bên ngoài, đám đông vây quanh đủ mọi lứa tuổi, đủ kiểu người với các địa vị xã hội khác nhau và lộ ra những vẻ mặt khác nhau.

Đa phần những gương mặt nghiêm túc đến từ những người khoảng bốn mươi tuổi trở lên, những ai trẻ hơn một chút thì lộ ra vẻ mặt vừa sợ hãi vừa hiếu kỳ. Thế hệ trẻ hơn nữa, cụ thể là đám nam sinh cấp hai, cấp ba đạp xe chạy qua, chúng nhìn thấy xe cảnh sát là hiếu kỳ dừng lại, hơn nữa việc “đào được thi thể” đủ để làm chúng thấy kích thích.

“Là phụ nữ sao? Chắc là giết người vứt xác rồi! Có khóa thân

không?”

Đứa trẻ béo mập nói ra những lời không đoan chính, còn phun nước bọt phì phì tỏ vẻ ghê tởm. Lão Iwa tý nữa thì giờ chân đã thẳng bé và chiếc xe.

“Ông ơi...” Minoru phải chặn lại thì lão mới bình tĩnh lại được.

Nhân viên tác nghiệp đội mũ bảo hộ lao động và vị cảnh sát lớn tuổi rướn người nhìn cái hố lớn đen như mực có miệng rộng chừng 80 phân. Trong tay vị cảnh sát cầm một chiếc đèn pin lớn. Mọi người đứng ở phía xa nên không thấy được ánh sáng của đèn pin có thể rọi tới đâu.

Sau khi viên cảnh sát quan sát một hồi, thấp giọng bàn bạc, gật đầu nhanh thì liền rời khỏi miệng hố, quay về hướng lão Iwa. Trước khi viên cảnh sát rời đi cùng một người đeo dải băng quấn quanh tay trái, giống như nhân viên tác nghiệp phụ trách vụ án lần này, cả hai đều bỏ chiếc mũ bảo hộ xuống, cúi sâu người trước cái hố đen như mực đó. Cảnh này khiến lão Iwa thấy cảm động.

“Có lẽ là nạn nhân của ngày 10 tháng 3^[4] đó chẳng?”

Ông lão bên cạnh lão Iwa tiện nói, tuổi tác của ông ấy có lẽ cũng tầm lão Iwa.

Lão Iwa ngẩng đầu nhìn đối phương, đối phương cũng cúi đầu nhìn lão, ông ấy cao hơn lão Iwa rất nhiều.

“Có lẽ vậy.”

“Đó là lần nghiêm trọng nhất.”

“Tám vạn người đúng không? Thật thảm khốc.”

“Đúng thế.”

Sách vở ghi chép lại trận oanh tạc lớn đó diễn ra vào ngày 10 tháng Ba năm Chiêu Hòa thứ 20 (năm 1945), chỉ trong vòng hai

tiếng ngán ngủi đã khiến các khu phố của Tokyo xung quanh các sông Sumida, sông Arakawa và sông Edo chìm trong biển lửa, số người chết trên tám vạn. Dĩ nhiên, họ đều là thị dân chứ không phải lực lượng quân đội hay cảnh sát trong chiến tranh.

Cuộc tấn công liên hoàn của đội quân Hoa Kỳ lần đó nhằm mục đích làm suy yếu ý chí chiến đấu của đội quân Nhật Bản, áp chế khí thế của người Nhật, hy vọng sẽ sớm chấm dứt được cuộc chiến. Nếu không có cuộc không kích đó, chiến tranh sẽ tiếp tục và quân Hoa Kỳ sẽ tính đến cả những chiến trường khác trên lãnh thổ của Nhật Bản, e rằng sẽ dẫn tới hậu quả thảm khốc hơn nữa.

Tuy nhiên, mọi người vẫn cho rằng đây là vụ giết người thảm khốc, bất kể bối cảnh của cuộc chiến. Bởi vì quân Hoa Kỳ đã dùng lửa để vây hãm xung quanh khu vực, chặn đứt đường lui của người dân. Khi người Nhật đã thúc thủ vô sách, quân Hoa Kỳ nhân cơ hội này thả trung bình hơn ba quả bom trên một mét vuông đất. Hành vi khủng bố rợn người đến thế nên chẳng trách bị hậu thế mắng mỏ.

Con người muốn bình tĩnh nhìn lại lịch sử thì cần phải phân tích được nguyên do trước, sau đó rút ra bài học thì mới ngăn chặn được những sai lầm tương tự. Tuy nhiên, khi hai bộ hài cốt bị thời gian chôn vùi đột nhiên được tìm thấy ở một góc phố, người ta khó tránh khỏi ngậm ngùi, âu cũng là lẽ thường tình.

“Ông có trải qua trận không kích đó không?” Lão Iwa hỏi người đứng bên cạnh.

“Có chứ.”

“Lúc ấy, ông cũng ở gần đây sao?”

“Khi đó tôi ở Higashisuna, sao đó chạy tới Kasai Eki. Gia đình

tôi rất may mắn, mọi người đều thoát được một kiếp.”

Một nhân viên cảnh sát kéo sợi dây cảnh báo xung quanh miệng hố, đồng thời đập tấm ván lên đề phòng mọi người vô tình sa chân lọt xuống hố. Ông lão thấy vậy, nói nhỏ:

“Chúng tôi thật quá may mắn. Còn ông?”

“Nhà tôi đều né về quê. Cả nhà tôi chạy tới nhà họ hàng của mẹ tôi ở Togane, Chiba. Lúc ấy, tôi đang tòng quân,” lão Iwa đáp.

Minoru đang im lặng đứng bên nghe cuộc đối thoại, tới lúc này hét lớn: “Gì cơ? Ông từng đánh trận sao?”

“Không có,” lão Iwa cười nhẹ, “ông nhận được lệnh chiêu quân nhưng quân đội đã không còn dư thuyền chiến hay chiếc máy bay nào, cũng không còn súng cấp cho binh sĩ nữa, cho nên ông dành cả ngày để đào hố trên bãi biển Kujukuri ở Chiba.”

“Đây là cháu của ông sao?”

Ông lão bên cạnh mỉm cười chào Minoru, Minoru cũng gật đầu đáp lại.

“Đúng thế. Tuy là đứa cháu độc tôn bất tài nhưng tôi vẫn muốn thằng bé nhìn được cảnh này, có lẽ sẽ học được gì đó.”

“Cũng phải. Đúng, ông nói không sai.” Ông lão chậm rãi gật đầu.

Lúc này, một người đàn ông tráng kiện đi về phía nhân viên cảnh sát hiện trường. Nếu như lão Iwa nhớ không nhầm thì anh ta chính là trưởng tử của bà cụ nhà Kakizaki, Kakizaki Fumio.

Theo lời của bác gái Yoshie, tình hình kinh tế của nhà Kakizaki hiện tại khá dư dả, không cần phải ở lại căn nhà cũ này. Kakizaki Fumio đã tích lũy được đủ số tiền để cải tạo căn nhà. Nghe bảo anh ta là chủ của một công ty kinh doanh dịch vụ đại lý bảo hiểm và

bán xe cũ.

“Nhưng bà cụ không muốn rời khỏi căn nhà đó. Con cháu nhà Kakizaki đều còn trẻ nên muốn ở trong một căn nhà hiện đại và đẹp hơn. Họ cự tuyệt việc sống trong căn nhà nát đó nên đã yêu cầu cha mình mua một căn bên cạnh. Những người trẻ đều chuyển tới đó sống rồi cho nên căn nhà này giờ chỉ còn ngài Kakizaki Fumio và người vợ chăm sóc bà cụ thôi.”

Bác gái Yoshie quả nhiên nắm trong lòng bàn tay những tin tức như thế này.

“Lần này có thể dỡ được căn nhà đó cũng do bà cụ gật đầu đồng ý.”

“Bà ấy ngoan cố vậy sao? Không phải sức khỏe của bà đã rất yếu rồi còn gì?”

“Sức khỏe của cụ ấy không tốt nhưng ý thức không quá tệ. Tuy thi thoảng quên trước quên sau nhưng không phải lúc nào cũng đờ đẫn. Đầu óc ngày thường vẫn minh mẫn. Tuy nhiên, vào mùa xuân năm ngoái, cụ ấy mắc bệnh viêm phổi nên tinh thần cũng yếu ớt theo. Sức khỏe càng xuống so với hồi trước.”

Lão Iwa hồi tưởng lại cuộc nói chuyện, nhìn Kakizaki Fumio và viên cảnh sát đang nghiêm túc bàn luận. Thời tiết bây giờ không nóng nhưng Kakizaki lại chảy mồ hôi một cách khó hiểu, liên tục lấy khăn tay lau trán, gật đầu phụ họa với lời viên cảnh sát nói.

“Ông ơi...” Minoru hỏi nhỏ: “Ông còn nhớ lời đồn về ma quỷ quấy phá căn nhà đó không?”

Lão Iwa gật đầu: “Có chứ.”

“Cháu đoán, có khi nào hài cốt bị giữ lại dưới nền đất nên mới làm trò ma quỷ không?”

Lão Iwa hấp háy mắt, nhìn ông Kakizaki đang chảy mồ hôi không ngừng kia.

“Cháu nói trò quỷ... à, hình như ông có từng nghe qua.” Ông lão bên cạnh nhỏ giọng, giống như sợ người xung quanh nghe thấy.

Lão Iwa nghĩ, bà cụ nhà Kakizaki bị viêm phổi vào mùa xuân năm ngoái nên tinh thần mới suy nhược, sau đó mới có những lời đồn ma quỷ...

Ông lão đứng bên cũng nói những lời ăn ý với suy nghĩ trong lòng lão Iwa: “Có một dạo, tôi và bà cụ nhà Kakizaki cùng tới khám một vị bác sĩ ngoại khoa chỉnh hình. Khi ấy tôi ở phòng lấy số đã nghe được lời đồn này.”

Chuyện bát quái trong khu phố nhỏ luôn được truyền tai ở những địa điểm như vậy.

“Ồ, vậy sao?”

“Nghe nói người tung tin đồn này chính là bà cụ nhưng người nhà lại không phát hiện ra, cũng không nghe thấy gì lạ cả.”

“Ra vậy. Tôi cũng nghe nói bà cụ mỗi đêm đều nhìn thấy một cặp mẹ con giống như bóng ma hoặc là ảo ảnh xuất hiện ở bên giường.”



Lúc này, Kakizaki Fumio mới dừng lau mồ hôi, thở dài, gương mặt có vẻ bối rối. Dưới nền nhà mình xuất hiện hai bộ hài cốt không rõ danh tính, bất kỳ ai cũng sẽ choáng váng. Tuy nhiên, lão Iwa xem xét vẻ mặt của Kakizaki lại thấy cảm xúc không giống với bối rối mà như có ẩn tình khó nói.

Một chiếc xe cảnh sát nữa xuất hiện ở hiện trường, mọi người ồn ào huyên náo, lão Iwa không tài nào nắm thêm được thông tin gì, chỉ biết sự việc ngày càng nghiêm trọng.

“Những hồn ma gặp nạn trong trận không kích đa phần chỉ xuất hiện trong giấc mơ của những bà cụ cũng từng trải qua cuộc chiến ấy,” lão Iwa nói. “Những người khác chưa từng đối mặt cảnh đó thì không thể cảm ứng được.”

“Ồ, có lẽ là vậy,” ông lão xa lạ bên cạnh đáp. Ông nheo hai mắt, giống như bị ánh sáng chói mắt chiếu vào.

Lão Iwa và Minoru ở hiện trường nhìn ngó nửa tiếng rồi quay lại tiệm. Thấy bảo cảnh sát cũng mời nhân viên của Viện Khoa học Cảnh sát tới để đưa hài cốt về kiểm tra.

Phía cảnh sát quyết định tạm thời bảo vệ nguyên trạng hiện trường, xung quanh có rào chắn để cấm trẻ con tò mò xâm nhập.

Trên đường về tiệm, lão Iwa liên tục lắc lư đầu suy nghĩ. Minoru thấy thế hỏi: “Ông ơi, sao vậy ạ?”

“À.”

“Có phải ông thấy gì đó khả nghi không?”

“Lời từ miệng cháu giống với mấy ông cảnh sát trong truyện trinh thám quá.”

“Thật sao?”

Khách trong tiệm Tanabe chật kín, khách hàng xếp hàng dài ra đến cửa. “Cảm ơn tổ tiên...” Lão Iwa đứng thẳng lưng lăm bằm.

“Ông cho rằng mình nghĩ nhiều, nhưng...”

“Ông đừng nói lơ lửng chứ, rốt cuộc là chuyện gì?”

“Ông lão vừa nãy...”

“Ông lão đã nói chuyện cùng ông sao?”

“Đúng thế. Hình như ông đã gặp ở đâu rồi nhưng không tài nào nhớ được.”

“Vậy thì hết cách, đầu óc của ông bị chậm chạp rồi. Người đã đạp một chân vào quan tài...”

Trước khi lão Iwa đá Minoru, cậu bé đã lanh lẹ né được. Cậu bé vì tránh đụng vào khách hàng nên đã va phải đồng tạp chí cũ chưa dỡ, đồng truyện tranh phía trên như tuyết lở rơi xuống đầu cậu.

Lão Iwa không cười cậu bé, chỉ ra lệnh cho cậu sắp xếp lại nguyên trạng đồng tạp chí và từ chối việc hỗ trợ.



“Đây là quà đáp lễ món taiyaki hôm nọ, hy vọng ông sẽ thích.”

Minoru lần này lại gặp bác Yoshie ở giữa đường nhưng hơi khác so với lần trước, hôm nay đổi thành Minoru là người thấy ngại ngùng. Sau khi ăn xong, lão Iwa đứng dậy vào nhà bếp pha trà, Minoru lên theo, tới góc bếp thì cản tai lão Iwa.

“Ông ơi, cháu có phải là bóng đèn không?”

“Cháu nói gì thế?”

“Bác gái nhân viên xã hội đó có ý với ông phải không?”

Lão Iwa tròn mắt nhìn đứa cháu cho tới khi Minoru ngoảnh mặt đi vì sợ hãi.

“Coi như cháu chưa nói gì,” Minoru bé giọng, đoạn chuồn mất.

Đề tài nói chuyện sau bữa ăn bàn tới cái hầm trú ẩn phòng không dưới nền nhà Kakizaki cho đến hai bộ xương trong đó.

Nhưng khi Minoru thử lái đề tài sang chuyện riêng của bác gái Yoshie, cậu vừa nhìn sắc mặt của lão Iwa, vừa âm mưu hỏi chuyện riêng tư và hoàn cảnh gia đình của bác Yoshie, thì đã bị lão Iwa ngay lập tức dập tắt hết mọi nỗ lực. Lão hoàn toàn nắm được quyền làm chủ cuộc trò chuyện.

“Sau khi xảy ra chuyện đó thì tình hình bà cụ nhà Kakizaki sao rồi?” Lão Iwa hỏi. Bác gái Yoshie nhẹ nhàng uống một ngụm trà, suy nghĩ một lúc rồi nói: “Không được tốt lắm.”

Bác ấy cẩn thận cả trong câu trả lời, giống như sợ nói sai từ nào đó.

“Căn nhà đó đã dỡ bỏ rồi thì bây giờ bà cụ sẽ ở đâu?”

“Bà ấy sẽ ở trong tòa nhà của ông Kakizaki. Bà cụ chuyển từ căn nhà gỗ ấm áp sang nhà tường xi măng nên bị mắc cảm. Mỗi ngày ngủ rồi lại tỉnh, tỉnh xong lại ngủ, không có lúc nào yên giấc.”

“Thế còn hồn ma ạ?” Minoru chen lời, “hài cốt được đào lên rồi thì có lẽ cụ ấy sẽ không nhìn thấy nữa đúng không ạ?”

Bác Yoshie suy nghĩ một lúc. Vẻ mặt rất bối rối, giống như Minoru vừa hỏi bác ấy đường tới một căn nhà trên khu phố nghèo nghèo, phức tạp. Bác Yoshie khổ não không biết trả lời ra sao.

Lão Iwa cho rằng bác Yoshie suy nghĩ về vấn đề này đến vậy có phải do câu chuyện không phù hợp để nói cho trẻ con nghe không, lão bèn bảo: “Cô không cần để ý Minoru đâu, nó cũng nên biết thêm về thế giới của người lớn rồi.”

Bác Yoshie hơi kinh ngạc, sau đó nhìn vẻ mặt của lão Iwa và Minoru.

“Vậy sao...”

“Nếu như liên quan tới việc trong nhà của ông Kakizaki không

tiện nói thì cô cũng không cần kể đâu. Không sao cả. Tôi chỉ nghe chuyện bát quái nhà người ta là cùng thôi.”

Bác Yoshie mỉm cười. Bác ấy có vẻ cân nhắc, đôi tay không chịu được nhàn rỗi bỗng cầm lấy hộp đựng đồ ăn đóng vào mở ra không ngừng, sau đó mở lời.

“Trước kia, chúng tôi thường được nghe cụ bà Kakizaki kể chuyện. Trừ chuyện ma quỷ ra thì có một câu chuyện kinh dị hơn thế.”

“Câu chuyện kinh dị hơn?”

Bác Yoshie nhìn chăm chăm vào Minoru: “Đúng thế. Chuyện không hay ho gì nên tôi không muốn trẻ con biết.”

“Không sao, nghe được cũng có lợi cho thằng bé.” Lão Iwa nói, “con dâu nhà Kakizaki đã chăm sóc mẹ chồng đi lại khó khăn nhiều năm, tính cách lại cứng cỏi như thế, thì chắc ở trong nhà cũng đã trải qua không ít sóng gió. Có lẽ ngày nào đó, tôi cũng cần con dâu, con trai, đứa cháu chăm sóc, bây giờ nghe kinh nghiệm của người khác để học hỏi thêm.”

“Ông ơi, đừng nói những lời như vậy.”

Minoru chau mày nhưng lão Iwa vẫn ngoan cố nói tiếp: “Cuộc đời thực không giống với những bộ phim mà cháu thích xem đâu, cũng không thể nào kết thúc lúc tốt đẹp nhất. Từ công việc cô Yoshie đang làm cũng có thể thấy được nhân tình thế thái, cháu nên nghe cô ấy chia sẻ.”

“Cháu đâu có xem phim truyền hình,” Minoru bĩu môi.

“Tôi mới thích xem phim truyền hình,” bác Yoshie vui vẻ nói, “tôi thích xem các bộ phim truyền hình mà các cặp đôi có thể đến với nhau, kết thúc mỹ mãn. Nó làm tôi nhớ tới tuổi trẻ.”

Bác Yoshie giống như đang nhìn đầu bên kia của con đường dài trăm mét ngoài cửa sổ, sau một lát, bác quay lại với câu chuyện chính. Bác Yoshie hạ giọng: “Lần trước tôi có nói rằng, bà cụ nhà Kakizaki mắc bệnh viêm phổi vào đầu xuân năm ngoái. Trước đó, giữa bà cụ và con dâu đã xảy ra tranh chấp dữ dội.”

Nghe nói bà cụ tố cáo con dâu lén thêm thuốc muốn hại cụ chết sớm.

“Đồng nghiệp của tôi đã nghe bà cụ trực tiếp tố cáo như vậy. Nhân viên xã hội đó rất chuyên nghiệp nên có thể bình tĩnh ứng phó. Cô ấy hỏi cô con dâu, kết quả là...”

Có lẽ tuổi đã cao, bà cụ nhà Kakizaki thường xuyên uống nhầm thuốc. Vì thế cô con dâu mới quản lý thuốc thang của mẹ chồng, ví dụ như chuyện nhận đơn thuốc từ bác sĩ.

“Nhưng trong mắt của bà cụ, đây lại không phải chuyện tốt gì.”

Cô con dâu nhà Kakizaki cảm thấy oan ức và chịu đả kích lớn. Nhân viên xã hội và bác sĩ chủ trì đều ra mặt nói giúp, hơn nữa cô con dâu vốn là người có tính khí dễ chịu nên không tới mức tức giận to tát gì.

Bệnh tình của bà cụ hoàn toàn là do tuổi tác đã cao, thân thể lão hóa, kể cả uống thuốc thì cũng không trị hết được, chỉ có thể kiểm soát bệnh tình. Khi bác sĩ kê đơn, các loại thuốc đều có tính ôn hòa. Bà cụ bảo rằng: “Đêm không ngủ được,” nên bác sĩ mới kê thuốc ngủ. Kể cả thuốc ngủ cũng là loại nhẹ.

Sau đó, con dâu cùng bác sĩ thương lượng và quyết định để bà cụ tự quản lý thuốc thang.

“Vốn tưởng sự việc xong xuôi rồi, nhưng bà cụ lại bị viêm

phối. Cô con dâu dốc lòng chăm sóc, không để gì mới kiểm soát được bệnh tình, thế mà lại...”

Cuối cùng bà cụ vẫn nói với cô con dâu: “Cô hài lòng được rồi đấy, cô cho rằng đợi tới lúc tôi chết là bớt đi một cái gai trong mắt đúng không! Nhưng tôi sống lại rồi đây, cô đen đui rồi!”

Bác Yoshie bùi ngùi lắc đầu.

“Tôi rất đồng cảm với cô con dâu nhà họ. Cô ấy năm nay đã 57 tuổi rồi, sức lực cũng không còn được như trước, sắp tới tuổi bế cháu rồi. Cô ấy không nuốt trôi cục tức này, ầm ứ nói bản thân chịu quá đủ rồi.”

Minoru nghi ngờ, nhìn trộm lão Iwa. Lão Iwa biết rõ cậu bé đang nhìn trộm nhưng cố ý không để ý tới.

“Không bao lâu sau khi chuyện này xảy ra, bà cụ đột nhiên nói có hồn ma của hai mẹ con xuất hiện bên gối. Bà cụ quả thực làm quá lên, đi rêu rao khắp nơi, ồn ào tới mức không ai không biết. Bà cụ còn nói mỗi đêm đều bị dọa tới mức ngủ không ngon, cần phải tăng thêm liều thuốc ngủ. Ngay lúc ấy lại xảy ra thêm một trận sóng gió nữa.”

Nghe nói mỗi lần bà cụ rụt cổ lại, hải hùng kể xong câu chuyện ma quỷ, đều sẽ để thêm một đoạn cuối cùng: “Thế gian này có quỷ thật đấy. Cho nên nhé, tôi thường nói với con dâu của mình: Nếu như cô nhìn tôi ngứa mắt thì giết tôi luôn đi, tôi sẽ biến thành hồn ma rồi quay về tìm cô tính sổ!”

Sắc mặt lão Iwa u ám, bác Yoshie cười mỉm với lão: “Người già rồi, đúng là bi ai thật. Bà cụ chỉ có thể dùng cách chọc tức người khác thì mới thu hút được sự quan tâm của người nhà thôi.”

Khi đó, bà cụ cả ngày thao thao bất tuyệt những lời nói khó

nghe, cuối cùng cũng có ngày nói rằng: “Mỗi đêm đều có ma quỷ tới ám, dọa tôi sắp chết rồi. Tôi không muốn ở trong căn phòng này nữa.” Trước kia dù khuyên bảo thế nào thì bà cụ đều không đồng ý xây lại nhà nhưng giờ lại bỗng nhiên cho phép.

“Nghe bảo bà cụ yêu cầu phải tế bái cẩn thận Địa Cơ Chủ^[5].”

Người nhà Kakizaki coi như thở phào nhẹ nhõm, bắt đầu kế hoạch xây lại căn nhà. Họ mong chờ mãi tới ngày được dỡ bỏ căn nhà này, kết quả lại phát hiện ra hai bộ xương.

“Cả nhà Kakizaki đều khiếp đảm. Mọi người vốn cho rằng bà cụ chỉ nói những lời hão huyền, chuyện ma quỷ cũng là do bà cụ thêu dệt ra, ai ngờ lại khai quật được thi thể thật.”

Lão Iwa nghĩ bụng, lẽ nào đây chính là nguyên nhân khiến sắc mặt của Kakizaki Fumio nghiêm trọng như thế sao?

“Hồn ma không đi theo họ tới tòa nhà đang ở đâu nhỉ?”

Minoru hỏi, bác Yoshie cười tít mắt gật đầu: “Không đâu, nghe nói yên ổn rồi.”

Lão Iwa lại hỏi: “Những bộ xương trắng ấy thực sự là những nạn nhân trong trận không kích sao?”

“Đúng thế. Không sai vào đâu được. Kết quả điều tra đã chứng thực, hai người này mất vào khoảng năm mươi năm trước, một bộ xương là của đứa trẻ khoảng mười tuổi, bộ hài cốt còn lại qua phân tích được kết luận là nữ giới từ ba mươi đến hơn bốn mươi tuổi.”

“Họ đều là nạn nhân của ngày 10 tháng Ba sao?”

“Chắc chắn rồi.” Bác Yoshie cúi đầu nói. “Hai bộ xương đó cháy đen nên khó xác minh thân phận, chắc là thể hệ đó vẫn còn rất nhiều ông cụ, bà cụ sống ở đây từ lâu rồi nhỉ? Nếu hỏi từng người thì chắc vẫn tìm ra được danh tính của họ. Hội nghiên cứu lịch sử

địa phương cho tới Hiệp hội lưu giữ kí ức trận đại không kích Tokyo đều sẽ sẵn sàng hỗ trợ điều tra, tìm ra người nhà của họ và trả lại hài cốt.”

“Phía cảnh sát không có cách nào giúp đỡ sao?”

“Thời gian truy tố hung án là mười lăm năm, quá kỳ hạn rồi thì...”

“Vâng, cũng đúng...” Minoru lập tức ngậm miệng lại.

“Thế sau khi lấp đi hầm trú ẩn phòng không thì họ sẽ tiếp tục xây dựng chứ ạ?”

“Chắc vậy. Nhưng tạm thời sẽ giữ nguyên trạng để phục vụ điều tra. Bây giờ thì cái hầm phòng không đó đã trở thành di tích quý giá rồi. Nghe bảo thành viên Hiệp hội lưu giữ ký ức sẽ chỉ huy cuộc điều tra.”

“Ra vậy. Sự việc lần này tuy gây khó khăn cho người nhà Kakizaki nhưng chúng ta có nghĩa vụ hoàn thành những ghi chép về giai đoạn lịch sử này và truyền lại cho hậu thế,” lão Iwa nói. “Vậy còn bà cụ thì sao? Sau khi khai quật được hài cốt thì cụ ấy có bất ngờ không?”

Bác Yoshie nghiêng đầu: “Kể cũng lạ, bà cụ hình như không có phản ứng gì. Bà cụ im lặng từ lúc ấy, ngược lại người kinh sợ lại là con dâu nhà họ. Bà cụ có lẽ bất ngờ tới mức á khẩu rồi.”

“Bà cụ thêm dặt chuyện ma quỷ vốn để dọa mọi người, ngờ đâu lại đào ra xương cốt thật, bản thân bà cụ chắc chắn cũng hết hoảng một phen rồi,” Minoru nói.

Tiếp đó, lão Iwa nhớ lại những giọt mồ hôi lạnh trên trán của Kakizaki Fumio.



Lão Iwa cảm thấy khó chịu hơn cả mắc thuốc ở cổ họng, trong lòng treo lơ lửng một câu hỏi khác. Đó chính là ông lão mà lão đã gặp trước cửa nhà Kakizaki.

Hình như họ đã từng gặp mặt. Lão Iwa quả thực đã gặp ông ấy ở đâu đó, nhưng tới tận bây giờ vẫn không tài nào nhớ ra được.

Nếu là khách hàng thì lão không thể nào quên được. Kể cả khi không nhớ ra, trong đầu cũng sẽ lập tức nảy thông báo: Ồ, ông ấy chắc chắn là khách hàng, chẳng trách lại có ấn tượng vậy.

Nhưng đối với người này, đầu óc của lão Iwa hoàn toàn không xuất hiện thông báo đó, vì thế lão càng vẫn vương.

Câu chuyện của bác gái Yoshie đã khiến lão trần trọc khổ não nhiều ngày mà vẫn không nhớ nổi mình đã gặp người đàn ông ấy ở đâu. Sau buổi chiều ngày hôm đó, lão Iwa ngồi trước quầy. Lão không ngừng lăm bắm khiến khách hàng e dè, không dám lại gần để thanh toán. Nói cách khác thì khách hàng chỉ lật giở sách trong tiệm rồi rời đi. Bên ngoài phạm vi quầy thanh toán, giống như chuyến tàu điện lúc nhúc người giờ cao điểm, chen chúc những vị khách hàng coi cộp sách nhưng không trả tiền.

Tuy nhiên, kể cả khi lão Iwa ở trong trạng thái bình thường, khách hàng cũng không lại gần những giá sách xung quanh quầy thanh toán. Sau khi thanh toán vội vàng, những vị khách cũng sẽ rời đi vội vã. Đương nhiên, xung quanh quầy thanh toán cũng bày rất nhiều sách bán, chỉ là mấy cuốn sách này không dễ lấy ra, muốn lấy thì lại phải phiền tới nhân viên của cửa tiệm mở khóa lấy xuống.

Lão Iwa học được từ chuyên dùng trong thư viện, gọi cái giá

sách này là “giá kín”. Kỳ thực, những cuốn sách này không quý giá, cũng không hề đắt đỏ. Chỉ là lão Iwa muốn quan sát tỉ mỉ xem độ tuổi, tướng mạo của người mua xong mới dám bán.

Hơn nữa chỗ sách này liên quan tới thuốc thang, gồm cả những cuốn từ điển bách khoa về độc phẩm, cũng có kiểu sách mục lục các loại khí giới và sách chuyên dụng về súng ống.

Trong đó, không thiếu những cuốn sách dạy cách tự vệ phòng thân, Minoru từng nói với lão rằng: “Có phải ông nghĩ nhiều quá rồi không?” Tuy nhiên, nhìn trên góc độ khác, thuật phòng thân cũng dạy người khác cả cách tấn công nữa.

Con người có quyền tự do đọc, không nên hạn chế loại sách nào nên đọc, loại sách nào không. Lão Iwa hoàn toàn đồng ý với quan điểm này. Thế nên trong kho sách khổng lồ này, một số cuốn không nên để trẻ em tiếp xúc, càng không nên giao cho những người trẻ có thần sắc u ám, mắt vằn tơ máu, hai tay run rẩy.

Thế giới này có vô số tiệm sách. Lão Iwa tự thấy tiệm sách Tanabe cũng không thể ngăn chặn được điều gì, lão chỉ đang tự giao nhiệm vụ cho bản thân mà thôi. Nhưng lão cũng cho rằng, có kiểm soát vẫn tốt hơn là không làm gì cả.

Hơn nữa giá sách này cũng tạo nên rất nhiều cơ hội để lão nói chuyện với những vị khách.



Nửa năm trước, một cô gái trẻ muốn xem cuốn “Bách khoa về những lỗ hổng của pháp luật” trong “giá kín”. Cô gái ấy mặc chiếc quần bò phối với áo nỉ, bột phấn trắng dính trên mái tóc rối.

Lão Iwa nghĩ bụng, cô gái này có là sinh viên ngành luật đi

chẳng nữa thì cũng không nên bắt đầu bằng cuốn “Bách khoa về lỗi hổng pháp luật” này.

Do lão Iwa quan sát quá chăm chú, đối phương cũng nhận ra mình đã trở thành nhân vật khả nghi, nên đã đó chủ động lên tiếng. Cô lão liên nhìn trái nhìn phải nói nhỏ: “Cháu thực ra là một nhà văn mới ra mắt, chuyên viết tiểu thuyết trinh thám.”

Cô gái nhận được đơn đặt bài của tạp chí nên vui mừng không thôi, định chuyên tâm hoàn thành một tác phẩm hay nhưng lại không nghĩ ra chủ điểm gì, nên đã tới tiệm sách để tìm cảm hứng.

Lão Iwa cười mỉm, bán cuốn “Bách khoa về lỗi hổng luật pháp” cho cô gái. Nửa tháng sau, cô ấy lại tới thăm tiệm sách để cảm ơn. Cô ấy bảo nhờ có lão Iwa nên cô ấy mới có thể gửi đi một truyện ngắn trước hạn. Lúc ấy, lão Iwa đưa cho cô ấy xem một cuốn sách, đây chính là tác phẩm đầu tay của cô nàng.

“Tôi phát hiện ra cuốn này ở chợ nên mua về.”

Một cuốn sách có thể xuất hiện ở chợ sách cũ đã biểu đạt rằng sách của tác giả này đã bán được một số lượng nhất định trên thị trường, điều này có ý nghĩa nhất định đối với giới xuất bản. Cô ấy tỏ ra vui mừng khôn xiết.

Thế nhưng dù được bày hai tháng ở tiệm sách Tanabe, nhưng cuốn sách không có người hỏi mua. Cuối cùng, lão Iwa bảo cô gái ký lên sách rồi mang về nhà.

Khi ấy cô gái bảo: “Đợi tới ngày nào đó sách của cháu bán chạy thì lão Iwa hãy mua thật nhiều để bán nhé.” Dạo gần đây, cô ấy đã chuyển khỏi khu phố này, nghe nói cuộc sống rất tốt, tiếp tục theo đuổi sự nghiệp viết văn.

Từ những chuyện như vậy, cách sắp xếp “giá kín” đã mang lại

đủ câu chuyện thú vị.

Nhưng mấy ngày nay không có gì thú vị cả. Lão Iwa mãi mê ngẫm nghĩ, Minoru thì không ngừng làm việc, thi thoảng lười biếng chực phút, trà trộn trong đám khách đọc truyện tranh.

Tối mười hai giờ đêm lên đèn, đầu óc của lão Iwa đã vô cùng mệt mỏi. Minoru ai oán: “Đói quá...” Trong đầu cậu đang mơ tưởng tới bữa ăn đêm hôm nay, cậu đề xuất đi ăn monjayaki^[6].

Con đường ngắn ngủi từ tiệm sách Tanabe cho tới căn hộ của lão Iwa sẽ phải đi qua một khu công viên nhỏ dành cho trẻ em và văn phòng đội tình nguyện cứu hỏa ngay bên cạnh công viên. Trong văn phòng của họ có một cái kho nhét đủ các thứ linh tinh, từ khi lão Iwa chuyển tới khu phố này cho tới nay cũng chưa từng thấy cái kho này được mở.

Tối nay, lần đầu tiên lão Iwa mục kích thấy cửa nhà kho được mở ra. Có bốn, năm người đàn ông đang đứng trước cửa thì thầm.

Trong số họ có bóng dáng của Kakizaki Fumio.

“Có chuyện gì vậy?”

Lão Iwa mở miệng hỏi, đám đàn ông đồng loạt quay đầu nhìn lão. Họ đều là những người thuộc đội tình nguyện cứu hỏa hoặc cán bộ của ủy ban. Người lên tiếng đầu tiên là Kakizaki Fumio. Trán và thái dương của anh ta hôm nay cũng đang toát mồ hôi như hôm nọ, nhưng có vẻ không còn sức lực để lau nữa.

“Bà cụ nhà chúng tôi... Không thấy mẹ tôi đâu nữa, không tìm được người. Trong phút chốc mà không biết bà ấy đã đi đâu rồi.”



Hai ông cháu lập tức biết được tình hình.

Khoảng chín giờ tối cùng ngày, bà cụ nhà Kakizaki muốn con dâu mang cốc nước nóng tới phòng mình. Lúc ấy, con dâu đã nhìn thấy bà uống xong thuốc. Sau đó, mọi người đều cho rằng bà ấy đi ngủ rồi. Nhưng đến gần mười hai giờ, cô con dâu theo thói quen hàng ngày trước khi đi ngủ đều tới phòng của bà cụ để xem tình hình, phát hiện ra trên giường không có ai, chiếc chăn không hề lưu lại chút hơi ấm nào của người từng nằm trong đó.

Họ tìm khắp các phòng, kể cả nhà kho cũng đã lục tung, nhưng vẫn không tìm thấy bà cụ.

Sức khỏe của bà cụ đã rất yếu, chắc chắn không thể đi đâu xa. Hàng xóm của Kakizaki Fumio cũng giúp sức đi tìm, họ còn gọi đội tình nguyện cứu hỏa tới chuẩn bị triển khai tìm kiếm. Đúng lúc này, lão Iwa và Minoru đi qua. Hai người họ mau chóng gia nhập đoàn tìm kiếm, số người dần tăng lên, sau cùng quyết định đi báo án. Phía cảnh sát phái xe tuần tra, dùng loa phát thanh xin lỗi mọi người về sự náo động buổi đêm này, vừa phát loa tìm kiếm bà cụ.

Sau đó, đã hơn một giờ đêm, mọi người vẫn chưa tìm thấy bà cụ.

Lão Iwa và Minoru được xếp vào nhóm tìm bên bờ kè sông. Họ vừa xoa xoa đôi tay tê cóng sắp đông cứng vì lạnh, vừa hô lớn tên bà cụ nhà Kakizaki, đi hai lượt dưới bờ kè và thêm hai lượt nữa ở trên bờ kè.

“Cụ Kakizaki ơi!”

“Cụ Kakizaki ơi!”

Lúc đầu, đèn pin đều chiếu tới con đường dưới bờ kè, sau đó dần dần chuyển hướng tới bờ kè và mặt sông. Lão Iwa nghe thấy

Minoru ở bên cạnh đang lạnh tới mức hàm răng va vào nhau lách cách.

“Lạnh lắm hả?”

“Không ạ, cháu sợ.”

Minoru nhìn về phía mặt sông đen sẫm như đổ mực.

“Chẳng mà bà cụ Kakizaki rơi xuống đó thì không cứu nổi rồi.”

“Chuyện này để trong bụng thôi chứ đừng nên nói ra, hiểu không?”

Trên kênh có mấy chiếc thuyền của cửa hàng chuyên cho thuê thuyền đánh cá, để lộ những chiếc bụng trắng ớn dập dềnh trên mặt sông, thân thuyền cũng rung động theo cho thấy dòng nước đang lưu chuyển.

Những người đàn ông mặc áo khoác nặng nề rút cổ gù lưng nhưng bước chân lại rất nhanh nhẹn nhảy giữa những chiếc thuyền, dùng đèn pin rọi vào mặt sông u ám. Các cửa hàng cho thuê thuyền đánh cá cũng đã bật đèn lên.

“Hay là huy động tàu tuần tra?” Lão Iwa nghe thấy người trong nhóm đề xuất.

“Tại sao mọi người phải đặc biệt tập trung tìm kiếm ở chỗ này vậy?” Lão Iwa hỏi.

Ở nơi dòng nước hay kênh rạch giao thoa với nhau, nếu như có trẻ con mất tích thì mọi người sẽ quen tìm ở khu vực bờ sông, bởi vì khả năng trẻ con bị đuối nước rất cao. Lão Iwa biết rõ điều này.

Tuy nhiên, trường hợp bà cụ nhà Kakizaki cũng phù hợp với logic này sao? Bà cụ hà tất gì phải nửa đêm chạy tới bờ sông?

Lão Iwa hỏi người đàn ông có râu. Người đàn ông trung niên

có vẻ mặt thân thiện lắc đầu, thấp giọng nói: “Nghe anh Kakizaki bảo rằng mỗi khi bà cụ cãi nhau với con dâu thì đều nói là: Cô chỉ hy vọng tôi rơi xuống sông chết thôi!”

Đôi mắt của lão Iwa dõi theo ánh đèn pin, tâm tình trở nên sầu muộn. Đêm hôm càng làm tâm trạng lão thêm nặng trĩu.

Hàm răng của Minoru vẫn đang run cầm cập. Những người đàn ông trên thuyền cầm lấy cần câu, đập đập vào mặt sông tối đen.

“Anh Kakizaki gặp nhiều tai ương quá,” người đàn ông có râu cảm khái nói. Anh Kakizaki trong lời chính là Kakizaki Fumio. “Tôi và anh ấy đều là thành viên của Hội lưu giữ ký ức trận không kích Tokyo, đâu ngờ lần này lại phát hiện ra di tích hầm phòng không dưới nền nhà cho nên trách nhiệm của anh ấy lại càng nặng nề hơn. Sau khi khai quật được hài cốt, anh ấy gần như không về nhà, một lòng vì muốn điều tra danh tính của nạn nhân mà chạy đôn đáo khắp nơi. Ai ngờ bà cụ lại mất tích trong tình cảnh này... Đúng người tốt mà không gặt được quả tốt.”

Lão Iwa bỗng thấy hiếu kỳ: “Hóa ra anh Kakizaki cũng là thành viên của Hội lưu giữ ký ức đó à?”

“Đúng thế. Anh ấy là một trong những thành viên nòng cốt.” Người đàn ông để râu gật đầu. “Đó là chuyện của hơn mười năm trước rồi. Khu vực Kameido cũng từng phát hiện di tích hầm trú ẩn phòng không, vừa hay lại ở gần công ty của anh Kakizaki, từ đó, anh ấy gia nhập hội của chúng tôi. Lần này, anh ấy còn cố ý trì hoãn kế hoạch xây lại nhà để cho mọi người có thêm thời gian nghiên cứu về hầm trú ẩn phòng không.”

Lúc này, một nhóm đi tìm theo hướng khác đã tiến lại gần, hét lớn: “Kia! Tìm thấy không?” Người đàn ông để râu cũng lại gần, hai

tay thủ thế chữ “X” nói: “Không thấy!”

Lão Iwa một mình ở lại bờ kè, đầu óc lão đột nhiên minh mẫn lạ thường.

Lão liên kết lại các ký ức, xâu chuỗi những gì liên quan, suy nghĩ về các giả thiết.

Cuối cùng, lão lại gần Minoru, Minoru cả người run rẩy, đôi mắt nhìn chăm chăm mặt sông, lão Iwa vỗ vai Minoru nhỏ tiếng nói: “Minoru, cháu có thể giúp ông một việc không?”

“Được ạ, cháu phải làm gì vậy ạ?”

“Cháu đi tới nhà Kakizaki, xem xét bên trong cái hầm trú ẩn phòng không đó. Sau khi khai quật xong chắc chưa ai động chạm thêm gì chỗ đó, cái huyết bên trong lòng đất có lẽ vẫn còn.”

Sau mười lăm phút, một chiếc xe cứu thương dừng lại bên cạnh cái hầm trú ẩn phòng không của nhà Kakizaki.

Bà cụ ở trong hầm đó. Bà cuộn người lại ngủ trong đó. Bệnh tình bà lão vốn không tốt, nếu phát hiện muộn hơn một tiếng nữa thì bà cụ đã không còn sống nữa rồi.

Bà cụ uống thuốc ngủ. Uống hết một lượng lớn thuốc ngủ mà bà đã giấu con dâu và bác sĩ chủ trị cất đi.



Gần hết tuần, sự việc đã sáng tỏ.

“Bà lão nhà Kakizaki muốn tự sát phải không?”

Minoru lên tiếng dự đoán. Cậu ở đầu kia điện thoại, tuy không nhìn thấy biểu cảm nhưng âm thanh nghe ra cũng bơ phờ. Tâm tình của lão Iwa vẫn đang vương vấn đâu đâu.

Minoru nói: “Cháu đoán là bà cụ muốn chết. Bởi vì bà ấy cố ý khiến mọi người ghét mình, vu oan cho con dâu thêm thuốc độc, còn trộm giấu thuốc ngủ đi nữa...”

“Ông cũng nghĩ là vậy.”

“Nhưng ông ơi, tại sao bà cụ lại phải trốn ở trong hầm trú ẩn phòng không thế?”

“Bà cụ cho rằng có thể trốn tới sáng mà không bị ai phát hiện.”

“Ra thế...”

Minoru trầm mặc.

“Ông ơi, cháu muốn hỏi ông. Bà cụ nhà Kakizaki có phải đã sớm biết dưới nền nhà mình có cái hầm trú ẩn phòng không, bà ấy muốn lợi dụng nó nên mới đồng ý xây lại nhà, sau đó để cho mọi người phát hiện được cái hầm đúng không? Hay là việc đào được cái hầm thuần túy chỉ là trùng hợp?”

Lão Iwa im lặng hồi lâu. Một hồi im ắng dao động trong đường dây điện thoại, cả hai đều nghe thấy âm thanh đang tính phí cuộc gọi của NTT^[7].

“Ông ơi?”

Lão Iwa thở một hơi nói: “Ông không nghĩ đây chỉ là sự trùng hợp đâu. Bà cụ đã biết từ trước rồi, bởi vì đã biết nên mới muốn chết ở đó.”

Lão Iwa trong đêm bà cụ mất tích đã phát hiện ra điều này. Điều quan trọng nằm trong lời của người đàn ông để râu nói với lão: “Kakizaki Fumio là thành viên của Hội lưu giữ ký ức.”

“Vì Kakizaki là người hoạt động nhiệt tình trong hội, bà cụ đoán là nếu phát hiện ra cái hầm thì con trai mình cũng không phá vỡ hiện trường ngay, anh ta sẽ để mọi người tới điều tra, ghi chép

lại.”

Cho nên bà ấy mới trốn trong cái hầm đó.

“Có nghĩa là, bà cụ đã biết căn nhà đó có hầm trú ẩn phòng không từ lâu rồi, và cũng biết trong đó có xương khô?”

“Không sai.”

“Tại sao vậy? Tại sao bà ấy không nói cho mọi người biết? Tại sao nhiều năm như vậy rồi mà bà ấy vẫn sống chết giữ lấy bí mật này?”

Lão Iwa nói: “Minoru, cháu thử đoán xem.”

Nhà Kakizaki từ Thế chiến II đã ở đây rồi, ở ngay trong căn nhà đó.

Năm Chiêu Hòa thứ 20, bà cụ nhà Kakizaki, lúc ấy là một cô gái hơn hai mươi tuổi, giữa bà ấy và những người hàng xóm đã xảy ra chuyện gì thì đều tùy theo trí tưởng tượng của mọi người.

Khi ấy chiến tranh loạn lạc, cục diện hết sức bất lợi, Nhật Bản đang đối diện với thất bại. Vật tư thiếu thốn, các cuộc không kích diễn ra liên miên, mọi người đều đã kiệt quệ.

Có lẽ là vì lương thực chẳng? Đây cũng là một nguyên nhân có thể xảy ra.

Những người đàn ông mạnh khỏe đều đang ở chiến trường, khu phố chỉ còn lại người già, trẻ nhỏ và phụ nữ yếu ớt. Bất an và cô độc, đổ kỵ và hiềm ghen. Trong thời chiến loạn ấy, thất tình lục dục của con người vẫn chưa hề mất đi, có khi sự giằng co ấy còn càng xấu xa, dơ bẩn hơn.

Giữa bà cụ nhà Kakizaki và cặp mẹ con thân phận bất minh kia, rốt rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vào ngày 10 tháng Ba ấy? Chuyện này đã không còn ai biết được, cũng không thể trách cứ

bất kỳ ai.

“Bà cụ nhà Kakizaki, bà ấy...” Lão Iwa thận trọng lựa chọn từ ngữ, lên dây cót tinh thần rồi nói với Minoru, “bà ấy có lẽ biết được thân phận của cặp mẹ con đó. Có khi họ còn là hàng xóm. Dù bà cụ đã từng làm gì thì ắt cũng có cảm xúc xấu hổ trước cái chết của hai mẹ con nhà họ.”

Cho nên bà ấy mới xây nhà ngay trên chỗ đó, ở trên cái hầm. Khi bà cụ lựa chọn cái chết, có lẽ đã quyết định phải mang hai mẹ con họ lên trước đã, sau đó thì chết trong cái hầm u tối ấy.

“Minoru, đã không còn ai biết được khi ấy xảy ra chuyện gì nữa rồi.”

Bà cụ nhà Kakizaki tuy giữ lại được mạng sống nhưng ý thức đã mơ hồ, sống chẳng khác nào thực vật.

Chỉ là... lão Iwa nghĩ, có lẽ bà cụ từng cho Kakizaki Fumio bí mật dưới nền nhà mình rồi.

Chắc gần đây mới nói cho anh ta biết, hoặc cũng có thể là anh ta khi ấy không để tâm tới lời mẹ mình nói.

Nên khi phát hiện ra hài cốt mới đổ mồ hôi lạnh...

Nhưng lão Iwa nghĩ không nên hỏi Fumio chuyện này, vì đối với anh ta mà nói thì quả thật quá tàn nhẫn.



Sau đó mấy hôm, một chuyện nữa lại xảy ra, chuyện này đã hóa giải được một nghi hoặc khác trong lòng lão Iwa.

Ông lão mà lão Iwa gặp ở hầm trú ẩn hôm trước bỗng nhiên xuất hiện ở tiệm sách Tanabe. Ông lão bước thẳng tới quầy, nói với

lão Iwa: “Hôm đó, chúng ta đã gặp...” Ông ấy lịch sự gật đầu.

“Hôm nay ông tới để bán sách sao?”

Ông ấy đang xách một túi giấy rất nặng.

“Tôi không muốn bán sách mà chỉ muốn nhờ ông trưng bày chúng ở đây. Và nhờ ông lựa chọn người mua cẩn thận giúp.”

Ông ấy rút ra mấy cuốn có tiêu đề như “Độc dược trong cuộc sống thường ngày”, “Phương pháp chết an lạc”... Chỗ sách này đúng là cần lão Iwa lựa chọn người mua rồi, xem chừng lại cần xếp vào “giá kín”.

Lão Iwa ngẩng đầu muốn đối phương giải thích nguồn gốc của những cuốn sách này nhưng ông ấy chỉ mỉm cười, chỉ vào đồng sách nói: “Đây đều là sách do cháu tôi mua về.”

Gần cửa ra vào có một thanh niên trẻ chừng 20 tuổi, cao lớn, tướng mạo giống ông lão nhưng có vẻ yếu ớt. Lão Iwa nhìn cậu ta, cậu ta giật thót mình, sau đó gật đầu nhẹ.

“Thằng nhóc này có đợt mua một đồng sách này.” Ông ấy nói tiếp, “thằng bé từng tới tiệm của ông mua sách hiếm xong bị ông lờm nên bỏ chạy.”

Lão Iwa vỗ trán cái đốp.

Hóa ra thế! Chẳng trách lão Iwa cảm thấy quen quen, hóa ra người lão từng gặp không phải ông ấy mà là người cháu!

“Cháu của ông là...”

Lão Iwa thấp giọng. Xung quanh có mấy cô cậu học sinh trung học, đang xem mấy cuốn bìa mềm vừa mới về tiệm chưa được sắp xếp.

“Tại sao cậu ấy lại mua mấy cuốn sách này?”

“Thằng nhỏ hả...”

Túi giấy cầm trên tay rất nặng, ông lão thay đổi tư thế xốc lại túi giấy rồi đưa cho lão Iwa, do dự một lát rồi nói: “Tôi không thể nói là ai, không thể được. Nhưng nghe lời cháu tôi nói lại thì thằng bé rất hận một người nào đó. Thằng bé bảo đối phương muốn nó đau khổ không thiết sống nữa. Tôi chỉ nghe từ một phía nhưng nếu như lời thằng bé là thật thì đối phương quả là một kẻ đáng ghét.”

Lão Iwa im lặng nhìn phía sau đồng sách muốn làm loạn thiên hạ kia.

Lão Iwa dùng hai tay xoa cái đầu tròn vo của mình. Ông lão nói tiếp: “Tôi sống cùng các cháu cho nên phát hiện sớm điều bất thường. Nhưng vẫn phải mất một thời gian thì mới biết được thằng bé rốt cuộc đang nghĩ gì.”

Tiếp theo, nên làm gì để ngăn chặn thằng bé đây...

“Tôi cũng sàu muộn rất lâu. Tôi muốn thằng bé suy ngẫm về mạng sống đáng quý thế nào, nếu chỉ giải thích suông thì cũng bằng không. Rồi sau đó phát sinh câu chuyện của bà cụ nhà Kakizaki.”

Lão Iwa thấp giọng đồng ý với ông lão.

“Ngày 10 tháng Ba của bốn mươi bảy năm trước, ở đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?” Lão hỏi.

Có lẽ bà cụ nhà Kakizaki thấy cặp mẹ con đó chết mà không cứu, cũng có thể đã biết rằng dưới hàm nguy hiểm nhưng lại cố ý không nói cho họ.

“Chúng ta không biết được rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, nhưng câu chuyện ngày hôm đó, cái chết của hai mẹ con hẳn đã hằn sâu trong lòng bà cụ. Tôi nghĩ là như vậy. Cả việc bà cụ nói nhìn thấy hồn ma mẹ con đó, tôi nghĩ rằng cũng không phải hư

cầu. Bà ấy không phải do đào thấy đồng đất đá đỏ mà hoảng sợ. Hồn ma luôn ở trong tâm trí của bà ấy rồi, từ sau chiến tranh tới giờ đã chôn giấu suốt bốn mươi bảy năm qua.”

Chàng trai trẻ ở cửa ra vào không muốn nhìn họ. Cậu ta giả vờ đang không nghe cuộc đối thoại giữa lão Iwa và ông mình.

“Tôi đã nói chuyện tử tế với thằng bé.” Ông lão tiếp tục, “tôi bảo nó rằng, chơi đùa với tính mạng của người khác sẽ kéo theo cả chuyện sinh tử của họ nữa.”

Ông lão không dùng từ “sát hại”. Đây không phải vì cháu của mình mà là vì bà cụ nhà Kakizaki.

Lão Iwa đứng dậy đỡ lấy chỗ sách trên quầy, sắp từng cuốn vào trong “giá kín”, ông lão cũng giúp một tay.

“Giá kín” đã chật chỗ. Ông lão và đứa cháu im lặng rời khỏi tiệm.

Lão Iwa thì quai hàm vào quầy thanh toán suy nghĩ. Lão nghĩ bụng, nghiêm túc kiểm soát “giá kín” hóa ra lại là chuyện tốt. Chuyện lão làm có lẽ cũng giống một người lính canh đang bảo vệ một pháo đài nào đó.

“Ông Iwanaga, xin chào.”

Ngược lên nhìn, lão Iwa thấy bác gái Yoshie xuất hiện trong tiệm từ lúc nào, miệng cười, tay giơ cao hộp bánh ngọt.

“Ông muốn cùng ăn điểm tâm lúc ba giờ chiều không?”

Trong lòng lão nghĩ trộm, may mà Minoru không có ở đây. Đây chính là lão Iwa, ông lão sống một mình và năm nay đã 65 tuổi.

[1] Còn gọi là cơm Ochazuke, đây là một món ăn dân dã được làm bằng cách rót trà xanh, dashi hoặc nước nóng vào cơm. Lớp thức ăn ở trên thường có dưa chua Nhật Bản, umeboshi, nori, furika-ke, hạt mè, tarako và mentaiko, cá hồi muối, shiokara, hành lá và wasabi. Món ăn này trước kia vốn của tầng lớp dân nghèo nhưng sau này đã phổ biến trên khắp Nhật Bản.

[2] Đây là loại bánh nướng truyền thống của Nhật hình cá tráp biển, có nhân thường là nhân đậu Azuki, có khi là matcha, sô cô la...

[3] Là nơi trú ẩn để phòng các cuộc không kích.

[4] Trận không kích của không lực Hoa Kỳ diễn ra vào hai ngày 9 và 10 tháng 3.

[5] Địa Cơ Chủ: đây là một vị thần bảo hộ nhà cửa, có tác dụng chiêu tài, xua đuổi tà ma.

[6] Đây là một loại bánh bột chiên gần giống với bánh xèo okonomi-yaki nhưng có phần bột nhão hơn.

[7] Nippon Telegraph and Telephone Corporation, thường được gọi là NTT, là một công ty viễn thông Nhật Bản có trụ sở chính tại Tokyo.

Trên lưng, hai bên sườn và lồng ngực phẳng của đứa trẻ, phủ kín những vết bầm đỏ đen.

04

•

**CHIẾC KÈN
KHOÁC LẮC**

“**T**àng thư năm vạn bản^[1].”

Mặt kính của bức hoành phi phản chiếu ánh sáng loang loáng, nắng tháng Tư rọi lấp lánh vào tác phẩm thư pháp hoành tráng.

Mỗi lần nhìn thấy ánh mặt trời rực rỡ như vậy chiếu vào bức hoành phi, lão Iwa lại nghiệm ra một điều: Ô, mùa xuân tới rồi này.

Hơi thở của hoa mai, hoa đào đều không so được với ánh sáng chiếu trên dòng chữ của tấm biển, điều này làm lão Iwa cảm nhận được sâu sắc thời gian đã lật sang một trang mới.

Mọi khi vốn vẫn thế.

Nhưng dưới ánh nắng hôm nay, lão Iwa rơi vào một trạng thái khác lạ, lão ngẩng đầu, yếu đuối nhìn tấm biển. Thứ lão nghĩ tới trong đầu không phải là câu chuyện khiến người ta vui vẻ gì, không giống như khi ợ hơi sau bữa ăn đầy mỹ thực, mà là cố ý nghĩ tới. Cũng lúc này, cái trán bóng loáng của lão Iwa hằn lên cái nhúm mày.

Vị khách vừa nãy mới mua một phát năm, sáu cuốn tiểu thuyết trinh thám. Anh ta lo lắng hỏi lão Iwa: “Ông chủ này, có phải hôm nay ông thấy khó chịu gì không?”

“Đâu có, mọi thứ đều bình thường mà,” lão Iwa cười.

Vị khách cười mỉm, trêu chọc lão Iwa: “Xuân về hoa nở, lòng người tương tư. Ông cũng chật có cảm hứng.”

“Lẽ nào cậu chưa từng trầm tư sao?”

“Có chứ, cả ngày tôi đều trầm tư.”

Vị khách quen không rõ danh tính này tầm hơn ba mươi tuổi nhưng trong mắt lão Iwa vẫn chỉ là “đứa trẻ” mà thôi.

Nghe nói anh ta là kỹ thuật viên của một công ty xây dựng nào đó, do yêu cầu của công việc nên thường xuyên phải đi công tác. Một trong những thú vui của anh ta trên những chặng đường chính là đọc tiểu thuyết trinh thám.

“Vậy thi cực khổ quá, đều là nghĩ tới công việc sao?”

“Một nửa là vậy ạ.”

“Ô, thế nửa còn lại là gì?”

“Gần đây, tôi đã đính hôn, cho nên...”

“Ái chà, chúc mừng cậu, xem chừng cậu rất có tài đấy.” Lão Iwa trêu, đôi phương xấu hổ lắc đầu.

“Cảm ơn vì đã tới.” Lão Iwa thối tiền lại cho anh ta, động tác duỗi tay cầm tiền của anh ta cũng thật nhẹ nhàng, nhìn bóng lưng cũng biết anh ta đang cười mỉm.

Mùa xuân tới thật rồi...

Lão Iwa cảm khái thêm lần nữa, tí quai hàm vào mặt quày, nhìn bức hoành phi “Tàng thư năm vạn bản”.

Bức hoành phi này là bảng hiệu hay là biển quảng cáo nhỉ? Bức hoành phi ý chỉ số lượng sách khổng lồ của tiệm sách này, tác giả của tác phẩm này chính là người mà lão Iwa luôn kêu là “đứa cháu độc tôn bất tài”, Iwanaga Minoru. Tết năm ngoái, Minoru sắp phải thi vào cấp 3, cô giáo chủ nhiệm đã yêu cầu các học sinh phải hoàn thành bài tập viết thư pháp trong kì nghỉ, và Minoru đã bỏ công sức ra để viết bức này.

“Sắp phải thi rồi, cô biết các em đều bận học nên không có

thời gian đón Tết.” Lúc ấy, cô giáo đã nói rằng: “Vì vậy, các em càng nên tranh thủ mấy hôm từ mùng 1 đến mùng 3, tinh tâm mài mực chấm bút, viết ra ước nguyện trong năm nay.”

Thế nhưng bài tập về nhà này lại bị các phụ huynh chỉ trích. Họ cho rằng sao có thể để học sinh trong thời khắc quan trọng viết thư pháp được, bài tập này cũng không liên quan gì tới thi cử. “Vì vậy, các em càng nên...” không có ai chịu hiểu ý câu nói này của cô giáo chủ nhiệm. Trên thực tế, hơn nửa lớp đã không nộp bài tập này.

Nếu giáo viên chủ nhiệm này không phải là một cô giáo trẻ mà là giáo viên cứng rắn, dùng bản đánh giá^[2] để uy hiếp học sinh thì đám trẻ đó có lẽ sẽ ngoan ngoãn nghe lời, cầm bút mài mực nộp bài tập rồi. Câu chuyện này đã thể hiện được mối quan hệ quyền lực giữa thầy và trò.

Trong lúc hân hoan đón chào năm mới, lão Iwa nghe câu chuyện này xong thì tâm trạng càng thêm tồi tệ.

“Vậy cháu định làm thế nào? Viết xong chưa.”

Lão Iwa hỏi đứa cháu, Minoru thông thả đáp lại: “Rồi ạ, cháu đã viết xong rồi.”

“Được đấy. Cháu viết gì thế?”

“Để cháu đem tặng ông nhé.”

Tác phẩm của Minoru chính là dòng chữ “Tàng thư năm vạn bản” được viết ngang thành bức hoành phi.

Lão Iwa cười ha hả: “Hơi khoác lác quá.”

“Khi chúng ta nhập số lượng lớn từ các đại lý thì chốc lát thôi sẽ tích được năm vạn cuốn đúng không? Ông đừng để ý nhiều, làm ăn thì phải quảng cáo lên chứ.”

Vì vậy, lão Iwa đã nhận lấy tác phẩm tâm huyết của Minoru. Do giấy dán lên tường dễ bị rách nát nên lão Iwa đã đóng khung lại, treo trước cửa tiệm.

“Cô giáo có mắng cháu không?” Lão Iwa lo lắng hỏi.

“Không đâu, cô rất thích, còn nói sau này sẽ tới thăm tiệm của mình.”

Cô giáo chủ nhiệm này quả là nói được làm được. Sau khi Minoru dễ dàng đỗ vào ngôi trường theo nguyện vọng, chỉ còn lễ bế giảng nữa thôi là hoàn thành chương trình cấp 2, cô ấy đã tới tiệm sách Tanabe của lão Iwa. Cô ấy vui mừng nhìn tấm hoành phi, còn ngắm nghía sách vở trong tiệm hơn hai tiếng.

“Cháu nên viết thêm bức nữa,” Minoru hay nói như vậy.

“Còn muốn viết gì nữa?”

“Ví dụ như ‘Mua lại giá cao’, ông thấy sao?”

Cha mẹ của Minoru đều là những người tự tin thiên bẩm. Dưới sự dạy dỗ như vậy nên cậu không bao giờ hoảng loạn khi gặp những vấn đề nhỏ ở trường học. Kể như “câu chuyện thư pháp”, cha mẹ đều bảo “Viết thư pháp vào năm mới là đúng rồi, con viết đi!” Mẹ của Minoru, cũng là con dâu của lão Iwa, còn đề xuất là “nên viết gì thực dụng tý”.

“Tỉ như?”

“Tỉ như ‘Cấm hút thuốc’.”

“‘Cấm rượu’ được không ạ?”

“Thế không được. Mẹ thích uống rượu.”

“Chẳng thà viết ‘Cấm bắt tắc-xi đưa gái quán rượu về nhà’.”

“Dài quá, không được,” Minoru không thể nhịn cười. “Mẹ ơi, mẹ đặt quá nhiều tình cảm riêng tư vào rồi.”

“Đương nhiên phải thế! Mẹ rất tức cha con!”

Minoru lại đi hỏi cha mình muốn viết gì, cha thư thả đáp: “‘Tình thần võ sĩ đạo’ được không?”

Lão Iwa cho rằng, Minoru có được nhị vị phụ huynh như vậy là phúc lớn của cậu. Bởi vì họ không dùng tầm nhìn hạn hẹp với con cái, họ xem mỗi năm trôi qua là đơn vị để quan sát con mình, quan điểm này giúp họ có được thái độ bao dung đối với sự trưởng thành của con cái, nên sẽ không vì chuyện con con về bài tập viết thư pháp mà lớn tiếng hô hoán.

“Không tệ, thử xem sao.” Đây là cách giáo dục của họ dành cho con cái.

Chỉ là, quá trình những đứa con dần lớn lên sẽ xuất hiện một vài vấn đề không thể coi thường. Lão Iwa bây giờ đang rất phiền não với Minoru.

Bởi vì ban nãy con dâu gọi điện tới cho hay: “Minoru dạo này nửa đêm la cà bên ngoài.” Cô không hề tức giận nhưng khó tránh khỏi lo lắng.

Lão Iwa hỏi con dâu: “La cà nửa đêm bên ngoài, cụ thể là như thế nào?”

“Đại khái là cứ sau chương trình ‘Tin tức về bóng chày chuyên nghiệp’ kết thúc, thằng bé sẽ chạy ra ngoài.”

“Ra từ cửa chính?”

“Đúng thế.”

“Thằng bé có xe máy không?”

“Không có ạ, cho nên chỉ đạp xe đạp thôi.”

“Thế thì không cần lo thằng bé gia nhập bosozoku^[3] đâu con.”

“Ai biết được thằng bé đang làm gì ạ?”

“Có phải nó có bồ rồi không?”

“Ai dà, đáng ghét quá! Sao bố lại nói có bồ kiểu thế!” Con dâu không nhịn được cười. “Dù sao thì vẫn là chuyện kết đôi tử tế với bạn gái cơ mà.”

“Quen được chưa?”

“Hình như rồi. Tuy nhiên không liên quan gì tới việc thằng bé ra ngoài lúc nửa đêm cả bố ạ.” Tối hôm qua, cô lại phát hiện ra Minoru lén lút ra khỏi nhà, thế là không ngủ nữa, đợi tới lúc cậu quay về.

“Nhưng con đã sắp xếp rất tỉ mỉ để đợi thằng bé về đó.”

Cô thay một bộ quần áo vốn chỉ mặc trong những dịp quan trọng, trang điểm xinh đẹp, mở hết đèn trong phòng khách lên, im lặng ngồi đợi tới lúc Minoru quay về.

“Thế mà thằng bé dám huýt sáo đi về nhà.”

“Sau đó thì sao?”

“Bố đoán xem, thằng bé vừa vào cửa thấy con đã nói gì?”

Minoru hỏi mẹ: Mẹ ơi, nửa đêm mẹ ăn diện làm gì vậy?

“Con đã làm vẻ mặt rất nghiêm túc không nói gì, kết quả là...”

“Là sao?”

“Kết quả là thằng bé cũng làm vẻ nghiêm túc rồi hỏi: ‘Có phải bố đi ngoại tình rồi không?’ Bố ơi, thật ngại quá, trẻ con nói chuyện không biết kiêng dè gì.”

“Đúng là đồ ngốc,” lão Iwa nói.

“Bố nói đúng,” cô tán đồng, tuy vẫn không nhịn được cười trộm.

Sau đó, Minoru vẫn lên ra ngoài vào buổi đêm thường xuyên. Con dâu nói rằng cậu ra ngoài vào khoảng mười hai giờ đêm và tầm một giờ thì về. Tối nay thì chưa làm ra chuyện thương luân bại lý gì... Nhưng đây vẫn chỉ là suy đoán của người làm mẹ. Thái độ của Minoru vẫn chưa có biểu hiện thay đổi rõ ràng nào, những người lớn quyết định quan sát thêm một thời gian nữa.

Minoru vẫn như trước, cuối tuần đều tới nhà lão Iwa ở qua đêm, giúp đỡ dọn dẹp tiệm. Lão Iwa tranh thủ trước khi mở cửa đã hỏi Minoru: “Đi chơi nửa đêm có vui không?”

Minoru xếp từng cuốn truyện tranh đang chất đống lên tầng cao nhất của giá sách, khi nghe thấy câu hỏi của lão Iwa thì vẫn không hề dừng tay nhưng không đáp lời ngay. Một lát sau, cậu mới lên tiếng: “Ông ơi, ông có thiên lý nhãn đúng không?”

“Ông nghe mẹ cháu nói.”

“Đúng rồi. Mẹ cháu thế nào cũng nói với ông.”

Đằng sau giọng điệu của cậu hình như có ẩn giấu một bí mật nào đó, thế là lão Iwa hỏi tiếp: “Mẹ cháu rất lo lắng, nhưng vì chưa thấy cháu làm chuyện xấu xa gì nên định quan sát thêm.”

Minoru thả một chân lên bậc, hai tay đeo găng ôm chặt lấy cuốn truyện tranh, cúi đầu nói: “Cũng đúng, mẹ chưa mắng gì cháu cả.”

“Mẹ cháu không mắng bởi vì còn đang nhẫn nại đấy.”

“... Ồ.”

“Ông nói nghe này, Minoru, cháu nhìn bên này xem.”

Lão Iwa nhìn chằm chằm vào đỉnh đầu của Minoru, kiên nhẫn chờ cậu ngẩng đầu lên mới thôi.

“Sao ạ?”

“Ông không hiểu cháu đang nghĩ gì, cũng không biết cháu đang làm gì. Bởi vì ông không hiểu tình hình nên cũng không định cản trở gì hành vi của cháu. Nhưng ông không thể vô trách nhiệm bảo rằng ‘Con trai hư một tý cũng được, sau này thế mới thành tài’, càng không thể ngây ngô tin cháu mình không thể trở thành người xấu.”

Minoru chớp chớp mắt: “Ông và mẹ đều không tin cháu sao?”

“Chúng ta tin cháu.” Lão Iwa nhẫn nại nói tiếp, “Tuy nhiên, ông và bố mẹ cháu đều biết là một khi xảy ra chuyện gì không hay thì trong phút chốc sẽ đập đổ niềm tin của chúng ta dành cho cháu. Khi phải đối diện với một chuyện bất thành linh xảy ra, quan hệ tín nhiệm giữa những người trong nhà sẽ yếu ớt hơn rất nhiều so với tưởng tượng. Xã hội này vô thường như vậy đấy.”

Minoru tiếp tục bày truyện tranh lên giá. Cậu mượn động tác này để né tránh ánh mắt của lão Iwa.

“Thế nên chúng ta sẽ không khẳng định rằng ‘Con cái của chúng ta sẽ không làm việc xấu’. Nhưng có việc mà ông không thể không nói với cháu. Một khi đã xảy ra điều ngoài ý muốn thì cháu nhất định phải báo cho ông sớm nhất có thể. Bất kể cho dù cháu đã làm gì thì cũng không được quên rằng cháu không chỉ có một mình. Tuy ông sẽ đi trước cháu nhưng cháu còn có bố và mẹ nữa đấy.”

Minoru cố ý giơ tay gãi đầu: “Cháu chỉ về muộn thôi mà, ông đừng khoa trương như vậy.”

“Người già nói chuyện vốn khoa trương rồi.”

Cuộc nói chuyện ngày hôm đó kết thúc như vậy. Hai người lại tiếp tục vui vẻ trải qua cuối tuần, tiệm sách vẫn như trước, buồn

bán tập nập.



Tối Chủ nhật, Minoru quay về nhà ở Yokohama.

Bắt đầu từ đó, lão Iwa cả ngày lo lắng. Lão đã nuôi dưỡng con trai thành người nên đối với việc nuôi dạy con cái, lão vẫn tính là có kinh nghiệm, cũng hiểu được trong quá trình con cái trưởng thành ắt sẽ phải đối mặt với nhiều loại thử thách, tiếp đó...

Nói sao nhỉ, bây giờ không giống với ngày xưa nữa rồi... Lão Iwa lẩm bẩm trong bụng.

Hôm nay, bức hoành phi “Tàng thư năm vạn bản” nhìn cũng ảm đạm. Lão Iwa nghĩ Minoru rồi cũng sẽ phải lớn. Có lẽ lòng cảm thương của lão Iwa đã phủ bóng lên bút tích ngây ngô kia.

Nghĩ thử xem, lần gần đây nhất ông đưa thằng bé đi sở thú là khi nào?

Lão Iwa chìm trong những suy nghĩ của mình, lúc này, tiếng hét chói tai ập tới. Lão Iwa bất thành linh tỉnh lại, hoảng hốt đứng lên rồi xô ngã cái ghế.

“Ông ơi! Ông ơi!”

Một vị khách nữ quen thuộc không rõ tên tuổi đứng trước giá sách ở chỗ sâu nhất tiệm, đang nắm lấy hai cánh tay của một cậu bé chừng mới lớp hai, lớp ba. Cậu bé vùng vẫy muốn thoát ra, vị khách nữ thì giữ chặt lấy hết lớn: “Mau lại đây! Cậu này muốn nhân cơ hội ăn cắp!”

Sau khi lão Iwa xuất hiện, cậu không giãy dụa nữa. Cậu không phản kháng, bất động, sắc mặt trắng nhợt, biểu hiện căng thẳng.

Lão Iwa cảm ơn vị khách nữ, sau khi cô gái rời đi, lão dẫn cậu bé tới góc quầy sách để tránh ánh mắt của các khách hàng khác và mặt đối mặt với cậu ta. Cậu bé không khóc, cũng không nói gì, hỏi tên gì cũng không đáp lại, vì thế cũng không biết được cậu học trường nào. Cậu mặc một chiếc áo len màu cỏ xanh sạch sẽ, quần bò ngắn, tất và giày thể thao đều màu trắng, trước ngực không có thẻ tên trường. Lão Iwa không biết nên làm sao.

Thật đau đầu.

Lão nhờ nhân viên để ý quầy thanh toán rồi dẫn cậu bé kia vào căn phòng làm việc ở trong tiệm.

“Mời ngồi.”

Cậu bé không để tâm tới lão Iwa, cúi đầu và đứng im bất động bên cạnh chiếc ghế gỗ cũ rích. Hai vai thông xuống, ánh nhìn như bị đóng đinh, chỉ dừng lại ở vị trí trước mặt 20 cm.

Lão Iwa cũng đứng bất động, suy nghĩ một hồi. Lão đoán cậu bé hiện tại có khi nghe không hiểu ý của câu “mời ngồi” là gì, thế là lão thay đổi cách nói chuyện:

“Cháu có thể ngồi cái ghế này. Ý của ‘mời ngồi’ là vậy.”

Cậu bé vẫn không động đậy gì. Nhưng ngay lúc này lại phát sinh một chuyện khiến lão Iwa sau này nhớ ra phải tự nhủ đúng là may mắn.

Lão nghe thấy tiếng ọc ọc ọc.

Lão Iwa lập tức phát hiện ra nguồn phát ra âm thanh này, liền bật cười lớn.

“Ấy? Cháu đói rồi phải không?”

Bụng của cậu ta đang kêu lên.

Lão Iwa ngồi xổm để tầm nhìn ngang với chiều cao của cậu bé,

nhìn thẳng vào đôi mắt.

“Cháu đói bụng rồi phải không? Hay bị đau bụng? Đau chỗ nào thế? Nói ông nghe xem nào.”

Cậu bé giống như hòn đá, rụt người lại, lão Iwa không muốn khiến cậu bé khó chịu thêm nữa. Tuy nhiên đây cũng chỉ là trực giác của lão, nhưng lão đoán rằng dựa trên thái độ thì không giống đang giả vờ hay giở trò gì.

“Vừa hay sắp ba giờ rồi.”

Lão Iwa chỉ về phía đồng hồ đang chỉ hai giờ bốn mươi lăm phút, ngữ khí nhẹ nhàng nói.

“Ông hàng ngày vẫn ăn điểm tâm vào giờ này. Cháu có muốn cùng ăn không? Cháu muốn ăn gì?”

Cậu bé vẫn im lặng. Lão Iwa cố nhớ lại Minoru vào tuổi này từng thích ăn gì?

“Chắc cháu không thích ăn bánh mì đâu nhỉ? Bánh mì kẹp thì hợp hơn nhỉ? Cơm nắm cũng ngon lắm, hay là mì sợi đây?”

Cậu bé vẫn cúi thấp đầu, mí mắt khẽ run run. Lão Iwa nghe thấy câu trả lời yếu ớt của cậu: “Mì sợi.”

“Ồ, cháu muốn ăn mì sợi.”

Lão Iwa ra khỏi văn phòng, bước tới quầy thu ngân, phân phó nhân viên gọi mì sợi ở quán mì gần đó.

Nhân viên trong tiệm vốn ít, lão Iwa đã bảo bọn họ thay nhau trực để lão mời ăn bữa chiều nhẹ. Hai nhân viên này đều tham gia các câu lạc bộ thể thao, sức ăn rất khỏe, vui vẻ nhận ý tốt của lão Iwa.

“Nhưng ông ơi, tại sao lại gọi mì sợi thế ạ?” Một nhân viên hỏi. Cậu chàng có dáng người cao, đeo kính.

“Cậu bé đó hình như đang đói.”

“Cậu bé ăn trộm đó sao? Ôi trời, ông nội ơi, ông tốt quá rồi ạ.”

Nhân viên trong tiệm, ngoại trừ Minoru, đều gọi lão Iwa là ông.

“Thì cũng đâu thể ngó lơ được, hơn nữa cậu bé cũng không chịu mở miệng.”

“Nếu đồ ăn có thể gỡ bỏ phòng ngự của cậu ta được thì tốt.”

Nhân lúc nhân viên đang gọi điện đặt đồ ăn, lão Iwa bí mật hỏi riêng nhân viên đeo kính: “Cậu bé đó vừa nãy đã lấy trộm cuốn nào?”

“Cuốn này ạ.”

Lúc bắt quả tang, đương nhiên mọi người sẽ cầm lại cuốn sách bị ăn trộm. Lão Iwa muốn hỏi xem động cơ thế nên chưa đặt lại vào giá sách mà để tạm ở quầy. Nhân viên lấy ra cuốn sách từ quầy thanh toán.

Đó là cuốn truyện thiếu nhi có tên “Chiếc kèn khoác lác”. Lật tới trang cuối xem thì biết được cuốn sách này được xuất bản năm Chiêu Hòa thứ 30 (năm 1955), bìa sách đã cũ nát, bên trong bị một cán thùng lỗ chỗ khắp nơi.

“Đây đâu phải kiểu sách trẻ con bây giờ thích đọc đâu,” nhân viên đeo kính nghi ngờ.

Trên chiếc bìa màu xanh da trời nhạt có vẽ một chiếc kèn đồng màu vàng đã bạc màu, lão Iwa cầm lấy cuốn sách suy nghĩ một hồi. Chiếc kèn màu vàng này có từ rất lâu, từ thời còn có người đạp xe đạp, chở theo thùng gỗ bán đậu phụ, ông chủ bán đậu phụ hay treo một chiếc kèn cũ ở thắt lưng.

“Cuốn sách này là ông mua về à?”

Nhân viên gật đầu: “Vâng ạ. Tầm nửa năm trước, ông mua từ Akabane. Ông bảo là có khu chung cư sắp phá dỡ...”

Khi đó lão Iwa nhận được điện thoại liền lái chiếc xe bán tải tới đó. Đó là cuộc gọi của chủ khu chung cư. Lão Iwa chưa từng buôn bán gì với ông ấy, hơn nữa phần lớn sách đều không phải loại đáng tiền, nhưng ở đó có rất nhiều cuốn truyện thiếu nhi đã hấp dẫn lão Iwa, thế là lão đã mua tất cả về.

Thông thường thì truyện thiếu nhi hoặc truyện kể ít khi xuất hiện ở chợ sách cũ. Bởi vì phần lớn sách truyện thiếu nhi chờ tới lúc những đứa trẻ trưởng thành thì đều đã tả tơi hoặc dính bẩn hết rồi, thế nên không dễ gì bán cho tiệm sách cũ, mọi người hầu hết đều đem tặng cho người thu giấy vụn để tái chế. Cũng có vài người làm sách cũ như lão Iwa, thì thoảng sẽ tới chỗ người thu giấy vụn tập kết để thu mua lại những cuốn sách giá trị, tuy nhiên thường thì chẳng dễ gì tìm được một cuốn sách đang trong tình trạng tốt ở tình cảnh như vậy, truyện thiếu nhi thì càng ít hơn nữa.

Người thu giấy vụn nói rằng kinh doanh tái chế đang ngày càng tồi tệ, rất nhiều doanh nghiệp đã dừng hình thức đổi sách cũ lấy giấy vệ sinh rồi.

Vì thế những năm gần đây, trong đống rác tái chế mà mọi người vứt bừa bãi, vẫn thường lẫn theo truyện thiếu nhi cũ, hiếm gặp những cuốn sách còn đẹp.

Vì vậy lão Iwa chỉ cần thấy ai muốn bán truyện thiếu nhi là sẽ mua hết về. Cuốn “Chiếc kèn khoác lác” này cũng bắt nguồn từ đó.

Có vài chủ tiệm sách cũ giống như người đào vàng, chuyên săn những cuốn sách cổ quý hiếm, đợi cơ hội trở mình hốt được mẻ lớn; có vài người thì chuyên tìm những cuốn quý giá về nghiên cứu

học thuật, nhắm vào nhóm khách là người nghiên cứu. Tiệm sách Tanabe khác với những nhóm này, vốn chỉ nhắm tới khách hàng phổ thông, những người này thích mua sách giá rẻ hơn so với thị trường, tuy là sách cũ nhưng lại là kiểu sách giải trí còn ở trạng thái tinh tươm.

Nếu như phát hiện được mấy cuốn sách hấp dẫn, hoặc các cuốn tuy đã lâu nhưng thú vị thì lão Iwa vẫn phá lệ bày ở trong tiệm, còn đặt riêng một giá sách để bày những loại này. Các cuốn sách này không được phân loại, một số không còn bìa sách, một số thì bị một căn lỗ chỗ.

“Chiếc kèn khoác lác” cũng nằm trong khu này.

“Cậu bé đó sao lại muốn trộm cuốn này nhỉ?”

Lẽ nào nội dung truyện lại hấp dẫn cậu bé tới thế?

“Ấy? Ông chưa từng đọc nội dung sao ạ?”

“Chưa.” Lão Iwa gãi cái đầu tròn vo của mình, “Ông cho là truyện thiếu nhi cũ rất hiếm nên khi ấy mua hết về, nhưng còn chưa xem...”

“Cháu cũng không hứng thú gì với cuốn này nên nào có tư cách cười ông đâu.”

Hai nhân viên cùng cười lớn, lúc này nhân viên tiệm mì xuất hiện. Điều khiến mọi người ngạc nhiên là tiệm mì này mới được một nữ sinh chừng 20 tuổi, nhưng lại giao đồ ăn bằng xe đạp rất nhanh nhẹn. Tay lái xe đạp của cô ấy (Minoru cho là xe đạp thì nên dùng từ “chân lái” mới phải) giống như đang biểu diễn tuyệt kỹ, dùng tốc độ như bay để đi giao bát mì còn đang nóng hổi. Sợi mì chưa nở bung, nước dùng cũng chưa kịp nguội.

Tiệm sách cũ tràn ngập mùi thơm của mì sợi. Lão Iwa bê khay

mì đi ngang tiệm, lão cảm nhận được ánh mắt ngưỡng mộ của khách hàng. Đây chính là uy lực của hương vị, điều mà bánh mì kẹp không thể nào sánh nổi. Đám học sinh tan học chạy tới tiệm đọc truyện tranh hết lớn: “Ôi, đói quá.” Lão Iwa nghe được, trộm thấy vui sướng trong lòng.

“Nào! Ăn mì thôi!”

Lão Iwa thành thực dùng chân mở cửa văn phòng. Lão ló đầu vào, tư thế của đứa trẻ kia hầu như không hề thay đổi, vẫn đứng ngây ở cạnh chiếc ghế, giống như bức tượng được đúc ra từ khuôn, kể cả góc độ buông thông của vai vẫn y hệt như vậy.

Nếu như ta bỏ lỡ, đứa trẻ này có lẽ sẽ tranh thủ lúc ta vắng mặt để chạy đi, lão Iwa vừa nghĩ tới khả năng này, cho rằng đứa bé nếu chạy đi thật thì cũng chẳng còn cách nào khác. Nhưng mặt khác, lão tin cậu bé sẽ không chạy đi. Nhưng lão chẳng thể ngờ được cậu bé bị người ta giữ lại mười phút mà không hề ngồi xuống, cũng chẳng chạy đi, giữ đúng tư thế đứng đó.

“Cậu bé, cháu không mệt sao?”

Nghe thấy có người gọi, cậu bé giật mình, mí mắt rung rung.

“Mì tới rồi này. Cháu ngồi xuống ăn đi, có gì ăn xong hãy nói.”

Đứa trẻ vẫn không động đậy gì.

Lúc này, trong lòng lão Iwa đột nhiên xuất hiện một ý tưởng đáng sợ nhưng lại rất logic.

Nhớ tới lúc bắt được cậu bé, cậu bé lập tức ngoan ngoãn, không hề có ý phản kháng gì...

“Ông hỏi cháu nhé, có phải cháu ngồi xuống thì sẽ đau ở đâu không?”

Câu hỏi này một phát trúng đích. Đôi vai bất động và cả ngón

chân của cậu bé lúc này hơi lay động, giống như dòng máu đã được lưu thông rồi.

“Ông hiểu rồi, chắc đau lắm. Cho nên vừa nãy cháu không thể phản kháng lại đúng không? Có phải mông bị đau không?”

Lão Iwa đặt bát mì lên bàn, ngồi xổm để nhìn thẳng vào cậu bé.

“Thế nào? Có phải ngã ở đâu không? Hay bị vấp? Hay là...”

“Bị ai đánh một trận?”

Câu này giống như một tín hiệu, những giọt nước mắt trào dâng trong đôi mắt của đứa trẻ đang cúi đầu im lặng, trong phút chốc đã giàn giụa.

“Ông hiểu rồi, là bị đánh. Để ông xem vết thương của cháu được không?”

Đứa trẻ không đáp, hai tay thông thượt vô lực, chỉ khóc không ngừng. Lão Iwa chậm chậm đứng dậy, đi qua cậu bé và tìm nhân viên tới. Nhân viên dáng người cao đeo kính đã xuất hiện ngay sau đó.

Lão Iwa vẫy tay gọi cậu vào phòng làm việc, sau đó nói với đứa trẻ: “Có thể để anh trai này ở lại đây không? Có lẽ chúng ta cần một người làm chứng,. Cháu hiểu người làm chứng là gì không? Người này có thể chứng minh lời cháu nói với ông.”

Đứa trẻ lau nước mắt rồi gật đầu.

“Rốt cuộc có chuyện gì vậy?” Nhân viên đeo kính bất an thấp giọng hỏi.

Lão Iwa khóa cửa phòng làm việc lại, ngăn lại ánh nhìn của khách hàng bên ngoài sau đó đối diện với đứa trẻ.

“Tới đây, để ông xem nào.”

Đứa trẻ cởi chiếc áo len màu cỏ xanh ra, sau đó là chiếc áo phông màu trắng, nửa thân trên gầy gò của cậu bé nổi rõ cả xương sườn.

Nhân viên sợ tới im bật không dám nói gì.

Lưng, hai bên sườn cho tới ngực của cậu bé đầy những vết bầm tím. Trong đó có một chỗ thâm tím to như bàn tay của lão Iwa.

Lão Iwa đang ngồi xổm ngẩng lên nhìn cậu nhân viên.

“Có lẽ phải chụp lại.” Cậu nhân viên đề nghị. Lão Iwa lúc này mới nhớ ra cậu ấy là sinh viên ngành luật.

Lão Iwa bảo cậu bé mặc lại chiếc áo phông rồi mới cởi quần ra. Cậu bé nhấc chân lên để cởi quần, lão Iwa nhìn thấy rõ mỗi động tác của cậu đều đau tới mức phải nhú chặt mày.

“... Thật kinh khủng.” Câu nói của cậu nhân viên giống như đang ăn năn vì bữa no nê vừa rồi của mình.

Mông của cậu bé có rất nhiều chỗ thâm tím. Khác với nửa thân trên, ở đây còn vài thương tích khác, ngoài những vết bầm tím thì còn có nhiều vết sẹo nhỏ, to bằng móng tay ngón giữa của lão Iwa, màu sắc đậm, vết thương rất nghiêm trọng.

“Đây là vết bỏng thuốc lá sao?” Lão Iwa hỏi. “Có người dí thuốc lá đang cháy làm cháu bỏng đúng không?”

Đứa trẻ gật đầu trong câm lặng.

“Ai làm vậy?” Cậu nhân viên hỏi, một lúc không nghe thấy đứa trẻ trả lời, sau một tiếng nấc nhẹ, đứa trẻ bật khóc lớn.

Lão Iwa và cậu nhân viên nhìn nhau, cả hai không biết làm sao cùng nhìn nhau biểu lộ ý quở trách.

“Báo cảnh sát thôi.”

Lão Iwa nói, ôm lấy đứa trẻ đang khóc không ngừng. Cậu nhân viên lặng lẽ đi tới nơi đặt chiếc điện thoại.



“Theo lý thì những vụ này sẽ không thuộc quyền hạn của chúng tôi, thường sẽ do bên Hội phúc lợi trẻ em phụ trách, tuy nhiên...”

Cách một chiếc bàn giá rẻ phủ đầy vết xước, lão Iwa nhìn đối phương dữ dội nói: “Tuy nhiên sao cơ?”

“Tuy nhiên, nếu tình trạng nguy cấp, chúng tôi cũng không cần để ý tới quy định chính thức. Cho nên chúng tôi cũng mong có thể dốc sức phối hợp.”

Cô gái ngồi đối diện rút một tấm danh thiếp từ tệp bóc da bên cạnh cánh tay đưa cho lão Iwa.

“Tôi là tư vấn cho ban thiếu niên, tôi tên là Sono Nobuko.”

Cô ấy cười mỉm nhẹ nhàng nói: “Đừng nghiêm mặt như vậy. Tôi không có ý nói rằng việc này không thuộc quyền hạn của cảnh sát, chúng tôi cũng đâu bỏ mặc mọi người.”

Đối phương tầm ngoài ba mươi tuổi. Cô ấy mặc bộ vest xanh đậm gọn gàng, trang điểm nhẹ, móng tay cắt ngắn sạch sẽ. Mái tóc ngắn gọn ghê đen bóng, đây là một nữ cảnh sát xinh đẹp. Vừa nhìn danh thiếp, hóa ra chức vị của cô ấy là đội trưởng.

“Xin hỏi tình hình của Yutaka sao rồi?” Lão Iwa hỏi.

Đứa trẻ bị bắt vì ăn trộm trong tiệm Tanabe tên là Ishida Yutaka, năm nay lên mười, đang học lớp bốn của trường tiểu học ngay trong khu phố này, nhà ở trong khu chung cư cao cấp cách

trường học khoảng năm phút đi bộ. Trong nhà có bố mẹ và một em gái đang học lớp một. Gia đình có bốn người.

“Chúng tôi đưa cậu bé tới bệnh viện kiểm tra vết thương trước, mẹ cậu bé đang ở đó chăm sóc rồi.”

Lão Iwa cau mày, đội trưởng Sono Nobuko lập tức bổ sung: “Xin đừng lo. Cảnh sát cấp cao ban thiếu niên đang ở bên cạnh cậu bé. Đương nhiên, chúng tôi sắp xếp như vậy cũng để thăm dò tình hình từ mẹ cậu ấy...”

Cô ấy nở nụ cười ẩn ý.

“Ngoài ra, Yutaka sau khi được kiểm tra thương tích công khai thì chúng tôi cũng mong có thể quan sát được thái độ của người mẹ đối với con mình.”

Lão Iwa đã cảm được gánh nặng trong lòng. Tuy lão không muốn suy đoán như vậy nhưng xã hội này vẫn luôn tồn tại những câu chuyện bất hạnh về cha mẹ ngược đãi cốt nhục của mình. Đáng buồn là khi lão tận mắt chứng kiến những vết thương trên người của Yutaka, suy nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu lão Iwa chính là chuyện bố mẹ ngược đãi con cái.

“Chuyện này do bố mẹ cậu bé làm sao?”

Đội trưởng Sono cẩn trọng lựa chọn từ ngữ, chậm rãi đáp: “Khả năng này khá lớn. Tuy nhiên, chúng tôi không thể suy luận liều lĩnh.”

Đó là lẽ dĩ nhiên, lão Iwa cũng gật đầu đồng ý.

“Tuy nhiên, tôi hiểu là mình không có quyền tra hỏi chuyện riêng tư của người khác.” Lão Iwa sau khi giải thích thì nói tiếp, “nhưng tôi không thể nhắm mắt làm ngơ. Hơn nữa tôi đoán rằng cậu bé trộm sách trong tiệm của chúng tôi có phải vì đang hy vọng

rằng chúng tôi sẽ bắt được cậu bé, sau đó đưa cậu tới đồn cảnh sát không. Nếu như bên cảnh sát chấp nhận điều tra thì sớm muộn sẽ có người hiểu ra khốn cảnh mà cậu bé đang gặp phải.”

“Tôi cũng cho là như vậy.”

“Yutaka là cậu bé thông minh,” Lão Iwa cắn môi dưới. “Nên nói sao nhỉ, cậu bé chịu ngược đãi, không chủ động nói chân tướng với những người xung quanh nghĩa là cậu đang muốn bảo vệ kẻ đã bắt nạt cậu bé.”

“Vụ án kiểu này cũng thường thấy.”

Câu chuyện thật khiến người khác phải đau lòng, tim lão Iwa như thắt lại.

“Nếu như... quả thật bố mẹ cậu là thủ phạm thì có thể cách ly cậu với bố mẹ, nhận được sự bảo vệ tốt hơn không?”

Đội trưởng Sono không đáp lại ngay. Lão Iwa trong lúc cô ấy do dự đã thấy được những rắc rối như “Luật pháp”, “Quyền nhân thân”... đang tranh đấu trong đầu cô.

“Chúng tôi sẽ cố gắng,” cô nói, “và sẽ tìm sự giúp đỡ từ phía trường học, cố gắng hết mức, nếu không thì thật có lỗi với Yutaka.”

Lão Iwa cũng không còn lời nào cần nói nữa, đành im lặng. Bởi vì lão là người có liên quan nên còn phải trả lời những câu hỏi thăm vấn về thành viên trong nhà, tình hình tiệm sách Tanabe, điện thoại và địa chỉ liên hệ, rồi cả công việc và nơi làm của vợ chồng con trai ở Yokohama... Lão Iwa kiên nhẫn trả lời từng câu hỏi, khi xong việc thì đã sáu giờ hơn tối rồi.

Lão hoàn toàn kiệt sức, đối diện với những câu hỏi lặp đi lặp lại của mấy nhân viên đang lo lắng, lão không có cách nào giải thích rõ ràng hơn được.



Tối hôm đó, sau khi một mình trở về căn hộ, lão Iwa mở cuốn “Chiếc kèn khoác lác” ra đọc.

Lão nhận ra, thoát tiên câu chuyện này tưởng chừng được viết cho học sinh tiểu học. Chữ kanji ít, tiết tấu các chương chậm, câu cú đơn giản dễ hiểu. Hình ảnh đã phai màu đi nhiều, nhưng trước đây ắt đã từng là những bức tranh màu nước rất đẹp, không chỉ hình vẽ đẹp mà đường nét cũng rất mềm mại, hài hòa.

Ban đầu, lão Iwa ngồi trên ghế tựa truyền thống, lưng dựa vào ghế, đặt cốc rượu hâm nóng bên cạnh, vắt thêm vài giọt nước chanh, thông thả đọc cuốn truyện này. Lật được mấy trang, lão bỗng ngồi thẳng lưng, nhất thời quên mất cốc rượu đặt bên cạnh khuỷu tay, chăm chú đọc.

Không phải do câu chuyện vì thú vị mà hấp dẫn được lão. Tình tiết câu chuyện rất hay nhưng đọc xong lại khiến tâm tình người ta nặng nề, không có chút ấm áp nào.

“Chiếc kèn khoác lác” có bìa khác biệt, nội dung ủ dộc, thậm chí có thể hình dung là u ám. Tình tiết câu chuyện không có gì sáng sủa, bắt đầu như sau...

“Rất lâu rất lâu về trước, trong thành có một ban nhạc.”

“Ban nhạc này gồm ba mươi loại nhạc khí. Violon, cello, kèn ôboa^[4], trống định âm^[5], đàn hạc tuyệt đẹp... Các nhạc cụ trong thị trấn tới với nhau, mỗi tháng cùng với vị chỉ huy nhạc tổ chức một buổi hòa nhạc.”

Trong câu chuyện, viên chỉ huy là loài người, có khả năng giao tiếp được với các loại nhạc cụ. Nói cách khác thì các nhạc cụ được

nhân cách hóa, cho nên không cần có người diễn tấu vẫn có thể tự tạo ra âm nhạc. Người vẽ minh họa dựa theo cốt truyện vẽ thêm trên thân đàn cello mắt mũi, hoặc là tô điểm tay chân thon thả cho cây sáo dài.

“Trong ban nhạc có một chiếc kèn. Chiếc kèn này rất thích khoác lác.”

“Ê, đàn piano này, chú chỉ huy hôm qua nói xấu bạn với tôi, ông ấy bảo không chịu nổi việc bạn luôn đánh sai nốt nhạc.”

“Nghe nói thầy violon không thích cello. Họ bảo bạn to xác quá mà lại chẳng phát ra âm thanh nào hay cả.”

Câu chuyện thuật lại những câu nói dối trá của chiếc kèn.

“Chiếc kèn không ngừng thốt lên những lời dối trá nhỏ to khiến các nhạc cụ khác trong ban nhạc rất ghét cậu ta. Bạn bè và viên chỉ huy trong ban nhạc đều biết chiếc kèn thích nói dối cho nên không chấp, cũng không vì vậy mà mâu thuẫn với nhau.”

Một ngày nọ, mọi người trong thành bị cuốn vào một trận chiến hỗn loạn.

“Đội trưởng ban nhạc tập hợp các thành viên lại, hô hào mọi người: ‘Mọi người có đồng ý giúp đỡ kêu gọi những binh sĩ cường tráng ra trận không? Chúng ta hãy cùng nhau diễn tấu những bài nhạc truyền cảm hứng, kêu gọi mọi người trong trấn.’”

Chiếc kèn là nhạc cụ đầu tiên hưởng ứng, đồng ý ra trận.

“Chiếc kèn khoác lác rất giỏi bịa chuyện, thế nên anh ta đi theo đội trưởng diễn tấu lớn tiếng. Chiếc kèn cổ vũ mọi người về việc xuất chinh sẽ vui thế nào, sẽ cống hiến lớn lao biết bao cho xã hội, còn kiếm được khoản to. Bản diễn tấu của anh ta thật hoàn mỹ, ngay tức khắc thu hút được rất nhiều người lũ lượt tới đăng

ký.”

Nhờ vậy, chiếc kèn dẫn theo đội binh sĩ hùng hậu ra chiến trường. Chiếc kèn trên chiến trường lại thể hiện xuất sắc ngoài ý muốn, trở thành chiếc kèn dẫn đầu xông pha chiến đấu.

“Chiến trận ngày càng dữ dội, các nhạc cụ còn lại trong thành không thể nào tổ chức diễn tấu được nữa, viên chỉ huy cũng đã xuất trận rồi. Bởi vì những nhạc cụ này không đi theo chiếc kèn và đội trưởng cổ vũ chiến tranh nên những người hiếu chiến trong thành bắt đầu bắt nạt và phá hoại họ.”

Chiến tranh kéo dài rất lâu, tiếng kinh cầu nguyện hòa bình trong thành ngày càng dâng cao. Cuối cùng, trong một chiến dịch ở chiến trường nọ, chiếc kèn và đội trưởng đã trở thành tù binh của kẻ địch.

“Sau khi chiếc kèn bị bắt, gặp phải tình huống rất đáng sợ. Đội trưởng bên địch yêu cầu chiếc kèn nói dối: ‘Chính vì người nói dối khắp nơi rằng chiến tranh sẽ kiếm được rất nhiều tiền nên mọi người mới bị lừa, bị người hại chết.’”

Chiếc kèn cố gắng thanh minh cho những lời nói dối trá của bản thân, anh ta bảo anh ta ở quê hương chỉ là một nhạc cụ biết tạo ra những âm thanh vui vẻ, từ khi bị đội trưởng ban nhạc kéo đi thì cũng chỉ biết phát nhạc báo giờ sáng tối thôi.

Thế là bên địch nhốt chiếc kèn vào trong nhà lao, mỗi tối đều phải chơi những bản nhạc bi thương cầu hồn cho những binh sĩ đã chết.

Chẳng bao lâu sau, chiến tranh kết thúc.

“Chiếc kèn theo đội trưởng quay lại thành. Đội trưởng vì xoay sở tiền xe đi về nhà nên đã bán chiếc kèn cho tiệm đồ cũ.”

Trong tiệm đồ cũ, chiếc kèn gấp lại sáo ngắn, nhạc cụ duy nhất còn sống trong ban nhạc.

“Các nhạc cụ khác trong trận chiến này bị người khác phá hoại hoặc là bị bán cho nơi nào đó rồi, chỉ có anh ca ngợ chiến tranh là chuyện tốt thôi.” Sáo ngắn phê bình chiếc kèn. Thành đã bị phá hủy hoàn toàn, mọi người bắt đầu hối hận vì tham chiến, chiếc kèn lo lời nói của sáo ngắn sẽ truyền tới tai của mọi người, vì thế anh ta lớn tiếng chơi nhạc, muốn át đi âm thanh yếu ớt của sáo ngắn.

Chiếc kèn mỗi ngày đều không ngừng chơi nhạc: “Chiến tranh đã kết thúc rồi. Chúng ta cùng nhau xây dựng lại quê hương mới, quê hương vui vẻ, quê hương hòa bình thôi...” Âm thanh hoạt bát của chiếc kèn đã cổ vũ mọi người trong công cuộc xây dựng lại thành. Thế nên không ai phát hiện ra đằng sau âm thanh của chiếc kèn còn có lời tố cáo yếu ớt nhưng bền bỉ của sáo ngắn.

Sau khi sáo ngắn mất, chiếc kèn vẫn ca hát như vậy, người trong thành vẫn tiếp tục công việc xây dựng lại.

“Cuối cùng, mọi người đã khôi phục lại nền hòa bình và phồn vinh như trước, vì thế có người đề nghị thành lập một ban nhạc. Mọi người bắt đầu kêu gọi các nhạc cụ, chiếc kèn khoác lác vốn đã trở thành chiếc kèn nổi tiếng trong tiệm đồ cũ, mọi người vui mừng mời anh ta tham gia ban nhạc nhưng anh ta từ chối.”

“Trong chiến tranh, tôi đã chịu quá nhiều đau khổ rồi nên bây giờ chỉ muốn sống yên bình qua ngày.”

Người trong thành không biết gì về quá khứ trước kia nên lời nói của chiếc kèn đã làm họ cảm động, họ quyết định đưa chiếc kèn khoác lác vào bảo tàng.

Một ngày nọ, đội trưởng ban nhạc trước kia tới thăm viện bảo tàng này. Có người đã hỏi đội trưởng: “Anh đã trải qua chiến trận, có lẽ cũng từng cùng chịu khổ với chiếc kèn kia. Anh nhận ra anh ta không?”

Đội trưởng lạnh nhạt đáp: “Không, tôi không quen.”

Chiếc kèn khoác lác ở bên trong tủ kính của viện bảo tàng, âm thầm sống những ngày còn lại.

“Chiếc kèn khoác lác không còn chơi nhạc nữa. Đội trưởng cũng không tới thăm viện bảo tàng đó nữa.”

Câu chuyện kết thúc như vậy.

Sau khi đọc xong, lão Iwa thở dài, cầm lấy cốc rượu đã lạnh uống một ngụm.

“Chiếc kèn khoác lác” chắc chắn không phải sách viết cho thiếu nhi.

Tác giả không viết chiếc kèn bằng chữ thường dùng^[6], cố tình dùng chữ Kanji khó viết, giống như có ý bắt người đọc phải suy ngẫm. Câu chuyện quá u tối, tình tiết có nhiều hành vi bỉ ổi, không thích hợp cho trẻ em đọc. Bởi vì từ đầu tới cuối đều nói về kẻ dối trá thì lại được hưởng lợi.

Cuối cùng có một đoạn ngắn giới thiệu về tác giả. Bên cạnh tên tác giả còn chú thích thêm rằng đây là bút danh. Nhìn tuổi thì tác giả còn lớn hơn lão Iwa mười tuổi, có thể thấy tác giả đã từng trải qua trận chiến ấy^[7].

Lão Iwa nhớ lại năm Chiêu Hòa thứ 30, cùng năm cuốn sách này được xuất bản. Không khí hậu chiến đã vơi bớt, xã hội Nhật Bản đang trong giai đoạn phát triển thần tốc. Tới thời đại đấy, tác giả mới có cơ hội viết ra tác phẩm này.

Kết hợp với “Chiếc kèn khoác lác”, lão Iwa nhắm mắt hồi tưởng lại gương mặt của Yutaka. Yutaka đã chọn cuốn truyện này để làm tín hiệu cầu cứu với người xung quanh.

Bên cạnh đứa trẻ ấy đang có một “chiếc kèn khoác lác” giày vò cậu. Không ai phát hiện ra chân tướng của người này, hẳn ta lớn tiếng ca hát vui vẻ để át đi âm thanh cầu cứu yếu đuối của sáo ngắn Yutaka. Người này chính là một chiếc kèn biết khoác lác thiên bẩm.

Nếu là như vậy, đứa trẻ ấy có phải đang hy vọng có thể tố cáo chiếc kèn đó không?



Đội trưởng Sono giống như đang chân thành đáp lại câu nói “không thể nhắm mắt làm ngơ” của lão Iwa. Cô ấy năm lần bảy lượt gọi điện tới thông báo tiến triển điều tra.

“Giờ tôi sẽ nói ra suy luận của mình, nhưng trong đó chắc chắn sẽ pha lẫn những ý kiến chủ quan của tôi, có thể không được khách quan lắm.”

“Vâng.”

“Ai đó bên cạnh Yutaka đã ngược đãi cậu bé tàn tệ, đây là điều không cần bàn cãi nữa, nhưng có một số chuyện còn chưa được làm rõ.”

“Ý của cô là chưa thể phán đoán được ai là thủ phạm đúng không?”

“Đúng thế.”

Giọng điệu của đội trưởng vừa nghiêm trọng vừa lo lắng.

“Cá nhân tôi cho rằng từ các dấu vết thì người mẹ của Yutaka đáng nghi nhất.”

“Mẹ của thằng bé à...”

“Đúng thế, hơn nữa bố mẹ cậu bé đều hút thuốc.”

Đội trưởng khó che dấu được sự xúc động khi kể lại câu chuyện của Yutaka.

Nghe nói nhà Ishida rất giàu có, họ sống trong căn hộ cao cấp, khu chung cư đó khác biệt rất lớn với những căn nhà hoặc căn hộ xung quanh, trong nhà có lắp hệ thống bảo vệ hai mươi tư giờ, có dịch vụ giặt khô, gọi xe như nhà hàng, còn có phòng tập gym riêng, có thể nói là khu chung cư siêu cao cấp.

Mấy năm nay, khu phố cũ nơi lão Iwa ở cũng xây một khu chung cư như vậy. Sau khi di dời những hộ sống trong khu này, các kiến trúc lớn dần mọc lên, tuyên bố tái phát triển khu ven biển, lũ lượt xây nên những tòa cao ốc. Không còn cách nào khác, đây là xu thế của thời đại. Đầu óc bảo thủ của lão Iwa luôn lo lắng hiện tượng này, lời ca ngợi của các công ty xây dựng đối với những tòa cao ốc mới hoàn toàn không ăn nhập gì với khu phố cũ truyền thống, lão lo “dị vật” như vậy sẽ là nguồn cơn của những hỗn loạn, tạo ra vấn đề xã hội.

“Ngài Ishida Jiro, bố của Yutaka là nhân viên của công ty tài chính danh tiếng, Trước khi Yutaka lên năm tuổi, công ty đã phái ông ấy tới Washington.” Đội trưởng dùng những lời ngắn gọn và mạnh mẽ tiếp tục.

“Lúc đó bốn người nhà họ sống cùng nhau ở Washington, trước đó cũng từng ở London rồi. Yutaka sinh ra ở London. Vợ chồng họ nói tiếng Anh rất trôi chảy, có học thức cao.”

Lão Iwa kinh ngạc.

“Đôi vợ chồng này sao lại để con mình học ở trường tiểu học công lập vậy?”

Đội trưởng cười khở.

“Ông nói cũng đúng. Nhưng thường thì con cái về nước trong vài trường hợp không dễ gì vào được trường tư. Có một vài trường tư chào đón những đứa trẻ từ nước ngoài về nhưng không nhiều, cho nên khi bỏ lỡ kỳ thi nhập học thì chỉ còn trường công lập đồng ý tiếp nhận những đứa trẻ này thôi.”

“Yutaka biết tiếng Anh không?”

“Có chứ. Còn tốt hơn tôi rất nhiều. Bố mẹ của cậu bé còn lo cậu quên mất tiếng Nhật đấy.”

“Vậy à...” Người chỉ biết một ngôn ngữ như lão Iwa nhất thời không biết nên phản ứng thế nào.

“Cho nên cô Yoshiko, mẹ của Yutaka hiện tại lo nhất chính là chương ngại giao tiếp, vấn đề thường gặp nhất của những gia đình từ nước ngoài về...”

Nói trắng ra thì chính là không thể thích nghi với hàng xóm láng giềng.

“Người lớn dưới áp lực như vậy, cảm xúc sẽ không biết trút đâu nên trẻ em dễ trở thành vật hy sinh. Đây cũng là chuyện hay gặp. Giáo viên chủ nhiệm của Yutaka cũng lo mẹ của cậu bé dễ bị căng thẳng quá mức vì những chuyện nhỏ.”

“Chuyện nhỏ ở đây là gì?”

“Nửa tháng trước, trường học có tổ chức cuộc gặp mặt với phụ huynh về việc góp ý trong giảng dạy. Lúc đó, mẹ của Yutaka và các phụ huynh khác có bất đồng ý kiến. Cô ấy đề xuất xây dựng

chương trình học nhẹ nhàng hơn.”

Nghe nói không khí của buổi họp phụ huynh đó rất khó xử. Cô Ishida Yoshiko vẫn canh cánh trong lòng rất lâu vì việc này.

“Vậy thì, Yutaka có nói với cô hay giáo viên ai là kẻ bạo hành không?”

Đối diện với câu hỏi của lão Iwa, đội trưởng chỉ biết thở dài.

“Cậu bé không chịu nói với chúng tôi. Không biết cậu bé đang bảo vệ hay sợ hãi kẻ đó...”

“Mẹ cậu bé nói sao?”

“Cô ấy bảo đã biết về các thương tích của Yutaka từ lâu, vô cùng lo lắng, còn mấy lần phản ánh với trường học.”

“Phản ánh với trường học?”

“Người mẹ nghĩ Yutaka ở trường bị các bạn học bắt nạt. Cô ấy khóc nói rằng bản thân không bao giờ ngược đãi con cái, chắc nịch về việc cậu bé bị bắt nạt ở trường. Cô ấy cũng thường xuyên bàn với chồng về việc này, gần đây còn định tố cáo lên Ủy ban Giáo dục.”

Lão Iwa ngẫm nghĩ. Người mẹ chấp nhận để cơ quan Quốc gia ra mặt giải quyết sự tình, chứng tỏ cô ấy hoặc người bố có lẽ không phải là đối tượng tình nghi...

Tiếp đó, đội trưởng Sono giống như hiểu được nghi ngờ trong lòng của lão Iwa, vì thế lập tức giải thích: “Tuy nhiên, có một số bố mẹ bạo hành con cái cũng có thái độ như vậy. Trước kia từng có vài vụ như thế này. Họ chấp nhận sự điều tra từ các cơ quan, chủ động chứng minh mình vô tội, nhờ thế mà cởi bỏ được nghi ngờ của người khác.”

“Cũng đúng...”

“Bất kể cấp độ ngược đãi nghiêm trọng thế nào, nếu như người bạo hành là cha mẹ thì đứa trẻ vẫn sẽ bảo vệ họ. Suy cho cùng những người đó vẫn là cha mẹ chúng. Cho nên chỉ cần cha mẹ kiểu đó nói: “Để cho các cơ quan nhà nước điều tra đi!” thì đứa trẻ sẽ càng hoảng sợ, chỉ có thể nói rằng: ‘Không sao nữa rồi’ và khẩn cầu chúng tôi đừng điều tra.”

Lão Iwa bị dọa á khẩu. Đây không phải là phiên bản của “Chiếc kèn khoác lác” sao? Kẻ nói dối giành được thắng lợi.

“Chúng tôi phải điều tra sâu hơn, trước mắt phía cảnh sát không thể công khai phát biểu ý kiến. Cuộc đối thoại này phiên ông bảo mật giúp.”

Đội trưởng Sono căn dặn thêm lần nữa rồi cúp máy.

Lão Iwa mang theo tâm trạng không vui trải qua cuối tuần đó. Ông chủ không thể làm binh sĩ phẫn chán nên doanh thu hai hôm thứ Bảy và Chủ nhật không khả quan cho lắm. Tối chiều thứ Hai, một nam thanh niên tới thăm tiệm sách Tanabe.

Đó là một gương mặt xa lạ. Đối phương nói tới thăm lão Iwa. Sau khi lão Iwa nhìn thấy danh thiếp của người khách liền giật mình.

“Ôi chà, hóa ra cậu là...”

“Đúng thế. Tôi là giáo viên chủ nhiệm của Ishida Yutaka.” Tên của anh ấy là Miyanaga Atsushi, mới hai mươi lăm tuổi, sáng khoái tự xưng mình là “tân binh”, vẻ ngoài nhìn rất sáng sủa, khỏe mạnh.

Lý do anh ta tới thăm có lẽ là vì Yutaka. Hôm đó, họ cũng ngồi ở căn phòng mà lão Iwa đã từng phát hiện ra những vết thương trên người Yutaka.

“Mọi chuyện sau đó vẫn tốt chứ?”

“Trước mắt thì hành vi bạo hành đã tạm dừng rồi.”

Thầy giáo trẻ trung đáp, khoe miệng hiện lên nếp nhăn nghiêm khắc. Với vẻ ngoài rạng rỡ như vận động viên thì duy chỉ có nếp nhăn đó có thể chứng minh đây là một người thầy đang mang những lo lắng.

“Nhưng mọi chuyện đã trở nên nghiêm trọng. Nghe nói bố mẹ của Yutaka đều rất lo lắng, hai người đó vẫn đang bàn về chuyện này.”

Anh ta ngáp ngừng rồi nói mơ hồ: “Dựa vào tình hình hiện tại thì bây giờ kể cả là mẹ của Yutaka cũng không dám tự tiện đánh đập con cái nữa đâu. Hơn nữa, chúng tôi cũng đang tăng cường quan sát tình hình của Yutaka.”

Lão Iwa nhìn gương mặt nghiêm túc của người thầy giáo trẻ này chăm chú.

“Cho nên thầy thấy mẹ của Yutaka là nghi phạm lớn nhất?”

Thầy Miyanaga gật đầu không hề lưỡng lự: “Tôi không nghĩ có ai khả nghi hơn.”

“Thầy phát hiện vết thương trên người Yutaka từ khi nào vậy?”

Một nam sinh lớp bốn có lẽ sẽ phải thay quần áo rất nhiều ở lớp học. Thầy giáo chủ nhiệm không thể không hoảng hốt trước những vết bầm tím đáng sợ đó được.

“Nghe bảo những hành vi ngược đãi đó bắt đầu từ một, hai tuần trước.”

Thầy Miyanaga không trả lời thẳng câu hỏi của lão Iwa.

“Chuyện này có lẽ xảy ra chưa được bao lâu, hơn nữa vừa hay bắt đầu từ lúc đó, mẹ của Yutaka thường xuyên gọi điện tới bảo:

‘Hôm nay xin thầy đừng để Yutaka lên lớp môn thể dục.’ Cho nên tôi mới đoán...”

“Tôi tận khi Yutaka ăn trộm đồ trong tiệm của tôi thì thầy không phát hiện gì khác lạ. Ý thầy là vậy sao?”

Thầy Miyanaga né tránh ánh nhìn của lão Iwa: “Đúng thế, tôi rất xấu hổ.”

Anh ta giống như đang tìm lời để nói, sau hai, ba giây thì ngẩng đầu lên: “Nhưng tôi cũng thử tìm hiểu tình hình. Cho nên hôm nay mới tới thăm ông Iwanaga, hỏi về chuyện Yutaka ăn trộm đồ ở đây.”

Lão Iwa bưng trà mời khách, lão vừa rót trà, vừa giải thích lại câu chuyện hôm đó. Thầy Miyanaga lắng nghe chăm chú, nghe xong liền hỏi:

“Khi ấy Yutaka đã ăn trộm cuốn nào vậy?”

“Để tôi lấy cho thầy xem.”

Lão Iwa lấy cuốn “Chiếc kèn khoác lác” mang vào phòng làm việc, lúc này, người thầy trẻ đã lấy thuốc ra hút.

“Ngại quá, tôi có thể hút thuốc không?”

Chuyện này xem như đã rồi, lão Iwa nói: “Không vấn đề gì, gạt tàn ở bên cạnh thầy. Tôi đi trông tiệm, thầy cứ từ từ đọc.”

Hôm đó có nhân viên xin nghỉ, nhân lực không đủ nên rất bận rộn. Lão Iwa rất tò mò về phản ứng của thầy Miyanaga. Lão muốn xem thầy Miyanaga đọc xong cuốn “Chiếc kèn khoác lác” sẽ có vẻ mặt như thế nào. Lão Iwa không thèm để ý tới nhân viên duy nhất trong tiệm đang bận túi bụi trước quầy thu ngân, giả vờ quay lại tiệm rồi trốn bên cửa, nhìn qua khe cửa hẹp, quan sát nhất cử nhất động của thầy Miyanaga.

“Chiếc kèn khoác lác” không có câu từ phức tạp khó lý giải nào nhưng thầy Miyanaga mấy lần phải lật lại trang phía trước, đọc chậm chậm. Trong lúc ấy, những điều thuốc thay nhau được châm lửa, thầy giáo không ngừng đốt thuốc, trong gian phòng làm việc đã tràn ngập khói thuốc.

Lúc anh ta đọc xong trang cuối cùng, giữa các ngón tay còn lưu lại một làn khói rất dài. Anh ta đột nhiên dụi tắt điều thuốc, đầu mẫu bị anh ta bẻ gập làm đôi. Anh ta kẹp chặt mẫu thuốc giữa những ngón tay run rẩy, dái tai phỉm đỏ.

Mỗi lần lão Iwa nhớ lại thái độ của thầy Miyanaga khi ấy đều nổi da gà khắp người.

Đó là một gương mặt đầy phẫn nộ, chắc chắn không phải vẻ mặt nên có của người thầy đang lo lắng cho học sinh.

Đó là gương mặt của “chiếc kèn khoác lác”.

Lão Iwa đã hiểu được lý do thầy Miyanaga tới thăm lão hôm nay. Anh ta rất bất an nên mới quan sát tình hình của kẻ địch trước.

Thầy Miyanaga tới khoác lác, mưu đồ khiến mọi người nghi ngờ mẹ của Yutaka, không phải sao?

Nhất thời, cái đầu vừa cứng vừa tròn của lão Iwa giống như máy móc được bôi trơn dầu, khởi động trong im lặng.

Sự tình sau đó phát triển như sau...

Lão Iwa muốn thuyết phục bố mẹ của Yutaka, cuối tuần này để Yutaka tới nhà con của lão ở Yokohama chơi. Lão hy vọng nhờ vậy sẽ giúp Yutaka vui lên.

Lão giải thích tình hình với đội trưởng Sono, còn nhờ cô ấy giúp đỡ thuyết phục vợ chồng Ishida. Lão Iwa lên kế hoạch ở lại tối

thứ Bảy rồi sáng Chủ nhật dẫn Yutaka đi xem Hikawa Maru^[8] hoặc là đi ăn uống ở phố Tàu, hưởng thụ một cuối tuần vui vẻ.

Bố mẹ của Yutaka biết mình đã trở thành đối tượng bị nghi ngờ bạo hành con cái nên nghe thấy lời thỉnh cầu như vậy thì sắc mặt hai người xanh lét, lo lắng đây là thủ đoạn từ phía cảnh sát để kéo con mình rời khỏi nhà, nhất là với người mẹ, thì đây là chuyện thật tàn nhẫn. Trong lòng lão Iwa thầm xin lỗi mẹ của Yutaka nhưng vẫn kiên quyết thực hiện kế hoạch này.

Câu chuyện tiếp theo thì giao cho đội trưởng Sono xử lý.

Lão Iwa quay lại căn nhà ở Yokohama đã lâu không về, con trai và con dâu đều nhiệt liệt hoan nghênh đứa trẻ được bố dẫn về. Ưu điểm của cặp vợ chồng này là rất dễ nói chuyện, vừa nghe lão Iwa giải thích xong, họ không hỏi gì nhiều, cũng không oán trách, lập tức đồng ý với kế hoạch này.

Đứa trẻ chỉ cần qua tuổi mười bốn, mười lăm là không để ý gì tới cha mẹ nữa, cũng không muốn ở bên cha mẹ. Cho nên con trai và con dâu của lão Iwa vừa thấy Yutaka là lập tức nhớ tới dáng điệu đáng yêu, hoạt bát của Minoru lúc mười tuổi, vô cùng hào hứng tiếp đãi cậu bé.

Minoru lúc này không có cơ hội để thể hiện. Cuối tuần này, tiệm sách Tanabe của lão Iwa tạm thời đóng cửa, bởi thế cậu không có chỗ nào để đi. Cả chiều thứ Bảy cậu bày ra vẻ mặt nhăn nhó như ăn phải mướp đắng, đi tới đi lui trong nhà.

Tối thứ Bảy, Minoru bùng nổ. Hôm đó, lão Iwa và con trai, con dâu dẫn Yutaka làm tour du lịch nửa ngày văn cảnh Yokohama, tối lại cùng nhau ăn một bữa ngon lành, định ngày mai đi chơi ở Dreamland. Sau khi về nhà, con trai, con dâu và Yutaka cùng chơi game vui vẻ. Khi lão Iwa đứng dậy vào nhà vệ sinh, Minoru nắm

bắt cơ hội, bức bách hỏi lão Iwa.

“Ông ơi, rốt cuộc là chuyện gì đây?”

Lão Iwa tỏ vẻ không quan tâm đáp: “Sao thế? Cháu không thích cho mượn bố mẹ hả?”

“Đừng trêu cháu mà.”

“Yutaka đêm này sẽ ngủ lại. Cháu có thể để thằng bé ngủ phòng cháu không?”

“Kìa ông!”

Minoru trừng mắt, lão Iwa cười trộm: “Ô, Minoru à, gần đây có phải cháu hay ra khỏi nhà lúc nửa đêm không?”

“... Chuyện đó thì có liên quan gì ạ?”

“Là có hay không?”

Minoru lẩm bẩm: “Có ạ.” Sau đó cậu héch cằm giận dữ.

“Thì đúng thế!” Lúc này, nước miếng của Minoru nghẹn lại, nhất thời ho không ngừng. Lão Iwa đột nhiên lấy tay chặn lại miệng của Minoru muốn cậu im lặng, cố ý thấp giọng ra lệnh.

“Nói cho ông biết con đường nửa đêm cháu trốn ra và quay lại. Đêm nay ông không muốn bị người ta phát hiện đi ra ngoài.”

“Tại sao thế?”

Miệng của Minoru dưới bàn tay khỏe mạnh của lão Iwa phát ra âm thanh không rõ ràng.

Lão Iwa đáp: “Ông muốn canh gác xung quanh.”



Đêm đó, lão Iwa chỉ trong hai tiếng canh gác ngăn ngủi đã thu

hoạch ngay được kết quả. Do Yutaka được dẫn tới nhà Iwanaga ở Yokohama, thầy Miyanaga Atsushi có lẽ đang rất lo lắng, anh ta trộm trốn bên cạnh gara nhà Iwanaga, định đột nhập vào nhà từ cửa sổ nhưng bị lão Iwanaga đang ôm cây đợi thỏ tóm được.

Đội trưởng Sono cũng ở trong xe chờ lệnh ngay gần đó. Lúc thầy Miyanaga nghe thấy tiếng giày cao gót của đội trưởng Sono tiến lại gần, mặt của anh ta cắt không còn giọt máu.

“Cháu sắp nghe thấy tiếng máu của anh ta chảy cạn rồi.” Đây là cảm tưởng của Minoru, cậu bé hiếu kỳ hỏi: “Nhưng ông ơi, rốt cuộc sự tình là sao vậy?”

Lão Iwa kể lại câu chuyện mình đã trải qua, sau đó nói: “Ông nhờ đội trưởng Sono tiết lộ thông tin sai lệch cho Miyanaga Atsushi. Ông muốn cô ấy nói là: ‘Nếu như Yutaka có thể tới nhà ông Iwanaga ở Yokohama, một nơi không có bất kỳ nguy hiểm và lo sợ nào, không có cha mẹ và bạn học, thì có thể dễ dàng nói ra ai là kẻ bạo hành.’ Chính vì vậy nên ông đoán là thầy Miyanaga chắc chắn sẽ vô cùng lo lắng, anh ta sẽ tìm cách tiếp cận nhà của chúng ta.”

“Nếu như anh ta không then trong lòng thì có gì phải làm thế. Có thể quang minh chính đại tới thăm nhà chúng ta, thể hiện sự lo lắng đối với Yutaka nên muốn tìm hiểu tình hình.”

“Ông nói chí phải.”

Kế hoạch của Miyanaga Atsushi là sau khi tiếp cận được nhà Iwanaga thì gặp Yutaka, sau đó đe dọa cậu bé không được nói ra chân tướng.

“Đáng sợ thật, giáo viên chủ nhiệm ở trường học là người nắm quyền tuyệt đối. Hơn nữa Yutaka còn là một học sinh tiểu học. Sau

khi tan học cậu bé bị giữ lại trong lớp, hẳn ta lấy danh nghĩa trách phạt để ngược đãi học sinh. Cậu bé đã rất sợ hãi nên không thể phản kháng.”

Đê hèn hơn là Miyanaga Atsushi vì muốn ngăn chặn sự việc truyền ra ngoài nên đã lấy em gái mới học lớp một của Yutaka ra để uy hiếp.

“Nghe nói hẳn ta đã uy hiếp Yutaka: ‘Nếu như mày nói với bố mẹ thì tao sẽ trừng phạt em mày!’ Đúng là một con quỷ!”

Trù tính của Miyanaga không chỉ có vậy. Nếu hẳn che dấu việc bạo hành thì đã đành, sau khi mẹ của Yutaka phát hiện vết thương trên người con mình liền tới chất vấn hẳn, hẳn lại còn dám mưu đồ giá họa cho người mẹ.

“Việc người mẹ yêu cầu không để Yutaka không lên lớp thể dục, chuyện này đã bị hẳn lợi dụng. Chưa tính ra ai làm thì những thương tích của đứa trẻ đã nghiêm trọng như vậy, vốn không thể học thể dục được, người mẹ đương nhiên sẽ đưa ra yêu cầu như thế. Hẳn lại dám đảo ngược thể cờ, dối trá với mọi người rằng: Mẹ Ishida muốn giấu thương tích trên người Yutaka...”

Sau đó, Miyanaga bị bắt về đồn, lúc đó Yutaka đã ngủ, Minoru ở trong phòng khách yên tĩnh, vừa uống cacao nóng, vừa hỏi: “Nhưng ông ơi, hẳn là thầy giáo mà sao lại đi ngược đãi học sinh của mình vậy?”

Một tuần sau, đáp án mới tỏ tường. Sau khi bị bắt, Miyanaga có thái độ rất chống đối, cảnh sát không cách nào lấy được khẩu cung, thêm vào cánh truyền thông ào ào tới, lão Iwa không dễ gì mới liên hệ được với đội trưởng Sono, đợi rất lâu sau mới được đội trưởng Sono thông báo lại.

“Quy lại chỉ một từ, tự ti,” lão Iwa nói.



Buổi trưa Chủ nhật, tiệm chưa mở hàng được bao lâu, khách hàng vẫn thưa thớt. Lão Iwa và Minoru cùng ngồi trước quầy thu ngân. Hai người tựa cằm nhìn về phía trước, giống như một đôi bạn thân tình.

“Tự ti? Thầy giáo cảm thấy tự ti trước học sinh của mình sao?”

“Đúng thế. Hơn nữa, Miyanaga Atsushi là kẻ không giỏi kiểm soát cảm xúc.”

Lão Iwa giải thích ngọn nguồn.

“Hắn ta đã bắt đầu bạo hành Yutaka sau buổi họp phụ huynh. Cũng chính từ ngày mẹ của Yutaka có ý kiến về phương châm dạy học của hắn. Mẹ Ishida yêu cầu ‘hy vọng chương trình dạy học nhẹ nhàng hơn’. Bây giờ nhớ lại, chính câu nói này đã châm mồi cho ngọn lửa.”

Đội trưởng Sono trong hôm đó đã gọi điện cho các phụ huynh có mặt ngày hôm ấy để nghe ngóng tình hình, họ kể lại khi Miyanaga nghe xong ý kiến của cô Ishida đã thể hiện vẻ mặt cực kỳ không vui ngay lúc đó. Có một phụ huynh đã kể lại: “Có lẽ mấu chốt nằm ở Yoshiko Ishida, cô ấy không có ác ý nhưng lại so sánh điều kiện giáo dục trong nước với London, Washington...”

“Đối với mẹ của Yutaka, cô ấy chỉ tự nhiên nói ra những khác biệt giữa trong và ngoài nước. Nhưng ý kiến này lại dẫn tới thái độ ‘nho không ăn được là nho xanh’ của Miyanaga. Sau đó, bên điều tra phát hiện ra năm đó Miyanaga tìm việc, hắn vốn muốn kiếm cơ

hội bước vào các doanh nghiệp lớn để được cử đi nước ngoài. Nhưng do thành tích không tốt, sơ yếu lí lịch hoàn toàn bị ngó lơ, nên hắn không được tuyển dụng. Hắn học ngành giáo dục nên đã trở thành giáo viên, nhưng lại là dạng giáo viên hoàn toàn không có lý tưởng giáo dục điển hình.”

“Yutaka thật đen đui,” Minoru cảm khái.

Một thầy giáo đầy lòng tự ti, lại có nhân cách méo mó, nhận được một nam sinh được sinh ra ở nước ngoài, có thể nói được hai thứ tiếng. Thầy giáo có toàn quyền sinh sát ở trong trường, đã nảy lên mầm mống ác ý, có lẽ đầu óc nhất thời hồ đồ...

“Đáng buồn quá.”

Minoru giống như cần phải thứ gì đấy ghét, nhúu chặt mày. Lão Iwa cười trêu cậu: “Đúng rồi, ông muốn nói về nguyên nhân cháu nửa đêm ra ngoài chơi.”

“Ông à, ông đúng là không thể bỏ qua cho cháu được.”

“Ông đã nghĩ rất nhiều, mãi mới nghĩ ra một nguyên do. Cháu có phải đã thích một cô gái mà nửa đêm mới có thể gặp mặt được không? Ví dụ như một cô gái làm ở quán rượu, đúng không hả?”

Minoru đỏ bừng mặt.

Lão Iwa chỉ đoán bừa thế mà ngờ đâu lại trúng phóc. Chuyện này khiến lão có phần ngại ngùng.

“Ồ, này thì... Ông chỉ nói bừa thôi.”

Lão Iwa “Hừm” một tiếng. Tấm hoành phi “Tàng thư năm vạn bản” trên đầu lão hôm nay vẫn lấp lánh tia sáng xuân thì.

[1]Nghĩa là kho sách chứa năm vạn cuốn.

[2]Bản đánh giá này là tài liệu mật, giáo viên dùng để ghi chép lại những hoạt động ngoại khóa, hạnh kiểm... của học sinh, sau dùng làm căn cứ xét tuyển khi đi thi. Học sinh và phụ huynh không được đọc nội dung của bản đánh giá.

[3]Đây là một thuật ngữ dùng để gọi các băng đảng đua xe xuất hiện ở Nhật Bản từ sau Thế chiến II.

[4]Đây là là một loại kèn có miệng thổi bằng dăm kép, âm thanh dễ nổi hơn các loại khác, vì màu sắc riêng biệt này nên khi sử dụng trong dàn nhạc phải thật khéo, để tránh tình trạng lạc lõng, thiếu ăn ý với dàn nhạc.

[5]Trống định âm là một nhạc cụ thuộc bộ gõ, được sử dụng nhiều nhất trong các dàn nhạc hòa tấu.

[6]Bộ Văn hóa của Nhật Bản đã quy định từ năm 1945 chữ Kanji thường dùng, không bao gồm “kèn”. Bởi vì “kèn” có cách viết Kanji khó và không thường dùng.

[7]Trận chiến ấy ở đây là Đại chiến Thế giới thứ hai.

[8]Đây là một tàu viễn dương của Nhật Bản mà Công ty Yokohama Dock đóng cho Nippon Yusen Kabushiki Kaisha.

Cô ấy là một chú cá vàng.

Tự biết được bể cá của mình lớn cỡ nào.

Không cần một ai dạy, nhưng cô ấy đã biết.

05

•

**MẶT GƯƠNG
MÉO MÓ**

Hisanaga Yukiko nhặt được một cuốn sách trên toa tàu của tuyến Chuo^[1], một cuốn sách bị người ta bỏ quên trên giá.

Thông thường, kể cả khi phát hiện ra tạp chí hay sách báo ở trên giá thì cô cũng không buồn vươn tay cầm lấy. Thậm chí lúc ngồi trên tàu điện rảnh rỗi, chán ngắt, cô cũng không muốn nhặt lấy đồ người khác để quên. Làm như thế chẳng thà ngăn người nhìn bản thân phản chiếu qua cửa kính.

Trước kia, cô từng tán gẫu với một đồng nghiệp nữ về chuyện này. Kết quả, đối phương cười cô: “Không ngờ cậu lại tự luyến thế.” Tiếng cười và câu nói “không ngờ” của cô ấy giống như lưỡi dao khoét sâu vào trái tim của Yukiko, tổn thương này vượt xa so với những gì người đồng nghiệp ấy có thể tưởng tượng được.

Nữ đồng nghiệp ấy nhất định nghĩ trong lòng rằng mình chẳng đẹp tới mức phải nhìn chăm chú bản thân. Khi ấy, cô gái không nói ra suy nghĩ của mình. Chẳng may nói ra thật thì cô cũng không muốn người ta phải vờ vịt an ủi mình: “Tôi không có ý đấy đâu.” Chỉ có máu thềm nhỏ giọt trong tim. Yukiko là người nghĩ nhiều, nổi hoài nghi ăn sâu vào mọi ngõ ngách trong đời sống của cô. Nếu như ai có thể soi chiếu được nội tâm của cô, thì sẽ giống như một người làm vườn đào lên được một cái cây gầy yếu, nhưng không ngờ tới bộ rễ đã tỏa đi vô cùng rộng, ắt phải thốt lên kinh ngạc, phần rễ làm tổ trong trái tim của cô vươn tới nơi tối tăm không bến bờ, người đào bới sẽ sợ hãi tới nổi da gà.

Ngày mà Yukiko nhặt được cuốn sách là hôm thứ Năm. Buổi

chiều đổ mưa, dự báo thời tiết nói sẽ mưa tới nửa đêm. Khi Yukiko rời công ty lúc sáu giờ hơn thì bên ngoài trời đã mưa xối xả rồi.

Từ công ty đi bộ khoảng năm phút sẽ tới ga Kanda. Đi qua cửa soát vé, ngồi lên chuyến tàu nhanh hướng tới Shinjuku, sau đó bắt tiếp chuyến tàu thường, như thế có thể rút ngắn được thời gian.

Nhưng Yukiko chưa bao giờ chịu được âm thanh ồn ào ở ga Shinjuku, chỉ riêng việc đứng trong sân ga chật nê dòng người qua lại đã đủ khiến cô đau đầu, vì thế cô luôn cố ý tránh tuyến tàu này. Thi thoảng, sau khi tan làm muốn đi dạo phố, cô cũng tránh né ga Shinjuku, cố ý bắt tàu tới Nakano. Các đồng nghiệp bình thường vẫn hẹn cô tới Ginza để ăn uống hoặc đi dạo cửa hàng bách hóa nên không ai phát hiện ra thói quen này của cô.

Yukiko lên xe ở ga Kanda, đứng nắm chặt tay bám ở cửa. Người trong toa chật ních, mùi mưa và mồ hôi từ cơ thể họ khiến bầu không khí khó chịu. Yukiko thở dài một hơi, vô tình ngước lên, nhìn thấy cuốn sách bìa mềm ở trên giá.

Nếu như đó là một quyển tạp chí thì có lẽ cô đã làm ngơ. Cô vươn tay cầm lấy, chỉ vì đó là một cuốn sách bìa mềm. Yukiko không phải người thích sách vở, càng không phải một sách, nhưng lại không thể nào không chú ý tới nó. Vì cô cho rằng sách bìa mềm không nên là loại đọc xong rồi vứt tùy tiện trên giá của xe điện.

Mới đầu, cô cho rằng người ta quên cầm theo nhưng không thể nào chỉ nhớ cầm theo những thứ khác và để lại duy nhất cuốn sách này được. Chắc hẳn chủ nhân là người qua loa, tùy tiện, họ không cần tới cuốn sách này nữa nên mới bỏ lại.

Tay phải giữ chiếc túi, tay trái cầm ô, lúc này, cô móc chiếc ô vào tay nắm của ghế bên cạnh, đổi chiếc túi sang tay trái, sau đó giơ tay phải lên muốn nhặt lấy cuốn sách trên giá. Cuốn sách ở sâu

bên trong giá, vì thế cô cẩn trọng nhón gót lên mấy lần. Người đàn ông trung niên ngồi bên cạnh tay nắm ngái ngủ mở mắt len lén nhìn Yukiko.

Giây phút tay cô chạm vào cuốn sách cũng là lúc gần như mọi hành khách khác đang đổ dồn mắt về phía cô, khiến cô không khỏi ngại ngùng. Cô quay người nhanh sang phía cửa, nhìn chăm chăm vào hình ảnh bản thân được phản chiếu trên cửa kính. Trên cửa kính hiện lên chiếc cằm yếu ớt với cần cổ mập ngấn của cô, ngoài ra còn phản chiếu hình ảnh các hành khách khác, những người ở sau lưng cô, bên cạnh và sắp chạm phải khuỷu tay của cô, nhưng ánh mắt của họ thì không còn nhìn cô nữa.

Tên của cuốn sách này là “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ^[2]”, của tác giả Yamamoto Shugoro^[3]. Yukiko không dám khẳng định chắc chắn nhưng có lẽ đã nghe qua cái tên này từ thời cấp ba rồi.

Cô đọc giới thiệu nội dung ở bìa cuối thì mới biết đây là một cuốn tiểu thuyết lịch sử. Thành thực mà nói thì cô không có hứng thú gì, Yukiko chưa từng đọc tiểu thuyết lịch sử.

Cô lật giở cuốn sách để xem qua, và phát hiện cuốn sách cộm lên ở phần gần giữa sách.

Đó là một tấm danh thiếp. Danh thiếp được kẹp trong sách, lẽ nào chủ cuốn sách dùng nó để đánh dấu sao? Yukiko nhón cầm danh thiếp lên xem.

Công ty Cổ phần Takano

Akishima Shiro, Phòng Kinh doanh

Trên danh thiếp còn in địa chỉ, số điện thoại và số fax của công ty.

Phía sau viết:

Dịch vụ tư vấn sửa chữa xây dựng

Miễn phí định giá

Là một tấm danh thiếp kết hợp với quảng cáo.

SHIRO

AKISHIMA...

Người này là chủ nhân của cuốn sách sao? Lúc anh ta đọc cuốn sách này đã lấy danh thiếp của mình để đánh dấu trang sao? Sau khi đọc xong thấy không cần nữa nên đã vứt lên giá rồi xuống tàu sao?

Người này đọc tiểu thuyết lịch sử nên có lẽ ở tầm tuổi trung niên. Nhưng kỳ lạ là trên tấm danh thiếp này lại không ghi chức vụ gì. Nếu như là người bốn mươi, năm mươi tuổi thì giờ đã lên tới trưởng đại lý rồi, hoặc ít ra là giám đốc hoặc trưởng phòng. Nhưng trên này chỉ viết “Phòng kinh doanh”, biểu thị anh ta chỉ là một nhân viên nhỏ. Nói như vậy, chủ nhân cuốn sách có lẽ là một người trẻ, nhưng cũng khó mà chắc chắn được.

Cô nghĩ miên man, chẳng mấy chốc tàu điện đã tới ga Ochanomizu. Yukiko bị đám người xuống tàu xô đẩy, khi định thần lại được thì phát hiện trong tay đã cầm cuốn “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ” đứng thẩn thờ trên sân ga rồi.

Yukiko thấy mình rất có duyên với cuốn sách, cũng cho rằng sự việc thú vị. Bản thân bỗng nhiên gặp được một cuốn sách trên tàu điện.

Yukiko lên tuyến tàu phổ thông, nhanh chóng tìm được chỗ ngồi, đặt túi lên đùi, lật trang đầu tiên và bắt đầu đọc.



Hôm sau, cô tiếp tục đọc “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ” trong lúc ngồi tàu điện, tiện thể lấy danh thiếp để đánh dấu trang, đọc một lèo hết bốn chương trên tổng số tám chương truyện, khi đi làm lại tranh thủ đọc thêm được hai chương nữa.

Yukiko làm việc trong một công ty thương mại nhỏ, quy mô khoảng ba mươi nhân viên, chủ yếu kinh doanh sản phẩm tẩy rửa nhập khẩu từ châu Âu. Ngành công nghiệp này có các tập đoàn nổi tiếng như P&G, Amway... vì thế những công ty nhỏ như này không dễ sống. Công ty này chủ yếu bán các sản phẩm tẩy rửa chuyên nghiệp, nhóm khách hàng đa phần là các khách sạn, sau khi nền kinh tế bong bóng sụp đổ và giờ thì đang đối diện với suy thoái, lĩnh vực khách sạn đang rơi vào khủng hoảng, công ty của họ cũng chẳng thể kỳ vọng doanh số tăng trưởng ào ào được, thực ra thì ngay cả giữ nguyên được trạng thái bây giờ cũng đã rất bấp bênh rồi.

Yukiko phụ trách các công việc chung, tình hình công ty hiện tại cũng không tất bật gì. May mắn là cấp trên thông cảm cho nhân viên, anh ta nói với Yukiko: “Chỉ cần khi khách tới thì tiếp đãi cho tốt là được, lúc không có việc gì thì ngồi đọc sách hay tạp chí cũng không sao.” Cho nên cô ấy thường ngồi trước bàn làm việc lật giở mấy cuốn tạp chí dành cho nữ giới công sở, nhưng hôm nay thì tranh thủ lúc rảnh rỗi để đọc “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”.

Vào thời Edo, Mạc phủ đã mở ra các cơ sở y tế cộng đồng nhằm phục vụ cho tầng lớp dân nghèo không có tiền đi khám bệnh. Cuốn tiểu thuyết này lấy bối cảnh ở trung tâm y tế Koishikawa, một cơ sở y tế phục vụ mục đích như vậy. Nam chính

là bác sĩ trẻ tuổi mới đi học ở Nagasaki trở về, và cuốn sách là một chuỗi sự kiện xoay quanh trục nhân vật chính là bác sĩ trẻ tuổi và giám đốc trung tâm y tế. Tình tiết thú vị, nội dung mỗi chương đều rất cảm động nhưng cả cuốn sách phần lớn là những câu chuyện bi thương không thể chịu nổi.

Bi thương tới vậy khiến Yukiko càng thêm tò mò về người đã bỏ cuốn sách này trên tàu điện. Anh ta rốt cuộc là người như thế nào? Anh ta đọc một cuốn sách như thế này trên tàu điện, sau đó bỏ lại trong toa...

Nghĩ tới đây, cô nhớ lại tám danh thiếp.

Chủ của tám danh thiếp với chủ nhân cuốn sách có phải cùng là một người không? Nếu đúng thì có thể đoán được Akishima Shiro là người thích đọc kiểu tiểu thuyết giống như “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”.

Yukiko nghĩ đơn giản rằng người đọc dạng tiểu thuyết này đa phần là nữ giới. Cô mỗi ngày đều nhìn những người đàn ông bận rộn đi làm, thật khó tưởng tượng được đàn ông hiện nay, nhất là những người làm nhân viên kinh doanh, lại đi đọc loại sách này.

Nếu như là nam thì khả năng cao là học sinh. Nếu như đối phương là học sinh cấp ba hoặc đại học thì Yukiko có thể hiểu được. Nhưng nếu như thế thì tám danh thiếp là sao đây?

Cho nên người này là nữ chẳng?

Chủ nhân cuốn sách là nữ, cô ấy vô tình có được tám danh thiếp của Akishima Shiro...

Nghĩ tới đó, Yukiko suy nghĩ sâu xa hơn. Cô ấy nghĩ thầm, một cô gái có tám danh thiếp của một người đàn ông, kẹp danh thiếp của anh ta vào trong sách, chuyện gì sẽ xảy ra?

Nếu như hai người có mối quan hệ công việc, ví dụ khi một bên là khách hàng hoặc cấp trên, cô gái này chắc sẽ không lấy danh thiếp để đánh dấu trang đầu. Đổi lại là Yukiko, cô chắc chắn sẽ không làm vậy. Chẳng may có ai thấy được thì rắc rối to.

Lấy danh thiếp để đánh dấu sách, cũng xem như bất kính với chủ nhân tấm danh thiếp này, cho nên không thể nào dùng danh thiếp của cấp trên được. Huống hồ mỗi lần ngồi trên xe điện đọc sách lại nhìn thấy tên của sếp hoặc khách hàng thì làm sao mà thoải mái được?

Nói như vậy thì khả năng cao là cô gái và Akishima Shiro trên tấm danh thiếp có mối quan hệ thân mật. Người yêu hoặc là...

Hoặc là vợ chồng.

Nếu là như vậy, Yukiko lại tưởng tượng cô gái lấy danh thiếp của chồng hay người yêu của mình kẹp sách thì trông sẽ như thế nào. Nhưng sau một hồi thì cô lại thấy suy đoán vừa rồi không hợp lý.

Danh thiếp của người đàn ông có lẽ rất quan trọng với cô ấy. Ít nhất là không thể đem tùy tiện kẹp vào sách được.

Khả năng duy nhất là Akishima Shiro đã chuyển đi nơi khác hoặc thay đổi công việc rồi cho nên không cần tấm danh thiếp này nữa. Một cô gái thích đọc sách đã lấy danh thiếp của chồng hoặc người yêu mình không dùng tới nữa để đánh dấu sách. Nghĩ như thế thấy hợp lý hơn rồi.

Nếu như không phải như vậy, lẽ nào cô gái đó mang theo danh thiếp của người mình thầm yêu sao?

Cô nghĩ về mọi khả năng có thể, trí tưởng tượng ngày càng rộng hơn, có suy đoán mà cô khát khao muốn chứng minh. Hơn

nữa, muốn xác nhận việc này lại không hề khó, bởi vì cô đã nắm được đầu mối trong tay. Cô có thể đi gặp chủ nhân của tấm danh thiếp, làm như vậy thì bí mật sẽ được bật mí.

Chỉ có một vấn đề: Làm như vậy thì có ý nghĩa gì?

Hisanaga Yukiko nhớ lại đường đời mình đã đi, tuy mới hai mươi lăm tuổi nhưng cô phát hiện ra bản thân không hề ôm mộng tưởng gì. Cô là một chú cá vàng, chú cá ấy biết được bể cá của mình rộng thế nào.

Cô nhìn chăm chú vào hình ảnh phản chiếu trên tấm kính. Những điều tàn khốc, trần trụi được viết lên đó. Yukiko không phải nữ chính phim điện ảnh, cũng không phải cô bé lọ lem trong tiểu thuyết. Bởi vì cô hiểu rất rõ điều này cho nên không ôm theo bất cứ kỳ vọng gì với tương lai.

Không có kỳ vọng thì chí ít cũng tránh được đau thương.

Nếu dựa vào tấm danh thiếp để liên lạc với Akishima Shiro, gặp mặt anh ta... Yukiko hiểu được sau khi gặp mặt xong sẽ có kết quả như thế nào.

Cô đoán Akishima Shiro có đứa con xấp xỉ tuổi cô, có lẽ là một người đàn ông trung niên. Trên tấm danh thiếp không có manh mối gì, có lẽ đây là “nhóm bên cửa sổ^[4]” sắp về hưu. Ông ấy tự buồn cho hoàn cảnh của bản thân nhưng không còn cách nào khác, khinh bỉ công ty nhét tấm danh thiếp mang chức danh nhỏ nhoi nên đã lấy nó để kẹp vào sách. Đây là một trong những tình tiết mà Yukiko nghĩ ra.

Nghĩ thêm một khả năng khác xem. Thử đổi Akishima Shiro thành một người trẻ tầm tuổi Yukiko. Yukiko hẹn anh ta, Shiro đồng ý gặp mặt, cũng cảm thấy hành động của Yukiko thú vị.

Tiếp theo đó, không có sau đó nữa. Câu chuyện kết thúc trong phút chốc. Akishima Shiro tạm biệt Yukiko, chờ tới khi Yukiko rời đi, anh ta cười cợt với các đồng nghiệp trong Công ty Takano, cho tới cô bạn gái đã mượn anh ta cuốn sách này: “Hôm nay, một cô gái kỳ quặc đã tới tìm anh đấy.”

Anh sẽ mang gương mặt mỉm cười nói với bạn gái: “Nhưng cũng hay. Nhờ có cô ta mà anh mới tìm lại được cuốn sách em đã mượn anh.” Yukiko như phảng phất nghe thấy giọng nói của anh ta. Cô tưởng tượng về giọng nói của một người đàn ông lạ lẫm.

Tất cả các tình tiết như đã hiện lên trên bức màn kính. Tấm kính nhắc nhở cô không ngừng, chỉ có cuộc sống như vậy mới phù hợp với người có dáng vẻ như cô mà thôi, tương lai sẽ không có niềm vui hay bất ngờ nào chờ đợi cô cả.

Yukiko không nghĩ đó là ảo giác. Cô giống như quả quýt sắp mọc ở trong túi, sau khi sàng lọc sẽ bị người ta thô lỗ để sang một bên. Cô tin mình chính là quả quýt ấy.

Cô vẫn không ngừng nhìn vào tấm kính trước mặt, tin tưởng vào chân tướng hiện lên trong kính. Cô không khóc, cũng không cười, chỉ luôn nhìn như vậy. Cô không muốn nghĩ rằng chiếc kính phản chiếu những gì méo mó. Đây là cá tính của Yukiko.

Hôm đó là thứ Sáu, sau khi tan làm, Yukiko và đồng nghiệp cùng nhau đi uống trà, khoảng bảy giờ thì về tới căn hộ. Sau khi ăn xong bữa tối đơn giản, cô lại tiếp tục đọc “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”, đọc được một lúc thì bắt đầu buồn ngủ.

Lúc cô đọc tới chương cuối cùng “Mầm non dưới băng đá”, Yukiko hoàn toàn bị câu chuyện hấp dẫn.

Trong câu chuyện có một cô gái trẻ tên là Oei. Bố mẹ của cô ấy

coi con mình là công cụ kiếm tiền. Cô ấy tới xưởng nên làm công nhân, sau đó có bầu, không biết cha đứa trẻ là ai, cả cô ấy cũng nói rằng: “Quên mất đó là ai rồi.” Oei quyết định sinh đứa bé ra, tự mình nuôi con khôn lớn.

Oei nói: “Đàn ông giống như một chiếc xe lúc nào cũng có thể hỏng.”

Mẹ của Oei mê đắm một người đàn ông, vì muốn thỏa mãn dục vọng nên đã bán con cái của mình, khiến đứa trẻ phải chịu số phận nghiệt ngã nhưng bà lại không hề để tâm. Trong quá trình trưởng thành, cô ấy đã tận mắt chứng kiến sự ích kỷ và vô tình của người mẹ cho tới việc những người đàn ông đã lợi dụng bà như thế nào. Sống trong hoàn cảnh đó, cô ấy đã đưa ra kết luận sắc bén và tàn nhẫn như vậy. Bác sĩ trẻ của trung tâm y tế nghe Oei nói xong đã không thể nào phản bác được.

“Đàn ông đều như vậy,” Oei lẩm nhẩm, “không có đàn ông, phụ nữ hay trẻ em sẽ không phải chịu khổ.”

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống cổ, Yukiko không kìm được vuốt cổ mình.

Đây chỉ là tiểu thuyết thôi, Yukiko tự nhắc nhở mình. Hơn nữa, phụ nữ trước kia không thể không nghĩ như vậy, đây đã là câu chuyện của trăm năm trước rồi. Thời đại đã khác, bây giờ là...

Thực sự khác nhau sao?

Không thể hiểu được, Yukiko lắc đầu với chính mình. Duy chỉ có điều này xác định được, đó là cô chưa từng có ý nghĩ như vậy.

Yukiko lại nhìn vào tấm kính. Gương mặt phản chiếu trên kính đang đợi được lựa chọn nhưng lại luôn làm cô thấy thất vọng.

Từ thời còn đi học đã thế. Cô luôn nghĩ giá như mình xinh hơn

thì tốt biết bao, lúc đi xin việc thì cô lại càng nghĩ vậy. Tuy công ty quy mô nhỏ nhưng cô vẫn nghe thấy các đồng nghiệp nam cùng phòng thầm thì so sánh cô với những đồng nghiệp nữ mới tới từ các phòng khác. Họ không nói rõ nhưng cô vẫn luôn nghe thấy tiếng lòng của họ: Đen đủi thật, tại sao phòng chúng ta chỉ có loại con gái xấu xí như này.

Yukiko tin mình không lầm, cuộc đời cô chỉ quay quanh những suy nghĩ, cảm xúc như vậy.

Mình không thể nào được người ta lựa chọn. Từ thời khắc được sinh ra với gương mặt này, cô đã bị tước đoạt niềm hạnh phúc trong cuộc sống. Dáng người của cô cũng không đẹp, kể cả tiêu hết tiền thưởng cuối năm đi học khóa giảm cân đẹp dáng thì cũng không thấy hiệu quả rõ rệt nào. Dáng vẻ của cô giống như một con bò nặng nề, chưa từng thu hút ánh nhìn nào từ phái nam trên đường.

Có một khoảng thời gian, cô từng cân nhắc tới việc phẫu thuật thẩm mỹ. Cô điên cuồng đọc các kinh nghiệm phẫu thuật thẩm mỹ để thay đổi vận mệnh, cân nhắc nghiêm túc tới tính khả thi. Nhưng cuối cùng cô vẫn không muốn thay đổi và hành động. Bởi vì có người nói với cô: Bất kể sau khi phẫu thuật có đẹp như thế nào thì người muốn thấy vẫn có thể thấy được hết.

Người nói câu này không phải ai khác mà chính là mẹ của Yukiko.

“Con có động dao kéo trên mặt thì cũng chẳng ích gì. Con cũng đâu thể đoạn tuyệt mối quan hệ với cha mẹ hay họ hàng thân thích, chẳng lẽ con định một mình cô độc sống cả đời. Sẽ có một ngày, có người vạch trần sự thật con đã thẩm mỹ. Kể cả không ai nói thì người nhà vừa nhìn đã biết rồi.”

Sau đó bà còn bồi thêm một cú nữa.

“Mẹ nói con nghe, con người sẽ già đi. Buồn rầu vì vẻ ngoài thì chỉ có mấy năm tuổi trẻ thôi. Con hãy nhìn xa ra, nghĩ kĩ về cuộc sống của mình mà xem.”

Yukiko nghĩ thầm: vấn đề chính là mấy năm đấy, con muốn có được mấy năm đấy. Nhưng cô không có sức mạnh để phản bác lời của mẹ.

Bác sĩ chỉnh hình thử thuyết phục cô, chỉ cần gặp được bác sĩ tốt, tay nghề giỏi thì cô sẽ có được gương mặt tự nhiên, người thường sẽ không phát hiện ra. Yukiko lại tin rằng tuy sau khi phẫu thuật sẽ có được tự tin, giành được cuộc đời hằng mơ ước, nhưng có ai đó trong nhà, có lẽ là mẹ cô, cũng có thể là người anh luôn thích chọc ghẹo Yukiko, hoặc là người bố quê kệch, nhất định sẽ có ai đó làm lộ ra bí mật này.

Mọi người sẽ âm mưu liên thủ lại để bào mòn tôi, muốn tôi biết rằng bản thân không hề quan trọng.

Cô chỉ có thể bi quan như vậy.

Đó chỉ là một chương truyện, là câu truyện hư cấu. Nhưng lời nói của cô gái trong câu truyện đã làm Yukiko dao động. Cô luôn buộc mình vào thế giới nông cạn, hôm nay, câu nói đó giống như tia sét đánh xuyên qua đầu óc cô.

Từ trước tới giờ, tôi đã từng cân nhắc tới việc sống một cuộc sống độc lập chưa? Giống như Oei, tôi có khi nào nghiêm túc nghĩ về việc tự tạo ra cuộc đời của mình không?

Trong căn phòng sáu chiếu tatami cộng thêm căn bếp ba chiếu tatami^[5], Hisanaga Yukiko thoải mái cuộn mình trong cái tổ, cả ngày chỉ nhìn tấm kính. Nhưng tối thứ Sáu hôm đó, cô dừng lại tất

cả những hành động, suy nghĩ, và nghĩ tới ý nghĩa của cuộc sống độc lập.

Không ngờ rằng trong lòng cô có một xúc cảm mãnh liệt dâng lên, muốn tìm ra chủ nhân của cuốn sách. Cô muốn gặp người đã để lại cuốn sách trên tàu điện.



Khi lão Iwa bắt đầu nghi ngờ cậu trai này, cậu ta đã ở trong tiệm Tanabe được nửa tiếng rồi.

Bất luận trong tiệm có đông thế nào thì lão Iwa vẫn nắm được mọi động tĩnh của khách hàng, đây là sự chuyên nghiệp. Nói chuyên nghiệp thì nghe có vẻ cao siêu nhưng đây chỉ là một thói quen mà thôi. Từ khi đảm nhận việc kinh doanh của tiệm Tanabe, một năm lão Iwa chỉ nghỉ ngơi mấy ngày, cả ngày ngồi trước quầy thu ngân. Phổi và dạ dày phải chụp X-quang thì mới nhìn được, trong khi đó hiểu biết của lão Iwa với tiệm sách này đã vượt xa hiểu biết về cơ thể của chính mình rồi.

Sau khi chàng trai đi vào tiệm sách, cậu ta giống với những người khác, đứng giữa hàng sách bìa mềm và sách mới, có vẻ như đang tìm kiếm những cuốn sách thú vị. Lúc cậu ta đi sau lưng những người khác rồi đột ngột lộ đầu nhìn trộm những cuốn sách trong tay họ, những người khách lộ rõ vẻ không vui, quay đầu nhìn cậu ta.

Tuy hành động của cậu ta kỳ quặc nhưng lại không quá thu hút sự chú ý của mọi người. Sau buổi trưa thứ Bảy, phía bên tay phải của tiệm sách Tanabe chật ních học sinh tiểu học và trung học đang đọc truyện tranh. Cho nên lão Iwa không thể không để

tâm tới phía này.

Nếu như Minoru có ở đó thì tốt biết bao... Trong đầu lão hiện lên ý nghĩ này nhưng lập tức xua đi.

Iwanaga Kokichi được mọi người gọi là “lão Iwa”, năm nay sáu mươi lăm tuổi. Bằng hữu quá cố đã nhờ lão tiếp quản tiệm sách cũ này. Cuộc sống làm chủ một tiệm sách cũ đã dần đi vào ổn định. Lão làm ở một đại lý bán gỗ suốt bốn mươi năm, ban đầu kiến thức của lão với việc kinh doanh tiệm sách cũ gần như bằng không, nhưng trên thế giới này, chỉ cần có lòng ắt sẽ thành công. Không đúng, nên nói là chỉ cần một người nỗ lực tiến lên thì xã hội này thi thoảng sẽ lịch sự lại với họ.

Và lão Iwa, một người hoàn toàn ngoại đạo, lại có thể trong lúc sống yên bề lạng tự mình bồi dưỡng khí khái của một ông chủ tiệm sách cũ, công lao đều nhờ cậu bé Minoru mười sáu tuổi, đứa cháu độc tôn bất tài của lão Iwa.

Minoru là người cháu duy nhất của lão Iwa, cậu bé với nhị vị phụ huynh bận rộn của mình sống ở Yokohama, trước kia, vào cuối tuần, cậu bé sẽ tới tiệm sách Tanabe để giúp đỡ. Cậu làm việc từ chiều thứ Bảy tới tận tối rồi ngủ một đêm ở nhà lão Iwa, Chủ nhật hôm sau lại tiếp tục làm việc tới khuya, sau đó chào tạm biệt: “Ông ơi, tuần sau gặp lại nhé,” rồi bắt tàu điện tuyến Yokosuka để về nhà. Cuộc sống của họ đã trôi đi như vậy.

Dương nhiên, đứa cháu này sẽ nhận được tiền lương tương xứng. Tuy nhiên, so với rất nhiều đứa cháu ngày nay chỉ biết xin tiền tiêu vặt từ bố mẹ, ông bà, cả ngày lăn lê ở Shinjuku, Hanaya, Harajuku thì đứa cháu bất tài của lão Iwa vẫn tình nguyện lao động để đổi lấy tiền công, cũng coi như là hiếm gặp.

Không, không thể nói như vậy. Trước thì đúng là như thế,

nhưng đó đã là quá khứ rồi. Bởi vì cuối tuần trước, lão Iwa và đứa cháu Minoru đã cãi nhau to.

Sự tình bắt nguồn từ việc Minoru nửa đêm lêu lổng ở bên ngoài.

Tổn thương từ chuyện cãi nhau giữa lão Iwa và Minoru còn nghiêm trọng hơn rất nhiều so với lão đã tưởng tượng, vì thế lão bảo Kawano Toshiaki, người con của chủ tiệm quá cố, ghé qua.

Lão Iwa khiêu nại ngay lập tức: “Minoru thường xuyên thơ thẩn bên ngoài lúc nửa đêm.”

Không ngờ Toshiaki đáp: “Vậy là có cảm hứng thơ văn gì rồi!”

Trêu gì thế này, một học sinh cấp ba mười bảy tuổi, làm gì mà nửa đêm muốn nổi hứng làm thơ Haiku^[6] cơ chứ! Không phải thơ văn mà là thơ thần, chính là lang thang khắp nơi. Tình cảnh này đã kéo dài hơn ba tháng rồi.

Lão Iwa lập tức đoán được việc này có liên quan tới nữ giới. Thế là lão quyết định án binh bất động quan sát thái độ của Minoru. Nếu như là thời đại trước thì Minoru đã ở tuổi thành niên rồi, sẽ có một hai đối tượng nào đó. Nếu như cậu bé không bị nữ sắc mê hoặc thì ngược lại càng đáng lo hơn.

Lão Iwa vốn có thái độ như vậy, nhưng sau khi phát hiện ra đối tượng của Minoru thì lập tức thay đổi 180 độ.

Cô gái mà Minoru yêu thầm năm nay hai mươi bảy tuổi, lớn hơn cậu bé mười tuổi. Hơn nữa, nghề nghiệp lại là phục vụ ở quán rượu. Đây không phải nữ sinh đại học mặc đồ Tây, ban đêm làm thêm, đối phương quả thực làm việc toàn thời gian ở quán rượu.

Chưa kể tính chất công việc ra sao, lão Iwa vẫn tôn trọng tất cả mọi người ở mọi ngành nghề. Nhưng lão Iwa vẫn là ông nội, lão

thương đứa cháu độc tôn bất tài mười bảy tuổi này, hướng hồ cặp đôi ông cháu gắn bó keo sơn này còn thân thiết vô cùng, gấp hơn ba lần so với sự thân mật bình thường. Hơn nữa, hai người nói chuyện với nhau rất hợp, kể cả khi nói sự thật mất lòng cũng vẫn có thể tiếp tục hợp tác. Nói chung, tương tác giữa hai người họ rất tốt, là một mối quan hệ ông cháu ngày nay hiếm thấy.

Trong mắt lão Iwa, cô gái bất thường mà Minoru yêu thầm giống như một trận thiên tai cấp tám, đủ kích mạnh mẽ tới tình cảm hai ông cháu.

Đây không phải khinh thường, cũng không phải thiên kiến. Nhưng lão Iwa yêu đứa cháu, lão có đạo đức lương tri nên không thể nào bình tĩnh đối mặt với tình huống như vậy: Một học sinh cấp ba mười bảy tuổi và chị gái quán rượu hai mươi bảy tuổi yêu nhau. Đạo đức lương tri một khi đã nằm trong lòng người ta thì sẽ chiếm ngay một vị trí to lớn.

Lão Iwa không biết tên của cô gái đó. Có lần, Minoru muốn nói cho lão nhưng lão lại bịt tai không nghe. Không muốn biết tên, lại càng không muốn gặp. Chẳng may thấy cô gái đó, biết được cô ấy là người tốt, thế có khác nào tự bóp cổ mình không?

Nghe nói Minoru gặp được cô ấy ở cửa hàng tiện lợi lúc đêm khuya. Trong khi ôn thi, Minoru tới cửa hàng tiện lợi gần nhà để mua đồ ăn đêm, vì thế mà vô tình quen cô gái đó.

“Lúc ấy trên giá chỉ còn một chai sữa, cháu và cô ấy giống như đang tranh nhau chai sữa ấy.”

Minoru vô cùng xấu hổ khi kể lại câu chuyện họ gặp nhau.

“Kết quả là cô ấy nhường lại chai sữa cho cháu. Cô ấy bảo: ‘Em hãy thường xuyên tới đây nhé, chị trước kia đã từng thấy em.’”

Cháu mỗi lần tới kỳ thi đều sẽ tới cửa hàng này...”

Cô ấy nói mình làm việc ở quán rượu, sau khi tan làm muốn đi mua đồ, cửa hàng này rất thuận tiện.

“Hôm sau, không rõ tại sao nhưng tâm trạng cháu rất tốt. Cháu nghĩ: không biết chị ấy có xuất hiện ở cửa tiệm đó nữa không, cho nên lại tới đó vào đúng thời gian ấy, một lúc sau, chị ấy quả thực đã xuất hiện...”

Thế là hai người quyết định mời nhau ăn bữa đêm. Đó là khởi đầu của mọi chuyện.

Cuối tuần trước, lão Iwa và Minoru cãi nhau một trận to. Lúc ấy, mối quan hệ giữa Minoru và cô gái đó đã tiến thêm được một bước nữa, cậu bé bắt đầu ra vào chỗ ở của cô gái. Lão Iwa tức giận nói: “Cháu tùy tiện ra vào nhà người ta là muốn làm gì?” Minoru đáp: “Cháu bảo bọn cháu chơi bài poker là ông sẽ yên tâm đúng không?” Lúc này lão Iwa đã mắng và đánh Minoru một trận.

Từ đó, Minoru không xuất hiện ở tiệm sách Tanabe nữa.

Bố mẹ của cậu cũng không có tin tức gì. Trong lòng lão Iwa bồn chồn, dạ dày như có lửa đốt nhưng điện thoại chưa từng vang lên.

Kawano Toshiaki sau khi nghe được câu chuyện, nói: “Ông à, tạm thời nên giữ khoảng cách đã.” Anh cũng chỉ có thể an ủi những lời mà ai cũng sẽ nói ra được. Khi nói tới quan hệ nam nữ, bất luận là nói chuyện cùng ai thì phản ứng của mọi người thông thường đều đưa ra đáp án tiêu chuẩn như nhau. Suy cho cùng không ai có thể chịu trách nhiệm với câu trả lời của mình, cho nên chỉ có thể cung cấp đề nghị ôn hòa giống như một con dao có lắp bộ phận an toàn không làm đau không làm ngứa.

Nếu như Toshiaki tích cực hơn thì anh cũng không có dũng khí để nói: “Được! Để cháu đi tìm cô gái đó nói chuyện, bắt hai người họ chia tay!” Tuy nhiên anh lại hiểu rõ rằng đó là cách làm nguy hiểm. Chiêu này có thể khiến mối quan hệ giữa Minoru và lão Iwa rơi vào tình trạng đóng băng, giống như quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô thời kỳ chiến tranh lạnh. Toshiaki vô cùng hiểu được nguy cơ tiềm ẩn trong đó.

Đây chính là tình huống hiện tại. Lão Iwa ngồi trước quầy thu ngân của tiệm sách Tanabe đang buôn may bán đắt, tâm trạng giống như người bị lưu đày tới đảo hoang. Mỗi lần lão thở dài, hy vọng Minoru có thể ở bên cạnh mình là lão lại ngay lập tức xua đi ý nghĩ đó, giống như người ta đuổi một con ruồi đang vo ve trước mặt. Sau đó lão lại không nhận được mà thở dài, rồi lại tự nhắc nhở mình. Tóm lại, cả ngày lão chỉ lặp lại hành động này.

Cho nên khi người khách nam kia vừa bắt đầu hành động quái lạ, lão Iwa cũng chưa phát giác được luôn. Nếu như Minoru ở cạnh thì lão Iwa vẫn là người ôn hòa nhã, như thế bọn họ có thể chặn anh ta lại ngay lập tức. Nhưng tình hình bây giờ đã khác rồi.

Chính vì thế, khi lão Iwa phát hiện ra, phản ứng của lão thô lỗ hơn bình thường rất nhiều. Lúc chàng trai đó lăm lét chiếm lấy dãy sách tiểu thuyết lịch sử bìa mềm, lão Iwa đã nắm tay vai anh ta nói: “Vị khách này! Anh rốt cuộc muốn làm gì?” Chàng trai co rúm, tất cả ánh mắt trong tiệm đều tập trung vào hai người họ.

Chàng trai đó chính là Akishima Shiro.



“Cậu muốn kẹp danh thiếp vào sách... Đúng không?”

Lão Iwa giao quầy thu ngân lại cho nhân viên, vừa kéo vừa đẩy Akishima vào phòng làm việc. Sau khi nghe anh ta nói xong, lão Iwa chỉ có thể kinh ngạc nói: “Đây có lẽ là loại hình quảng cáo mới rồi.”

Akishima Shiro khoảng ba mươi tuổi, đôi mắt to tròn rất được lòng người khác nhưng chiếc cằm vuông vẫn tỏ rõ sự kiên định lại khiến ngũ quan tổng thể có chút không hài hòa. Anh ta nói mình làm nhân viên kinh doanh cho một công ty, chuyên phụ trách cải tạo và trang trí nội thất cho các căn nhà đất hoặc tòa nhà lớn.

“Công ty chúng tôi không có nhiều vốn nên không thể quảng cáo rầm rộ.”

Đột nhiên, anh ta nghiêng người về phía trước, phấn khởi nói: “Sáng tạo rất quan trọng!”

“Tôi còn rất thích đọc sách, thường xuyên đi dạo các tiệm sách, cũng tới tiệm này mấy lần rồi. Ông à, ông không nhớ tôi sao?”

Lão Iwa lắc đầu. Không may là gần đây trong đầu lão toàn là Minoru, không có tâm trạng để ý tới dáng vẻ của khách hàng nữa. Bây giờ lão mới phát hiện ra mình đã bỏ rơi nhiệm vụ, không tìm được tức giận đối với bản thân.

Akishima không vì tâm trạng của lão Iwa không tốt mà chán nản. Giọng điệu của anh ta phóng khoáng: “Tầm nửa tháng trước tôi đã mua một cuốn sách ở đây, trong sách có một tấm danh thiếp. Khi ấy tôi đã nghĩ rằng, chính thế! Kẹp danh thiếp vào trong sách, chỉ ít sẽ có người tìm ra nó!”

Thế là mỗi lần anh ta tới tiệm sách Tanabe đều sẽ nhân cơ hội lúc lão Iwa hoặc nhân viên không để ý, lấy sách từ trên giá xuống, nhanh nhẹn kẹp danh thiếp của mình vào trong sách.

“Tôi từng tới các tiệm sách bình thường khác thử làm như vậy, nhưng khách hàng rất nhiều nên nhân viên cũng đông hơn so với tiệm sách cũ. Hành động cũng không dễ dàng gì.”

“Cho nên anh đã kẹp rất nhiều danh thiếp vào trong sách của tiệm chúng tôi rồi?”

Tuần này, lão Iwa một lòng để tâm đến Minoru, không ngờ lại để xảy ra chuyện này.

Akishima cười không ngại ngùng: “Đúng thế! Nhưng tôi không kẹp vào sách cho thanh thiếu niên và sách mới. Tôi tìm nhóm tuổi đã có nhà, cần cải tạo. Họ đa phần đều mua sách kinh doanh hoặc những cuốn sách chuyên nghiệp có bìa đẹp đẽ. Sách bìa mềm thì phải chọn loại tiểu thuyết lịch sử hoặc là loại-phi-tiểu-thuyết. Tôi không phải chưa từng tìm hiểu, chuyện này đã tốn của tôi không ít tâm tư.”

Lão Iwa rất muốn cởi tất ra nhét hết những lời tức giận vào bên trong rồi ném vào mặt anh chàng này! Lão quở trách anh ta: “Tôi mong anh đừng hao tổn sức lực như vậy nữa! Mời anh tránh xa tiệm của tôi ra! Anh không phải khách hàng của tôi!”

Akishima bị mắng vốn giống như chú chó hoang suýt bị tạt nước, nhếch nhác vội tháo chạy. Lão Iwa sau đó cũng tự ngấm lại bản thân, tuy Akishima đúng là vô lễ, khiến người khác không vui nổi nhưng trong lúc phẫn nộ thì lão Iwa cũng lẫn lộn cảm xúc cá nhân vào nữa.

Akishima Shiro chắc không tới tiệm sách Tanabe nữa đâu. Nếu như có tới thì chắc cũng phải chờ thêm một thời gian dài nữa. Nhưng nếu anh ta không biết xấu hổ, có lẽ anh ta sẽ trâng tráo quay lại tiệm...

Nên gọi điện hỏi tình hình của Minoru không? Không thì mình sẽ lo lắng...

Lão Iwa vừa rút danh thiếp của Akishima từ trong sách ra, vừa nghĩ, nếu mình hành động quá sớm thì lại không tiêu được cục tức này, hay chờ thêm nửa tháng nữa rồi tính tiếp. Đúng như thế, lão Iwa bận rộn trải qua hai cuối tuần không có Minoru. Một sớm thứ Hai cuối tháng, trong giây phút mở trang báo ra, lão bị dọa tới mức suýt nhổ răng giả trong miệng ra hết.

“Đau khổ vì tình? Đôi tình nhân nhảy xuống biển tự sát!”

Tiêu đề giật gân xuyên thẳng vào mắt. Địa điểm ở Harumi. Tối qua, một chiếc xe hơi không phanh đã lao thẳng xuống vịnh Tokyo rồi chìm xuống biển. Cô gái ngồi ghế lái và chàng trai bên cạnh đều đã chết. Phía cảnh sát đã vớt được xác nạn nhân.

Trên báo còn viết đôi nam nữ là nhân viên của Công ty Cổ phần Takano. Cô gái tên là Nose Shizue, ba mươi lăm tuổi. Mà tên của người đàn ông là... Akishima Shiro, ba mươi tuổi.



Hisanaga Yukiko dọc đường đã đi qua ba bộ điện thoại. Do dự một lúc lâu, cuối cùng cô đã lấy được dũng khí để gọi cho Công ty Cổ phần Takano. Biến ý tưởng thành hành động, sự xúc động này mãnh liệt biết bao, việc làm như vậy đối với Yukiko mà nói cần có dũng khí khổng lồ, giống như dũng khí để nhảy khỏi cây cầu.

“Tôi tìm ngài Akishima của phòng kinh doanh.”

Cô nói nhanh, nhất thời cổ họng bị nghẹn lại tới mức như không thể thở được. Cô gái nhận cuộc gọi không hỏi tên của cô, chỉ

nói: “Chờ một chút.” Sau đó Yukiko nghe thấy bài nhạc chờ vang lên, đó là bài “Vòng quanh thế giới trong tám mươi ngày”. Vừa hay giống với nhạc chuông trong máy ghi âm trong nhà Yukiko, vì thế cô tự dưng thấy thoải mái hơn hẳn.

Một lúc sau, âm nhạc biến mất, thay vào đó là âm thanh ken két nhức tai. Giống như gần điện thoại có ai đó thô lỗ kéo ghế để ngồi. Trái tim nằm sâu trong lồng ngực của Yukiko giống như đứa trẻ tập đi hành quân trong trường mẫu giáo, nhảy lên hai, ba lần.

“Để cô đợi lâu rồi, tôi là Akishima.”

Câu trả lời tiêu chuẩn của nhân viên kinh doanh. Anh ta có giọng nói hào sảng, âm thanh rõ ràng. Yukiko nắm chặt lấy ống nghe, giữ nguyên tư thế hiện tại, cả người cứng đờ.

Cô nghĩ, là giọng nói của một người đàn ông trẻ. Đối phương còn trẻ, vậy thì giống với trường hợp nào mà cô đã tưởng tượng tới đây? Lẽ nào người yêu hoặc vợ anh ta đã dùng danh thiếp của anh ta sao?

“Alo? Alo alo?”

Âm thanh sáng sủa không ngừng vang lên.

Yukiko hít sâu một hơi, không khí như thể kéo mạch nha, kể cả hít vào hay thở ra đều thấy khó khăn vô cùng.

“Cô Kimura! Ai gọi tới vậy? Tìm tôi thật sao?”

Đầu bên kia điện thoại truyền tới tiếng gọi, có lẽ Akishima Shiro đang trách cứ cô gái nghe điện thoại vừa nãy.

“Hả? Không thể nào. Đúng là có cô gái...”

Cô gái nghe máy nói, sau đó cầm lấy điện thoại: “Alo alo?”

Yukiko gấp gấp cúp điện thoại giống như đóng cửa lại. Cạch! Âm thanh cúp điện thoại truyền tới màng nhĩ của cô.

Sau đó, cô không thể thở bình thường một lúc lâu.

Gọi điện không được rồi.

Quá trình chờ đợi sẽ bào mòn dũng khí của cô. Chỉ cần cúp điện thoại là có thể chạy trốn, dù có gọi bao nhiêu lần thì chẳng may trong lúc quan trọng lại nản lòng thì kết quả vẫn như vậy.

Tuy hoang đường nhưng như này thì chẳng bằng trực tiếp đi gặp anh ta. Phải ép bản thân không còn đường lùi, không còn cơ nào để thoái thác.

Vì thế, Yukiko xin nghỉ một ngày phép. Hiếm khi nào cô xin nghỉ nên cấp trên hỏi cô lý do. Cô đáp: "Vì việc tang." Cấp trên lập tức đồng ý.

Yukiko thấy lý do thật sự của mình không thể trình bày ra được. Cô nghĩ, chí ít có thể nói dối là đi xem mắt hoặc hẹn hò. Lễ nào trong mắt cấp trên mình chỉ là một cô gái lấy chuyện tang sự để dùng ngày phép năm sao?

Lúc này, Yukiko lại nhanh chóng chán nản. Những câu nói của Oei trong "Mầm non dưới băng đá" đã cổ vũ cô. Yukiko đọc lại hai ba lần câu này.

Mình gặp được chương truyện này, nó đang kích thích mình. Mà người đó đã tạo ra cơ hội để mình gặp được cuốn sách này, mình muốn tìm được người đó. Đây không phải chuyện xấu hổ gì, cũng không phải không biết lượng sức mình. Mình muốn hành động vì bản thân, việc này đối với mình của hiện tại quan trọng hơn bất kỳ chuyện gì khác.

Mình không muốn đợi thêm nữa.

Đó là thứ Tư gần cuối tháng. Yukiko dựa vào địa chỉ trên danh thiếp tìm được Công ty Takano. Công ty này nằm ở Shinjuku, nơi

Yukiko ghét nhất. Trong tòa nhà lớn bốn tầng, bên trái còn có thể thấy được vô số các nhà tòa cao tầng. Tường ngoài của sảnh tầng một là cửa kính lớn chạm đất sang trọng, hoa lệ tới mức khiến người khác phải rụt rè. Tấm kính sáng loáng, ai đứng bên ngoài cửa cũng có thể nhìn thấy lỗ thủng trên đôi tất giầy của cô gái ngồi quỳ lễ tân.

Đi qua cửa tự động vào trong sảnh, chỉ động tác như vậy cũng làm Yukiko trì hoãn mười phút. Mười phút trước giờ nghỉ trưa, mười một giờ năm mươi phút. Giờ này, nhân viên kinh doanh cũng sẽ quay lại công ty, sắp tới giờ nghỉ trưa rồi, có lẽ không cản trở công việc của anh ta. Nếu như tiếp tục do dự không quyết, Akishima Shiro sẽ đi ra ngoài ăn trưa với đồng nghiệp, như vậy thì Yukiko lại phải đợi thêm một tiếng nữa. Thời gian đợi chờ sẽ làm suy yếu quyết tâm của cô.

Mình phải mau đi vào sảnh!

Yukiko hoảng loạn, bồn chồn, ngay lúc đó có thứ gì đó khẽ đẩy cô. Đó là vị thần của mùa thu. Cây bạch dương trên con đường sau lưng cô rụng xuống một chiếc lá khô, rơi ngay trên vai cô. Yukiko tưởng rằng có người va phải mình, hoảng hốt quay đầu, chiếc lá khô rơi với một đường cong duyên dáng xuống con đường nhựa.

Chiếc lá khô này giúp cô trút đi gánh nặng, Yukiko bước tới cửa tự động.



Akishima Shiro trẻ hơn nhiều so với tưởng tượng của cô, cũng rất dễ gần. Anh ta mặc bộ quần áo của dân kinh doanh, nhưng Yukiko có thể phân biệt được ngay áo sơ mi và quần của anh ta

đều là hàng cao cấp. Mẹ cô làm việc trong thời gian dài ở xưởng buôn đồ Tây cho nam, vì thế cô rất tự tin vào mắt nhìn của mình.

Cổ tay trái của anh ta lộ ra chiếc đồng hồ, trừ phi là đồ giả, nếu không chắc chắn là hàng cao cấp nhập khẩu mà Yukiko từng thấy trên tạp chí. Anh ta lựa chọn trang phục cao cấp như vậy thì cũng sẽ lưu ý tới đồng hồ đeo trên mình.

Yukiko của trước kia chỉ cần gặp phải đàn ông như này thì cô sẽ sợ tới mức “Xin chào” cũng không nói nổi. Không, kể cả là hiện tại, nếu như cô lấy được bình tĩnh thì cũng sẽ đỏ lừ mặt. Công tâm mà nói, cô và người đàn ông này không có chút quan hệ nào, mà cô lại tự chạy tới tận đây tìm người ta, định thảo luận về sách thế nào ra sao. Chẳng may cô tỉnh lại, cảm nhận được tình cảnh của giờ phút này, e là cô sẽ hy vọng được biến mất tại trận.

Nhưng Yukiko không bỏ chạy, cô hoàn thành được nhiệm vụ của mình, chỉ vì Akishima Shiro cười đáp lại cô. Đối phương chào mừng cô tới.

“Hóa ra cuốn ‘Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ’ lại tới tay cô. Hóa ra là vậy.”

Akishima vui vẻ nở nụ cười, làm động tác vỗ tay xuống quầy. Hai người họ đứng trước quầy tiếp tân của phòng kinh doanh công ty Takano nói chuyện. Nhân viên đi qua hiếu kỳ nhìn hai người họ.

“Thực ra thì đó là một phương pháp quảng cáo mới...”

Akishima bắt đầu nói rõ nguyên do. Yukiko nghe xong chết lặng người. Nói như vậy, Akishima Shiro chưa từng đọc cuốn tiểu thuyết đó sao?

“Tôi kẹp danh thiếp vào các cuốn sách trong tiệm sách cũ

Tanabe.”

Anh ta nói rõ địa chỉ của tiệm sách cũ nằm ở chỗ nào trong khu phố cũ, sau đó bảo: “Tiệm sách này vốn là nơi mà người quen của tôi hay tới. Mở tại vị trí như thế nên cửa tiệm rất nhỏ, ông chủ ngồi sau quầy thu ngân, nỗ lực vận hành tiệm sách đó. Tôi không mua gì rồi đi thì thực ngại quá nên đã lựa mấy cuốn tới quầy thanh toán. Đúng rồi, đúng rồi, cuốn cô nhật được chính là cuốn sách mà người quen đó đã giới thiệu cho tôi. Tôi còn nhớ tên sách nên lúc đó đã mua luôn. Nhưng tôi vốn không đọc tiểu thuyết, hôm đó bắt tàu điện rồi để lại cuốn sách trên giá. Dĩ nhiên hành động đó cũng là để kích thích thành tích đấy!”

Nguyên nhân hóa ra lại đơn giản như vậy.

Yukiko cảm thấy sức lực trên vai bỗng biến mất sạch. Thế gian có thể có kết cục như vậy sao?

Akishima thoải mái tiếp tục nói thêm về chuyện khác, giọng nói của anh ta vào tai phải rồi ra tai trái của Yukiko.

Trong quá khứ, Yukiko luôn cảm thấy bản thân không đáng được ai chọn lựa. Luôn luôn cô độc trốn trong góc, số phận đã an bài một cuộc đời bị người ta thả ra như chim bồ câu. Cô luôn cho rằng chỉ cần cô theo đuổi thứ gì thì người ta chắc chắn sẽ ghét bỏ cô.

Tuy nhiên, cục diện ngày hôm nay nên giải thích như thế nào đây? Thứ mà cô theo đuổi lại làm cô thất vọng rồi.

Người này chưa hề đọc “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”. Anh ta không đọc được câu nói của Oei cho nên mới dễ dàng vứt cuốn sách đó đi.

Yukiko bất tri bất giác mỉm cười. Akishima ngừng lời, nở nụ

cười xán lạn.

“Có chuyện gì thú vị sao?”

“Không, không có.”

Yukiko cười đáp lại anh, bởi vì quá thú vị.

“Vì tầm danh thiếp nên mới có duyên gặp gỡ, còn để cô chạy tới đây tìm tôi, theo lý mà nói nên nói chuyện nhiều hơn, nhưng tôi chút nữa còn có công việc rồi.”

Đây rõ ràng là mượn cớ, nhưng Yukiko cười chấp nhận. Cô nghĩ: Nếu như anh hẹn tôi, tôi cũng không đi. Suy nghĩ này lần đầu tiên xuất hiện trong tâm trí cô từ khi cô sinh ra tới giờ.

Cô đi tới cửa thang máy, ngoái lại nhìn. Cánh cửa hé mở một cánh, Akishima trong phòng làm việc đang nói chuyện với một cô gái. Cô gái đó lớn hơn Akishima một chút, mặc đồ công sở, tư thế ưu nhã, hai người chụm đầu lại rất gần. Akishima cười nhưng đối phương lại không hề cười. Cô gái tóc rất ngắn, đuôi tóc cắt rất gọn, trang điểm tinh tế, góc nghiêng thanh thoát khiến người ta cảm thấy cô ấy có vẻ đẹp trí tuệ. Có lẽ cô ấy là cấp trên của Akishima...

Nhưng Yukiko nghĩ tiếp, có lẽ không chỉ vậy đâu.

Akishima cố tình né ánh mắt của các đồng nghiệp, trộm duỗi tay ra vuốt khuỷu tay của cô ấy. Nếu như không phải quan hệ thân mật thì không ai dám làm hành động như vậy.

Yukiko nhìn quá lâu, hai người đó phát hiện ra và quay lại nhìn cô. Khóe miệng Akishima còn vương lại nụ cười nhạt, cô gái thì không hề cười.

Cô gái có gương mặt hoàn hảo không khuyết điểm nhưng khi nhìn chính diện, cô lại phát hiện có điểm không hài hòa. Phía trên lông mày bên trái có một nốt ruồi đen rất rõ.

Cánh cửa thang máy sau lưng Yukiko đã mở ra. Cô rời sự chú ý khỏi hai người họ, bước về phía thang máy.

Từ ấy, cô không còn gặp lại Akishima Shiro nữa.

“Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ” vẫn ở bên cô. Tấm danh thiếp đã vứt rồi. Cô cho rằng không cần lấy tấm danh thiếp của người chưa từng đọc cuốn sách đó kẹp trong sách làm gì.

Nhưng năm ngày sau đó, Yukiko lại nhìn thấy tên của Akishima Shiro trên báo.

“Đau khổ vì tình? Đôi tình nhân lao xuống biển tự sát!”



Cô gái trẻ vừa bước vào tiệm, lão Iwa đã biết được cô không phải khách hàng bình thường.

Cô ấy giống như đang tìm kiếm gì đó. Cô mặc bộ đồ trơn màu, kiểu tóc rất đơn giản, không phải một cô gái quá mức xinh đẹp, nhưng có khí chất nhu mì, trong mắt lão Iwa lại vô cùng đẹp. Lão đoán có phải cô ấy tới tìm mình nói chuyện chăng?

Tiếp đó, cô gái làm một hành động quái dị. Cô đứng trước giá sách tiểu thuyết lịch sử, lấy ra từng cuốn sách trong góc, lật vài trang rồi cất lại, không giống đang đọc nội dung, bởi vì tốc độ cô đặt lại cuốn sách quá nhanh.

Khi ấy vừa hay trời đã tối, trong tiệm đã lên đèn. Đây là lúc dân công sở sau khi tan làm thường xuyên lui tới. Khách hàng ít hơn so với bình thường, vì thế lão Iwa có thể ngồi quan sát nhất cử nhất động của cô gái.

Cô gái tiếp tục hành động quái lạ của mình, giống như đang

tìm thứ gì đó trong cuốn sách...

Lúc này, lão Iwa đột nhiên nhớ ra một chuyện. Lần trước có một nhân viên kinh doanh thường xuyên tới tiệm, trộm nhét danh thiếp vào trong sách, rồi cô bạn gái lớn tuổi hơn đã kéo anh ta tìm tới cái chết. Gần đây lão đã đọc được bài đưa tin này.

Cô gái kia rất cuộc là...

Lão Iwa đứng dậy từ từ tiếp cận cô gái, nói với cô: “Cô ơi, cô đang tìm gì vậy?”



Cô gái tên Hisanaga Yukiko vui mừng cầm lấy tách trà xanh do lão Iwa pha. “Dạo này trời trở lạnh rồi.” Cô gái nói ra những lời chỉ phụ nữ trung niên mới hay nói.

Lão Iwa thấy đây là một cô gái trầm tĩnh, không phải dạng người chủ động. Cô coi im lặng là khuôn vàng thước ngọc, tựa hồ sống theo cách đó.

Lão Iwa hỏi lý do cô tới tiệm, cô ấy mới mở lời. Nhưng khi cô nhắc tới Oei trong “Mầm non dưới băng đá” thì rất hào hứng.

“Trước chưa từng có cuốn sách nào làm tôi kinh ngạc như vậy.”

Yukiko nở nụ cười nhạt: “Tôi nói như vậy có lẽ hơi kỳ lạ, nữ giới trong thời đại này trừ phi ở cùng một người đàn ông vô cùng cực đoan, không thì sẽ không vì một người đàn ông tệ bạc mà hủy hoại cả đời mình. Bởi vậy, câu chuyện như vậy còn không thực tế bằng truyện thiếu nhi. Cho nên từ trước tới giờ, tôi chưa từng nghe thấy cách nói: Đàn ông giống như một chiếc xe có thể hỏng bất kỳ

lúc nào.”

Lão Iwa không nhịn được cười: “Nói như vậy thì xem ra cô rất hạnh phúc rồi.”

Lão Iwa biết một vài cô gái, tuy sống trong thời hiện đại nhưng vì gặp phải đàn ông tệ bạc mà đau khổ vô cùng.

Nhưng lão Iwa nghĩ thêm, có lẽ cô gái này nói cũng đúng. Xã hội đang thay đổi, hình thức chung sống giữa nam và nữ cũng chuyển biến theo.

Lão bỗng nghĩ tới Minoru. Nhưng thằng bé vẫn chỉ là học sinh phổ thông, nghĩ tới đây, lão lại muốn xua đi ý nghĩ của mình.

Yukiko nói tiếp: “Cuộc sống của tôi khác với Oei. Tuy tôi không thể sống như cô ấy nhưng sự kiên cường của cô ấy đã thu hút tôi mạnh mẽ. Tôi từng đi tìm kiếm nhưng không tìm được bất kỳ lời giải đáp nào, vậy mà cuốn tiểu thuyết này lại có thể nhẹ nhàng đưa ra một đáp án cho tôi. Cho nên tôi muốn gặp người đã để lại sách trên xe điện, vì thế mới đi tìm anh Akishima.”

“Cái chết của anh ta thật thương tâm.”

Lão Iwa bất giác nhíu chặt mày, sau đó nhìn một góc trong tiệm. Đó là chỗ danh thiếp mà Akishima Shiro đã trộm kẹp vào sách.

“Cô gái, cô đã tìm hiểu tường tận mọi chuyện sao?”

Yukiko lắc đầu: “Tôi chỉ thấy trên báo thôi.”

“Tôi cũng vậy. Nhưng tờ báo hôm nay đã đưa tin về chuyện của bọn họ.”

Akishima Shiro là một thanh niên trẻ cơ trí, anh ta cũng biết rõ mình là người có tài. Nhưng thế giới vận hành theo cách rộng lớn hơn anh ta tưởng tượng rất nhiều. Trong cuộc sống, anh ta

dường như đã quên đi điều đó.

Anh ta nợ nần chồng chất, chơi cổ phiếu và khiến mình phải mang một khoản nợ khổng lồ. Vì để lấp vào chỗ trống, anh ta vay mượn khắp nơi, còn tệ hại hơn là anh ta đã ăn trộm tiền công quỹ.

Tuy nhiên, một nhân viên kinh doanh nhỏ sao có thể dễ dàng trộm được công quỹ. Người đã giúp đỡ anh ta chính là cấp trên của anh ta, cũng là người tình lâu năm, Nose Shizue. Vì Akishima khẩn cầu nên cá nhân cô cũng đã tiêu tốn không ít tiền tài.

Yukiko nhìn ảnh người chết trên tờ báo, đột nhiên mở lời: “Cô Nose Shizue là cô gái tôi thấy ở cùng với anh Akishima hôm đó.”

Phía trên lông mày bên trái của Shizue có một nốt ruồi đen rất rõ. Yukiko đã nhận ra cô ấy nhờ nốt ruồi này.

Akishima và Shizue đều là người độc thân. Shizue muốn kết hôn nhưng Akishima lại không mặn mà. Trên báo không đề cập tới việc mối tình của hai người bắt đầu như thế nào, bây giờ đã không thể biết được rồi.

Cảnh sát suy đoán rằng, vào buổi tối hôm đó hai người tự tử vì tình bằng cách lao xuống biển từ bến tàu. Có nhân chứng nói rằng trước khi xe hơi rơi xuống biển đã nghe thấy hai người cãi nhau bên trong. Nhân chứng là dân công sở tuổi trung niên, ông ấy bình thường có thói quen đi dạo bến tàu vào buổi tối. Ông ấy còn nói rằng, trước kia cũng từng nhìn thấy Akishima và Shizue đỗ xe ở bên cạnh bến tàu để ngắm cảnh biển về đêm.

Nguyên nhân hai người họ tự tử vẫn là một bí mật. Nhưng đầu năm sau, cơ quan thuế tới công ty Takano kiểm toán. Vì vậy nội bộ công ty bắt đầu tiến hành kiểm tra sổ sách kế toán để tiện chuẩn bị cho đợt kiểm toán này. Shizue có lẽ sợ bị người ta phát

giác ra việc ăn trộm công quỹ, đã lao tới bước đường cùng.

Akishima Shiro trong mắt lão Iwa là chàng trai phản ứng nhanh nhẹn, thái độ mạnh mẽ, tự cho mình đúng là sẽ làm ngay. Nếu như không phải người như vậy thì sẽ không kẹp danh thiếp trong tiệm sách cũ, càng không chào đón một cô gái vì tấm danh thiếp mà tới gặp.

Lúc Hisanaga Yukiko tới gặp anh ta, có thể tưởng tượng ra được niềm vui từ đáy lòng của anh ta. Anh ta phát hiện ra việc mình làm đã có phản hồi, có lẽ rất đặc ý. Cho nên thái độ của anh ta thân thiện, mang theo nụ cười chào đón Yukiko, nụ cười này xuất phát từ việc lòng kiêu hãnh đã được thỏa mãn.

“Khi ấy, cô Shizue luôn nhìn tôi.”

Yukiko nheo mắt nhớ lại lúc ấy.

“Không biết cô ấy lúc đó nghĩ gì?”

Lão Iwa nghĩ một hồi, từ từ nói: “Cô gái à, con người ta chỉ cần yêu đương là sẽ dễ lạc hướng, tự nghĩ mình rất hiểu đối phương, nhưng khi đã yêu rồi thì không đoán nổi đối phương nữa.”

Lão bất giác nhớ tới Minoru. Thằng nhóc này không biết sống có tử tế không? Nó là cháu mình, vẫn là một đứa trẻ mười bảy tuổi. Bây giờ không biết đang làm gì rồi?

“Ông chủ,” Yukiko gọi lão Iwa, “tôi có một nghi ngờ. Không biết cô Shizue có từng tới tiệm sách này chưa?”

Lão Iwa bối rối ra mặt, thành thực nói không biết: “Tôi không thể nhớ được vẻ ngoài của từng người khách.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Yukiko gật đầu rồi quay lại nhìn vào trong tiệm. Khách trong tiệm thưa thớt, tản mát các góc.

“Anh Akishima nói anh ấy từng mua sách ở đây, chọn mấy

cuốn sách do người quen giới thiệu. Tôi đoán người quen ở đây có khi nào là cô Shizue không?”

Lão Iwa gật đầu, trong lòng xao động: “Có lẽ vậy.”

“Nếu như là vậy thì cô Shizue có lẽ đã đọc cuốn sách này. Xem xong mới giới thiệu cho anh Akishima.”

Giọng nói của Yukiko trở nên âm trầm: “Có lẽ sau khi đọc, cô ấy cũng suy nghĩ nhiều. Câu nói của Oei giống như gỡ đi băng bịt mắt cho tôi, giúp tôi mở rộng tầm nhìn. Nhưng cảm nhận của cô Shizue chắc không giống với tôi.”

Lão Iwa nghĩ cô gái trong truyện ắt nhìn thấu được đàn ông nên mới nói đàn ông giống chiếc xe có thể hỏng bất kỳ lúc nào, cô gái đó khi ấy đã phải đối mặt với cực nhọc trong tương lai. Nhưng có lẽ thời đại đó dễ dàng hơn nhiều so với bây giờ. Cuộc sống tuy cực khổ nhưng mọi thứ lại đơn giản hơn.

Bây giờ thì sao? Giống như Yukiko nói, số lượng đàn ông tệ hại ít hơn hẳn so với trước kia. Điều này chứng tỏ cuộc sống của mọi người không phải lo lắng nhiều. Nhưng thời đại bây giờ lại khiến người ta bồn chồn bất an. Mọi người không thể tìm được gương mặt chân thực nhất của mình, không ngừng tìm bản thân trong tấm kính. Có lúc khiến người khác phải hoài nghi rằng người ta yêu nhau có phải vì tìm kiếm tấm kính đó không.

Không, có lẽ đây lại là một kiểu “chiếc xe có thể hỏng bất kỳ lúc nào”, chiếc xe không có tác dụng gì, cũng không thể chạy. Tuy xã hội đã thay đổi, nhưng Yamamoto Shugoro thông qua lời nói của Oei vẫn tiếp tục tồn tại trong thời đại này.

“Cô Shizue trước khi đối mặt với cái chết có khi nào từng tới tiệm sách này không?” Yukiko hỏi, “nếu như người quen trong lời

của anh Akishima nói là cô ấy, vậy thì cô ấy chắc rất thích tiệm sách này nên ắt sẽ tới đây.”

Đúng thế...

Lão Iwa bỗng nảy ra một ý nghĩ, lập tức rời khỏi phòng làm việc. Yukiko ngạc nhiên mở to mắt, do dự một hồi, cô đi theo lão Iwa ra ngoài.

Giá sách tiểu thuyết lịch sử có một hàng sách bìa mềm của Yamamoto Shugoro. Hàng sách đó gần như chiếm cả giá sách. Trong đó có cuốn “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”.

Mới năm ngày trôi qua sau cái chết của Akishima và Shizue, nếu Yukiko đoán không sai, trước khi Shizue tự sát đã tới đây...

Cô ấy đã đọc “Mầm non dưới băng đá”, không biết cô ấy nghĩ gì về lời nói của Oei?

Lão Iwa lật cuốn “Những câu chuyện về bác sĩ râu đỏ”. Nó không dày, nhưng ở giữa lại tách ra.

Bên trong kẹp một tấm danh thiếp.

Lão lặng lẽ đặt tấm danh thiếp lại vào cuốn sách. Lão như nghe thấy chiếc xe lăn bánh, phát ra âm thanh lộc cộc lộc cộc.

[1]Tuyến Chuo (tuyến tốc hành), tuyến đường đề cập đến phần giữa ga Tokyo và Takao, bao gồm cả tốc hành giới hạn và nhiều dịch vụ tốc hành khác.

[2]Tác phẩm được xuất bản năm 1958, được chuyển thể thành phim vào năm 1965.

[3]Yamamoto Shugoro, đây là bút danh của Shimizu Satomu (1903-1967), nhà văn chuyên viết tiểu thuyết và truyện ngắn, hoạt động trong thời kỳ Showa của Nhật Bản. Tác giả được chú ý nhờ tài năng văn học đại chúng.

[4]Nhóm bên cửa sổ ám chỉ sự chuyển giao thế hệ của các doanh nghiệp Nhật Bản, đó là nhóm người gồm các giám đốc tới tuổi hoặc là những cán bộ cao cấp không theo kịp sự thay đổi của công ty bị điều chuyển sang những chức vụ hữu danh vô thực, tập trung trong một phòng làm việc, ngồi bên cạnh cửa sổ.

[5]Tổng diện tích khoảng 16,2 mét vuông.

[6]Thơ Haiku là loại thơ cực ngắn của Nhật Bản, cô đọng và hàm súc. Một bài thơ chỉ ba câu, mười bảy âm tiết (5-7-5) dài không quá mười hai, mười ba từ, không chấm câu, không đề. Nội dung thường hướng về thiên nhiên bốn mùa và nội tâm cá nhân để phản ánh.

Chúng ta đều là những thợ săn cô đơn, không chốn quay về,
Bị dầy ải cô độc giữa vùng hoang vu.
Thì thoảng huyết vài tiếng sáo,
Nhưng chỉ có gió đáp lời.

06

•

THỢ SĂN CÔ ĐƠN

“Lâu rồi không gặp!”

Lão Iwa đang ngồi trước quầy thu ngân bày một xấp hóa đơn và tờ quảng cáo, ngược lên chào hỏi.

Sau buổi trưa ngày trong tuần, số khách trong tiệm Tanabe có thể đếm trên đầu ngón tay. Ở cửa ra vào, bên ngoài cánh cửa kéo đang mở nửa chừng, có một hàng đồ quỳen nở rộ rung rinh trong làn gió lớn tháng Năm. Có lúc còn nghe được tiếng gió thổi mạnh đập vào mái hiên.

“Xin chào.”

Một cô gái trẻ cao gầy đứng trước quầy thu ngân, khoe miệng cười nhẹ, ôm chặt một cuốn sách trước ngực áo sơ mi trắng.

Đến tận lúc cô gái đứng trước mặt mình rồi thì lão Iwa mới nhận ra sự tồn tại của cô. Vì thế, lão ngại ngùng như học sinh ngủ gật bị giáo viên phát hiện.

“Hôm nay yên tĩnh quá.” Cô gái trẻ nhìn quanh tiệm nói.

“Vì là ngày thường đấy mà.” Lão Iwa mỉm cười, kéo chiếc ghế cao bên cạnh mời cô ngồi.

“Hôm nay cô không phải đi làm...” Nói được một nửa, lão Iwa mới nhớ ra hôm nay là thứ Năm, cửa hàng bách hóa nơi cô làm việc được nghỉ.

“Đúng thế.” Cô gái nở nụ cười, giống như hiểu được suy nghĩ trong đầu lão Iwa.

“Tôi quen việc phải đứng cả ngày rồi. Nhưng đến ngày nghỉ

thì muốn thả lỏng nên dễ ngủ tới tới.”

“Cô đã đi làm được một tháng rồi.”

Cô gái duyên dáng ngồi xuống chiếc ghế cao, đặt cuốn sách đang ôm trước ngực lên đùi, cài một chiếc băng đô màu xanh biển tươi sáng trên mái tóc, những sợi tóc nhẹ nhàng rơi trên vai.

“Hôm nay cô tới có việc gì vậy?” Lão Iwa vừa rút một cuốn sổ từ trong ngăn kéo ra, vừa ngước lên nhìn khuôn mặt trắng trẻo của cô gái. “Tôi có thể giúp cô việc gì?”

Cô gái trẻ tô son màu hồng nhạt, cắn nhẹ môi dưới, cúi đầu xuống, hai tay đặt trên đùi cứng đờ. Dáng vẻ của cô ấy dường như muốn xác nhận sự tồn tại của đôi tay.

“Thực ra... Hôm nay tôi tới đây không phải vì đồng sách cũ của cha tôi.”

“Vậy sao?”

“Không, có lẽ cũng là việc đó nhưng câu chuyện hơi phức tạp.”

Đôi mắt suy tư của cô bỗng nhìn quanh, lão Iwa ngay lập tức hiểu được ý của cô.

“Mười phút nữa thì nhân viên ra ngoài ăn trưa sẽ về. Dợi cậu ấy về thì chúng ta đi uống cà phê nhé.”

Cô gái an tâm, gạt đầu đồng ý, ôm chặt lấy cuốn sách đang để trên đùi. Động tác của cô làm người ta thấy nghi hoặc. Giữa những ngón tay thon dài lộ ra tên cuốn sách, lão Iwa nhìn trộm.

“Thợ săn cô đơn”, tác giả là Adachi Kazuo, đây cũng là cuốn sách do cha cô ấy sáng tác.



Cô gái tên là Akiko Kazuo, tháng sau mới tròn hai mươi mốt tuổi. Lão Iwa biết cô từ hồi cô mới học đại học năm nhất. Khi ấy, cô dựa vào danh bạ số điện thoại kinh doanh để tìm tiệm sách gần nhất, hơn nữa phải là tiệm sách có “thái độ thân thiện qua điện thoại”, cuối cùng tìm được tiệm sách Tanabe.

Cô ấy đang sắp xếp sách của cha mình nên cần tìm tiệm sách cũ thích hợp.

“Tôi không phải chưa từng nghĩ tới việc tặng sách cho thư viện hay nhà xuất bản. Nhưng nếu chỉ dựa vào mẹ và tôi thì không thể nào làm hết được danh mục tất cả các cuốn. Nếu như đem tặng tùy tiện thì bên trong sẽ có lẫn một vài cuốn làm họ khó xử lý... Thế nên tôi muốn tìm người chuyên nghiệp tới giúp đỡ. Vì sách trong kho quả thực quá nhiều.”

Khi nghe được lời thỉnh cầu này, lão Iwa không nghĩ nhiều mà đồng ý ngay lập tức. Nhà của cô cách tiệm sách Tanabe năm phút đi xe. Lúc lão Iwa bước vào kho sách nằm trong căn nhà gỗ hai tầng, tâm trạng thư thả vốn có đã biến mất sạch trong phút chốc.

“Cô gái, cô nói đây là kho sách của cha mình sao?”

“Đúng thế.”

“Nếu cô không ngại thì tôi có thể hỏi cha cô làm việc liên quan tới lĩnh vực gì không?”

Akiko mỉm cười: “Cha tôi là nhà văn.”

Cha của Akiko, Adachi Kazuo, từng là nhà văn tiểu thuyết trinh thám thời Chiêu Hòa năm thứ 30 đến năm thứ 50 (1955 đến 1984). Ông có văn phong điềm đạm, tuy không nhận được sự yêu thích từ đại chúng nhưng có được nhóm độc giả rất trung thành. Trên văn đàn khi đó, đang có trào lưu tiểu thuyết trinh thám theo

trường phái xã hội, do Matsumoto Seicho^[1] đứng đầu, ông được xưng tụng là “Tác giả tiểu thuyết trinh thám duy nhất còn lại của giới văn chương”.

Trước khi biết Akiko, lão Iwa cũng chưa từng đọc qua tác phẩm của cha cô ấy. Sau khi quen biết, lão Iwa có đọc mấy cuốn. Tất cả các cuốn đã tuyệt bản cho nên lão mượn đọc vài cuốn từ nhà Adachi. Nói thực thì tác phẩm của Adachi không hay lắm.

Lão Iwa đương nhiên không nói cảm nhận sau khi đọc của mình cho Akiko hay mẹ của cô ấy biết, nhưng vì việc hướng dẫn hai mẹ con họ làm thế nào để tạo danh mục kho sách nên lão thường xuyên ra vào nhà Adachi. Akiko chủ động nói thực: “Thực ra tôi và mẹ cũng không hiểu tiểu thuyết của cha hay chỗ nào nhưng tôi rất khâm phục khả năng của ông. Tôi nghĩ các độc giả cũng có cảm nghĩ như vậy.”

Lão Iwa không biết đáp sao, chỉ còn cách im lặng. Mẹ của cô đeo một chiếc kính cổ lỗ, dùng bút máy Montblanc chồng mình thường dùng, cẩn thận ghi lại danh mục sách. Lúc này, mẹ của Akiko đột nhiên nói: “Nếu như mẹ phải nói rằng truyện do cha con viết đều rất hay thì mẹ đã sớm rời khỏi nhà này rồi!” Lão Iwa nghe xong không nhịn được cười.

Lão Iwa nói: “Có lẽ vậy.”

“Dĩ nhiên là thế.” Mẹ của Akiko nở nụ cười hiền: “Bất kể sách ông ấy viết ra hay dở ra sao thì tôi cũng không lấy làm bận lòng, không hiểu cũng chẳng sao. Có lẽ ông ấy cũng mong chúng tôi có thể hiểu được tác phẩm của ông ấy, nhưng cả khi không hiểu thì ông ấy với tôi và Akiko vẫn là người chồng tốt, người cha tốt.”

Lời nói này khiến lão Iwa rất có thiện cảm với hai mẹ con. Tuy nhiên, sống với một tiểu thuyết gia dưới cùng mái nhà có lẽ không

phải chuyện dễ dàng gì. Có lẽ sau khi trải qua đau khổ và đấu tranh, mẹ của Akiko mới có thể nói ra câu “không hiểu cũng chẳng sao” này.

Đối với Adachi Kazuo, viết sách vốn là sở thích của ông. Ở góc độ nào đó, ông ấy cũng được xem như là một nhà văn hạnh phúc.

Sau tuổi bốn mươi, được bạn bè dẫn dụ nên ông mê câu cá biển. Từ đó mỗi năm ông đều ra biển vài lần, hưởng thụ niềm vui câu cá.

Nhưng mười hai năm trước, cũng vừa vào mùa này, giữa tháng Năm xuân nồng ý hoa, ông ấy đi câu cá một mình, nhưng tới rặng đá ở bờ biển Sanriku thì mất tin tức. Đội cứu hộ đã tìm suốt mấy ngày trời nhưng không tìm được gì và đành phải quay về. Adachi Kazuo mất tích từ đó.

Akiko và mẹ vẫn tin ông còn sống. Nhưng vào ngày sinh nhật mười chín tuổi của Akiko, người mẹ nói: “Chúng ta cùng thu xếp đóng sách của bố con thôi.”

“Tôi nghĩ mẹ muốn chờ tới năm thứ mười thì đóng lại cái kết.” Akiko giải thích với lão Iwa, “trước kia không biết bao nhiêu người bảo bà đi khai tử nhưng bà nhất quyết không chịu.”

Adachi Kazuo vốn không phải tác giả sách bán chạy, vì thế cuộc sống của hai mẹ con khá túng quẫn. Người mẹ mặc dù trong hoàn cảnh khó khăn cũng không muốn bán đi kho sách, nhưng sau này lại quyết định buông tay, ắt hẳn tinh thần của bà đã bị giày vò không ít trong quá trình này.

Lão Iwa từ tận đáy lòng thấy rất vui với việc giúp đỡ sắp xếp kho sách và tạo danh mục cho nhà Adachi. Từ trong kho sách còn tìm ra được cuốn “Đá quý” xuất bản từ lâu, còn có những cuốn lão

Iwa trước kia hay mượn từ tiệm cho thuê tiểu thuyết. Những cuốn sách này có giá trị quý giá đối với việc nghiên cứu lịch sử, vì thế lão Iwa càng thêm trân trọng. Lão thậm chí còn muốn cảm ơn hai mẹ con Adachi, cảm ơn họ đã lựa chọn tiệm sách Tanabe để giao công việc sắp xếp kho sách chất đầy bảo vật này.

Do số lượng sách chờ được xử lý quá khổng lồ mà Akiko và mẹ vào ngày thường đều phải đi học và đi làm, ngày nghỉ rảnh rỗi mới có thể từ từ sắp xếp, vì thế tiến độ vô cùng chậm chạp. Hai năm qua đi, vẫn còn một phần ba số sách chưa được sờ tới. Lão Iwa hỏi Akiko: “Tôi có thể giúp gì không?” Ý của câu nói này là muốn hỏi cô gái có phải số sách còn lại đã xử lý xong, có thể bán một vài cuốn cho lão Iwa rồi không.

Tiệm cà phê “Daga” với tiệm sách Tanabe nằm cùng một bên đường. Ghế trong tiệm đã lung lay, điều hòa chạy không ra hơi, cửa kính cũng bẩn nhưng cà phê của họ lại rất ngon. Akiko ngồi quay lưng với giấy dán tường đã bạc màu, đầu hơi cúi. Nhìn dáng điệu của cô ấy, có lẽ lý do cô ấy tìm tới lão Iwa không hề đơn giản.

“Cô gái, có chuyện gì xảy ra vậy?”

Lão Iwa gọi Akiko là “cô gái”, gọi mẹ của Akiko là “phu nhân”. Lão không cố ý gọi như vậy, chỉ là theo thói quen mà thôi.

Cho dù đã ngồi trên ghế của tiệm “Daga” nhưng Akiko vẫn đặt cuốn “Thợ săn cô đơn” trên đùi. Xem ra phiền não của cô ấy có liên quan tới cuốn sách này.

“Thợ săn cô đơn” là tác phẩm do Adachi Kazuo chấp bút trước khi mất tích, thế nên đây là một cuốn tiểu thuyết chưa hoàn chỉnh. Ông ấy chưa thể hoàn thành xong một phần ba cuối cùng, cũng chính là phần giải quyết vấn đề. Nguyên nhân mất tích của ông vốn là sự cố ngoài ý muốn, thế nên cuốn sách đã dừng lại trước

phần giải quyết vụ án. Lão Iwa nghĩ, có lẽ đối với một tiểu thuyết gia trình thám thì đây chính là kết cục hoàn hảo nhất.

Khi Adachi Kazuo mất tích, nhà Adachi với nhà xuất bản đã vì chuyện giải quyết “Thợ săn cô đơn” như thế nào mà xảy ra xung đột lớn. Người sống thì mong chờ xuất bản cuốn sách chưa được hoàn thiện nhưng nhà xuất bản thì kiên quyết không thể phát hành một cuốn tiểu thuyết trinh thám không có phần kết được, yêu cầu một tác giả trẻ thay thế hoàn thành nốt phần còn thiếu đó để hoàn thiện nội dung và xuất bản.

“Sau khi tôi bàn với mẹ xong cũng thấy không ổn nên đã từ chối yêu cầu của nhà xuất bản.”

Hai bên cuối cùng vẫn không đạt được tiếng nói chung, thế là bên xuất bản rút lui, cuốn “Thợ săn cô đơn” chưa được hoàn thành được xuất bản nhờ vào việc người còn sống tự bỏ chi phí ra để làm.

“Khi ấy còn tạo ra ồn ào không nhỏ.” Không chỉ là cuốn sách cuối cùng của Adachi Kazuo mà nội dung của nó cũng tạo ra làn sóng dư luận.

Trong cuốn “Thợ săn cô đơn” của Adachi Kazuo, câu chuyện được bắt đầu bằng sở trường của ông là ngôi bút đẹp đẽ và mộng ảo, kết hợp với hiện tượng xã hội thực tế. Tác phẩm trước đó của ông phần nhiều là về các vụ án giết người trong phòng kín, hoặc là các ân oán tình thù trong đại gia tộc dẫn tới thảm án đẫm máu... Nhưng tình tiết của “Thợ săn cô đơn” lại khác hoàn toàn với trước kia. Adachi Kazuo trước kia từng kịch liệt phản đối trào lưu theo phái xã hội nhưng tác phẩm này xem ra là đang chào đón trào lưu này.

Mở đầu câu chuyện ở thành phố H ngoại ô Tokyo, trong một góc ở khu phố mới phát hiện một thi thể của nam thanh niên bị

đâm chết. Hung khí chưa được tìm thấy ở hiện trường, các vật chứng để lại cũng không mang lại đầu mối đáng tin nào. Người bị hại là một nhân viên công vụ làm ở Văn phòng Quận, mới kết hôn được hai tháng, việc công lẫn chuyện tư đều trải qua những ngày tháng đơn giản, hạnh phúc. Hung thủ không lấy đi thứ gì của người bị hại, vì thế phân tích cho rằng đây không phải vụ cướp của giết người. Nhưng sau khi phía cảnh sát điều tra kĩ hơn cũng không phát hiện ra người chết đã kết oán với ai. Người đàn ông đó vì sao lại chết?

Cảnh sát còn chưa phá được án, lúc này ở một công viên dưới chân núi ở Yokohama lại xuất hiện thi thể của một cô gái trẻ bị sát hại. Người chết năm nay mới mười tám tuổi, vừa mới đi làm ở ngân hàng trong thành phố. Động cơ giết người lần này cũng không phải do cướp của, càng không phải là hành vi báo thù. Khu quản hạt của hai vụ án này không giống nhau, vì thế cảnh sát chưa thể điều tra mối quan hệ giữa chúng. Hai vụ án đi vào bế tắc, câu chuyện tới đây thay chương mới, xuất hiện lời tự thú của “hung thủ” đã giết hại hai người này...

Phần tự thú của Adachi Kazuo đã đưa văn phong của ông phát huy tới mức tinh tế, sâu sắc nhất, bút pháp gần gũi độc đáo tường thuật lại quan thủ pháp của hung thủ... Lão Iwa không hiểu nổi hàm ý trong đó. Nhưng Minoru thường xem loại tiểu thuyết như này. Đứa cháu độc tôn bất tài của lão Iwa sau khi đọc “Thợ săn cô đơn” đã bày tỏ cảm tưởng của mình.

“Đây chính là tiểu thuyết mà bây giờ gọi là *Psycho killer*.”

“*Psycho killer* là gì?”

“Có thể hiểu là giết người không cần động cơ.”

“Không động cơ?”

Minoru sợ lão Iwa không hiểu, viết ba từ “không động cơ” lên không trung.

“Giống loại người như tà thần băng qua đường sao?”

“Vâng, tà thần băng qua đường cũng tính được sao...”

“Cháu vẫn không hiểu sao? Rốt cuộc là gì? Có phải giống vụ thảm án ở thị trấn Morishita không?”

“Ông nói tới án mạng trong cuốn ‘Sự kiện tà thần qua đường ở Fukagawa’ của Saki Ryuzo^[2] sao? Nói sao đây, đó là kết quả của việc lạm dụng thuốc, khác với *psycho killer*. Tuy nhiên vụ án đó cũng rất kinh hoàng.”

“Ông không hiểu được chuyện này.”

Kết quả là Minoru nghiêm nghị nói: “Ông ơi, con người trong thời đại của chúng ta không dễ để hiểu đâu. Hơn nữa trong thời đại sôi nổi mà ông sống thì hầu như không thể có những vụ án giết người không động cơ.”

Lão Iwa thấy không vui: “Ông bây giờ vẫn rất sôi nổi mà!”

“Đó cũng chính là bất hạnh của ông. Ông phải mở to mắt chứng kiến bi kịch của thời đại này.”

Minoru xoay ngược lại cái mũ bóng chày, lão Iwa lúc ấy còn dư nắm đấm với chiếc mũ của Minoru.

Lão Iwa ngần ngừ nhớ lại cuộc hội thoại này, sau đó nhìn thẳng vào Akiko.

“Cuốn tiểu thuyết này của cha cô có vấn đề gì sao?”

Trước khi Akiko trả lời còn thở một hơi dài.

“Tôi từng nói với ông, khi chúng ta bắt đầu sắp xếp kho sách, trên báo chí cũng đã nói về việc này.”

Lão Iwa gật đầu.

“Gia quyến của tiểu thuyết gia trinh thám Adachi Kazuo muốn bán kho tàng sách của tác giả.” Khi ấy có một tờ báo nhỏ đã đăng lên ở một góc báo.

“Vì bài báo đó nên trong thời gian ấy tác phẩm của cha tôi lại nhận được sự quan tâm của độc giả.”

“Tôi cũng hiểu được chuyện này.”

Tác phẩm của Adachi Kazuo hai mươi năm trước bán cũng khá khó khăn, bây giờ những cuốn sách cũ ấy lại không dễ gì mua được. Tuy là làn gió tạm thời nhưng do bài báo đó mà lão Iwa khi gặp những đồng đạo cũng thường nghe phong thanh thấy họ đang tìm tiểu thuyết của Adachi Kazuo, hoặc là khách hàng tới đặt mua...

“Tôi nghĩ người này là một trong những độc giả đương thời.”

Akiko bày cuốn “Thợ săn cô đơn” lên, rút ra tấm thiệp kẹp trong sách.

“Mời ông xem qua.”

“VẬY TÔI KHÔNG KHÁCH KHÍ NỮA.” Lão Iwa cầm lấy tấm thiệp. Mặt trước ghi rõ ràng địa chỉ nhà Adachi và họ tên người nhận: “Tiên sinh Adachi Kazuo”. Nhìn có thể thấy được người gửi thư cố viết chữ gọn gàng nhưng bút tích lại tán loạn, không được đẹp mắt. Đối phương dùng bút bi, con tem đề ngày 10 tháng 4, từ bưu điện Kyobashi^[3].

Lật phía sau, lão Iwa kinh ngạc. Chữ lí nhí như đàn kiến, viết dày đặc theo hàng ngang kín hết tấm thiệp.

“Tôi cần kính lão rồi.”

“Mẹ tôi cũng nói như vậy đấy.”

Lão Iwa lấy cặp kính từ trong túi áo sơ mi đeo lên, đọc nội dung trong tấm bưu thiếp. Những con chữ chen chúc cực kỳ khó nhìn như đang tấn công lão Iwa.

Mong bạn đọc thư vui vẻ.

Thứ lỗi cho tôi vì đã đường đột viết thư cho các vị. Tôi là người hâm mộ của ông Adachi, mê đắm tác phẩm của ông ấy, càng tôn sùng thể giới những con chữ của ông. Bức thư này viết cho gia quyến của ông Adachi.

Tôi cho rằng ông Adachi là thiên tài. Sau khi đọc “Thợ săn cô đơn”, tôi càng tin chắc điều đó. Trong các tác phẩm xuất sắc khác của ông, cuốn tiểu thuyết này có thể xem như là kiệt tác thể kỷ xuất chúng nổi bật. Tôi rất tiếc khi cuốn tiểu thuyết này đã trở thành tác phẩm dang dở cuối cùng.

Tuy nhiên, tôi muốn nói với gia quyến rằng, tôi có thể suy luận ra phần kết của tác phẩm này, thay thế tác giả hoàn thành nó. Ngoại trừ tôi ra, không ai có thể hoàn thành được nhiệm vụ gian nan này. Hôm nay, tôi viết thư này gửi tới các vị là muốn bày tỏ chí hướng ấy. Tôi sẽ gửi thư tới nữa.

Sau khi đọc xong, lão Iwa nhướng đôi mày. Lão phát hiện ông chủ quán cà phê “Daga” đứng ở quầy cầm chiếc bình syphon để pha cà phê đang nhìn mình với vẻ mặt bất ngờ. Có lẽ do biểu cảm của lão Iwa quá buồn cười.

“Chuyện này là sao?”

“Buồn cười lắm đúng không ạ,” Akiko nói. Nhưng giọng điệu của cô không hề vui vẻ chút nào, thậm chí có phần bất an.

“Người này thực lòng muốn hoàn thành tác phẩm.”

“Tôi và mẹ cũng cho là vậy.”

“Rồi sao nữa? Anh ta gửi tác phẩm của mình tới chưa?”

Akiko lắc đầu.

“Tiếp đó anh ta gửi tới tấm bưu thiếp này.”

Con tem của tấm bưu thiếp thứ hai đề ngày mùng 6 tháng 5, gửi từ bưu điện Shinjuku.

Mong bạn đọc thư vui vẻ.

Thứ lỗi cho tôi đã mạo muội viết thư cho các vị. Tôi muốn báo một tin vui cho mọi người. Tôi đã hoàn thành việc suy luận và sáng tác phần còn lại cho “Thợ săn cô đơn”. Thực ra, trong lần gửi thư trước, tôi đã có thể quả quyết về tài năng của bản thân, nhưng tôi vẫn quyết định sau khi hoàn thành mới nói cho mọi người.

“Thợ săn cô đơn” là một kiệt tác. Tác phẩm tuyệt vời như vậy nên dùng cách chấn động nhất để giới thiệu cho độc giả, làm như vậy mới xứng với công lao của tôi. Vì thế, tôi dự định thực hiện các tình tiết trong “Thợ săn cô đơn” ở thế giới thực tại. Vụ án trong kiệt tác này sẽ xảy ra trong xã hội hiện thực, cuối cùng sẽ từng bước mở ra được cánh cửa giải quyết bí ẩn.

Người làm được việc này không thể là ai khác, mà chỉ có thể là tôi.

Tôi dự định báo cáo lại cho mọi người quá trình hành động, nhưng cũng mong các vị sẽ lưu ý với báo chí.

Lần này, lão Iwa thật sự quá ngạc nhiên, mở to mắt tới mức suýt chút nữa rơi kính xuống. Ông chủ của “Daga” hoảng hốt hỏi:

“Lão Iwa ơi, lão sao thế?”

“Không sao, không sao.”

Lão lơ đãng đáp, uống một ngụm cà phê đã nguội ngắt, sau đó nhìn Akiko.

“Gã này thật quá lẩm, có phải có vấn đề về thần kinh không?”

Akiko im lặng rút ra một mảnh giấy được cắt ra từ tờ báo trong cuốn “Thợ săn cô đơn”.

“Đây là báo ngày hôm nay, báo chí tin tức đều đưa tin rồi.”

Lão Iwa cầm lấy mảnh báo, đọc dòng tiêu đề lớn:

Phát hiện thi thể của thanh niên trẻ tuổi bị đâm chết ở Hachioji.

Người bị hại là nam giới hai mươi sáu tuổi, là công chức địa phương.



“Vậy thì, cháu có thể giúp được gì?” Kawano Toshiaki hỏi.

Anh đang ở trong nhà của lão Iwa, ngồi ở căn phòng khách sạch sẽ, giữa hai người là một chai bia còn một nửa.

Toshiaki, có biệt danh là “anh Hà Mã”, năm nay ba mươi ba tuổi. Anh làm việc ở Tổ Điều tra số 1, Phòng Hình sự, trực thuộc Sở Cảnh sát Thủ đô, là một vị cảnh sát luôn hăng hái xông lên. Anh là cháu độc tôn của người bạn quá cố của lão Iwa, cũng là ông chủ phía sau tiệm sách Tanabe. Câu hỏi này của anh là lấy thân phận cảnh sát để hỏi lão Iwa. Lão Iwa phải tìm hết các cách mới bắt được Toshiaki bận rộn, mời anh sau nửa đêm đóng cửa tiệm thì tới nhà ngồi nói chuyện, rồi mang câu chuyện diên rờ mà Adachi

Kazuo đã kể lại cho anh nghe.

Lão Iwa dựa người vào chiếc tivi không được bật. Lão không xem chương trình đêm khuya, ban ngày thì hầu như đều ở cửa tiệm, vì thế chiếc tivi của lão Iwa chỉ có thể được sử dụng vào mục đích này thôi.

“Ông mới cần hỏi cháu có thể giúp được gì chứ.”

Toshiaki nghiêng đầu nhìn tờ báo bên cạnh chai bia.

“Chỉ là sự trùng hợp thôi.”

“Nếu vậy thì tốt. Cô gái nhà Adachi cũng nói có phải mình nghĩ nhiều quá rồi không. Ông cũng mong đây chỉ là trùng hợp.”

“Về cơ bản thì cháu rất khó lường tượng đối phương giết người chỉ vì động cơ như vậy.” Toshiaki gảy gảy mấy hạt lạc để nhắm rượu và nói, “Trong cuốn tiểu thuyết này có bao nhiêu người bị giết hại?”

“Năm.”

Người đầu tiên là một chàng trai trẻ, nhân viên công vụ. Địa điểm xảy ra án mạng là thành phố H, khu phố mới ở ngoại ô Tokyo.

Người thứ hai là một cô gái trẻ, dân công sở. Địa điểm là công viên dưới núi ở Yokohama.

Người thứ ba là một phụ nữ nội trợ trung niên. Khu A trong nội đô Tokyo.

Người thứ tư là một ông già sống một mình. Khu K trong nội đô Tokyo.

Người thứ năm là một nữ sinh trung học mười bốn tuổi. Phố M trong nội đô Tokyo.

“Nếu như những vụ giết người này đều trở thành sự thật thì

khủng khiếp quá.” Toshiaki nhúu chặt mày, thả hạt lạc vào miệng.

“Đây có thể tính là vụ án kỳ lạ trước giờ chưa từng có không?”

“Không nghiêm trọng như thế. Nhưng nếu như đây là một vụ án liên hoàn do cùng một hung thủ gây ra mà động cơ lại không rõ ràng thì sẽ dẫn tới bất an trong xã hội. Hung thủ dùng cùng một loại hung khí sao?”

“Đều là một loại,” lão Iwa nở nụ cười u ám, “hơn nữa đều cùng vì sự điên rồ.”

Toshiaki làm mặt khó hiểu, lão Iwa viết ra hai từ “điên rồ” trong không trung.

“Muốn ông chơi trò chơi chữ này đúng là mất hết niềm vui.”

Toshiaki gãi gáy: “Đối với hung thủ thì làm thế mới xứng với kẻ sát nhân điên cuồng trong suy nghĩ của người khác đúng không?”

“Có lẽ vậy.”

“Đây chính là *psycho killer* rồi?”

“Minoru đọc xong ‘Thợ săn cô đơn’ cũng nói như vậy.”

“Nói như vậy, có người bị cuốn truyện này kích thích, rồi lên kế hoạch mô phỏng lại các vụ giết người...”

Toshiaki nắm hai tay lại nghiêm túc suy nghĩ. Mấy ngày nay thời tiết rất đẹp, anh ngày ngày đều ra ngoài làm việc, hai tay vì thế cũng bị phơi nắng đen nhẻm, vẫn lưu lại vết đồng hồ rõ ràng. Lão Iwa thì từ sáng tới tối ở trong tiệm, lão tự nhìn trộm hai cánh tay trắng xanh của bản thân mà thấy xấu hổ.

“Bất luận ra sao thì hiện nay phía cảnh sát cũng không thể thực hiện bất kỳ hành động nào. Cháu cũng không thể chen ngang vào vụ án thuộc thẩm quyền của Hachioji được. Cháu sẽ thử giải

thích với người phụ trách của nơi đó, nhưng người ta có lẽ sẽ chỉ cười nhạo cháu thôi.”

“Ông cũng mong sự việc có thể dừng lại tại đây.”

Lão Iwa cùng lúc thở dài, uống hết cốc bia, ợ một hơi. Toshiaki ra vẻ thân thiện: “Thế tình hình Minoru sao rồi? Cháu cũng rất lo đấy. Ông hôm nay tìm cháu, cháu còn tưởng là vì Minoru.”

Lão Iwa nổi giận đùng đùng trợn mắt nhìn chai bia. Đối tượng mà lão muốn trừng mắt là Minoru nhưng Minoru gần đây lại không tới tiệm Tanabe.

“Ông nào biết Minoru đang làm gì.”

Lão Iwa ta thán, cầm lấy chai bia chuẩn bị rót thêm cốc nữa. Toshiaki cầm lấy chai bia trong tay lão rót giùm.

“Thằng bé không lộ mặt ra từ nửa tháng nay rồi, cũng không gọi điện gì. Ông hoàn toàn không biết gì về tình hình hiện tại của nó.”

“Minoru vẫn ở cùng cô gái đó sao?”

Toshiaki dè dặt hỏi, lão Iwa chỉ im lặng lắc đầu tỏ ý không biết.

Mấy tháng trước, Minoru đã đem lòng yêu một cô gái. Cô ấy lớn hơn Minoru mười tuổi, hơn nữa lại làm ở quán rượu.

Lão Iwa không có định kiến gì về nghề nghiệp, cũng không muốn nhúng tay vào chuyện tình cảm của người khác. Chuyện nam nữ yêu nhau vốn là chuyện không cần người khác quản lý, chỉ cần đương sự vui là được, đây chính là quy tắc của xã hội này.

Nhưng nếu như dính tới cháu mình thì việc không còn đơn giản nữa rồi. Cho nên lão Iwa mới nhức đầu như thế.

Lão từng nhắc nhở Minoru đừng lún quá sâu. Lão khuyên: “Ở tuổi của cháu, không thể nào phân biệt được giữa tình yêu và trò

chơi.” Nhưng Minoru đang chìm đắm nghe không lọt tai. Cha mẹ của Minoru, cũng là con trai và con dâu của lão Iwa, đã cãi nhau một trận to với Minoru, bởi vì hầu như đêm nào cậu cũng lang thang bên ngoài để gặp cô gái đó.

Nghe nói kể cả mắng thì Minoru cũng không phản bác gì, chỉ lạnh lùng nhìn cha mẹ không thêm để tâm.

“Cha ơi, người làm mẹ như con thật bất lực.”

Đối diện với ai oán của con dâu, lão Iwa nói với cô: “Vợ của cha lúc nuôi con cũng hay nói như thế.”

Nhìn theo góc độ này thì mọi việc đều là nhân quả luân hồi, sẽ có một ngày gặp phải tình cảnh như vậy, đứa trẻ sẽ có một ngày rời xa cha mẹ. Nghĩ tích cực thì thằng bé có thể độc lập tự chủ rồi, còn nghĩ tiêu cực thì thằng bé quá cứng đầu rồi.

Nhưng kể ra tới cũng hơi sớm.

Hơn nữa nữa kia lại quá sức tưởng tượng. Nếu như đó là bạn nữ cùng lớp thì chẳng ai nói gì.

Lúc Akiko tới tiệm sách Tanabe, tới tận lúc Akiko đứng trước mặt lão Iwa, lão cũng không phát hiện ra, đây cũng là do trong đầu lão toàn là chuyện của Minoru.

Trước tiệm Tanabe vẫn treo bức thư pháp “Tàng thư năm vạn bản” của Minoru. Ngày tháng ấy thật tươi đẹp, so với bây giờ, lão Iwa chán nản, cả ngày chỉ ngồi một mình ủ ê trước quầy thu ngân.

“Chỉ có thể im lặng quan sát thôi.” Toshiaki an ủi, “tình huống như vậy là bước ngoặt mà thiếu niên cần trải qua, giống như sốt cao tạm thời thôi.”

Lão hiểu, lão hiểu hết. Nhưng mà...

“Sốt cao cũng có thể để lại di chứng sau này.”

Đối diện với lão Iwa đang ca thán, Toshiaki cười nói: “Ông đừng buồn phiền về chuyện chưa xảy ra chứ ạ. Lão Iwa không phải hay nói hiện tại cũng đã đủ muộn phiền rồi, đâu cần gánh thêm muộn phiền còn chưa xảy ra.”

“Ông từng nói vậy sao?”

Lão Iwa cười ngây ngốc. Lão cảm thấy còn trong bia đã bắt đầu ngấm vào trong người. Trước kia lão luôn thấy bia giống với nước mà thôi, nhưng đó là suy nghĩ từ mấy năm trước rồi.

Nghĩ tới việc mình đã già, lão Iwa thấy khoe mắt ươn ướt. Nghĩ tới việc mình thật cô đơn lại càng không kìm được nước mắt.

Minoru phải rời xa mình rồi.



Sau đó, lão Iwa quên sạch câu chuyện kì dị về “Thợ săn cô đơn”.

Lão nói với Akiko việc đã báo cho cảnh sát quen biết về chuyện này, bảo cô đừng lo lắng. Mà cô nói chuyện này cho lão Iwa cũng là vì cô biết được lão Iwa quen một vị cảnh sát. Vì thế cô xem như mình đã đạt được mục đích, có thể thở phào nhẹ nhõm.

Cùng với việc phiền não về cuốn tiểu thuyết trinh thám chưa được hoàn thành từ hai mươi năm trước, lão Iwa phiền não hơn về mối lo của hiện tại. Không có gì khác, chính là vì Minoru.

Sau khi Akiko tới thăm một tuần, cũng vào sau buổi trưa ngày thường, thời điểm cơn buồn ngủ ập tới, tiệm sách Tanabe ngập tràn hơi thở lười biếng. Sự thực là bây giờ đang có một nhân viên ngủ gật trong kho. Lão Iwa lại một mình thê lương ngồi trước quầy thu

ngân, lúc này có một bóng người mảnh khảnh đứng trước mặt lão.

“Ồ?”

Lão Iwa nhìn lên, vị khách tới thăm ngoài ý muốn làm cho lão á khẩu.

“Bố à, ngại quá, con lại đột nhiên tới tìm bố thế này.”

Hóa ra là mẹ của Minoru, vợ của con trai. Đây là lần đầu tiên cô một mình tới tiệm sách Tanabe.

“Sao thế? Con không phải đi làm sao?” Lão Iwa vừa hỏi liền lập tức dừng lại, hỏi, “Vì Minoru sao?”

“Đúng thế ạ!”

Lão dẫn con dâu tới “Daga”, ông chủ hôm nay vẫn đang vui vẻ lau cốc cà phê trước bình syphon. Lão Iwa giới thiệu con dâu với ông chủ, sau đó ngồi một góc quán.

“Có gì mới sao?”

Thằng nhóc Minoru chắc không phải vì muốn ở cùng với bạn gái nên bỏ nhà ra đi đâu nhỉ. Lão Iwa có dự cảm không lành hỏi con dâu, cô cười lắc đầu.

“Nào có gì mới hay cũ, thằng nhóc đó vẫn đang ắm đầu. Nếu không phải con mình thì nó có bay tới mặt trăng, con cũng không quan tâm!”

Con dâu của lão Iwa rất xuất sắc trong công việc, là người phụ nữ có giáo dục, nhưng không biết có phải do bị chồng ảnh hưởng không nên thi thoảng khẩu khí không được nhã nhặn lắm.

“Thật đau đầu.”

Lão Iwa vừa cầm khăn ướt, vừa than thở, con dâu tức giận chu môi nói: “Nó vẫn chỉ là một nam sinh mười bảy tuổi! Có giả vờ làm người lớn thì vẫn chỉ là đứa trẻ con. Cô gái đó thế mà lại chơi đùa

với nó. Con tức không chịu nổi nữa, cho nên tới văn phòng thám tử điều tra lý lịch của cô gái đó.”

Lão Iwa hoảng hốt. Có lúc hành xử của con dâu làm cho lão Iwa sợ toát mồ hôi, đã nhiều năm thế rồi mà lão vẫn chưa quen được. Về ngoài của cô nếu bảo là thiếu nữ đôi mươi thì hơi quá, nhưng rất thanh tú, rất nữ tính, mới nhìn sẽ cho rằng cô là mình tinh từ đâu tới. Nhưng vì vẻ ngoài và tính cách quá khác nhau nên lão Iwa vẫn chưa quen được với cách hành động của cô.

“Con lớn gan quá.”

Con dâu “hừ” một tiếng, cười mỉa: “Con cũng do dự rất lâu, vừa hay đồng nghiệp trong công ty biết một văn phòng thám tử rất được, giới thiệu cho con, cho nên không phải loại văn phòng đáng ngờ. Công việc chủ yếu thường ngày của họ là điều tra tài sản giúp khách hàng.”

Lão Iwa gật đầu đồng ý. Nhưng nghĩ lại thì có thể yêu cầu một công ty nghiêm túc như vậy để điều tra về thân thế sao? Đây rõ là công việc ngoài luồng, lão Iwa còn lo về khả năng làm việc của họ.

“Họ đã tra được ngay cho con thân phận của cô gái đó.” Con dâu không để ý tới mối lo của lão Iwa, nói tiếp: “Con biết rõ hoàn toàn về lý lịch của cô gái đó rồi. Cô ấy thực ra là thành viên của đoàn kịch ‘Pablo’. Chỉ có buổi tối mới đi làm ở quán rượu. Căn hộ cô ấy ở ngay gần nhà chúng ta, quen Minoru ở cửa hàng tiện lợi.”

Lão Iwa đã sớm biết câu chuyện họ gặp nhau.

“Đoàn kịch này đang diễn vở gì vậy?”

“Thấy bảo họ đang diễn một số vở của Brecht^[4].”

Câu “Thấy bảo họ” biểu thị rõ ý của con dâu. Nhất định đây là một đoàn kịch tệ hại nói qua loa, diễn tùy ý. Lão Iwa tuy thấy được

sự khinh bỉ của con dâu nhưng vì không hiểu Brecht là một nhà viết kịch như thế nào nên không thể điều tra sâu hơn.

“Vậy thì cũng không tệ lắm, con có thể yên tâm rồi.”

“Bởi vì cô ta làm diễn viên mà có thể an tâm sao.”

Con dâu phản bác. Lúc này, đúng lúc ông chủ mang cà phê tới, nhìn thấy cô nổi giận đùng đùng nên không dám cười, nhanh chóng rời đi.

“Thực ra lý lịch của cô ta ra sao, con cũng không quan tâm.” Con dâu cầm tách cà phê giơ ngón tay út ra nói tiếp. “Thực ra, so với việc điều tra để biết được cô ta là ai thì con muốn gặp người thực hơn, trực tiếp yêu cầu cô ta chia tay với Minoru.”

Lão Iwa sợ hãi: “Con đã hẹn rồi sao?”

“Hẹn rồi ạ.”

“Khi nào?”

“Ba giờ chiều ngày mai, ở tiệm cà phê Libera ở trước ga Kannai. Đằng nào đã tìm được cô ta rồi thì cô ta cũng chạy không thoát. Cô ta đồng ý gặp mặt rồi. Dĩ nhiên việc này con không nói với Minoru.”

Lão Iwa quan sát kỹ gương mặt của con dâu. Nghĩ tới việc khi ra khỏi cửa chắc con dâu rất hào hứng bởi vì son môi tô nguệch một chút. Nhưng thái độ thì rất nghiêm túc, thể hiện dáng vẻ dám nói dám làm của người mẹ.

“Làm như vậy đúng hay sai, bố không thể nói cho con ngay lúc này được.”

“Nhưng cũng đâu thể cứ thế nhìn mà không làm gì được đâu bố.”

“Nói vậy cũng không sai.”

Lão Iwa cũng nóng lòng muốn biết lai lịch của cô gái nhưng lại không thể, chỉ vì lão không phải cha mẹ của Minoru. Lúc này, lần đầu tiên lão hiểu được lập trường của mình. Lão không thể phát điên lên, cũng không thể trực tiếp gặp mặt bạn gái của Minoru. Tất cả cũng vì mình và Minoru còn có một quan hệ không thể vượt qua được.

Bản thân là ông nội, không có tư cách bẻ lái tùy tiện cuộc đời của cháu mình được.

Lão Iwa cầm tách cà phê ngẩn người rất lâu, sau đó phát hiện con dâu đang nhìn mình nên mới ngước lên.

“Chà chà, thời gian này khổ cho con quá, con cũng rất dửng dưng rồi. Nhưng khó khăn còn ở phía trước.”

“Đúng thế ạ.”

Hai tay cô đặt trên bàn, nửa người trên nghiêng sát về phía lão Iwa. Lão Iwa lùi về phía sau theo phản xạ.

“Bố ơi, ba giờ chiều ngày mai bố có thể thay con đi gặp người đó không?”

Nếu lão Iwa trẻ hơn thì đã ngay lập tức hét lên: “Mẹ nó!” Tuy nhiên lão Iwa đã nuốt được vào trong. Đã tới tuổi nhận lương hưu rồi thì không thể hồ đồ văng tục như vậy được.

“Tại sao con lại muốn bố đi?”

“Vì con đi cũng không để làm gì cả!” Giọng điệu của con dâu có gang có thép, giống con dao gọt hoa quả đã cắm xuống. “Con đã nói chuyện với người đó vì con là mẹ thằng bé. Thái độ của cô gái rõ ràng muốn đối đầu với con. Cô ta nói rằng: Gặp mặt cũng được nhưng chẳng có gì để nói đâu. Con nghe xong tức gần chết!”

Lão Iwa tuy có thể thông cảm được với việc con dâu tức giận

nhưng đồng thời lão cũng nghĩ tới sau này Minoru đứng giữa mẹ và vợ chắc sẽ đau đầu lắm.

Nhưng hiện tại không còn thời giờ để lo lắng về tương lai chưa biết nữa. Đối với lão Iwa, nhiệm vụ đầu tiên là nghĩ cách phủi ngay trọng trách rơi từ trên trời xuống này. Nếu như là vì tốt cho Minoru thì lão đương nhiên không thể lùi bước, tuy nhiên nhiệm vụ lần này không thích hợp cho thân phận ông nội như lão xuất đầu lộ diện.

“Bất kể ra sao bố vẫn nghĩ để con tự đi thì sẽ thỏa đáng hơn. Cuộc hẹn là con hẹn mà, hơn nữa con là mẹ của Minoru, còn bố chỉ là ông nội.”

“Bố ơi, bố không thương Minoru nhà mình sao? Bố cũng có quyền ra mặt nói vài câu với cô ta.”

“Nhưng mà...”

“Bố à, con xin bố mà.” Khó có lúc con dâu cúi đầu khẩn cầu, “Xin bố đấy, con chỉ biết trông cậy vào bố thôi. Con nghĩ cha mẹ xuất hiện trong lúc này hiệu quả lại không lớn. Bố à, bố là ông của Minoru, dễ thuyết phục đối phương hơn. Chỉ cần bố nói ‘Nhờ cô chia tay với Minoru, tôi khẩn cầu cô vì cháu trai đáng yêu của tôi’. Con nghĩ loại con gái mặt dày đó cũng khó có thể bầy chiêu nữa.”

Con dâu nói một lô lốc những lời lấy cớ, cuối cùng cũng là muốn đẩy trọng trách này cho lão Iwa.

Nếu con dâu đã quả quyết như vậy thì lão Iwa chỉ đành ngoan ngoãn chấp nhận lời thỉnh cầu này, kinh nghiệm bao năm đã giúp lão hiểu điều này.

“Được rồi, bố đồng ý. Bố đi gặp cô gái đó là được chứ gì.”



Murota Toshimi, hai mươi bảy tuổi.

Cô ấy chính là bạn gái của Minoru. Lão Iwa nhét bảng điều tra lý lịch của cô gái do con dâu đưa cho vào túi áo, trước giờ hẹn mười phút, lão đẩy cửa bước vào quán cà phê Libera ở trước ga Kannai.

Con dâu nói với cô gái là sẽ ngồi ở vị trí bên cạnh bớt điện thoại duy nhất trong quán Libera. Cô nói mình hay tới đây, vị trí cạnh bớt điện thoại không thu hút sự chú ý, có thể yên tĩnh nói chuyện.

“Nhìn là nhận ra ngay vị trí đó, muốn tìm nhầm cũng khó.”

Con dâu đã nói như vậy. Tuy nhiên khi Murota Toshimi phát hiện ngồi ở đó không phải là mẹ của Minoru, mà là ông nội thì chắc chắn sẽ ngạc nhiên lắm.

Và sự thật là cô gái đúng là có lộ vẻ ngạc nhiên. Lúc đầu, cô chú ý tới lão Iwa, sau đó nhìn quanh trong tiệm, rồi lại nhìn về phía lão Iwa đang ngồi cạnh bớt điện thoại.

“Cô là cô Murota Toshimi đúng không?”

Lão Iwa đứng dậy, nghiêng người gọi cô.

“Vâng... Đúng thế.”

Cô nhuộm tóc sáng màu, mặc bộ váy lộ rõ đường cong cơ thể, trên vai đeo một chiếc túi, chắc chắn giá trị không thấp.

Nếu như có người hỏi về vẻ ngoài của cô gái này thì lão Iwa sẽ trả lời: “Thoát tục và thời trang”, cũng sẽ nói là: “Xứng danh mỹ nữ”.

Tuy nhiên đáng tiếc là không có dư thời gian để nhìn kỹ. Lão

Iwa lập tức nghĩ rằng nếu muốn làm diễn viên thì cô sẽ khó mà nổi tiếng được. Cô gái thiếu đi ánh hào quang, không hấp dẫn ánh nhìn của mọi người.

Phán định như vậy tuy tàn nhẫn nhưng tới độ tuổi nhất định, người tinh mắt có thể quan sát được đối phương ra sao. Hơn nữa, trực giác như này thường rất tốt. Lão Iwa đoán Murota Toshimi muốn làm diễn viên xem ra khó phát triển được.

“Xin lỗi đã làm cô hoảng sợ. Tôi là ông nội của Minoru. Hôm nay đáng lẽ là mẹ thẳng bé ra mặt, mẹ Minoru cũng chính là con dâu của tôi.”

Murota Toshimi mở to mắt, cân nhắc nhìn từ đầu tới chân lão Iwa. Sau khi nhìn hai lượt, cô gái xem như chấp nhận được sự thật.

“Cháu có thể ngồi không?” Cô nói.

“Đương nhiên, mời ngồi.”

Lão Iwa cũng ngồi xuống. Cậu nói “Cháu có thể ngồi không?” của Toshimi đã gỡ lớp phòng bị của lão Iwa với cô.

“Con dâu nhất mực nhờ tôi tới.” Lão đã quyết định mở rộng tấm lòng nói thật, nên đã mở lời, “Con bé muốn tôi gặp cô, nói chuyện cùng nhau. Con bé thấy người mẹ xuất hiện dễ xảy ra tranh chấp.”

“Tranh chấp à...”

Toshimi chỉ nói câu này xong thì không nói gì nữa. Cô hơi cúi đầu, hơi nghiêng người, cố ý né tránh ánh nhìn của lão Iwa.

Cốc cà phê sữa kiểu Pháp của cô đã được bung tới, đó là một chiếc cốc cao. Sau khi phục vụ rời đi, khóe miệng của Toshimi hơi run run: “Cháu rất sợ kiểu cốc này, sợ sẽ làm đổ nó.”

“Ta cũng thế. Tới những nơi như này luôn thấy thấp tha thấp

thỏm.”

Lão Iwa rõ ràng đồng ý với cách nói của cô, tuy Toshimi giống như nói lỡ lời để di chuyển gấp ánh nhìn, sau đó lật lật túi của mình.

“Xin hỏi... Cháu có thể hút thuốc không?”

“Xin tự nhiên, ta cũng hút thuốc.”

Toshimit rút một điếu thuốc loại nhẹ mảnh dài từ túi ra, dùng ngón giữa để đỡ lấy bật lửa dài châm lửa. Lão Iwa chú ý thấy tay châm lửa của cô run run.

Trong trường hợp này đúng là cần một điếu thuốc. Lão Iwa cũng châm điếu thuốc Seven Stars của mình để nhả một hơi khói, Toshimi nở nụ cười bồn chồn, hoảng hốt mở miệng: “Cháu rất căng thẳng. Nhưng... cháu cũng không biết phải làm sao. Cháu không ngờ tới lại gặp được ông của anh Minoru.”

Anh Minoru, đúng rồi. Lão Iwa nhắm đi nhắm lại tên này trong lòng. Thăng nhóc này lớn thật rồi, đã có cô gái gọi nó như vậy.

“Thực ra thì ta cũng rất nhức đầu.” Lão Iwa ôn hòa nói với cô, “Nếu ta gặp bạn gái của cháu mình thì cũng không biết nên nói gì.”

Toshimi lần đầu tiên ngẩng đầu lên, nhìn vào mắt lão Iwa rồi cười: “Nói như thế chúng ta bị đặt vào thế đã rồi rồi.”

“Đúng thế.”

Sau khi nói chuyện ngắn gọn, lão Iwa vẫn chưa thích cô gái này nhưng nghĩ không nên biết và không nên gặp thì vẫn tốt hơn. Nhưng gặp thì đã gặp rồi, gặp mặt rồi thì lại càng không biết nên nói gì.

Toshimi dập điếu thuốc rất điệu nghệ, kéo cốc cà phê sữa ra

một bên, liếm nhanh môi rồi đi vào vấn đề chính.

“Gia đình của anh Minoru phản đối chúng cháu quen nhau, cháu nghĩ đây cũng là lẽ dĩ nhiên.”

Lão Iwa không đáp lại.

Sau khi Toshimi nói “lẽ dĩ nhiên” xong thì nhìn trộm lão Iwa. Anh mắt của cô ấy giống như một người lính canh, nghi ngờ mình đã nổ súng rồi mà sao đối phương không phản ứng gì.

Thế là cô xuất kích tiếp: “Tình cảm giữa cháu và anh Minoru là thực lòng. Nên dù mọi người có phản đối thì chúng cháu cũng không chia tay đâu.”

Lão Iwa nghĩ trong lòng: Nếu người ngồi đối diện cô ấy là con dâu thì chắc hẳn cô vừa khơi mào chiến đấu rồi. Đồng thời, đây cũng là trận chiến mà hai bên ắt cần trải qua.

Chỉ cần người già ra mặt thì sẽ nghĩ cách giải quyết vấn đề thỏa đáng. Nhưng như vậy lại thành ra không hay. Lúc mới bị cảm cúm, nếu như uống luôn thuốc hạ sốt, tuy áp chế được các triệu chứng nhưng lại không khỏe lại hoàn toàn, làm cho bệnh cảm càng kéo dài thêm. Việc này cũng giống như cảm cúm, khi sốt thì nên để nó sốt, vấn đề gì cũng như vậy, không vượt qua cảnh giới đó thì thực ra không cách nào thu xếp lại được.

“Ta tới đây không phải để bắt hai cháu chia tay.”

Lão Iwa chậm chậm mở lời, tay của Toshimi để trên bàn giặt một cái.

“Nếu như hai cháu có chia tay, nếu không phải do hai cháu muốn chia tay thì chúng ta cũng không có cách nào. Đây là việc của hai người, nên do hai người tự quyết định. Hơn nữa, cháu Toshimi à, ta là ông nội của Minoru, không phải bố mẹ của thằng

bé, ta không có quyền nhúng tay vào cuộc đời Minoru. Nhưng, nếu như thằng bé có khó khăn cần ta giúp đỡ, thì ta sẽ không ngại ngần.”

Toshimi ngẩng lên nhìn lão Iwa, giống như muốn đọc được hàm ý trong lời nói từ gương mặt của lão. Ánh mắt của cô ấy rất thực thà, làm cho lão Iwa nhầm tưởng cô ấy đang đếm nếp nhăn trên mặt lão.

“Ta nói với cháu này, cháu Toshimi. Ta hôm nay tới đây chỉ muốn nói với cháu rằng, cả nhà chúng ta đều rất quan tâm Minoru. Nếu như Minoru đã là người lớn thì hôm nay sẽ không ai tới oán trách cháu. Kể cả có lo lắng thì cũng không tìm tới cháu nói chuyện. Chúng ta tới tìm cháu bởi vì Minoru vẫn là một đứa trẻ.”

“Anh Minoru trưởng thành hơn rất nhiều so với tuổi thực tế,” Toshimi nói nhỏ.

Lão Iwa lập tức phản bác: “Nhưng nó vẫn là một đứa trẻ. Nếu cháu tới tuổi của ta, cháu sẽ hiểu được, một người bất kể có vật lộn thế nào thì vẫn không thể ấu trĩ hay trưởng thành hơn tuổi tác thực tế được. Có bao nhiêu tuổi thì sẽ già đi bấy nhiêu. Người trẻ dù có giả vờ làm người lớn thế nào thì vẫn chỉ là người trẻ.”

Toshimi cầm lấy hộp thuốc lá rút ra một điếu, kẹp giữa ngón tay chưa châm lửa. Đầu điếu thuốc run run.

“Anh Minoru là người trong sáng,” cô ấy lại nói nhỏ rồi đột nhiên nói lớn hơn, “anh ấy rất trong sáng. Lần đầu cháu gặp được người đàn ông trong sáng như thế.”

“Cháu Toshimi, đó là vì sao ta nói vậy, nó vẫn là một đứa trẻ. Có lẽ thân thể thì lớn rồi.”

“Anh ấy nói yêu cháu rất chân thành!” Toshimi hét lớn kháng

ngợi, “chúng cháu quen nhau không phải vì động cơ không thuần khiết!”

“Không ai bảo hai cháu không thuần khiết cả.” Lão Iwa giữ bình tĩnh thông thả nói, “nhưng cháu Toshimi, cháu không giống với Minoru, cháu đã không còn là đứa trẻ nữa, không nên cho rằng trong sáng là tốt, không trong sáng là xấu. Điều chúng ta lo chính là vậy.”

Toshimi nhắm mắt, điều thuốc mảnh trong tay cô ấy bị kẹp gãy đôi: “Ông cuối cùng vẫn muốn chúng cháu chia tay đúng không?”

“Ta chỉ mong các cháu suy nghĩ cho kĩ.”

“Cháu...” Toshimi muốn nói nhưng dừng lại, mở to mắt, sau đó lại nhắm chặt lại, hạ quyết tâm nhìn lão Iwa. “Cháu trước giờ chưa từng gặp ai yêu mình nhiều như Minoru cả. Quá khứ của cháu chẳng tốt đẹp gì nên cháu vô cùng trân trọng mối quan hệ này.”

Lão Iwa cảm khái nhìn Toshimi, lão như nhìn thấy được một thứ gì đó trẻ con từng chịu kinh hãi trong trái tim của Toshimi.

Nhưng “thứ gì đó trẻ con”, lại không phải là trẻ con thật sự.

“Ta tin cháu.” Lão Iwa nói, “Minoru đối với cháu chắc chắn có ý nghĩa không nhỏ. Nhưng mà, cháu Toshimi, cháu đã là người lớn rồi. Người lớn thì không thể lấy trẻ con để ký thác hy vọng tháo chạy khỏi hiện thực được.”

“Ký thác hy vọng tháo chạy khỏi hiện thực?”

Toshimi lặp lại lời lão Iwa, giống như đang hỏi lại đối phương. Nhưng lão Iwa không trả lời cô. Đáp án phải do cô tự tìm ra.

“Ta chỉ có thể nói như vậy, xin phép cháu.”

Lão Iwa đứng dậy, cầm hóa đơn đi về phía quầy thanh toán.

Toshimi không ngẩng đầu lên, điều thuốc trong tay bị cô ấy làm gãy rơi xuống đất, cô ấy vẫn không phản ứng gì.



Đi ra bên ngoài, lão Iwa đột nhiên rùng mình. Khó khăn nuôi con lớn, lão nghĩ rằng đã hạ xuống được trọng trách, ai ngờ lại phải chăm sóc cả cháu, hơn nữa còn là chăm sóc vấn đề tình cảm của thằng bé.

Mượn lời của Minoru, đây là loại bất hạnh còn có thể lặp lại. Lão Iwa rời khỏi “Libera”, trên đường đi càng nghĩ càng tức, đồng thời lại thấy buồn cười.

Mình hiểu rồi. Lão vừa nghĩ vừa tự cười một mình. Có thể cười được vào lúc này đúng là chuyện không dễ dàng gì. Con trai và con dâu nhà mình chắc chắn không có được khả năng này rồi.

Nhưng ý cười chỉ theo được lão tới lúc lão mua báo ở ga xe, ngồi ở ghế sân ga mở tờ báo ra mà thôi. Lão Iwa ngồi xuống, nụ cười dập tắt ngay lập tức, giống như xăng bay hơi nhanh chóng, hơn nữa chỉ còn lại cơn lạnh sống lưng.

Tiêu đề viết lớn trên đầu tờ báo:

Phát hiện thi thể một nữ nhân viên công sở bị đâm chết ở công viên dưới núi.



Cảnh sát trong tiểu thuyết trinh thám thường không thông minh lắm. Nhưng cảnh sát trong đời thực lại thông minh, cơ trí, hiểu được việc lắng nghe. Mặc dù trong sự việc lần này, nguồn tin

trung gian của anh Hà Mã đã giúp đỡ không ít nhưng phía cảnh sát đã sớm mở cuộc điều tra kỹ càng đối với Adachi Kazuo và “Thợ săn cô đơn”.

Trước khi vụ án thứ hai xảy ra, nhà Adachi lại nhận được phong thư thứ ba với nét chữ xấu xí. Trên tấm bưu thiếp, người gửi thư còn tuyên bố vụ án thứ hai cũng sẽ do anh ta thực hiện, hơn nữa còn khoe khoang phải tự mình giải câu đố này.

Không, đây không phải là giải đố. Tôi chỉ hy vọng sáng tác được phần chưa hoàn thành của “Thợ săn cô đơn”. Bởi vì tôi hoàn toàn hiểu được ý đồ của nghi phạm là gì khi tiến hành vụ giết người liên hoàn đó. Cho nên tôi mới nghĩ ra cách hoàn thành trọn vẹn các vụ án trong câu chuyện ở thực tế.

Đợi tới lúc tất cả tội ác đã hoàn thành, tôi sẽ cho cảnh sát thời gian một tháng, mong họ trong thời gian này có thể giải ra được tất cả động cơ cho tới thủ pháp giết người, phát hiện phần giải đố chưa được giải quyết trong “Thợ săn cô đơn”, cuối cùng là bắt được tôi. Nếu như không làm được chuyện này, tôi mong họ có thể đưa tôi lên sóng truyền hình trực tiếp toàn quốc. Đương nhiên, tôi sẽ không xuất hiện, cũng không đầu thú. Tôi sẽ gọi điện tới đài truyền hình, giúp mọi người giải đáp bí ẩn.

Tấm bưu thiếp viết như vậy, câu cuối cùng là “Sau sẽ gặp lại”.

Lúc người nhà Adachi báo án, việc Kawano Toshiaki lo lắng nhất đã xảy ra. Truyền thông bắt đầu rúng động rồi.

“Đây là đề tài tin tức họ thích nhất.” Toshiaki bùi ngùi nói, “truyền thông thích đẩy các tin tức nóng sẽ càng khiến nghi phạm phấn khích hơn.”

Báo chí và chương trình truyền hình, các loại hình truyền thông đều lần lượt giới thiệu nội dung của “Thợ săn cô đơn”, hơn nữa còn mở ra trào lưu tranh nhau mua cuốn sách. Nhà Adachi không muốn vô duyên vô cớ làm cả xã hội hoảng sợ, thế là sau khi thương lượng với đơn vị kinh doanh sẽ không tái bản cuốn sách nhưng rốt cuộc vẫn không thể nào dập tắt được cơn sóng này.

“Thợ săn cô đơn” ngay lập tức trở thành cây hái ra tiền của giới buôn bán sách cũ. Những người có đạo đức sẽ không động đến dạng sách như thế này, nhưng giới nào cũng có nhóm người phạm việc gì đều sẽ nhắm tới mục đích kiếm tiền, thị trường cứ như thế điên đảo. Không được bao lâu, sách lậu bắt đầu bán ra, xuất hiện những người tranh nhau mua bản lậu.

Tất cả những chuyện này đều xảy ra sau vụ án của người bị hại thứ hai, chưa đầy một tháng. Lão Iwa và Akiko chỉ có thể giương mắt nhìn mọi chuyện mà không làm được gì.

Sau đó nghi phạm không xuất hiện một thời gian, cũng không gửi bưu thiếp nữa. Trong cuốn sách cũng không viết rõ khoảng thời gian giữa vụ án thứ hai và thứ ba, nhưng nhiều nhất cũng chỉ khoảng hai tháng thôi. Lão Iwa nghĩ, đã tới lúc nghi phạm hành động tiếp rồi.

Sau đó Toshiaki lại không tán thành ý kiến này: “Đã tạo ra một trận náo động lớn như vậy, không gian gây án của nghi phạm sẽ nhỏ lại. Hơn nữa, hắn sẽ không muốn hoàn toàn đi theo tình tiết trong tiểu thuyết đâu. Hắn bây giờ sẽ rất đặc ý.”

“Đặc ý?”

“Đúng thế. Loại người này chỉ muốn xã hội quan tâm tới hắn, công nhận hắn, chỉ muốn khoe khoang bản thân tài giỏi như thế

nào. Sau khi bắt được tội phạm, ông chắc chắn sẽ thấy hắn là người vô cùng nhạt nhẽo. Cho nên hắn sẽ muốn tìm mọi cách để kéo dài thời gian mọi người ồn ào, quan tâm tới hắn.”

Suy đoán của anh đã đúng. Trong thời gian này, nghi phạm chỉ vui vẻ gửi sách cho tờ báo, gọi điện đến các chương trình chuyên phẩm hoặc gửi bưu thiếp cho cảnh sát để thị uy về tội ác của mình, nhưng lại không lộ ra thông tin gì liên quan tới vụ án thứ ba. Nhìn từ thái độ đặc ý của hắn thì hắn sẽ không tự chui đầu vào rọ trong lúc đang nhận được sự chú ý như này.

Phía cảnh sát tính toán khi nghi phạm rơi vào giai đoạn “bình ổn” sẽ bắt hắn, tiếp tục cố gắng tìm ra các manh mối.

Nhưng mà...

Sáu tuần sau khi vụ án thứ hai xảy ra, vụ án có chuyển biến ngoài ý muốn, phát triển theo hướng không thể tin nổi.

“Cô nói gì cơ?”

Đó là một ngày Chủ nhật, khách trong tiệm sách Tanabe đông đúc, khi nhiều trẻ con là sẽ ồn ào ngay. Cuộc điện thoại của Adachi Kazuo trong đồng âm thanh hỗn độn nghe lúc được lúc mất, không rõ ràng.

Cho nên ban đầu lão Iwa còn nghĩ rằng mình nghe nhầm. Hướng hồ Akiko bên kia đầu dây cũng vì kinh ngạc và hưng phấn mà âm thanh cao lên mấy tông, thêm vào việc nói năng lộn xộn nên không dễ gì nghe hiểu được đầu đuôi cả câu chuyện.

Akiko khóc: “Tôi không dám tin! Nhưng có người đã chứng thực qua đài truyền hình rồi... họ nói tin tức này không thể sai được!”

“Rốt cuộc là chuyện gì?”

Âm thanh của Akiko run rẩy: “Họ nói cha tôi còn sống!”

Lão Iwa bị dọa tới mức muốn nuốt luôn ống nghe điện thoại. Âm thanh của Akiko xa dần, giống như từ nơi sâu thẳm trong tâm trí truyền tới.

“Họ nói cha tôi xuất hiện rồi! Cha nói bất kể nghi phạm đã lý giải Thọ sản cô đơn như thế nào thì cũng đều sai rồi! Ông muốn cho mọi người thấy điều ấy, ông nói đây là nghĩa vụ của ông!”



Adachi Kazuo sau mười hai năm mất tích cuối cùng đã xuất hiện, bề ngoài của ông đã thay đổi rất nhiều, khác hẳn so với hình ảnh tác giả được in trong sách, cho tới bức ảnh mà lão Iwa đã nhìn thấy trong nhà Adachi.

Trong thời gian mười hai năm mất tích, ông theo tốc độ mỗi năm tăng thêm một cân nên đã nặng nề hơn rất nhiều. Tóc trên đầu cũng thưa thớt đi, hai má cũng đầy ra, mí mắt sụp xuống.

Nhưng nhìn tổng thể thì biểu cảm đã ôn hòa hơn rất nhiều. Đó là điều đầu tiên phu nhân Adachi nói sau khi thấy chồng mình trên tivi.

“Biểu cảm của ông ấy giống như đã trút được gánh nặng vậy.”

Lão Iwa cũng rất đồng cảm. Từ biểu cảm của ông ấy có thể suy ra được nguyên nhân mất tích mười hai năm của ông ấy là...

“Khi ấy, công việc của tôi gặp phải nút thắt.”

Ông ấy nói ra lý do trong buổi họp báo trực tiếp. Vô số micro chìa vào, quai hàm của ông hơi co giật nhẹ, nhưng ông không hề cà lăm, cũng không ông nói gà bà nói vịt, thái độ trả lời câu hỏi rõ

ràng nhanh chóng, không hề bị đứt đoạn.

“‘Thợ săn cô đơn’ giống như báo chí đưa tin, đây chính là lần đầu tiên tôi đưa chủ nghĩa tả thực mà mình ghét nhất vào trong tác phẩm. Tác giả như tôi, nếu như không kết hợp những yếu tố này thì không thể có chỗ đứng được.”

Ngày hôm nay, sau mười hai năm, ông ấy nói tới chuyện này, trong ánh mắt tựa như trào lên sự ai oán.

“Khi ấy, tôi đã thử dùng cách của mình để hiểu thấu chủ nghĩa tả thực. Tuy tôi không hề muốn nhưng nếu như không thay đổi thì không thể nào tiếp tục với nghề viết nữa. Từ rất sớm tôi đã lĩnh ngộ được điều này cho nên khi đó tôi đã hạ quyết tâm sáng tác cuốn tiểu thuyết này.”

Tuy ông đã nỗ lực vất vả song lại chẳng thu được lợi gì, tiến độ bản thảo của “Thợ săn cô đơn” thường xuyên vấp phải đá tảng.

“Cuối cùng tôi cũng bằng lòng sử dụng đề tài xã hội, vì thế dù không quảng cáo lộ liễu nhưng nhà xuất bản vẫn muốn báo trước việc tác phẩm này sắp được ra đời. Nhưng công việc của tôi lại không hề có tiến triển gì. Tự bản thân tôi cũng biết nếu không hoàn thành nó thì tôi sẽ xong đời. Khoảng thời gian dần vụt đó đúng là sống không bằng chết.”

Năm đó, vì ông muốn thay đổi tâm trạng nên đã tới Sanriku câu cá, thực tình là:

“Tôi vốn định chạy trốn khỏi tất cả nhưng chưa nghĩ ra sẽ đi tới đâu.”

Đêm cuối cùng, ông nằm trong khách sạn nghĩ tới việc ngày mai sẽ phải quay lại Tokyo, trong lòng muộn phiền không thể ngủ được, buồn tới mức không thở nổi, hai chân run bần bật.

“Nếu tiếp tục như vậy thì không được, đêm hôm đó tôi đã quyết định chạy trốn khỏi mọi thứ.”

Dùng cách giả chết để mất tích, điều này đối với tiểu thuyết gia trình thám mà nói thì dễ như trở bàn tay. Huống hồ ông lại là người thích câu cá, chỉ cần lưu lại vài vết tích ở rặng đá, mọi người đều sẽ tưởng nhầm ông bị biển xanh nuốt mất rồi.

“Thế là tôi lên xe điện và ngồi tàu tới Hokkaido. Tôi tránh xa thành phố lớn, cố gắng chạy về phía Bắc. Công việc tôi làm được cũng có hạn nhưng vẫn có thể giao hàng, quét dọn, tôi quyết định làm mọi công việc mà mình làm được.”

Trước kia ông tự cho rằng làm tiểu thuyết gia thôi là có thể đứng được trong xã hội này, nhưng lúc ông né tránh tai mắt người đời, lưu lạc khắp nơi thì mới cảm thấy được bản thân chỉ là tên vô danh tiểu tốt, không ai biết tới sự tồn tại của ông, cũng vì thế mà lột được lớp nguy trang của ông.

“Tôi biết vì Tokyo cho rằng tôi gặp nạn trên bờ biển nên mới ồn ào náo động, nhưng tôi cũng không quan tâm. Tựu chung, tôi đã chạy trốn được rồi. Trong lòng tôi chỉ có niềm vui như vậy. Với người nhà, tôi cũng...”

Lúc này, âm thanh của ông cuối cùng đã nặng nề hẳn.

“Tôi thấy rất có lỗi với họ, nhưng trong thâm tâm tôi mong họ xem như tôi đã chết rồi, đừng nhớ tới tôi nữa. Tôi là một người chỉ biết viết tiểu thuyết, không còn tài cán gì khác, người bố như vậy không cần cũng được. Nói ra thì trong lòng tôi hy vọng có thể lấy danh phận là nhà văn để chết.”

Lúc nghe tới đoạn này, lão Iwa cảm nhận được tâm trạng của Adachi Kazuo, đồng thời sản sinh ra lòng thương hại khó có thể

hình dung với ông ấy. Đó là tình cảm với ông ấy, và cũng là tình cảm với phu nhân Adachi và Akiko.

Không hiểu cũng không sao.

Suy cho cùng ông ấy với tôi và Akiko vẫn là người chồng tốt, người cha tốt, phu nhân Adachi đã nói như vậy. Tuy Adachi Kazuo lại cho rằng mình đã không thể viết tiểu thuyết nữa, nghĩ tới so với việc để vợ con mất mặt thì chẳng thà tự mình biến mất.

Lòng người vốn đã khó đoán, rồi lại rơi vào kết cục đáng tiếc như vậy.

Tuy gương mặt nghiêng của Akiko khi xem cha mình trong tivi ướt đẫm nước mắt, nhưng phu nhân Adachi lại cười mỉm, lão Iwa nhìn họ cũng vui mừng yên tâm từ tận đáy lòng thay cho gia đình này, họ cuối cùng cũng được đoàn viên rồi. Sau khi họp báo kết thúc, hai người mới đứng dậy để gặp ông ấy.

Adachi Kazuo đang làm giáo viên của một lớp học thêm ở Sapporo khi biết chuyện. Công việc của ông chỉ là giúp đỡ các thầy giáo khác chỉnh lý tài liệu, thời gian biểu còn lại đa phần là công việc tạp vụ. Ông cho rằng đã không còn ai nhận ra ông nữa rồi, vì thế năm năm trước đã quyết định tới thành phố này để tìm công việc. Từ đó, ông ở lại lớp học thêm này để dạy trẻ nhỏ.

“Khi biết chuyện, tôi cũng do dự, phiền não. May mắn là tôi đã từng nói với ông chủ của lớp học thêm về lai lịch đại khái của mình, nhân cơ hội này để nói chân tướng cho ông ấy, sau khi bàn bạc với ông ấy thì quyết định lộ diện.”

Adachi Kazuo đối diện với micro cao giọng nói: “Tôi lộ diện chỉ vì muốn giải thích một chuyện. Thợ săn cô đơn là một tác phẩm thất bại. Nó không phải một cuốn sách chưa hoàn thành mà là thất

bại, cho nên không thể nào hoàn thành được. Vì thế giữa năm vụ án mạng xảy ra liên hoàn không hề có liên hệ gì với nhau, cũng không có bất kỳ động cơ gì có thể xâu chuỗi chúng. Nói lại thì chính vì không thể xâu chuỗi được câu chuyện cho nên không thể có được tác phẩm hoàn chỉnh, vì vậy tôi đã chạy trốn.”

“Cho nên các vị, nghi phạm đó, người đã dương dương tự đắc giải được bí mật của Thợ săn cô đơn, lời nói của anh ta hoàn toàn là hồ ngôn loạn ngữ, không khác gì nằm mơ giữa ban ngày. Anh ta là đồ giả.”

Âm thanh của Adachi Kazuo mạnh mẽ, lão Iwa bất giác dựng cổ áo lên.

Adachi Kazuo tuy là một tác giả dẻo cày giữa đường nhưng ông ta chắc chắn không phải đồ giả.



Sau khi cuộc họp báo kết thúc, nghi phạm cũng mai danh ẩn tích. Báo chí và các tiết mục chuyện phiếm muốn suy đoán tư duy, chiều hướng tương lai của hắn, có lúc thì nhạo báng hắn, có lúc thì thuyết phục hắn lộ diện nhưng nghi phạm không phản hồi lại bất cứ điều gì.

Bên cảnh sát tiếp tục điều tra. Kawano Toshiaki nói phạm vi tìm kiếm ngày càng rõ ràng rồi.

“Chỉ cần có lòng kiên trì thì sớm muộn cũng sẽ bắt được kẻ làm loạn xã hội đấy.”

Trong một chương trình tin tức nửa đêm, một chuyên gia tâm lý xã hội đã nói: Nghi phạm vì cú sốc không được ủng hộ, nỗi sợ hãi khi phía cảnh sát áp sát cho tới việc đối diện với hành vi sát

nhân rợn người cho nên nảy sinh tâm lý dằn vặt, có khả năng đã tự sát rồi.

Truyền thông trong một thời gian tập trung chú ý vào gia đình Adachi, vì thế tiệm sách Tanabe cũng bị kéo theo, lão Iwa cực lực từ chối yêu cầu phỏng vấn của truyền thông nhiều lần, nhưng cuối cùng vẫn không chịu nổi, đành để truyền thông chụp ảnh tiệm. Nhưng lão vẫn kiên quyết không nhận phỏng vấn.

“Bố ơi, tiệm sách trên tivi sao nhìn nhỏ hẹp thế?”

Lão Iwa vẫn duy trì thái độ im lặng đối với câu nói vô tâm này của con dâu.



Bảy ngày sau, mọi thứ xem chừng yên tĩnh trở lại. Cả nhà Adachi để bù đắp khoảng trống mười hai năm, cũng vì muốn chăm sóc tinh thần và thể chất đã mệt mỏi nên quyết định tới Izu tắm suối nước nóng. Lão Iwa tiễn cả nhà họ tới bến xe, sau đó mang theo tâm trạng nhẹ nhàng hiếm thấy quay về tiệm sách Tanabe.

“Ông về rồi đây.”

“Ông về rồi ạ.”

Lão Iwa đứng hình tại trận. Trước quầy thu ngân đáng lẽ là vị trí của nhân viên thì bây giờ lại xuất hiện một Minoru.

“Cháu không cần đi học sao?”

“Hôm nay là thứ Bảy mà. Học nửa ngày thôi ạ.”

Minoru dùng giọng điệu nghịch ngợm đáp lại. Mỗi lần lão Iwa nói thứ Bảy thành “học nửa vời” thì Minoru luôn cười nhạo lão.

“Cháu tới làm gì?”

“Tối giúp đỡ ạ,” Minoru vươn vai trên ghế quỳ. “Chẳng có bao nhiêu khách, chán quá đi.”

“Bây giờ mới bắt đầu bạn.”

“Cháu cũng nghĩ thế.”

“Cháu muốn làm gì?”

“Cháu muốn buổi tối nói chuyện với ông.”

“Chuyện gì?”

“Ông đi gặp Toshimi rồi phải không?”

Lão Iwa vô vị phủi bụi xung quanh quỳ thu ngân.

“Cô ấy gần đây nhìn thấy cháu đều không vui.”

Giọng điệu của Minoru lạnh lùng.

“Đều nhờ ông nội giúp đỡ, cảm ơn ông.”

Tối đó...

Giữa hai người vốn không thể chờ đợi một cuộc đối thoại thân thiện. Họ ở trong căn hộ bốn mắt nhìn nhau tới nửa đêm, vẫn cãi cọ không hồi kết, không thể nào đạt được nhận thức chung.

Minoru chỉ muốn trách lão Iwa, mà lão Iwa cũng chỉ có thể giải thích đi gặp Murota Toshimi trong trường hợp như thế nào, giữa hai người nói những gì, còn cả vì sao làm vậy.

“Tùy cháu! Ông không muốn quản cháu nữa!”

Lão Iwa không nhịn được nữa lớn tiếng nổi giận, lúc này đã quá hai giờ đêm. Minoru cũng nộ khí xung thiên xông ra ngoài.

Nhưng mà...

Lão Iwa ngược lên nhìn thấy mọi chuyện có vẻ không đúng. Minoru thế mà quay lại rồi. Thằng bé lùi lại, đầu vẫn hướng ra ngoài cửa, lưng cứng lại.

“Này! Sao vậy...”

Nói được nửa thì lão Iwa cũng đã thấy. Một thanh niên gầy gò cầm con dao bếp, gương mặt tái nhợt từ từ tiến lại gần.

Cái gì thế này! Sao tên này lại nhũn nhặn thế!

Lão Iwa tuy kinh ngạc nhưng trong đầu óc vẫn kịp hiện lên suy nghĩ như vậy. Có lẽ do đang tức giận nên cũng to gan lớn mật.

“Iwanaga Kokichi của tiệm sách Tanabe chính là ông!”

Người thanh niên trẻ cầm dao bếp cao giọng run rẩy.

“Không sai, là tôi.”

“Cuối cùng tôi đã tìm được ông rồi!” Cậu thanh niên phát ra âm thanh khàn đặc, khó chịu hét lên, “Có phải ông đã lên tivi! Bộ dạng dương dương tự đắc, ông và Adachi Kazuo kéo nhau lên tivi đúng không!”

Lão Iwa quả thực vẫn nhớ là có màn như vậy, lão trợn mắt nói: “Anh không lẽ là...”

“Ông ơi, chính là hắn!” Minoru hét lên. “Hắn chính là thợ săn cô đơn! Hắn chính là người đã mô phỏng lại các vụ án!”

“Tao không mô phỏng!” Hắn điên cuồng hét lên. “Đó là câu chuyện chỉ có tao mới sáng tạo ra được! Đó là khả năng sáng tác trời phú!”

Lão Iwa thấy vô cùng bức bối, tâm trạng giống như vừa đập chết một con gián đang leo ở sau tủ lạnh: “Tôi hiểu lời anh rồi. Sau đó thì sao? Anh tới làm gì?”

“Tôi tới làm gì? Còn cần phải nói sao?”

“Anh ta muốn trút giận, muốn báo thù ông đấy!” Minoru nhắc nhở lão Iwa, “Ông cẩn thận đi!”

Trong đầu lão Iwa vẫn sôi sùng sục, hơn nữa độ sôi ngày một tăng lên. Lão không nghe lời khuyên của Minoru, ngược lại còn tiến lại gần hắn ta nói: “Sao anh tìm được tới đây? Cửa tiệm đã chiếu trên tivi, có phải anh theo dõi chúng tôi từ cửa tiệm không? Anh không tìm được nhà của ông Adachi nên mới định hạ thủ ở nơi dễ dàng đúng không? Tôi nói trước, tôi và nhà Adachi không thiếu nợ gì anh!”

“Mấy người đã phá hoại sáng tác của tôi!”

“Sáng tác của anh?” Lão Iwa nổi giận đùng đùng, quên mất tình thế hiện tại. “Anh dám nói mình đã sáng tác được cái gì? Anh là tên trộm bản thiêu!”

“Tôi đã hoàn thành được Thợ săn cô đơn!” Hắn hét lên chói tai, “Nhưng mấy người đã hủy hoại nó! Ông, cả Adachi Kazuo, các người hợp tác với nhau để hủy hoại sáng tác của tôi!”

Hắn ta từng nói trong tấm bưu thiếp “Ngài Adachi là thiên tài”, nhưng câu gầm lên này của hắn đã chứng minh lời hắn nói đều là dối trá, tên này suy cho cùng chỉ là con chuột nhắt tự đề cao bản thân.

Lão Iwa trách: “Thợ săn cô đơn sao có thể là tác phẩm của anh được! Đó là tác phẩm của ông Adachi!”

“Ông nói cái gì!”

Hắn gầm lên, xông vào lão Iwa. Lúc này, Minoru lập tức xông tới hét lên: “Cẩn thận!”

Sau khi tỉnh lại, lão Iwa phát hiện mình đã bay tới một góc căn phòng. Minoru xông tới xô ngã hắn ta, lão Iwa giống như hòn đá nhỏ bị hất về phía xa.

Minoru trở thành khiên giáp của lão Iwa, đối diện với con dao

bếp của gã. Sức xô đẩy khiến hắn không thể nhắm chuẩn, con dao bếp lướt qua mạng sườn của Minoru, rời khỏi tay hắn, rơi trên đất. Tiếp đó, Minoru ngã xuống, ngồi trên mặt đất. Hai tay ôm lấy vết thương, giữa những ngón tay rỉ ra máu, phút chốc nhuộm đỏ áo sơ mi của cậu.

“Chảy máu... Chảy máu rồi!” Hắn hét lớn.

Hắn mất con dao, loạng choạng định chạy trốn. Lão Iwa đã mất đi lý trí, đối mặt với bóng lưng bí ối của gã, một lần nữa bùng nổ.

“Anh đứng lại cho tôi!”

Khi xe cảnh sát và cứu thương tới, người đàn ông và Minoru đều hôn mê nằm trên cáng. Trên mặt người đàn ông có một mảng tím bầm lớn, mặt của Minoru thì trắng nhợt. Lão Iwa quỳ trên mặt đất, gối đầu Minoru lên đùi, mặt lão cũng nhợt nhạt không kém gì Minoru.



Vết thương của Minoru chỉ cần nằm viện hai tuần.

Trong thời gian điều trị, lão Iwa gần như ngày nào cũng tới bệnh viện thăm cậu nhưng tuyệt đối không nhắc tới những chuyện phiền phức, phức tạp, hoặc những vấn đề có thể nổ ra tranh luận.

Minoru cũng vậy. Phần lớn thời gian cậu dành để nằm trên giường nhìn trần nhà.

Tội phạm vụ án liên hoàn bị “Thợ săn cô đơn” mê hoặc bởi vì nhục nhã mà nổi điên, làm Minoru bị thương, bên cảnh sát nhờ thế

mà bắt được hung thủ, việc này một lần nữa được giới truyền thông đưa tin.

Murota Toshimi nhờ tới tin tức mới biết cả câu chuyện này, tuy nhiên cô ấy chưa từng xuất hiện. Một cuộc điện thoại cũng không có.

Không biết Minoru sẽ làm thế nào để đối mặt với thái độ này của Toshimi, lão Iwa sợ hãi nên không dám hỏi cậu. Nhưng có một ngày, Minoru đột ngột mở lời: “Sau khi hai người gặp nhau, cô ấy gặp cháu nhưng không vui vẻ chút nào. Cho nên có lẽ đã kết thúc rồi. Vì thế cô ấy mới không tới thăm cháu.”

Về mặt của Minoru buồn bã, lão Iwa không biết nên nói gì.

“Cháu đã sớm biết rồi. Biết được rồi. Nhưng khi ấy cháu không kiềm chế nổi nên trút giận lên ông nội.”

“Không sao đâu.” Lão Iwa chỉ nói câu này, trong lòng nghĩ có lẽ đây là lòng nghĩ cho người khác của một người trưởng thành là Toshimi đối với Minoru.

Một đoạn trong “Thợ săn cô đơn” xẹt qua đầu lão Iwa.

“Chúng ta đều là những thợ săn cô đơn,

không chốn quay về,

cô độc lưu lạc nơi đồng hoang.

Thi thoảng huyết vài tiếng sáo nhưng chỉ có cơn gió đáp lời.”

Cậu trai trẻ đó đã phạm phải tội ác tàn nhẫn không thể biện giải, hẳn ta có phải đã từng nghe thấy tiếng huyết sáo cô độc và tiếng gió hư ảo không?

Kết cục của đoạn đó là như vậy. Lão Iwa ở bên Minoru đã ngủ

say, nhắm thuộc đoạn này.

“Chính vì thế, chúng ta khao khát đồng loại. Chính vì thế, chúng ta khổ cực đi tìm hơi ấm giữa người với người.”

[1]Matsumoto Seicho, nhà văn tiểu thuyết trinh thám nổi tiếng của Nhật Bản, ông được ghi nhận là người đã phổ biến loại hình tiểu thuyết này ở Nhật, Các tác phẩm của Matsumoto đã tạo ra một bước đột phá mới khi lồng ghép các yếu tố tâm lý con người và yếu tố cuộc sống đời thường.

[2]Saki Ryuzo (1937 - 2015), là nhà văn người Nhật, ông quan tâm tới chủ đề tội phạm và đã xuất bản một số cuốn sách về chủ đề này. Ông từng đạt giải thưởng Naoki và tác phẩm của ông đã được chuyển thể thành phim.

[3]Nằm ở khu phía đông Chuo, Tokyo.

[4]Bertolt Brecht (1898 - 1956), là một nhà thơ, nhà soạn kịch và đạo diễn sân khấu người Đức có ảnh hưởng lớn trong thế kỷ 20, đặc biệt là trong lĩnh vực kịch nghệ và sản xuất nhiều tác phẩm sân khấu.

CHUYỆN KỲ LẠ Ở TIỆM SÁCH CŨ TANABE

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

LÊ THANH HÀ

Biên tập	Nguyễn Tiến Thăng
Thiết kế bìa	Bukdee
Trình bày	Nguyễn Hằng
Sửa bản in	Thu Phương

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH
CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG
1980 BOOKS

In 2.000 bản, khổ 13x20.5cm tại Công ty TNHH In - Thương mại Thuận Phát. Địa chỉ: thôn Yên Vĩnh - xã Kim Chung - huyện Hoài Đức - TP Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 2360-2023/CXBIPH/21-72/TN. Quyết định xuất bản số 1815/QĐ-NXBTN cấp ngày 20 tháng 07 năm 2023. Mã ISBN: 978-604-322-842-7 In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2023.